

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1	974842160	Trịnh Trần Khánh	Linh	06/09/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2	886775097	Trương Minh	Vũ	13/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	9.0	Đạt
3	49186011735	Lê Thị Thu	Thủy	31/12/1986	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4	30206327396	Đinh Văn Lê Thị	Diễm	25/05/2006	Đà Nẵng	31CYC6	9.3	7.0	Đạt
5	30206554115	Hoàng Thị Mỹ	Duyên	18/01/2006	Quảng Trị	31TYC9	7.0	5.5	Đạt
6	30206525618	Huỳnh Thị Tuyết	Ngân	20/05/2006	Quảng Trị	31CHT6	5.7	5.5	Đạt
7	30206554749	Trịnh Thị Thiên	Thu	02/12/2006	Kon Tum	31CHT6	7.7	5.0	Đạt
8	30206554821	Phan Thị Thanh	Tuyền	12/12/2006	Đà Nẵng	31THT11	8.7	9.0	Đạt
9	30206525618	Huỳnh Thị Tuyết	Ngân	20/05/2006	Quảng Trị	NC	5.7	5.5	Đạt
10	30206554749	Trịnh Thị Thiên	Thu	02/12/2006	Kon Tum	NC	7.7	5.0	Đạt
11	30206554821	Phan Thị Thanh	Tuyền	12/12/2006	Đà Nẵng	NC	8.7	9.0	Đạt
12	30206327396	Đinh Văn Lê Thị	Diễm	25/05/2006	Đà Nẵng	NC	9.3	7.0	Đạt
13	30206554115	Hoàng Thị Mỹ	Duyên	18/01/2006	Quảng Trị	NC	7.0	5.5	Đạt
14	30212330337	Nguyễn Công Thiên	Sơn	06/05/2006	Quảng Trị	NC	6.0	7.5	Đạt
15	30206545836	Võ Thị Hồng	Ân	31/07/2006	Quảng Nam	NC	5.7	5.3	Đạt
16	30202858625	Đỗ Nguyên Khiết	Quỳnh	21/06/2006	Đà Nẵng	NC	5.0	6.0	Đạt
17	30204557512	Trần Thị Thảo	Vy	07/07/2006	Quảng Nam	NC	9.7	8.3	Đạt
18	30204764568	Nguyễn Thị Kim	Dung	28/10/2006	Quảng Nam	NC	9.0	6.3	Đạt
19	30217257774	Trần Thành	Nhân	25/01/2006	Đà Nẵng	NC	8.0	6.3	Đạt
20	30212250325	Huỳnh Ngọc Thiên	Phú	26/09/2006	Gia Lai	NC	9.0	5.0	Đạt
21	30204456250	Lê Thị Thu	Hằng	05/07/2006	Gia Lai	NC	7.0	5.3	Đạt
22	30208158114	Phan Lê Cẩm	Thạch	27/05/2006	Phú Yên	NC	5.7	5.8	Đạt
23	30208127573	Đinh Phạm Khánh	Huyền	26/01/2006	Đà Nẵng	NC	5.3	6.1	Đạt
24	30212450978	Võ Đặng	Tuấn	18/11/2006	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.3	8.8	Đạt
25	30214345839	Lê Minh	Khoa	20/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
26	30201361002	Trần Thị Hồng	Thủy	29/01/2006	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
27	29204621540	Võ Thị	Diễm	18/07/2005	Quảng Nam	31TYC10	9.7	7.5	Đạt
28	29206541251	Võ Phan Trà	Giang	18/10/2005	Nghệ An	31TBN7	9.7	5.5	Đạt
29	29204640015	Đỗ Thị Hồng	Hà	30/09/2005	Gia Lai	31CSC4	6.3	6.5	Đạt
30	29207340144	Nguyễn Hải	Hoài	02/08/2005	Gia Lai	31SBN4	8.3	6.8	Đạt
31	29204363096	Thiều Ngọc	Huyền	26/08/2005	Đà Nẵng	31SBN6	9.0	5.0	Đạt
32	29206565322	Lê Thị	Lan	06/01/2005	Nghệ An	31TBN8	7.3	5.0	Đạt
33	29209535871	Lê Thị Mỹ	Linh	23/11/2005	Quảng Trị	31SHT6	5.7	7.3	Đạt
34	29204950854	Nguyễn Đặng Thùy	Linh	07/08/2005	Gia Lai	31CHT6	9.0	6.0	Đạt
35	29204950388	Nguyễn Thị Thùy	Linh	07/08/2005	Quảng Bình	31SHT6	6.3	7.8	Đạt
36	29204655123	Lê Nguyễn Hồng	Loan	02/11/2005	Quảng Ngãi	31TYC10	8.3	7.3	Đạt
37	29214327395	Hồ Chánh	Luật	14/05/2005	Quảng Nam	31TYC10	10.0	7.5	Đạt
38	29204957291	Trần Thị Ái	Ly	19/08/2005	Quảng Nam	31SHT6	9.0	5.0	Đạt
39	29206661637	Nguyễn Diễm	My	02/07/2005	Gia Lai	31SSC5	5.7	5.5	Đạt
40	29204622350	Lê Thị Ánh	Ngọc	03/11/2005	Quảng Ngãi	31CHT6	9.3	8.3	Đạt
41	29204859847	Nguyễn Thị Như	Ngọc	04/03/2005	Gia Lai	31TBN11	8.0	5.8	Đạt
42	29204322013	Nguyễn Xuân Bảo	Ngọc	28/09/2005	Bình Định	31SBN6	6.7	5.8	Đạt
43	29209521622	Trần Thị Thanh	Nhàn	17/07/2005	Quảng Nam	31THT11	10.0	7.5	Đạt
44	29214655000	Cao Văn	Nhật	22/08/2005	Gia Lai	31CSC6	9.7	5.5	Đạt
45	29208058057	Lê Thị Yến	Như	08/08/2005	Quảng Trị	31THT11	8.0	5.0	Đạt
46	29204953428	Lê Thị Thúy	Phượng	02/11/2005	Quảng Ngãi	31TYC10	9.0	10.0	Đạt
47	29214946038	Đoàn Nguyễn Văn	Quý	02/06/2005	Đắk Lắk	31CHT6	8.7	6.5	Đạt
48	29206548398	Ngô Thị Như	Quỳnh	02/09/2005	Quảng Trị	31TBN7	7.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
49	29209323383	Trương Như Quỳnh	Quỳnh	12/11/2005	Bình Định	31SBN6	8.3	5.0	Đạt
50	29206547209	Vũ Thị Thanh Tâm	Tâm	23/08/2005	Quảng Nam	31THT8	6.7	5.3	Đạt
51	29206764830	Huỳnh Thị Thanh Thanh	Thanh	08/03/2003	Quảng Nam	31THT8	10.0	6.0	Đạt
52	29207154252	Lê Thị Hoài Thanh	Thanh	11/05/2002	Quảng Bình	31CBN4	8.0	6.0	Đạt
53	29207342164	Đinh Thị Phương Thảo	Thảo	16/12/2005	Đắk Lắk	31SBN4	8.3	8.3	Đạt
54	29204543232	Nguyễn Phương Thảo	Thảo	04/12/2005	Đà Nẵng	31CHT6	8.3	6.5	Đạt
55	29209424057	Nguyễn Thị Ngân Thương	Thương	11/11/2005	Quảng Nam	31THT8	8.3	5.0	Đạt
56	29203564806	Nguyễn Thị Kim Thủy	Thủy	04/08/2005	Quảng Ngãi	31CBN4	8.0	6.5	Đạt
57	29204649975	Vũ Thanh Thủy	Thủy	22/06/2005	Đắk Lắk	31CSC6	10.0	9.5	Đạt
58	29203637302	Ngô Thị Kiều Tiên	Tiên	11/05/2005	Quảng Ngãi	31THT11	8.3	9.0	Đạt
59	29206542083	Đoàn Thị Ngọc Trà	Trà	10/01/2005	Quảng Nam	31TBN7	9.0	5.5	Đạt
60	29208145757	Trần Thị Thùy Trâm	Trâm	04/12/2005	Quảng Nam	31TYC10	7.3	5.0	Đạt
61	29206845415	Nguyễn Thị Trang	Trang	07/10/2005	Nghệ An	31TBN8	8.7	5.0	Đạt
62	29219324970	Nguyễn Khắc Triệu	Triệu	26/11/2005	Bình Dương	31CYC6	5.7	5.3	Đạt
63	29214627184	Đoàn Lê Bình Việt	Việt	15/03/2005	Quảng Nam	31TYC10	10.0	7.5	Đạt
64	29212455422	Thái Hoàng Việt	Việt	07/03/2005	Quảng Trị	31SYC5	8.7	9.0	Đạt
65	29204950854	Nguyễn Đặng Thùy Linh	Linh	07/08/2005	Gia Lai	NC	9.0	6.0	Đạt
66	29204622350	Lê Thị Ánh Ngọc	Ngọc	03/11/2005	Quảng Ngãi	NC	9.3	8.3	Đạt
67	29214946038	Đoàn Nguyễn Văn Quý	Quý	02/06/2005	Đắk Lắk	NC	8.7	6.5	Đạt
68	29204543232	Nguyễn Phương Thảo	Thảo	04/12/2005	Đà Nẵng	NC	8.3	6.5	Đạt
69	29204640015	Đỗ Thị Hồng Hà	Hà	30/09/2005	Gia Lai	NC	6.3	6.5	Đạt
70	29206542083	Đoàn Thị Ngọc Trà	Trà	10/01/2005	Quảng Nam	NC	9.0	5.5	Đạt
71	29206565322	Lê Thị Lan	Lan	06/01/2005	Nghệ An	NC	7.3	5.0	Đạt
72	29206845415	Nguyễn Thị Trang	Trang	07/10/2005	Nghệ An	NC	8.7	5.0	Đạt
73	29209521622	Trần Thị Thanh Nhân	Nhân	17/07/2005	Quảng Nam	NC	10.0	7.5	Đạt
74	29208058057	Lê Thị Yến Như	Như	08/08/2005	Quảng Trị	NC	8.0	5.0	Đạt
75	29203637302	Ngô Thị Kiều Tiên	Tiên	11/05/2005	Quảng Ngãi	NC	8.3	9.0	Đạt
76	29206764830	Huỳnh Thị Thanh Thanh	Thanh	08/03/2003	Quảng Nam	NC	10.0	6.0	Đạt
77	29209424057	Nguyễn Thị Ngân Thương	Thương	11/11/2005	Quảng Nam	NC	8.3	5.0	Đạt
78	29214655000	Cao Văn Nhật	Nhật	22/08/2005	Gia Lai	NC	9.7	5.5	Đạt
79	29204649975	Vũ Thanh Thủy	Thủy	22/06/2005	Đắk Lắk	NC	10.0	9.5	Đạt
80	29219324970	Nguyễn Khắc Triệu	Triệu	26/11/2005	Bình Dương	NC	5.7	5.3	Đạt
81	29207340144	Nguyễn Hải Hoài	Hoài	02/08/2005	Gia Lai	NC	8.3	6.8	Đạt
82	29207342164	Đinh Thị Phương Thảo	Thảo	16/12/2005	Đắk Lắk	NC	8.3	8.3	Đạt
83	29204859847	Nguyễn Thị Như Ngọc	Ngọc	04/03/2005	Gia Lai	NC	8.0	5.8	Đạt
84	29206541251	Võ Phan Trà Giang	Giang	18/10/2005	Nghệ An	NC	9.7	5.5	Đạt
85	29206548398	Ngô Thị Như Quỳnh	Quỳnh	02/09/2005	Quảng Trị	NC	7.3	5.3	Đạt
86	29206547209	Vũ Thị Thanh Tâm	Tâm	23/08/2005	Quảng Nam	NC	6.7	5.3	Đạt
87	29203564806	Nguyễn Thị Kim Thủy	Thủy	04/08/2005	Quảng Ngãi	NC	8.0	6.5	Đạt
88	29204363096	Thiều Ngọc Huyền	Huyền	26/08/2005	Đà Nẵng	NC	9.0	5.0	Đạt
89	29204322013	Nguyễn Xuân Bảo Ngọc	Ngọc	28/09/2005	Bình Định	NC	6.7	5.8	Đạt
90	29209323383	Trương Như Quỳnh	Quỳnh	12/11/2005	Bình Định	NC	8.3	5.0	Đạt
91	29204950388	Nguyễn Thị Thùy Linh	Linh	07/08/2005	Quảng Bình	NC	6.3	7.8	Đạt
92	29209535871	Lê Thị Mỹ Linh	Linh	23/11/2005	Quảng Trị	NC	5.7	7.3	Đạt
93	29204957291	Trần Thị Ái Ly	Ly	19/08/2005	Quảng Nam	NC	9.0	5.0	Đạt
94	29212455422	Thái Hoàng Việt	Việt	07/03/2005	Quảng Trị	NC	8.7	9.0	Đạt
95	29207154252	Lê Thị Hoài Thanh	Thanh	11/05/2002	Quảng Bình	NC	8.0	6.0	Đạt
96	29206661637	Nguyễn Diễm My	My	02/07/2005	Gia Lai	NC	5.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
97	29204621540	Võ Thị	Diễm	18/07/2005	Quảng Nam	NC	9.7	7.5	Đạt
98	29204655123	Lê Nguyễn Hồng	Loan	02/11/2005	Quảng Ngãi	NC	8.3	7.3	Đạt
99	29214327395	Hồ Chánh	Luật	14/05/2005	Quảng Nam	NC	10.0	7.5	Đạt
100	29204953428	Lê Thị Thúy	Phượng	02/11/2005	Quảng Ngãi	NC	9.0	10.0	Đạt
101	29208145757	Trần Thị Thùy	Trâm	04/12/2005	Quảng Nam	NC	7.3	5.0	Đạt
102	29214627184	Đoàn Lê Bình	Việt	15/03/2005	Quảng Nam	NC	10.0	7.5	Đạt
103	29206138485	Trần Thị Hồng	Anh	22/12/2005	Quảng Nam	NC	5.0	5.3	Đạt
104	29207164969	Đinh Thị Mỹ	Đoan	31/03/2005	Phú Yên	NC	6.0	6.0	Đạt
105	29215044545	Phan Đoàn	Ngọc	29/04/2004	Hà Tĩnh	NC	8.7	9.3	Đạt
106	29213540652	Cáp Hải Minh	Nguyễn	21/04/2005	Quảng Trị	NC	7.3	6.5	Đạt
107	29212354240	Nguyễn Mai Anh	Quốc	26/10/2005	Gia Lai	NC	5.7	5.1	Đạt
108	29217456321	Hồ Thanh	Thắng	03/05/2005	Đắk Lắk	NC	7.3	5.6	Đạt
109	29203465704	Tạ Hiền	Thy	28/10/2005	Lâm Đồng	NC	8.0	6.3	Đạt
110	29212539158	Phạm Việt	Trí	06/09/2005	Quảng Nam	NC	6.0	5.0	Đạt
111	29208138083	Bùi Thị Hải	Yến	10/09/2005	Quảng Nam	NC	9.7	6.5	Đạt
112	29206640894	Trần Thị Thanh	Kiều	09/07/2005	Bình Định	NC	8.3	6.3	Đạt
113	29207345475	Lê Thị Trà	My	01/10/2005	Quảng Bình	NC	7.7	5.5	Đạt
114	29206551037	Nguyễn Thị Thương	Thanh	12/08/2005	Quảng Ngãi	NC	7.3	6.0	Đạt
115	29206153154	Nguyễn Thị Phương	Thảo	17/03/2005	Quảng Trị	NC	5.7	5.3	Đạt
116	29208120932	Đoàn Thị Huyền	Trang	05/09/2005	Quảng Bình	NC	10.0	7.3	Đạt
117	29204333528	Trần Thị Hoàng	Ni	21/03/2005	Đà Nẵng	NC	6.7	6.0	Đạt
118	29206532065	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	09/12/2005	Quảng Nam	NC	6.0	5.0	Đạt
119	29204651630	Lưu Thị Diễm	Mi	03/10/2005	Đà Nẵng	NC	9.7	10.0	Đạt
120	29204622607	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	02/01/2005	Phú Yên	NC	7.3	5.5	Đạt
121	29204658504	Nguyễn Ngọc Tuyết	Trinh	02/08/2005	Khánh Hòa	NC	6.7	7.3	Đạt
122	29208150767	Phạm Thị Ly	Ly	02/04/2005	Quảng Nam	NC	8.7	6.9	Đạt
123	29204661377	Ngô Huyền	Thanh	08/04/2005	Quảng Ngãi	NC	7.7	6.0	Đạt
124	29219424985	Trần Thanh	Bình	13/05/2005	Gia Lai	NC	8.0	10.0	Đạt
125	29206245929	Nguyễn Thị Ánh	Duyên	07/04/2005	Gia Lai	NC	7.7	6.0	Đạt
126	29206264826	Phan Thùy	Linh	03/09/2004	Đắk Lắk	NC	8.0	6.6	Đạt
127	29206242548	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	29/10/2005	Quảng Nam	NC	9.3	6.8	Đạt
128	29204642921	Nguyễn Âu	Cơ	19/11/2005	Gia Lai	NC	7.0	5.0	Đạt
129	29215053420	Lê Phước	An	04/04/2005	Đắk Lắk	NC	7.3	7.8	Đạt
130	29207362946	Trần Bảo	Hân	15/02/2005	Bình Định	NC	6.0	5.3	Đạt
131	29204359123	Lê Thị Linh	Linh	22/08/2005	Quảng Nam	NC	7.3	6.0	Đạt
132	29217357338	Nguyễn Gia	Phong	27/04/2005	Hồ Chí Minh	NC	6.3	5.5	Đạt
133	29204361156	Phạm Thị Mỹ	Trang	02/09/2005	Quảng Ngãi	NC	9.7	8.3	Đạt
134	29217238433	Đoàn Vĩnh	Nguyễn	24/03/2005	Quảng Nam	NC	8.0	8.8	Đạt
135	29204659857	Trần Thị Thu	Thảo	21/05/2005	Quảng Bình	NC	8.0	5.5	Đạt
136	29206524490	Võ Thị Huỳnh	Triều	29/10/2005	Quảng Nam	NC	5.7	5.5	Đạt
137	29206565555	Nguyễn Phạm Thùy	Vi	21/01/2005	Quảng Nam	NC	7.0	5.3	Đạt
138	29204659993	Phạm Thị Hải	Yến	28/11/2005	Đắk Nông	NC	8.7	10.0	Đạt
139	29214539868	Võ Như	Long	17/07/2005	Quảng Ngãi	NC	6.3	5.8	Đạt
140	29206265619	Trần Thị Thu	Thơ	22/01/2004	Đà Nẵng	NC	8.7	7.0	Đạt
141	29216120372	Nguyễn Lê Anh	Vũ	09/07/2005	Đắk Lắk	NC	9.3	7.5	Đạt
142	29204361320	Võ Thị Ánh	Quyên	27/08/2005	Quảng Nam	NC	8.3	8.0	Đạt
143	29212320073	Hà Ngọc	Sang	25/03/2005	Bình Định	NC	9.3	7.5	Đạt
144	29206846821	Nguyễn Thị	Huệ	21/04/2005	Nghệ An	NC	8.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
145	29204952140	Nguyễn Thị Ngọc	Khánh	04/10/2005	Hà Tĩnh	NC	5.7	5.0	Đạt
146	29216565324	Lê Văn	Nhật	03/10/2005	Nghệ An	NC	7.7	5.5	Đạt
147	29204621005	Phạm Trần Yến	Nhi	02/11/2005	Bình Định	NC	9.0	6.0	Đạt
148	29204660650	Nguyễn Thị Mỹ	Nhi	11/05/2005	Bình Định	NC	6.3	7.6	Đạt
149	29205124750	Lê Thị An	Phú	16/09/2005	Kon Tum	NC	8.7	7.8	Đạt
150	29204951058	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	06/03/2005	Quảng Trị	NC	6.0	9.0	Đạt
151	29214659855	Lê	Thuận	26/12/2005	Đà Nẵng	NC	5.0	7.0	Đạt
152	29204863992	Nguyễn Thị Phương	Vy	08/07/2005	Quảng Nam	NC	9.3	6.6	Đạt
153	29204658562	Trần Lê Như	Ý	20/01/2005	Quảng Ngãi	NC	6.0	6.8	Đạt
154	29204965812	Nguyễn Thị Thanh	Trà	24/09/2004	Quảng Bình	NC	9.3	6.5	Đạt
155	29205261970	Võ Thị Hồng	Lãnh	19/04/2005	Bình Định	NC	10.0	7.5	Đạt
156	29214758784	Lê Quốc	Nghị	19/10/2005	Bình Định	NC	9.7	7.0	Đạt
157	29209423992	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	10/05/2005	Hồ Chí Minh	NC	5.0	5.0	Đạt
158	29206548897	Lưu Thị Kiều	Quyên	28/01/2005	Quảng Nam	NC	6.7	5.0	Đạt
159	29214639188	Bùi Xuân	Thiên	16/01/2005	Kon Tum	NC	7.0	6.5	Đạt
160	29208137682	Nguyễn Thị Như	Ý	06/03/2005	Quảng Nam	NC	8.7	5.0	Đạt
161	29206747906	Đỗ Thị Hương	Kiều	30/06/2005	Quảng Ngãi	NC	6.7	7.0	Đạt
162	29206521415	Cao Thị Loan	Vy	06/05/2005	Quảng Ngãi	NC	7.0	5.3	Đạt
163	29217145723	Nguyễn Trung	Hiếu	13/09/2005	Phú Yên	NC	6.3	6.8	Đạt
164	29207339654	Hồ Thị Lan	Hương	27/08/2005	Đà Nẵng	NC	7.7	5.0	Đạt
165	29205155663	Phạm Nguyễn Khánh	Linh	05/06/2005	Đà Nẵng	NC	9.0	5.3	Đạt
166	29207351369	Dương Thị Tuyết	Nhung	11/01/2005	Đà Nẵng	NC	5.0	7.0	Đạt
167	29214359374	Mai Văn	Kiệt	06/08/2005	Quảng Nam	NC	9.0	6.8	Đạt
168	29206700064	Nguyễn Thị Thương	Huyền	18/01/2005	Quảng Trị	NC	9.7	7.5	Đạt
169	29206751121	Ngô Nguyễn Yến	Nhi	02/02/2005	Quảng Ngãi	NC	8.3	5.0	Đạt
170	29206757768	Phan Thị Hoàng	Oanh	19/05/2005	Quảng Nam	NC	9.0	9.0	Đạt
171	29206741435	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	26/08/2005	Đà Nẵng	NC	7.7	5.9	Đạt
172	29206757900	Trần Khánh	Uyên	09/10/2005	Quảng Nam	NC	9.3	6.5	Đạt
173	29206761095	Cao Hải	Uyên	25/01/2005	Đà Nẵng	NC	8.3	8.5	Đạt
174	29206765754	Phạm Nguyễn Phương	Uyên	31/03/2005	Đà Nẵng	NC	8.3	9.5	Đạt
175	29208120475	Lê Thị Thúy	Vân	11/08/2005	Quảng Nam	NC	8.7	7.8	Đạt
176	29206759422	Huỳnh Thị Ý	Ý	26/09/2005	Đà Nẵng	NC	8.0	8.5	Đạt
177	29204627680	Trương Lê Ngọc	Trâm	07/07/2005	Quảng Nam	NC	9.7	8.8	Đạt
178	29204555431	Trần Thị Phương	Nhi	01/07/2005	Quảng Ngãi	NC	7.7	7.8	Đạt
179	29209353491	Lê Kim Ngọc	Nhi	27/04/2005	Gia Lai	NC	8.0	9.3	Đạt
180	29219353494	Lê Kim Ngọc	Nhung	27/04/2005	Gia Lai	NC	8.7	9.3	Đạt
181	29207456200	Nguyễn Thị Phương	Thảo	06/07/2005	Đà Nẵng	NC	8.0	6.3	Đạt
182	29206658899	Nguyễn Thị Kiều	Trâm	14/03/2005	Quảng Ngãi	NC	8.7	8.0	Đạt
183	29202737178	Hà Đoàn Ngọc	Huyền	06/06/2005	Quảng Nam	NC	6.7	5.5	Đạt
184	29202740397	Phạm Thị Bảo	Ngọc	16/12/2005	Đà Nẵng	NC	7.3	7.3	Đạt
185	29206558628	Trần Đăng Yến	Nhi	22/02/2005	Đà Nẵng	NC	8.7	5.5	Đạt
186	29206558768	Nguyễn Thị	Phấn	06/09/2005	Quảng Ngãi	NC	7.3	6.3	Đạt
187	29204620753	Trần Thị Thu	Thủy	24/10/2005	Quảng Nam	NC	7.0	9.0	Đạt
188	29202750127	Trần Ngọc Hạnh	Trang	07/03/2005	Quảng Bình	NC	9.7	8.3	Đạt
189	29213253070	Hoàng Thành	Đạt	30/10/2005	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	6.8	Đạt
190	29206561001	Nguyễn Thị Thúy	Diễm	02/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
191	29204633530	Đặng Bảo	Anh	26/03/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	5.4	Đạt
192	29219040061	Hồ Nguyễn	Thắng	26/03/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
193	29206642645	Bùi Hoàng Vy	Vy	12/11/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
194	29207257539	Lương Thị Yến Nhi	Nhi	19/08/2005	Khánh Hòa	Nâng cao	8.7	9.3	Đạt
195	29207252036	Phạm Thị Diệu Quỳnh	Quỳnh	01/04/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
196	29206557655	Đoạn Thị Thu Uyên	Uyên	08/02/2005	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
197	29206135954	Nguyễn Thị Ngọc Trân	Trân	02/02/2005	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
198	29214120604	Hồ Phước Đức	Đức	26/09/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	7.5	Đạt
199	29206661190	Nguyễn Thị Thu Hiền	Hiền	06/02/2005	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	7.0	Đạt
200	29207362965	Trương Thị Diệu Hiền	Hiền	09/02/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
201	29218150943	Lê Văn Hưng	Hưng	18/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	7.5	Đạt
202	29204564148	Nguyễn Trần Hà My	My	21/12/2005	Khánh Hòa	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
203	29218046366	Nguyễn Đắc Hoàng Minh Anh	Anh	14/06/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
204	29207329714	Lê Thị Xuân Hiền	Hiền	29/05/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
205	29215255092	Nguyễn Thanh Hạnh	Hạnh	29/12/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
206	29206658289	Lê Trương Ái Vy	Vy	29/07/2005	Bình Định	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
207	29204955194	Phạm Hà Khánh Đoan	Đoan	03/06/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
208	29204956854	Nguyễn Hoàng Ny	Ny	06/07/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
209	29204645869	Trần Thanh Thúy	Thúy	06/11/2005	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
210	2.90207E+11	Phạm Thị Tuyền	Tuyền	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
211	29204654453	Huỳnh Thị Bích Ngọc	Ngọc	11/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
212	29208154182	Dương Thị Mỹ Linh	Linh	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
213	29206534979	Lê Thị Minh Tâm	Tâm	09/06/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
214	29204634810	Ung Thị Thúy	Thúy	20/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
215	28212301054	Phạm An	An	24/11/2004	Đắk Nông	31CYC6	9.3	7.0	Đạt
216	28208001038	Lê Thị Bảo Ân	Ân	10/10/2004	Phú Yên	31TYC1	5.3	5.3	Đạt
217	28208151401	Nguyễn Thị Minh Anh	Anh	13/05/2003	Nghệ An	31THT11	10.0	8.3	Đạt
218	28204600361	Nguyễn Thị Minh Ánh	Ánh	02/09/2004	Hà Tĩnh	31SHT6	6.7	9.8	Đạt
219	28218101755	Lê Anh Quốc Bảo	Bảo	27/06/2004	Đà Nẵng	31CHT6	9.3	9.0	Đạt
220	28212305852	Nguyễn Gia Bảo	Bảo	05/08/2004	Quảng Nam	31CYC6	8.0	5.0	Đạt
221	28213446337	Nguyễn Quốc Chánh	Chánh	14/05/2004	Đà Nẵng	31TSC10	5.0	6.5	Đạt
222	28206553132	Lý Thị Xuyến Chi	Chi	06/08/2004	Đắk Nông	31CSC6	9.3	5.3	Đạt
223	28207204603	Nguyễn Phương Chi	Chi	19/02/2004	Gia Lai	31TSC10	9.0	7.5	Đạt
224	28213100970	Hồ Ngọc Đại	Đại	11/05/2004	Thừa Thiên Huế	31TBN10	5.0	5.0	Đạt
225	28212302902	Nguyễn Lý Hữu Đang	Đang	28/02/2004	Quảng Ngãi	31TBN10	6.3	5.0	Đạt
226	28211104896	Nguyễn Hải Đăng	Đăng	23/02/2004	Quảng Nam	31TSC10	6.7	7.0	Đạt
227	28212500120	Hồ Quốc Đạt	Đạt	21/02/2004	Phú Yên	31SYC5	10.0	5.5	Đạt
228	28204302178	Nguyễn Thị Hồng Điểm	Điểm	09/01/2004	Đắk Lắk	31SSC5	9.0	8.3	Đạt
229	28206934766	Lê Nguyễn Thị Hiền Diệu	Diệu	11/03/2004	Đà Nẵng	31THT11	6.3	5.0	Đạt
230	28204350106	Lê Thị Huyền Diệu	Diệu	31/01/2004	Kiên Giang	31THT11	8.3	8.8	Đạt
231	28206248976	Nguyễn Thùy Diệu	Diệu	15/03/2004	Quảng Ngãi	31SSC5	9.0	9.0	Đạt
232	28206203442	Nguyễn Ái Thùy Dung	Dung	06/03/2004	Quảng Ngãi	31SBN6	7.3	6.3	Đạt
233	28204604095	Nguyễn Thị Thùy Dung	Dung	02/10/2004	Bình Định	31CYC6	5.7	5.0	Đạt
234	28218125221	Trần Lê Khánh Duy	Duy	09/08/2004	Đà Nẵng	31TBN10	7.7	5.0	Đạt
235	28212501034	Trịnh Đình Duy	Duy	05/03/2004	Đắk Nông	31SYC5	7.7	8.8	Đạt
236	28208002019	Huỳnh Đăng Kỳ Duyên	Duyên	08/10/2003	Hậu Giang	31TYC9	7.3	7.5	Đạt
237	28206900642	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Duyên	16/01/2004	Bình Định	31TYC9	8.3	8.5	Đạt
238	28208306062	Phạm Mỹ Duyên	Duyên	10/12/2004	Đà Nẵng	31TBN11	8.3	7.5	Đạt
239	28202737268	Trần Nguyễn Thảo Duyên	Duyên	14/01/2004	Đà Nẵng	31THT11	8.3	6.5	Đạt
240	28206202760	Trần Thị Mỹ Duyên	Duyên	08/06/2004	Gia Lai	31CYC3	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
241	28207254282	Nguyễn Hương	Giang	16/04/2004	Hà Tĩnh	31CSC6	7.0	5.0	Đạt
242	28208453230	Nguyễn Thị Trách	Giang	20/08/2004	Đà Nẵng	31TBN11	9.7	9.5	Đạt
243	28212324396	Võ Bình	Giang	13/08/2004	Đà Nẵng	31CBN6	8.3	6.3	Đạt
244	28206751174	Bùi Thanh	Hà	16/08/2003	Quảng Bình	31THT9	6.3	5.0	Đạt
245	28207102445	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	29/08/2004	Quảng Bình	31TSC8	7.0	5.0	Đạt
246	28208000880	Nguyễn Thị Việt	Hà	05/01/2004	Quảng Nam	31TBN11	7.0	5.9	Đạt
247	28212300212	Trần Văn	Hải	30/04/2004	Đà Nẵng	31TBN9	5.0	5.3	Đạt
248	28208003815	Đinh Ngọc Gia	Hân	04/11/2004	Đà Nẵng	31TBN10	5.0	6.0	Đạt
249	28208039257	Phan Thị	Hằng	13/11/2004	Quảng Nam	31TBN10	8.3	6.0	Đạt
250	28208105595	Đỗ Thị	Hạnh	25/02/2004	Quảng Nam	31SSC5	8.0	5.5	Đạt
251	28208041965	Đoàn Thị Bích	Hạnh	13/10/2004	Đắk Lắk	31TSC10	7.7	5.5	Đạt
252	28204631933	Lê Bách Thy	Hào	16/09/2004	Đà Nẵng	31CBN6	7.0	6.3	Đạt
253	28212305695	Lê Nguyễn	Hậu	26/12/2004	Quảng Bình	31CYC6	9.7	9.3	Đạt
254	28208036232	Lê Song Diệu	Hiền	04/10/2004	Đà Nẵng	31TBN10	9.3	6.0	Đạt
255	28204605162	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	01/02/2004	Quảng Nam	31CHT6	10.0	8.5	Đạt
256	28214620671	Lê Trung	Hiếu	10/09/2004	Đà Nẵng	31CBN6	7.0	8.0	Đạt
257	28208052295	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	06/11/2004	Thanh Hóa	31SSC5	7.7	7.5	Đạt
258	28204303386	Trịnh Thị Ngọc	Hiếu	30/04/2004	Đà Nẵng	31CBN6	8.0	7.5	Đạt
259	28212745420	Cao Lê	Hoàn	11/07/2004	Đà Nẵng	31CYC6	5.0	5.0	Đạt
260	28219346536	Nguyễn Hữu	Hoàng	11/02/2004	Đà Nẵng	31SSC5	7.0	5.5	Đạt
261	28212637493	Nguyễn Khánh	Hoàng	24/06/2004	Đà Nẵng	31TYC10	9.0	7.0	Đạt
262	28207701774	Trần Nguyễn Khánh	Hoàng	13/09/2004	Gia Lai	31SYC5	8.7	5.0	Đạt
263	28210202768	Nguyễn Quốc	Hưng	13/02/2004	Quảng Nam	31CBN6	7.3	5.5	Đạt
264	28212300849	Phan Văn	Hưng	02/11/2004	Quảng Bình	31SHT6	10.0	9.8	Đạt
265	28208105291	Lê Thị Mỹ	Hương	16/01/2004	Đắk Lắk	31SSC5	8.3	6.5	Đạt
266	28206500215	Nguyễn Thị Thanh	Hương	20/12/2004	Gia Lai	31CHT3	8.7	5.3	Đạt
267	28209500591	Nguyễn Thị Xuân	Hương	02/05/2004	Quảng Trị	31CHT5	5.3	6.0	Đạt
268	28218138239	Huỳnh Nhật	Huy	13/05/2004	Đà Nẵng	31TBN11	5.3	8.3	Đạt
269	28212504308	Phù Thanh	Huy	04/06/2004	Quảng Ngãi	31TYC10	9.7	5.0	Đạt
270	28206704844	Lê Thị Ngọc	Huyền	20/03/2004	Quảng Nam	31TBN11	8.3	5.5	Đạt
271	28206500237	Nguyễn Thị Thúy	Huyền	04/12/2004	Đắk Lắk	31TBN11	9.3	6.8	Đạt
272	28206200201	Trần Khánh	Huyền	17/05/2004	Quảng Trị	31CHT6	6.3	5.0	Đạt
273	28208053169	H Bưởi	Kbuôr	24/03/2004	Đắk Lắk	31SSC5	9.3	5.8	Đạt
274	28212306030	Đàm Hoàng Nguyên	Khánh	20/09/2004	Đà Nẵng	31THT11	6.7	5.5	Đạt
275	28205001897	Phạm Việt An	Khánh	11/03/2004	Quảng Ngãi	31TBN9	6.7	5.0	Đạt
276	28212727754	Lê Trung	Kiên	17/08/2004	Đà Nẵng	31CBN6	7.0	9.0	Đạt
277	28213403378	Trần Đức	Kiên	10/06/2004	Quảng Ngãi	31TSC10	5.7	5.5	Đạt
278	28218006296	Lê Trí	Kiệt	20/03/2004	Phú Yên	31TSC10	7.7	5.8	Đạt
279	28208002969	Lê Thị Thúy	Kiều	26/08/2004	Quảng Nam	31TSC9	9.7	7.0	Đạt
280	28214300904	Trương Hiếu	Kỳ	27/08/2004	Quảng Ngãi	31TYC7	5.3	5.0	Đạt
281	28210254116	Trần Ngọc	Lại	03/03/2004	Đắk Lắk	31CHT6	7.3	7.0	Đạt
282	28208004382	Đỗ Ngọc Thanh	Lan	13/07/2004	Bình Định	31TBN11	9.0	8.8	Đạt
283	28213320509	Lê Như	Lập	01/01/2004	Đà Nẵng	31CHT6	6.7	7.5	Đạt
284	28208000844	Võ Thị Mỹ	Lệ	24/02/2004	Phú Yên	31TSC9	7.7	7.0	Đạt
285	28218100450	Đặng Văn	Lịch	17/11/2003	Đà Nẵng	31CSC6	8.7	5.8	Đạt
286	28204902500	Đỗ Thị Kiều	Linh	12/08/2004	Quảng Nam	31TBN11	9.0	8.5	Đạt
287	28200422345	Lê Thị Thùy	Linh	20/09/2004	Hà Tĩnh	31SSC5	7.0	5.3	Đạt
288	28208001005	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	28/01/2004	Phú Yên	31CSC6	9.7	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
289	28208150083	Văn Thị Phương	Linh	22/08/2004	Thanh Hóa	31THT11	6.3	5.0	Đạt
290	28208004162	Võ Thị Ngọc	Linh	15/08/2004	Quảng Nam	31CSC6	8.3	5.0	Đạt
291	28214332370	Văn Bá Bảo	Lộc	16/01/2004	Đà Nẵng	31TYC9	5.7	5.0	Đạt
292	28212338478	Lê Tự	Lực	11/12/2003	Quảng Nam	31TSC9	7.0	7.0	Đạt
293	28206501472	Trần Thị Hiền	Lương	24/11/2004	Hà Tĩnh	31THT9	5.7	5.3	Đạt
294	28204902943	Cao Thị	Ly	09/06/2004	Quảng Nam	31TSC10	9.3	8.3	Đạt
295	28216204311	Đặng Thị Thảo	Ly	08/02/2004	Quảng Nam	31TBN10	9.0	5.8	Đạt
296	28206503178	Lê Khánh	Ly	02/09/2004	Quảng Trị	31TBN11	8.0	5.8	Đạt
297	28206227190	Mai Thị Kim	Lý	26/01/2004	Đà Nẵng	31THT7	6.0	5.0	Đạt
298	28206701752	Đinh Thị Xuân	Mai	26/07/2004	Quảng Trị	31SYC5	8.7	5.5	Đạt
299	28208004374	Trần Thị Tuyết	Mai	10/01/2004	Quảng Nam	31TBN10	7.7	7.3	Đạt
300	28214504035	Lê Đắc Bảo	Minh	14/12/2004	Quảng Bình	31TYC10	6.0	6.5	Đạt
301	28208300036	Võ Thị	Mơ	04/04/2004	Quảng Nam	31THT11	8.3	7.5	Đạt
302	28212303952	Hồ	Mừng	08/08/2004	Đà Nẵng	31SYC5	5.3	8.0	Đạt
303	28208151176	Hồ Thị Thảo	My	17/09/2004	Đà Nẵng	31CYC6	6.3	6.0	Đạt
304	28206254569	Lê Thị Trà	My	23/03/2002	Quảng Bình	31TSC10	8.0	5.5	Đạt
305	28206551125	Nguyễn Thị Ngọc	My	05/02/2004	Quảng Ngãi	31CSC6	10.0	5.8	Đạt
306	28208136280	Nguyễn Thị Y	Na	27/04/2004	Quảng Nam	31SBN6	9.7	5.8	Đạt
307	28208004207	Phạm Huyền	Na	26/10/2003	Đắk Lắk	31TYC9	9.7	9.0	Đạt
308	28217702814	Vũ Hoài	Nam	08/02/2004	Gia Lai	31SYC5	8.7	8.0	Đạt
309	28208020589	Võ Thị Bích	Nga	05/02/2004	Phú Yên	31TSC9	8.7	5.0	Đạt
310	28204400089	Bùi Thị Thảo	Ngân	28/04/2004	Gia Lai	31TYC9	9.7	8.0	Đạt
311	28208047929	Mai Thị Thảo	Ngân	14/10/2004	Bình Định	31TBN10	9.3	8.0	Đạt
312	28206504158	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	25/12/2004	Đà Nẵng	31SYC5	8.7	5.3	Đạt
313	28208102787	Trần Thị Tuyết	Ngân	10/05/2004	Đà Nẵng	31SBN6	9.3	9.3	Đạt
314	28218242693	Đặng Lê Trọng	Nghĩa	15/04/2004	Đà Nẵng	31TSC9	6.0	6.8	Đạt
315	28204602906	Nguyễn Lê Diễm	Ngọc	08/01/2004	Quảng Nam	31TBN2	8.3	5.0	Đạt
316	28208004373	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	30/08/2003	Đà Nẵng	31SYC5	9.0	7.0	Đạt
317	28207704612	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	13/11/2004	Đà Nẵng	31SYC5	9.7	8.0	Đạt
318	28204653373	Phan Bích	Ngọc	02/09/2004	Hà Tĩnh	31TYC9	8.0	5.5	Đạt
319	28208443312	Trương Thị Bảo	Ngọc	24/02/2004	Quảng Nam	31CHT6	9.0	7.0	Đạt
320	28214339644	Đỗ Nhật	Nguyên	15/03/2002	Đà Nẵng	31CHT6	6.3	8.0	Đạt
321	28206254209	Hồ Hoàng Khánh	Nguyên	12/10/2004	Đà Nẵng	31CHT6	8.7	5.0	Đạt
322	28204653374	Huỳnh Thị Bích	Nguyên	07/07/2004	Phú Yên	31SHT6	7.7	5.3	Đạt
323	28204354629	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	06/09/2004	Đắk Lắk	31SSC5	9.7	7.5	Đạt
324	28212305952	Phan Quốc	Nhật	26/08/2004	Quảng Trị	31SBN6	7.3	8.3	Đạt
325	28208148475	Bùi Thanh	Nhi	29/09/2004	Quảng Ngãi	31TSC9	8.0	7.5	Đạt
326	28202738950	Dương Ngọc Bảo	Nhi	05/08/2004	Đà Nẵng	31THT11	8.3	5.0	Đạt
327	28202701172	Lê Thị Yến	Nhi	24/06/2004	Gia Lai	31TBN10	7.3	6.0	Đạt
328	28208204435	Lê Yên	Nhi	16/09/2004	Gia Lai	31TYC9	9.3	6.5	Đạt
329	28206501288	Ngô Võ Ngọc	Nhi	29/05/2004	Đắk Lắk	31TBN1	6.3	5.0	Đạt
330	28204853942	Nguyễn Thị Yến	Nhi	06/02/2004	Quảng Nam	31TBN8	8.3	5.8	Đạt
331	28206602977	Trần Thị	Nhi	18/06/2004	Quảng Trị	31TBN11	6.3	5.8	Đạt
332	28204601467	Trịnh Thị Yến	Nhi	14/03/2004	Đà Nẵng	31TBN11	9.0	8.8	Đạt
333	28206500258	Đặng Yến	Như	01/09/2004	Bình Định	31CYC5	9.0	5.0	Đạt
334	28207202579	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	10/05/2004	Quảng Nam	31SBN6	9.7	7.3	Đạt
335	28208126220	Uông Thị Quỳnh	Như	13/10/2003	Đắk Lắk	31TSC5	7.3	6.0	Đạt
336	28207152926	Võ Quỳnh	Như	15/08/2004	Phú Yên	31TYC5	5.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
337	28204706379	Đỗ Hoàng	Nhung	28/04/2004	Đà Nẵng	31CHT5	5.7	5.5	Đạt
338	28207505944	Huỳnh Thị Phương	Nhung	01/05/2004	Quảng Ngãi	31SSC5	6.7	5.8	Đạt
339	28204337515	Lê Thị Hồng	Nhung	17/11/2004	Quảng Nam	31TSC9	9.3	5.5	Đạt
340	28208001590	Nguyễn Thị Thùy	Nhung	08/11/2004	Đắk Lắk	31TSC9	9.0	5.3	Đạt
341	28208147568	Lê Thị Hồng	Phần	15/11/2003	Phú Yên	31THT11	6.0	5.0	Đạt
342	28211337136	Nguyễn Tấn	Phát	29/06/2004	Bình Định	31TBN10	8.0	10.0	Đạt
343	28213243451	Trần Hữu Thanh	Phong	03/02/2004	Quảng Nam	31TYC9	5.0	5.5	Đạt
344	28212740003	Hồ Duy	Phú	24/06/2004	Đà Nẵng	31TYC9	8.7	6.5	Đạt
345	28218104213	Huỳnh Văn	Phúc	19/09/2004	Đà Nẵng	31TSC10	7.7	6.8	Đạt
346	28204302369	Lâm Như	Phúc	15/06/2004	Bình Định	31THT8	8.3	5.0	Đạt
347	28218251544	Phan Nguyễn Hoàng	Phúc	14/07/2004	Quảng Nam	31TYC9	9.0	6.5	Đạt
348	28214652661	Trương Công	Phúc	16/02/2004	Đà Nẵng	31THT3	7.0	5.5	Đạt
349	28204454163	Đàm Mai	Phượng	13/08/2004	Gia Lai	31SHT6	7.0	5.3	Đạt
350	28207253702	Huỳnh Phạm Mai	Phượng	25/01/2004	Đà Nẵng	31SBN6	9.0	9.3	Đạt
351	28207106149	Nguyễn Thị	Phượng	14/11/2004	Quảng Trị	31TYC5	9.0	5.0	Đạt
352	28208005423	Nguyễn Thị Loan	Phượng	19/03/2004	Gia Lai	31SSC5	8.0	5.3	Đạt
353	28207228766	Võ Thị Ngọc	Phượng	29/02/2004	Đà Nẵng	31SBN6	7.3	7.0	Đạt
354	28212404253	Lê Bá	Quân	24/07/2004	Quảng Trị	31TBN11	6.7	5.3	Đạt
355	28212504613	Trần Minh	Quân	30/04/2004	Đà Nẵng	31TYC10	7.3	6.5	Đạt
356	28214634799	Võ Xuân	Quang	10/02/2004	Bình Định	31TBN10	5.3	5.0	Đạt
357	28212303613	Nguyễn Minh	Quốc	01/07/2004	Hà Tĩnh	31SHT6	8.3	9.8	Đạt
358	28218141947	Nguyễn Nhật	Quốc	18/05/2004	Quảng Nam	31SBN6	10.0	10.0	Đạt
359	28200402882	Lê Châu	Quyên	27/08/2004	Quảng Nam	31TSC9	8.0	5.0	Đạt
360	28206506937	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	14/08/2004	Quảng Nam	31TBN11	9.7	5.3	Đạt
361	28204605298	Lê Thị Ngọc	Quỳnh	26/06/2004	Quảng Nam	31TSC9	7.3	6.3	Đạt
362	28207100907	Phạm Thị	Son	14/12/2004	Quảng Ngãi	31CSC1	5.7	5.3	Đạt
363	28212301155	Huỳnh Tấn	Tài	30/01/2004	Phú Yên	31CSC6	6.3	5.0	Đạt
364	28208001232	Huỳnh Thị	Tài	28/09/2004	Quảng Nam	31CSC6	7.3	6.0	Đạt
365	28209238485	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	06/01/2004	Quảng Nam	31TYC10	8.0	9.5	Đạt
366	28204650785	Trần Lê Diễm	Tâm	11/06/2004	Đà Nẵng	31TSC9	7.3	6.3	Đạt
367	28207700427	Võ Thị Thanh	Tâm	07/04/2004	Đà Nẵng	31SYC5	8.3	5.5	Đạt
368	28212705574	Phạm Hoàng	Thân	17/08/2004	Quảng Ngãi	31CBN6	7.0	8.5	Đạt
369	28204301621	Phạm Thị Minh	Thân	04/03/2004	Nghệ An	30TSC6	6.3	5.0	Đạt
370	28218002858	Trần Hữu	Thắng	04/04/2004	Quảng Nam	31TSC9	8.7	6.0	Đạt
371	28212700445	Trần Văn	Thắng	26/04/2004	Quảng Nam	31CHT6	5.0	6.5	Đạt
372	28212704157	Triệu Minh	Thành	06/05/2004	Gia Lai	31TYC9	7.7	6.0	Đạt
373	28212702928	Võ Đình	Thành	12/07/2004	Quảng Nam	31CBN6	5.7	5.0	Đạt
1	28208005673	Hà Thanh	Thảo	17/03/2004	Đà Nẵng	31SSC5	9.7	6.5	Đạt
2	28204322977	Hồ Thị Thanh	Thảo	07/03/2004	Hồ Chí Minh	31SSC2	8.0	5.8	Đạt
3	28208005404	Nguyễn Nho Phương	Thảo	30/01/2004	Quảng Nam	31TSC10	9.3	8.0	Đạt
4	28208152867	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	08/12/2004	Đà Nẵng	31SHT6	8.7	5.0	Đạt
5	28206204648	Nguyễn Thu	Thảo	04/07/2004	Quảng Nam	31SBN6	7.7	9.3	Đạt
6	28208154549	Võ Thị Phương	Thảo	27/10/2004	Quảng Nam	31TYC9	6.3	5.5	Đạt
7	28208030194	Nguyễn Thị	Thêm	21/08/2004	Đà Nẵng	31SHT6	9.3	5.3	Đạt
8	28204602788	Nguyễn Thị	Thọ	02/05/2004	Quảng Nam	31TSC9	8.3	5.0	Đạt
9	28214654145	Nguyễn Văn	Thống	10/01/2003	Nghệ An	31CBN6	7.3	9.8	Đạt
10	28206500176	Bùi Đỗ Anh	Thư	04/04/2004	Quảng Ngãi	31TBN11	7.7	6.0	Đạt
11	28204942764	Lương Xuân	Thư	22/01/2004	Quảng Nam	30TYC6	5.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
12	28208303439	Nguyễn Minh	Thư	14/06/2004	Bình Định	31THT11	7.3	8.0	Đạt
13	28207102307	Nguyễn Thị Anh	Thư	13/08/2004	Quảng Nam	31SBN6	6.3	5.0	Đạt
14	28214602393	Phạm Đức	Thuận	25/05/2004	Đắk Lắk	31SHT6	5.7	5.8	Đạt
15	28207105155	Phan Thị	Thuận	22/09/2003	Đà Nẵng	31CSC6	7.3	6.0	Đạt
16	28204652989	Lê Nguyễn Hoài	Thương	01/04/2004	Quảng Nam	31THT8	6.7	5.0	Đạt
17	28212346171	Nguyễn Văn	Thương	26/03/2004	Quảng Ngãi	31TBN10	8.7	10.0	Đạt
18	28208352857	Đinh Phan Thanh	Thúy	08/06/2004	Hồ Chí Minh	31THT11	9.7	8.3	Đạt
19	28206204300	Phan Thanh	Thúy	20/12/2004	Gia Lai	31SYC5	9.0	8.0	Đạt
20	28204842296	Nguyễn Thị Xuân	Thùy	20/01/2003	Quảng Trị	31CHT6	8.3	8.0	Đạt
21	28208151910	Nguyễn Thị Thu	Thùy	16/05/2004	Quảng Nam	31SBN6	9.0	8.8	Đạt
22	28216234199	Nguyễn Thị Anh	Thy	05/11/2004	Quảng Ngãi	31CBN4	8.0	5.8	Đạt
23	28208321233	Bùi Thị Á	Tiên	04/02/2004	Đà Nẵng	31THT11	6.3	5.5	Đạt
24	28209450238	Lê Kiều Cẩm	Tiên	28/04/2004	Quảng Ngãi	31CSC6	9.7	5.8	Đạt
25	28209336343	Nguyễn Thị Hà	Tiên	06/08/2004	Quảng Nam	31TBN11	8.3	6.5	Đạt
26	28206546880	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	12/11/2004	Đà Nẵng	31SHT6	6.7	5.5	Đạt
27	28214305684	Nguyễn Hoàng Tiên	Tiến	09/10/2004	Quảng Nam	31CHT6	6.3	8.0	Đạt
28	28208052913	Hồ Thị Thanh	Tiền	15/01/2004	Bình Định	31TBN11	9.7	7.8	Đạt
29	28206702059	Ngô Thị Diệu	Trâm	13/04/2004	Quảng Trị	31TYC9	6.3	5.5	Đạt
30	28209404363	Ngô Thị Quế	Trâm	25/10/2004	Bình Định	31CBN6	9.3	7.0	Đạt
31	28218050646	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	21/01/2004	Bình Định	31TBN10	7.7	5.3	Đạt
32	28208036094	Nguyễn Thị Thanh	Trâm	24/02/2004	Quảng Nam	31SSC5	9.0	6.3	Đạt
33	28204301443	Ông Thị Tổ	Trâm	29/06/2004	Đà Nẵng	31TSC10	9.7	8.0	Đạt
34	28204953870	Phạm Hoài Bảo	Trâm	19/08/2004	Phú Yên	31CHT6	7.7	5.0	Đạt
35	28208202034	Lê Nguyên Bảo	Trân	10/04/2004	Đà Nẵng	31TYC9	7.0	8.0	Đạt
36	28202700159	Lê Việt Huyền	Trân	06/02/2004	Đà Nẵng	31TBN10	9.7	6.0	Đạt
37	28206632294	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	11/11/2004	Đà Nẵng	30SHT3	6.3	6.0	Đạt
38	28204605659	Trần Lê Bội	Trân	18/11/2004	Huế	31CBN6	6.7	7.5	Đạt
39	28203630418	Đinh Thị Thu	Trang	05/09/2004	Thanh Hóa	31SSC5	7.3	7.0	Đạt
40	28208150674	Hoàng Bùi Nguyên	Trang	01/01/2004	Đà Nẵng	31SBN6	5.0	6.3	Đạt
41	28208101109	Huỳnh Thị Thùy	Trang	24/07/2004	Quảng Nam	31TBN11	6.3	5.3	Đạt
42	28206200590	Lương Huyền	Trang	18/10/2004	Gia Lai	31TSC5	6.3	5.0	Đạt
43	28207130716	Nguyễn Hoàng Thùy	Trang	25/11/2004	Đắk Lắk	31SYC5	9.0	6.0	Đạt
44	28207254606	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	25/10/2004	Quảng Bình	31TSC9	5.3	5.0	Đạt
45	28204624785	Nguyễn Thị Thu	Trang	10/10/2004	Quảng Ngãi	31SSC4	5.7	5.0	Đạt
46	28206700165	Nguyễn Thị Thu	Trang	24/10/2004	Quảng Nam	31CHT6	6.3	6.0	Đạt
47	28212735970	Đoàn Văn	Tráng	20/08/2003	Buôn Ma Thuột	31CBN6	5.3	5.5	Đạt
48	28212301196	Đoàn Anh Nhật	Trí	03/08/2004	Quảng Nam	31SYC5	5.0	7.5	Đạt
49	28212300756	Nguyễn Ngọc	Trí	03/10/2004	Gia Lai	31TSC9	6.0	5.0	Đạt
50	28218100393	Phạm Trung	Trí	02/01/2004	Quảng Ngãi	31TBN11	6.7	5.0	Đạt
51	28206222896	Huỳnh Thị Việt	Trinh	01/10/2004	Đà Nẵng	31TYC9	9.7	8.0	Đạt
52	28208005206	Trương Thị Kim	Trinh	04/08/2004	Quảng Nam	31SSC5	9.7	6.5	Đạt
53	28212701526	Huỳnh Thế	Trình	15/09/2003	Phú Yên	31THT11	7.7	6.0	Đạt
54	28212448348	Nguyễn Chí	Trung	08/11/2004	Quảng Ngãi	31TBN10	9.3	8.5	Đạt
55	28211105572	Nguyễn Thế	Trung	21/10/2004	Khánh Hòa	31CHT6	9.7	9.5	Đạt
56	28213653033	Lê Quang	Trường	28/02/2004	Quảng Ngãi	31SSC5	5.0	7.0	Đạt
57	28218004225	Nguyễn Xuân	Trường	20/03/2004	Thanh Hóa	31TSC10	9.3	5.5	Đạt
58	28218136356	Đặng Tiến	Tuấn	06/12/2004	Đà Nẵng	31SHT6	8.0	5.3	Đạt
59	28218304750	Nguyễn Thành	Tuấn	25/09/2004	Bình Định	31TBN10	5.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
60	28214651141	Trần Hồ Anh	Tuấn	15/08/2004	Đắk Lắk	31CHT6	7.0	7.0	Đạt
61	28206236563	Nguyễn Thị Minh	Tuyền	16/06/2004	Đà Nẵng	31TBN10	7.3	5.3	Đạt
62	28206201218	Hoàng Thị Tố	Uyên	11/10/2004	Quảng Nam	31CSC3	7.7	5.0	Đạt
63	28208102867	Ngô Thị Tú	Uyên	28/05/2004	Đắk Lắk	31TBN10	8.3	9.0	Đạt
64	28206203537	Nguyễn Lê Tường	Vi	20/11/2004	Đà Nẵng	31SSC5	6.0	5.0	Đạt
65	28212703522	Nguyễn Xuân	Vinh	19/02/2004	Đắk Lắk	31TBN10	5.3	5.8	Đạt
66	28212306046	Huỳnh Anh	Vũ	16/07/2004	Phú Yên	31TYC10	8.0	6.5	Đạt
67	28212703879	Lê Cảnh	Vũ	15/05/2004	Quảng Trị	31TSC9	6.7	5.3	Đạt
68	28212705795	Nguyễn Long	Vũ	29/06/2004	Quảng Ngãi	31TYC9	6.0	6.5	Đạt
69	28206603863	Nguyễn Hoàng Khánh	Vy	19/10/2003	Đà Nẵng	31SHT4	8.7	5.3	Đạt
70	28208006879	Nguyễn Thị Thảo	Vy	10/09/2004	Đà Nẵng	31THT11	5.7	6.0	Đạt
71	28206503622	Trần Lê Ngọc	Vy	05/10/2004	Quảng Ngãi	31TSC9	9.0	6.5	Đạt
72	28208035310	Nguyễn Thị Trà	Xiêm	30/09/2004	Phú Yên	31TSC9	8.7	6.8	Đạt
73	28208122880	Hồ Thị Thanh	Xuân	25/12/2004	Quảng Nam	31TYC9	7.7	5.5	Đạt
74	28208006094	Trần Thị Như	Ý	19/12/2004	Qui Nhơn	31CHT6	10.0	8.8	Đạt
75	28206721483	Phạm Thị Thanh	Yên	04/05/2004	Đà Nẵng	31SHT6	7.0	5.0	Đạt
76	28208251532	Bùi Hải	Yến	18/05/2004	Gia Lai	31TYC9	8.0	5.0	Đạt
77	28203524704	Nguyễn Thị Bích	Yến	24/10/2004	Đắk Lắk	31TSC9	10.0	8.3	Đạt
78	28216234199	Nguyễn Thị Anh	Thy	05/11/2004	Quảng Ngãi	NC	8.0	5.8	Đạt
79	28212324396	Võ Bình	Giang	13/08/2004	Đà Nẵng	NC	8.3	6.3	Đạt
80	28204631933	Lê Bách Thy	Hào	16/09/2004	Đà Nẵng	NC	7.0	6.3	Đạt
81	28204303386	Trịnh Thị Ngọc	Hiếu	30/04/2004	Đà Nẵng	NC	8.0	7.5	Đạt
82	28214620671	Lê Trung	Hiếu	10/09/2004	Đà Nẵng	NC	7.0	8.0	Đạt
83	28210202768	Nguyễn Quốc	Hưng	13/02/2004	Quảng Nam	NC	7.3	5.5	Đạt
84	28212727754	Lê Trung	Kiên	17/08/2004	Đà Nẵng	NC	7.0	9.0	Đạt
85	28212705574	Phạm Hoàng	Thân	17/08/2004	Quảng Ngãi	NC	7.0	8.5	Đạt
86	28212702928	Võ Đình	Thành	12/07/2004	Quảng Nam	NC	5.7	5.0	Đạt
87	28214654145	Nguyễn Văn	Thống	10/01/2003	Nghệ An	NC	7.3	9.8	Đạt
88	28209404363	Ngô Thị Quế	Trâm	25/10/2004	Bình Định	NC	9.3	7.0	Đạt
89	28204605659	Trần Lê Bội	Trần	18/11/2004	Huế	NC	6.7	7.5	Đạt
90	28212735970	Đoàn Văn	Tráng	20/08/2003	Buôn Ma Thuột	NC	5.3	5.5	Đạt
91	28218101755	Lê Anh Quốc	Bào	27/06/2004	Đà Nẵng	NC	9.3	9.0	Đạt
92	28204605162	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	01/02/2004	Quảng Nam	NC	10.0	8.5	Đạt
93	28208400888	Hoàng Thị	Huệ	10/01/2004	Đắk Nông	NC	5.7	5.0	Đạt
94	28206200201	Trần Khánh	Huyền	17/05/2004	Quảng Trị	NC	6.3	5.0	Đạt
95	28210254116	Trần Ngọc	Lại	03/03/2004	Đắk Lắk	NC	7.3	7.0	Đạt
96	28213320509	Lê Như	Lập	01/01/2004	Đà Nẵng	NC	6.7	7.5	Đạt
97	28208443312	Trương Thị Bảo	Ngọc	24/02/2004	Quảng Nam	NC	9.0	7.0	Đạt
98	28206254209	Hồ Hoàng Khánh	Nguyên	12/10/2004	Đà Nẵng	NC	8.7	5.0	Đạt
99	28214339644	Đỗ Nhật	Nguyên	15/03/2002	Đà Nẵng	NC	6.3	8.0	Đạt
100	28212700445	Trần Văn	Thắng	26/04/2004	Quảng Nam	NC	5.0	6.5	Đạt
101	28204842296	Nguyễn Thị Xuân	Thùy	20/01/2003	Quảng Trị	NC	8.3	8.0	Đạt
102	28214305684	Nguyễn Hoàng Tiên	Tiến	09/10/2004	Quảng Nam	NC	6.3	8.0	Đạt
103	28204953870	Phạm Hoài Bảo	Trâm	19/08/2004	Phú Yên	NC	7.7	5.0	Đạt
104	28206700165	Nguyễn Thị Thu	Trang	24/10/2004	Quảng Nam	NC	6.3	6.0	Đạt
105	28211105572	Nguyễn Thế	Trung	21/10/2004	Khánh Hòa	NC	9.7	9.5	Đạt
106	28214651141	Trần Hồ Anh	Tuấn	15/08/2004	Đắk Lắk	NC	7.0	7.0	Đạt
107	28208006094	Trần Thị Như	Ý	19/12/2004	Qui Nhơn	NC	10.0	8.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
108	28206501288	Ngô Võ Ngọc	Nhi	29/05/2004	Đắk Lắk	NC	6.3	5.0	Đạt
109	28205001897	Phạm Việt An	Khánh	11/03/2004	Quảng Ngãi	NC	6.7	5.0	Đạt
110	28208151401	Nguyễn Thị Minh	Anh	13/05/2003	Nghệ An	NC	10.0	8.3	Đạt
111	28204350106	Lê Thị Huyền	Diệu	31/01/2004	Kiên Giang	NC	8.3	8.8	Đạt
112	28206934766	Lê Nguyễn Thị Hiền	Diệu	11/03/2004	Đà Nẵng	NC	6.3	5.0	Đạt
113	28202737268	Trần Nguyễn Thảo	Duyên	14/01/2004	Đà Nẵng	NC	8.3	6.5	Đạt
114	28212306030	Đàm Hoàng Nguyên	Khánh	20/09/2004	Đà Nẵng	NC	6.7	5.5	Đạt
115	28208150083	Văn Thị Phương	Linh	22/08/2004	Thanh Hóa	NC	6.3	5.0	Đạt
116	28208300036	Võ Thị	Mơ	04/04/2004	Quảng Nam	NC	8.3	7.5	Đạt
117	28202738950	Dương Ngọc Bảo	Nhi	05/08/2004	Đà Nẵng	NC	8.3	5.0	Đạt
118	28208147568	Lê Thị Hồng	Phấn	15/11/2003	Phú Yên	NC	6.0	5.0	Đạt
119	28208303439	Nguyễn Minh	Thư	14/06/2004	Bình Định	NC	7.3	8.0	Đạt
120	28208352857	Đinh Phan Thanh	Thúy	08/06/2004	Hồ Chí Minh	NC	9.7	8.3	Đạt
121	28208321233	Bùi Thị Á	Tiên	04/02/2004	Đà Nẵng	NC	6.3	5.5	Đạt
122	28212701526	Huỳnh Thế	Trình	15/09/2003	Phú Yên	NC	7.7	6.0	Đạt
123	28208006879	Nguyễn Thị Thảo	Vy	10/09/2004	Đà Nẵng	NC	5.7	6.0	Đạt
124	28204652989	Lê Nguyễn Hoài	Thương	01/04/2004	Quảng Nam	NC	6.7	5.0	Đạt
125	28204942764	Lương Xuân	Thư	22/01/2004	Quảng Nam	NC	5.0	6.0	Đạt
126	28209500591	Nguyễn Thị Xuân	Hương	02/05/2004	Quảng Trị	NC	5.3	6.0	Đạt
127	28206553132	Lý Thị Xuyên	Chi	06/08/2004	Đắk Nông	NC	9.3	5.3	Đạt
128	28207254282	Nguyễn Hương	Giang	16/04/2004	Hà Tĩnh	NC	7.0	5.0	Đạt
129	28218100450	Đặng Văn	Lịch	17/11/2003	Đà Nẵng	NC	8.7	5.8	Đạt
130	28208001005	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	28/01/2004	Phú Yên	NC	9.7	9.5	Đạt
131	28208004162	Võ Thị Ngọc	Linh	15/08/2004	Quảng Nam	NC	8.3	5.0	Đạt
132	28206551125	Nguyễn Thị Ngọc	My	05/02/2004	Quảng Ngãi	NC	10.0	5.8	Đạt
133	28208001232	Huỳnh Thị	Tài	28/09/2004	Quảng Nam	NC	7.3	6.0	Đạt
134	28212301155	Huỳnh Tấn	Tài	30/01/2004	Phú Yên	NC	6.3	5.0	Đạt
135	28207105155	Phan Thị	Thuận	22/09/2003	Đà Nẵng	NC	7.3	6.0	Đạt
136	28209450238	Lê Kiều Cẩm	Tiên	28/04/2004	Quảng Ngãi	NC	9.7	5.8	Đạt
137	28206202760	Trần Thị Mỹ	Duyên	08/06/2004	Gia Lai	NC	6.7	5.0	Đạt
138	28212301054	Phạm	An	24/11/2004	Đắk Nông	NC	9.3	7.0	Đạt
139	28212305852	Nguyễn Gia	Bảo	05/08/2004	Quảng Nam	NC	8.0	5.0	Đạt
140	28204604095	Nguyễn Thị Thùy	Dung	02/10/2004	Bình Định	NC	5.7	5.0	Đạt
141	28212305695	Lê Nguyễn	Hậu	26/12/2004	Quảng Bình	NC	9.7	9.3	Đạt
142	28212745420	Cao Lê	Hoàn	11/07/2004	Đà Nẵng	NC	5.0	5.0	Đạt
143	28208151176	Hồ Thị Thảo	My	17/09/2004	Đà Nẵng	NC	6.3	6.0	Đạt
144	28206603863	Nguyễn Hoàng Khánh	Vy	19/10/2003	Đà Nẵng	NC	8.7	5.3	Đạt
145	28208306062	Phạm Mỹ	Duyên	10/12/2004	Đà Nẵng	NC	8.3	7.5	Đạt
146	28208453230	Nguyễn Thị Trạch	Giang	20/08/2004	Đà Nẵng	NC	9.7	9.5	Đạt
147	28208000880	Nguyễn Thị Việt	Hà	05/01/2004	Quảng Nam	NC	7.0	5.9	Đạt
148	28218138239	Huỳnh Nhật	Huy	13/05/2004	Đà Nẵng	NC	5.3	8.3	Đạt
149	28206500237	Nguyễn Thị Thúy	Huyền	04/12/2004	Đắk Lắk	NC	9.3	6.8	Đạt
150	28206704844	Lê Thị Ngọc	Huyền	20/03/2004	Quảng Nam	NC	8.3	5.5	Đạt
151	28208004382	Đỗ Ngọc Thanh	Lan	13/07/2004	Bình Định	NC	9.0	8.8	Đạt
152	28204902500	Đỗ Thị Kiều	Linh	12/08/2004	Quảng Nam	NC	9.0	8.5	Đạt
153	28206503178	Lê Khánh	Ly	02/09/2004	Quảng Trị	NC	8.0	5.8	Đạt
154	28204601467	Trịnh Thị Yến	Nhi	14/03/2004	Đà Nẵng	NC	9.0	8.8	Đạt
155	28206602977	Trần Thị	Nhi	18/06/2004	Quảng Trị	NC	6.3	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
156	28212404253	Lê Bá Quân	24/07/2004	Quảng Trị	NC	6.7	5.3	Đạt
157	28206506937	Nguyễn Thị Thảo	14/08/2004	Quảng Nam	NC	9.7	5.3	Đạt
158	28206500176	Bùi Đỗ Anh	04/04/2004	Quảng Ngãi	NC	7.7	6.0	Đạt
159	28209336343	Nguyễn Thị Hà	06/08/2004	Quảng Nam	NC	8.3	6.5	Đạt
160	28208052913	Hồ Thị Thanh	15/01/2004	Bình Định	NC	9.7	7.8	Đạt
161	28208101109	Huỳnh Thị Thùy	24/07/2004	Quảng Nam	NC	6.3	5.3	Đạt
162	28218100393	Phạm Trung Trí	02/01/2004	Quảng Ngãi	NC	6.7	5.0	Đạt
163	28204602906	Nguyễn Lê Diễm	08/01/2004	Quảng Nam	NC	8.3	5.0	Đạt
164	28212300212	Trần Văn Hải	30/04/2004	Đà Nẵng	NC	5.0	5.3	Đạt
165	28207106149	Nguyễn Thị Phương	14/11/2004	Quảng Trị	NC	9.0	5.0	Đạt
166	28206632294	Nguyễn Ngọc Bảo	11/11/2004	Đà Nẵng	NC	6.3	6.0	Đạt
167	28204301621	Phạm Thị Minh	04/03/2004	Nghệ An	NC	6.3	5.0	Đạt
168	28206500215	Nguyễn Thị Thanh	20/12/2004	Gia Lai	NC	8.7	5.3	Đạt
169	28204706379	Đỗ Hoàng Nhung	28/04/2004	Đà Nẵng	NC	5.7	5.5	Đạt
170	28207100907	Phạm Thị Son	14/12/2004	Quảng Ngãi	NC	5.7	5.3	Đạt
171	28206500258	Đặng Yến Như	01/09/2004	Bình Định	NC	9.0	5.0	Đạt
172	28206203442	Nguyễn Ái Thùy	06/03/2004	Quảng Ngãi	NC	7.3	6.3	Đạt
173	28208136280	Nguyễn Thị Y Na	27/04/2004	Quảng Nam	NC	9.7	5.8	Đạt
174	28208102787	Trần Thị Tuyết	10/05/2004	Đà Nẵng	NC	9.3	9.3	Đạt
175	28212305952	Phan Quốc Nhật	26/08/2004	Quảng Trị	NC	7.3	8.3	Đạt
176	28207202579	Nguyễn Thị Quỳnh	10/05/2004	Quảng Nam	NC	9.7	7.3	Đạt
177	28207253702	Huỳnh Phạm Mai	25/01/2004	Đà Nẵng	NC	9.0	9.3	Đạt
178	28207228766	Võ Thị Ngọc	29/02/2004	Đà Nẵng	NC	7.3	7.0	Đạt
179	28218141947	Nguyễn Nhật Quốc	18/05/2004	Quảng Nam	NC	10.0	10.0	Đạt
180	28206204648	Nguyễn Thu Thảo	04/07/2004	Quảng Nam	NC	7.7	9.3	Đạt
181	28207102307	Nguyễn Thị Anh	13/08/2004	Quảng Nam	NC	6.3	5.0	Đạt
182	28208151910	Nguyễn Thị Thu	16/05/2004	Quảng Nam	NC	9.0	8.8	Đạt
183	28208150674	Hoàng Bùi Nguyên	01/01/2004	Đà Nẵng	NC	5.0	6.3	Đạt
184	28204600361	Nguyễn Thị Minh	02/09/2004	Hà Tĩnh	NC	6.7	9.8	Đạt
185	28212300849	Phan Văn Hưng	02/11/2004	Quảng Bình	NC	10.0	9.8	Đạt
186	28204653374	Huỳnh Thị Bích	07/07/2004	Phú Yên	NC	7.7	5.3	Đạt
187	28204454163	Đàm Mai Phương	13/08/2004	Gia Lai	NC	7.0	5.3	Đạt
188	28212303613	Nguyễn Minh Quốc	01/07/2004	Hà Tĩnh	NC	8.3	9.8	Đạt
189	28208152867	Nguyễn Thị Thanh	08/12/2004	Đà Nẵng	NC	8.7	5.0	Đạt
190	28208030194	Nguyễn Thị Thêm	21/08/2004	Đà Nẵng	NC	9.3	5.3	Đạt
191	28214602393	Phạm Đức Thuận	25/05/2004	Đắk Lắk	NC	5.7	5.8	Đạt
192	28206546880	Nguyễn Thị Thủy	12/11/2004	Đà Nẵng	NC	6.7	5.5	Đạt
193	28218136356	Đặng Tiến Tuấn	06/12/2004	Đà Nẵng	NC	8.0	5.3	Đạt
194	28206721483	Phạm Thị Thanh	04/05/2004	Đà Nẵng	NC	7.0	5.0	Đạt
195	28204624785	Nguyễn Thị Thu	10/10/2004	Quảng Ngãi	NC	5.7	5.0	Đạt
196	28213100970	Hồ Ngọc Đại	11/05/2004	Thừa Thiên Huế	NC	5.0	5.0	Đạt
197	28212302902	Nguyễn Lý Hữu	28/02/2004	Quảng Ngãi	NC	6.3	5.0	Đạt
198	28218125221	Trần Lê Khánh	09/08/2004	Đà Nẵng	NC	7.7	5.0	Đạt
199	28208003815	Đinh Ngọc Gia	04/11/2004	Đà Nẵng	NC	5.0	6.0	Đạt
200	28208039257	Phạm Thị Hằng	13/11/2004	Quảng Nam	NC	8.3	6.0	Đạt
201	28208036232	Lê Song Diệu	04/10/2004	Đà Nẵng	NC	9.3	6.0	Đạt
202	28216204311	Đặng Thị Thảo	08/02/2004	Quảng Nam	NC	9.0	5.8	Đạt
203	28208004374	Trần Thị Tuyết	10/01/2004	Quảng Nam	NC	7.7	7.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
204	28208047929	Mai Thị Thảo	Ngân	14/10/2004	Bình Định	NC	9.3	8.0	Đạt
205	28202701172	Lê Thị Yến	Nhi	24/06/2004	Gia Lai	NC	7.3	6.0	Đạt
206	28211337136	Nguyễn Tấn	Phát	29/06/2004	Bình Định	NC	8.0	10.0	Đạt
207	28214634799	Võ Xuân	Quang	10/02/2004	Bình Định	NC	5.3	5.0	Đạt
208	28212346171	Nguyễn Văn	Thương	26/03/2004	Quảng Ngãi	NC	8.7	10.0	Đạt
209	28218050646	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	21/01/2004	Bình Định	NC	7.7	5.3	Đạt
210	28202700159	Lê Viết Huyền	Trân	06/02/2004	Đà Nẵng	NC	9.7	6.0	Đạt
211	28212448348	Nguyễn Chí	Trung	08/11/2004	Quảng Ngãi	NC	9.3	8.5	Đạt
212	28218304750	Nguyễn Thành	Tuấn	25/09/2004	Bình Định	NC	5.7	5.0	Đạt
213	28206236563	Nguyễn Thị Minh	Tuyền	16/06/2004	Đà Nẵng	NC	7.3	5.3	Đạt
214	28208102867	Ngô Thị Tú	Uyên	28/05/2004	Đắk Lắk	NC	8.3	9.0	Đạt
215	28212703522	Nguyễn Xuân	Vinh	19/02/2004	Đắk Lắk	NC	5.3	5.8	Đạt
216	28214652661	Trương Công	Phúc	16/02/2004	Đà Nẵng	NC	7.0	5.5	Đạt
217	28208001038	Lê Thị Bảo	Ân	10/10/2004	Phú Yên	NC	5.3	5.3	Đạt
218	28207152926	Võ Quỳnh	Như	15/08/2004	Phú Yên	NC	5.0	6.0	Đạt
219	28214300904	Trương Hiếu	Kỳ	27/08/2004	Quảng Ngãi	NC	5.3	5.0	Đạt
220	28204322977	Hồ Thị Thanh	Thảo	07/03/2004	Hồ Chí Minh	NC	8.0	5.8	Đạt
221	28212500120	Hồ Quốc	Đạt	21/02/2004	Phú Yên	NC	10.0	5.5	Đạt
222	28212501034	Trịnh Đình	Duy	05/03/2004	Đắk Nông	NC	7.7	8.8	Đạt
223	28207701774	Trần Nguyễn Khánh	Hoàng	13/09/2004	Gia Lai	NC	8.7	5.0	Đạt
224	28206701752	Đinh Thị Xuân	Mai	26/07/2004	Quảng Trị	NC	8.7	5.5	Đạt
225	28212303952	Hồ	Mừng	08/08/2004	Đà Nẵng	NC	5.3	8.0	Đạt
226	28217702814	Vũ Hoài	Nam	08/02/2004	Gia Lai	NC	8.7	8.0	Đạt
227	28206504158	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	25/12/2004	Đà Nẵng	NC	8.7	5.3	Đạt
228	28207704612	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	13/11/2004	Đà Nẵng	NC	9.7	8.0	Đạt
229	28208004373	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	30/08/2003	Đà Nẵng	NC	9.0	7.0	Đạt
230	28207700427	Võ Thị Thanh	Tâm	07/04/2004	Đà Nẵng	NC	8.3	5.5	Đạt
231	28206204300	Phan Thanh	Thúy	20/12/2004	Gia Lai	NC	9.0	8.0	Đạt
232	28207130716	Nguyễn Hoàng Thùy	Trang	25/11/2004	Đắk Lắk	NC	9.0	6.0	Đạt
233	28212301196	Đoàn Anh Nhật	Trí	03/08/2004	Quảng Nam	NC	5.0	7.5	Đạt
234	28204853942	Nguyễn Thị Yến	Nhi	06/02/2004	Quảng Nam	NC	8.3	5.8	Đạt
235	28206227190	Mai Thị Kim	Lý	26/01/2004	Đà Nẵng	NC	6.0	5.0	Đạt
236	28204302369	Lâm Như	Phúc	15/06/2004	Bình Định	NC	8.3	5.0	Đạt
237	28213446337	Nguyễn Quốc	Chánh	14/05/2004	Đà Nẵng	NC	5.0	6.5	Đạt
238	28207204603	Nguyễn Phương	Chi	19/02/2004	Gia Lai	NC	9.0	7.5	Đạt
239	28211104896	Nguyễn Hải	Đăng	23/02/2004	Quảng Nam	NC	6.7	7.0	Đạt
240	28208041965	Đoàn Thị Bích	Hạnh	13/10/2004	Đắk Lắk	NC	7.7	5.5	Đạt
241	28213403378	Trần Đức	Kiên	10/06/2004	Quảng Ngãi	NC	5.7	5.5	Đạt
242	28218006296	Lê Trí	Kiệt	20/03/2004	Phú Yên	NC	7.7	5.8	Đạt
243	28204902943	Cao Thị	Ly	09/06/2004	Quảng Nam	NC	9.3	8.3	Đạt
244	28206254569	Lê Thị Trà	My	23/03/2002	Quảng Bình	NC	8.0	5.5	Đạt
245	28218104213	Huỳnh Văn	Phúc	19/09/2004	Đà Nẵng	NC	7.7	6.8	Đạt
246	28208005404	Nguyễn Nho Phương	Thảo	30/01/2004	Quảng Nam	NC	9.3	8.0	Đạt
247	28204301443	Ông Thị Tố	Trâm	29/06/2004	Đà Nẵng	NC	9.7	8.0	Đạt
248	28218004225	Nguyễn Xuân	Trường	20/03/2004	Thanh Hóa	NC	9.3	5.5	Đạt
249	28208126220	Uông Thị Quỳnh	Như	13/10/2003	Đắk Lắk	NC	7.3	6.0	Đạt
250	28206200590	Lương Huyền	Trang	18/10/2004	Gia Lai	NC	6.3	5.0	Đạt
251	28206900642	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	16/01/2004	Bình Định	NC	8.3	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
252	28208002019	Huỳnh Đăng Kỳ	Duyên	08/10/2003	Hậu Giang	NC	7.3	7.5	Đạt
253	28214332370	Văn Bá Bảo	Lộc	16/01/2004	Đà Nẵng	NC	5.7	5.0	Đạt
254	28208004207	Phạm Huyền	Na	26/10/2003	Đắk Lắk	NC	9.7	9.0	Đạt
255	28204400089	Bùi Thị Thảo	Ngân	28/04/2004	Gia Lai	NC	9.7	8.0	Đạt
256	28204653373	Phan Bích	Ngọc	02/09/2004	Hà Tĩnh	NC	8.0	5.5	Đạt
257	28208204435	Lê Yên	Nhi	16/09/2004	Gia Lai	NC	9.3	6.5	Đạt
258	28213243451	Trần Hữu Thanh	Phong	03/02/2004	Quảng Nam	NC	5.0	5.5	Đạt
259	28212740003	Hồ Duy	Phú	24/06/2004	Đà Nẵng	NC	8.7	6.5	Đạt
260	28218251544	Phan Nguyễn Hoàng	Phúc	14/07/2004	Quảng Nam	NC	9.0	6.5	Đạt
261	28212704157	Triệu Minh	Thành	06/05/2004	Gia Lai	NC	7.7	6.0	Đạt
262	28208154549	Võ Thị Phương	Thảo	27/10/2004	Quảng Nam	NC	6.3	5.5	Đạt
263	28206702059	Ngô Thị Diệu	Trâm	13/04/2004	Quảng Trị	NC	6.3	5.5	Đạt
264	28208202034	Lê Nguyên Bảo	Trân	10/04/2004	Đà Nẵng	NC	7.0	8.0	Đạt
265	28206222896	Huỳnh Thị Việt	Trinh	01/10/2004	Đà Nẵng	NC	9.7	8.0	Đạt
266	28212705795	Nguyễn Long	Vũ	29/06/2004	Quảng Ngãi	NC	6.0	6.5	Đạt
267	28208122880	Hồ Thị Thanh	Xuân	25/12/2004	Quảng Nam	NC	7.7	5.5	Đạt
268	28208251532	Bùi Hải	Yến	18/05/2004	Gia Lai	NC	8.0	5.0	Đạt
269	28206201218	Hoàng Thị Tố	Uyên	11/10/2004	Quảng Nam	NC	7.7	5.0	Đạt
270	28204302178	Nguyễn Thị Hồng	Điểm	09/01/2004	Đắk Lắk	NC	9.0	8.3	Đạt
271	28206248976	Nguyễn Thùy	Diệu	15/03/2004	Quảng Ngãi	NC	9.0	9.0	Đạt
272	28208105595	Đỗ Thị	Hạnh	25/02/2004	Quảng Nam	NC	8.0	5.5	Đạt
273	28208052295	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	06/11/2004	Thanh Hóa	NC	7.7	7.5	Đạt
274	28219346536	Nguyễn Hữu	Hoàng	11/02/2004	Đà Nẵng	NC	7.0	5.5	Đạt
275	28208105291	Lê Thị Mỹ	Hương	16/01/2004	Đắk Lắk	NC	8.3	6.5	Đạt
276	28208053169	H Bưởi	Kbươ	24/03/2004	Đắk Lắk	NC	9.3	5.8	Đạt
277	28200422345	Lê Thị Thùy	Linh	20/09/2004	Hà Tĩnh	NC	7.0	5.3	Đạt
278	28204354629	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	06/09/2004	Đắk Lắk	NC	9.7	7.5	Đạt
279	28207505944	Huỳnh Thị Phương	Nhung	01/05/2004	Quảng Ngãi	NC	6.7	5.8	Đạt
280	28208005423	Nguyễn Thị Loan	Phượng	19/03/2004	Gia Lai	NC	8.0	5.3	Đạt
281	28208005673	Hà Thanh	Thảo	17/03/2004	Đà Nẵng	NC	9.7	6.5	Đạt
282	28208036094	Nguyễn Thị Thanh	Trâm	24/02/2004	Quảng Nam	NC	9.0	6.3	Đạt
283	28203630418	Đinh Thị Thu	Trang	05/09/2004	Thanh Hóa	NC	7.3	7.0	Đạt
284	28208005206	Trương Thị Kim	Trinh	04/08/2004	Quảng Nam	NC	9.7	6.5	Đạt
285	28213653033	Lê Quang	Trường	28/02/2004	Quảng Ngãi	NC	5.0	7.0	Đạt
286	28206203537	Nguyễn Lê Tường	Vi	20/11/2004	Đà Nẵng	NC	6.0	5.0	Đạt
287	28206751174	Bùi Thanh	Hà	16/08/2003	Quảng Bình	NC	6.3	5.0	Đạt
288	28206501472	Trần Thị Hiền	Lương	24/11/2004	Hà Tĩnh	NC	5.7	5.3	Đạt
289	28207102445	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	29/08/2004	Quảng Bình	NC	7.0	5.0	Đạt
290	28208002969	Lê Thị Thúy	Kiều	26/08/2004	Quảng Nam	NC	9.7	7.0	Đạt
291	28208000844	Võ Thị Mỹ	Lệ	24/02/2004	Phú Yên	NC	7.7	7.0	Đạt
292	28212338478	Lê Tự	Lực	11/12/2003	Quảng Nam	NC	7.0	7.0	Đạt
293	28208020589	Võ Thị Bích	Nga	05/02/2004	Phú Yên	NC	8.7	5.0	Đạt
294	28218242693	Đặng Lê Trọng	Nghĩa	15/04/2004	Đà Nẵng	NC	6.0	6.8	Đạt
295	28208148475	Bùi Thanh	Nhi	29/09/2004	Quảng Ngãi	NC	8.0	7.5	Đạt
296	28204337515	Lê Thị Hồng	Nhung	17/11/2004	Quảng Nam	NC	9.3	5.5	Đạt
297	28208001590	Nguyễn Thị Thùy	Nhung	08/11/2004	Đắk Lắk	NC	9.0	5.3	Đạt
298	28200402882	Lê Châu	Quyên	27/08/2004	Quảng Nam	NC	8.0	5.0	Đạt
299	28204605298	Lê Thị Ngọc	Quỳnh	26/06/2004	Quảng Nam	NC	7.3	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
300	28204650785	Trần Lê Diễm	Tâm	11/06/2004	Đà Nẵng	NC	7.3	6.3	Đạt
301	28218002858	Trần Hữu	Thắng	04/04/2004	Quảng Nam	NC	8.7	6.0	Đạt
302	28204602788	Nguyễn Thị	Thọ	02/05/2004	Quảng Nam	NC	8.3	5.0	Đạt
303	28207254606	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	25/10/2004	Quảng Bình	NC	5.3	5.0	Đạt
304	28212300756	Nguyễn Ngọc	Trí	03/10/2004	Gia Lai	NC	6.0	5.0	Đạt
305	28212703879	Lê Cảnh	Vũ	15/05/2004	Quảng Trị	NC	6.7	5.3	Đạt
306	28206503622	Trần Lê Ngọc	Vy	05/10/2004	Quảng Ngãi	NC	9.0	6.5	Đạt
307	28208035310	Nguyễn Thị Trà	Xiêm	30/09/2004	Phú Yên	NC	8.7	6.8	Đạt
308	28203524704	Nguyễn Thị Bích	Yến	24/10/2004	Đắk Lắk	NC	10.0	8.3	Đạt
309	28212637493	Nguyễn Khánh	Hoàng	24/06/2004	Đà Nẵng	NC	9.0	7.0	Đạt
310	28212504308	Phù Thanh	Huy	04/06/2004	Quảng Ngãi	NC	9.7	5.0	Đạt
311	28214504035	Lê Đắc Bảo	Minh	14/12/2004	Quảng Bình	NC	6.0	6.5	Đạt
312	28212504613	Trần Minh	Quân	30/04/2004	Đà Nẵng	NC	7.3	6.5	Đạt
313	28209238485	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	06/01/2004	Quảng Nam	NC	8.0	9.5	Đạt
314	28212306046	Huỳnh Anh	Vũ	16/07/2004	Phú Yên	NC	8.0	6.5	Đạt
315	28206503746	Hoàng Thị Mỹ	Duyên	13/04/2004	Quảng Trị	NC	5.7	5.0	Đạt
316	28207100730	Huỳnh Thị Hồng	Huế	24/04/2004	Bình Định	NC	6.3	6.4	Đạt
317	28204503085	Nguyễn Thị Yến	Linh	31/08/2004	Quảng Nam	NC	9.0	5.9	Đạt
318	28214602433	Phạm Thị Như	Lợi	20/07/2004	Quảng Nam	NC	8.7	5.5	Đạt
319	28214554930	Ngô Quang	Tính	04/02/2001	Quảng Nam	NC	8.0	8.8	Đạt
320	28204600680	Lê Tuyết	Anh	04/05/2004	Đà Nẵng	NC	7.7	5.0	Đạt
321	28204522875	Phan Hương	Giang	16/11/2004	Quảng Nam	NC	6.3	5.0	Đạt
322	28214304515	Lê Việt	Quang	09/08/2004	Bình Định	NC	9.0	8.0	Đạt
323	28214302119	Lê Quốc	Tấn	24/05/2004	Quảng Nam	NC	6.7	5.0	Đạt
324	28204725039	Đoàn Thị Kim	Thảo	21/02/2004	Quảng Nam	NC	8.3	9.5	Đạt
325	28214852959	Phạm Nguyễn Quang	Trường	29/02/2004	Quảng Nam	NC	6.7	8.5	Đạt
326	28219305999	Nguyễn Quốc	Việt	31/10/2004	Quảng Nam	NC	5.3	5.3	Đạt
327	28204403220	Hồ Quỳnh Minh	Châu	23/10/2004	Quảng Ngãi	NC	9.7	9.0	Đạt
328	28204453988	Trần Thị Thanh	Hằng	19/12/2004	Quảng Nam	NC	8.0	5.8	Đạt
329	28204406625	Huỳnh Thị Lệ	Hoa	16/01/2004	Quảng Nam	NC	5.7	8.3	Đạt
330	28217354762	Nguyễn Sỹ Tuấn	Hùng	10/10/2001	Hà Nội	NC	6.7	10.0	Đạt
331	28207242241	Lương Thị Tuyết	Kim	14/11/2003	Quảng Ngãi	NC	8.3	9.0	Đạt
332	28204403413	Bùi Thị Kiều	Loan	06/02/2004	Quảng Ngãi	NC	7.3	5.5	Đạt
333	28204401324	Hứa Gia	Mẫn	06/11/2004	Quảng Ngãi	NC	8.7	7.0	Đạt
334	28206206520	Nguyễn Thái Hà	Na	30/04/2004	Quảng Nam	NC	9.7	8.0	Đạt
335	28206539542	Đặng Thị Quỳnh	Như	23/09/2004	Quảng Ngãi	NC	8.7	6.8	Đạt
336	28204138193	Lê Thị Huyền	Hoa	04/02/2004	Quảng Nam	NC	7.3	8.3	Đạt
337	28206500555	Trác Thị Lệ	Nguyên	01/12/2004	Quảng Ngãi	NC	9.7	9.0	Đạt
338	28206551037	Mai Hoàng Tuyết	Nhi	05/01/2004	Quảng Trị	NC	9.0	5.5	Đạt
339	28210204329	Nguyễn Thanh	Pháp	21/02/2004	Quảng Ngãi	NC	9.0	6.3	Đạt
340	28206602838	Hồ Thị Lệ	Thu	14/04/2003	Gia Lai	NC	7.7	6.5	Đạt
341	28209425134	Mai Nguyễn Huyền	Trần	10/01/2004	Quảng Ngãi	NC	7.0	9.0	Đạt
342	28204351025	Trần Phạm Diễm	Hiếu	13/01/2004	Quảng Nam	NC	8.3	7.0	Đạt
343	28211150005	Trần Khánh	Hưng	07/06/2003	Đắk Lắk	NC	8.3	7.5	Đạt
344	28208101802	Phan Thị Nhã	My	08/07/1999	Đà Nẵng	NC	9.7	9.5	Đạt
345	28204646545	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	18/03/2004	Gia Lai	NC	8.0	6.8	Đạt
346	28206104384	Nguyễn Nhiên	Thảo	29/11/2004	Quảng Trị	NC	7.7	5.0	Đạt
347	28219447238	Lê Huỳnh	Thu	12/10/2004	Bình Định	NC	9.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
348	28204554418	Lê Thị Thảo	Thảo	02/08/2004	Quảng Nam	NC	9.7	8.1	Đạt
349	28204105157	Nguyễn Thị Thanh	Trà	17/10/2004	Quảng Nam	NC	10.0	9.5	Đạt
350	28206545883	Nguyễn Thị Mai	Hương	22/05/2003	Quảng Bình	NC	9.7	5.8	Đạt
351	28208322993	Lê Thị Kim	Chi	19/09/2004	Đắk Lắk	NC	7.3	5.3	Đạt
352	28214305386	Nguyễn Như Hải	Triều	17/03/2004	Đà Nẵng	NC	7.3	5.3	Đạt
353	28216503565	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	21/07/2004	Gia Lai	NC	5.0	5.0	Đạt
354	28204349830	Lê Thị Cẩm	Ly	03/11/2004	Quảng Ngãi	NC	6.3	5.0	Đạt
355	28207100376	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	17/11/2004	Gia Lai	NC	5.0	5.5	Đạt
356	28204301857	Lê Thị Lê	Na	09/12/2004	Quảng Ngãi	NC	5.0	6.8	Đạt
357	28204645867	Phan Thị Kim	Ngân	03/08/2004	Quảng Trị	NC	8.7	7.0	Đạt
358	28204604033	Lê Trúc	Phương	15/11/2004	Quảng Nam	NC	7.3	5.8	Đạt
359	28213548970	Nguyễn Oanh	Quốc	16/06/2004	Quảng Ngãi	NC	8.7	8.0	Đạt
360	28204603713	Đoàn Thị Bích	Thủy	11/03/2004	Quảng Nam	NC	5.0	7.0	Đạt
361	28204644286	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	01/04/2004	Quảng Trị	NC	8.7	7.5	Đạt
362	28204743180	Lê Tổng Khánh	Linh	05/04/2004	Nghệ An	NC	5.3	5.0	Đạt
363	28205201090	Trần Thị Ngọc	Ánh	04/02/2004	Đắk Lắk	NC	7.0	5.0	Đạt
364	28204101935	Lâm Trần Hồng	Hạnh	27/12/2004	Quảng Nam	NC	8.0	5.5	Đạt
365	28204603317	H Uyên	Miô	11/11/2004	Đắk Lắk	NC	7.3	5.0	Đạt
366	28206651255	Phạm Ngọc Hiền	My	10/04/2003	Quảng Bình	NC	9.7	8.3	Đạt
367	28214103854	Phạm Khải	Nguyên	29/03/2004	Đà Nẵng	NC	8.3	5.8	Đạt
368	28204606490	Nguyễn Hoàng Thảo	Uyên	21/03/2004	Đà Nẵng	NC	5.3	5.0	Đạt
369	28206541123	Lê Thị Vy	Vy	22/02/2004	Quảng Nam	NC	7.0	5.0	Đạt
370	28208006601	Nguyễn Thị Thảo	Vy	09/10/2004	Gia Lai	NC	9.3	5.0	Đạt
371	28207136561	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	23/07/2004	Phú Yên	NC	5.0	5.0	Đạt
372	28207144825	Trần Nguyễn Bảo	Châu	18/12/2004	Đà Nẵng	NC	6.0	5.0	Đạt
373	28217102547	Phạm Tấn	Hoàng	26/04/2004	Quảng Bình	NC	5.0	5.3	Đạt
374	28204903606	Lê Xuân	Mai	16/11/2004	Nghệ An	NC	6.7	5.5	Đạt
375	28204902898	Lê Nữ Thiên	Thư	05/08/2004	Quảng Nam	NC	6.3	5.3	Đạt
376	28206246767	Thân Thị Tuyết	Ni	06/02/2004	Đắk Nông	NC	8.7	9.8	Đạt
377	28212350333	Bùi Đỗ	Sang	07/01/2004	Quảng Nam	NC	7.3	6.5	Đạt
378	28204605886	Trần Mạnh Phước	Tâm	23/08/2004	Quảng Trị	NC	6.0	6.3	Đạt
379	28204937818	Nguyễn Hiền Lan	Anh	24/08/2004	Đà Nẵng	NC	5.7	6.0	Đạt
380	28207150474	Trần Kiều Ngọc	Hiếu	08/12/2004	Đà Nẵng	NC	9.3	7.8	Đạt
381	28205203437	Huỳnh Thị Trà	My	09/07/2004	Đắk Lắk	NC	8.3	8.0	Đạt
382	28206354461	Nguyễn Thị Hằng	Nga	26/12/2004	Quảng Bình	NC	8.7	6.5	Đạt
383	28204900448	Nguyễn Thiên	Ngân	20/10/2004	Đà Nẵng	NC	6.3	5.0	Đạt
384	28208004386	Trần Thị Phúc	Phúc	10/09/2004	Quảng Nam	NC	10.0	8.5	Đạt
385	28205129941	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	17/04/2004	Đà Nẵng	NC	8.0	5.0	Đạt
386	28206247220	Nguyễn Thị Kiều	Trân	02/10/2004	Gia Lai	NC	9.3	5.5	Đạt
387	28206101518	Nguyễn Thị Huyền	Trang	02/09/2004	Kon Tum	NC	6.0	5.0	Đạt
388	28207206212	Nguyễn Thị Phương	Trang	07/05/2004	Quảng Nam	NC	8.0	7.0	Đạt
389	28214905675	Quách Ngọc Như	Quỳnh	14/02/2004	Đắk Lắk	NC	5.0	7.0	Đạt
390	28206731865	Tôn Nữ Trâm	Anh	28/10/2004	Đà Nẵng	NC	6.0	6.5	Đạt
391	28208003560	Lê Thị Mỹ	Hạnh	21/05/2004	Quảng Nam	NC	8.7	7.3	Đạt
392	28204853633	Nguyễn Thị Huỳnh	Hương	20/06/2004	Quảng Nam	NC	7.7	5.8	Đạt
393	28204544065	Hoàng Thị Ly	Ly	15/05/2004	Quảng Trị	NC	6.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
394	28206501837	Trà Thị Quỳnh	Như	09/10/2003	Quảng Nam	NC	7.3	5.8	Đạt
395	28214306108	Hồ Tá	Quý	20/06/2004	Đắk Lắk	NC	7.3	6.3	Đạt
396	28204500251	Lê Phương	Thảo	15/07/2004	Quảng Trị	NC	6.3	5.3	Đạt
397	28206506723	Trần Thị Quỳnh	Chi	29/11/2004	Đắk Nông	NC	7.7	5.0	Đạt
398	28207101296	Hoàng Hồng	Diệp	04/01/2004	Cao Bằng	NC	8.0	6.0	Đạt
399	28206204156	Nguyễn Thùy	Dung	23/01/2004	Cà Mau	NC	5.3	8.0	Đạt
400	28204303629	Ngô Thị Thu	Hà	05/04/2004	Quảng Nam	NC	7.0	5.0	Đạt
401	28206146838	Nguyễn Thị Thùy	Linh	20/09/2004	Quảng Trị	NC	9.0	9.8	Đạt
402	28216551081	Huỳnh Thị Ánh	Mỹ	30/07/2004	Đà Nẵng	NC	8.0	5.8	Đạt
403	28214151604	Nguyễn Tấn	Phúc	19/08/2004	Quảng Nam	NC	8.0	9.5	Đạt
404	28204601433	Phạm Thị Thu	Thảo	04/06/2004	Quảng Nam	NC	8.3	9.3	Đạt
405	28204604096	Trần Thị Minh	Thư	16/05/2003	Quảng Nam	NC	8.7	6.0	Đạt
406	28204123002	Văn Thị Hoài	Thương	12/10/2004	Bình Định	NC	5.0	6.5	Đạt
407	28214306962	Vũ Đình	Chinh	19/05/2004	Nghệ An	NC	8.3	9.0	Đạt
408	28206501340	Nguyễn Đặng Ngọc	Linh	23/09/2004	Bình Định	NC	7.7	5.5	Đạt
409	28215002526	Nguyễn Trần Nhựt	Minh	28/02/2004	Quảng Ngãi	NC	6.3	7.0	Đạt
410	28204901598	Lê Nguyễn Thảo	Nguyên	11/10/2004	Đà Nẵng	NC	6.0	5.0	Đạt
411	28214402122	Trần Văn	Nhất	16/03/2003	Quảng Bình	NC	5.7	5.3	Đạt
412	28204646606	Nguyễn Hồng	Nhung	25/01/2004	Gia Lai	NC	7.7	5.5	Đạt
413	28214601955	Võ Đình	Phúc	29/08/2004	Đà Nẵng	NC	7.3	5.8	Đạt
414	28204633793	Nguyễn Hồng Thùy	Phương	20/01/2004	Quảng Nam	NC	8.7	5.0	Đạt
415	28212234589	Hoàng Minh	Quân	20/06/2004	Quảng Trị	NC	6.7	6.0	Đạt
416	28216501584	Hồ Hoàng	Vũ	06/02/2004	Phú Yên	NC	9.7	8.5	Đạt
417	28206833883	Mai Như	Ý	13/12/2003	Đà Nẵng	NC	6.0	5.5	Đạt
418	28204604906	Nguyễn Tú	Anh	12/06/2004	Hà Tĩnh	NC	6.7	5.5	Đạt
419	28204503841	Lê Thị Thảo	Ái	25/06/2004	Quảng Trị	NC	5.7	5.0	Đạt
420	28206201905	Cao Nữ Lan	Anh	19/09/2004	Đắk Nông	NC	9.7	8.0	Đạt
421	28214301272	Huỳnh Đăng	Huy	19/05/2004	Bình Định	NC	9.7	9.0	Đạt
422	28214328738	Lê Việt Minh	Huy	09/07/2004	Đà Nẵng	NC	7.3	7.5	Đạt
423	28214500514	Mai Quốc	Huy	19/03/2004	Quảng Nam	NC	6.3	5.3	Đạt
424	28204800716	Trần Mỹ	Lệ	29/11/2004	Bình Định	NC	9.7	5.8	Đạt
425	28204653042	Nguyễn Thị Kim	Tiền	06/05/2004	Quảng Ngãi	NC	7.3	8.0	Đạt
426	28204647709	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	22/10/2004	Quảng Trị	NC	8.0	5.0	Đạt
427	28206601689	Phan Thị Thanh	Bình	11/10/2003	Gia Lai	NC	8.0	5.5	Đạt
428	28204843858	Tạ Đình Hồng	Chuyên	07/08/2004	Quảng Ngãi	NC	9.3	5.5	Đạt
429	28204500513	Huỳnh Tiền	Giang	22/02/2003	Đà Nẵng	NC	7.0	8.8	Đạt
430	28216602207	Lâm Trần Quang	Sang	02/03/2004	Đắk Lắk	NC	7.0	5.0	Đạt
431	28216649995	Nguyễn Tiến	Tài	08/10/2002	Đắk Lắk	NC	7.3	5.8	Đạt
432	28204751591	Đào Thị Như	Thơm	01/01/2004	Hà Tĩnh	NC	7.0	5.0	Đạt
433	28214603393	Nguyễn Thanh	Tịnh	15/09/2004	Huế	NC	5.7	5.0	Đạt
434	28207144397	Võ Thị Cẩm	Tú	10/04/2004	Đà Nẵng	NC	7.7	5.5	Đạt
435	28204603822	Đỗ Thị Thu	Hậu	01/05/2004	Đắk Lắk	NC	5.3	5.5	Đạt
436	28204504150	Lê Nguyễn Bảo	Hân	01/05/2004	Quảng Nam	NC	8.3	5.5	Đạt
437	28206503528	Bùi Thị Thu	Trà	15/08/2004	Hà Tĩnh	NC	9.0	9.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
438	28206201614	Nguyễn Châu	Linh	15/05/2004	Quảng Ngãi	NC	5.0	5.3	Đạt
439	28204954083	Nguyễn Thị Quỳnh	Giang	21/01/2004	Đắk Lắk	NC	7.3	5.0	Đạt
440	28204854214	Đỗ Hồng	Hạnh	27/04/2004	Quảng Trị	NC	8.3	7.0	Đạt
441	28206503063	Nguyễn Thị	Li	20/03/2004	Quảng Nam	NC	9.7	6.3	Đạt
442	28204706187	Nguyễn Thị Thanh	Nhi	07/12/2004	Đắk Lắk	NC	6.0	5.8	Đạt
443	28209402321	Trần Vũ Hoài	Nhi	30/09/2004	Quảng Nam	NC	9.3	9.3	Đạt
444	28214302800	Hoàng Lê	Sơn	23/02/2004	Quảng Trị	NC	6.0	5.0	Đạt
445	28214353179	Hoàng Minh	Tiến	31/03/2004	Quảng Trị	NC	9.0	9.0	Đạt
446	28208034926	Nguyễn Thị Yến	Nhi	30/10/2004	Đắk Lắk	NC	8.7	9.5	Đạt
447	28206553538	Hồ Phương	Nga	14/12/2004	Thanh Hóa	NC	9.0	8.5	Đạt
448	28216554530	Nguyễn Đức	Tài	28/12/2004	Quảng Nam	NC	7.0	9.3	Đạt
449	28204621463	Nguyễn Anh	Tú	22/08/2004	Đắk Lắk	NC	8.0	5.8	Đạt
450	28206549248	Lê Thị Vi	Va	06/10/2004	Quảng Ngãi	NC	9.7	5.3	Đạt
451	28216548112	Lê Cao Anh	Hưng	23/07/2004	Quảng Nam	NC	6.7	5.0	Đạt
452	28206502823	Cao Thị Kiều	Trinh	20/02/2004	Thừa Thiên Huế	NC	7.0	5.5	Đạt
453	28207351485	H Niã	Byã	24/04/2004	Đắk Lắk	NC	5.0	6.3	Đạt
454	28214506865	Khuất Quang	Cường	11/11/2003	Quảng Ngãi	NC	7.3	6.8	Đạt
455	28204601424	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	22/10/2004	Quảng Nam	NC	6.7	5.0	Đạt
456	28204953963	Ngô Diệu	Hương	10/05/2004	Quảng Bình	NC	5.3	5.5	Đạt
457	28209327165	Nguyễn Thị	Lành	19/11/2004	Quảng Nam	NC	9.0	7.0	Đạt
458	28204351237	Trần Thị Ngọc	Như	08/11/2003	Đắk Lắk	NC	7.3	9.3	Đạt
459	28214554602	Đỗ Đăng	Tấn	28/07/2004	Quảng Ngãi	NC	7.7	5.5	Đạt
460	28218136261	Nguyễn Hữu Hoàng	Thạch	15/08/2004	Hà Tĩnh	NC	5.7	9.8	Đạt
461	28218003900	Đoàn Thanh	Trà	08/09/2004	Quảng Ngãi	NC	8.0	5.0	Đạt
462	28214604224	Đồng Xuân	Nguyễn	29/08/2004	Lâm Đồng	NC	5.7	7.5	Đạt
463	28212728575	Võ Đăng	Tiến	27/07/2004	Đà Nẵng	NC	6.0	5.0	Đạt
464	28207430780	Nguyễn Thị Minh	Tú	15/01/2004	Đắk Lắk	NC	9.0	5.4	Đạt
465	28204901257	Hoàng Thị Vân	Anh	21/05/2000	Huế	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
466	28204902737	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	03/06/2003	Quảng Bình	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt
467	28204904668	Nguyễn Thị Yến	Ni	26/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	7.0	Đạt
468	28216520600	Trần Thị Khánh	Quỳnh	09/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
469	28205102744	Trần Thị Ánh	Thúy	17/08/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.7	7.5	Đạt
470	28206552076	Nguyễn Chế Nam	Trần	28/04/2004	Huế	Nâng cao	8.3	6.9	Đạt
471	28204606718	Hứa Việt Thanh	Trúc	08/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
472	28208052811	Phạm Nguyễn Thùy	Vy	17/03/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
473	28206502194	Trần Ngọc Ý	Như	08/12/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
474	28207306214	Đặng Minh	Khuê	18/11/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt
475	28207354884	Võ Thị Thu	Thủy	14/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	7.8	Đạt
476	28216206207	Lê Trần Gia	Bảo	18/10/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
477	28216602458	Võ Sinh	Công	22/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
478	28206620477	Nguyễn Thị Thái	Dương	26/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.0	6.5	Đạt
479	28218102451	Phan Thị	Hoa	05/05/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
480	28206638713	Nguyễn Ngọc	Khánh	29/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
481	28206506051	Nguyễn Thị Cảnh	Linh	23/11/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	8.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
482	28206500218	Đoàn Khánh	Ly	08/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
483	28204500202	Võ Thị Yến	Mi	29/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
484	28206603787	Nguyễn Kim	Ngân	15/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
485	28206548148	Nguyễn Thị Hạ	Nhi	02/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
486	28206500523	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	22/11/2004	Nghệ An	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
487	28202700418	Bùi Huyền Diệu	Ny	31/05/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
488	28207237757	Nguyễn Thị Bích	Quá	06/11/2004	Bình Định	Nâng cao	9.7	7.0	Đạt
489	28212438893	Phạm Anh	Quân	18/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
490	28219602924	Đoàn Việt Quốc	Quân	07/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
491	28204500557	Ngô Thị Thu	Sương	02/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
492	28205254016	Phạm Thị Ngọc	Thanh	17/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
493	28206600144	Đinh Cao Hiền	Thực	29/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
494	28203502896	Trần Thị Phương	Trinh	31/10/2004	Bình Định	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
495	28205152850	Mai Thị Cẩm	Tú	18/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	7.0	Đạt
496	28206607016	Lâm Tường	Vy	26/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
497	28214306721	Nguyễn Duy	Minh	08/10/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.7	7.8	Đạt
498	28202723601	Lê Thị Hoài	Ngọc	01/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.8	Đạt
499	28206506755	Nguyễn Thị Phương	Dung	08/02/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	6.8	Đạt
500	28204800736	Đinh Đăng Thùy	Duyên	29/09/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
501	28205141297	Võ Thị	Hạnh	26/06/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
502	28208051685	Hồ Thị Mỹ	Hạnh	21/11/2004	Quảng Trị	Nâng cao	6.3	5.1	Đạt
503	28209446339	Phạm Thị Thanh	Như	24/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
504	28204105475	Phạm Thị	Quỳnh	02/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
505	28204802774	Trần Lê Thu	Thảo	02/11/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	6.6	Đạt
506	28209404842	Lê Thị	Thiện	05/07/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
507	28204154672	Trần Nguyễn Diệu	Thúy	27/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.3	8.8	Đạt
508	28204603812	Đặng Thị Thanh	Tiền	16/10/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
509	28206749441	Hồ Thị Tú	Trinh	30/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	10.0	9.3	Đạt
510	28205102008	Huỳnh Thị Ánh	Tuyết	21/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.9	Đạt
511	28206703007	Trần Thị Thu	Vương	02/12/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.9	Đạt
512	28206545707	Mai Trần Thanh	Tâm	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	8.3	Đạt
513	28209439718	Nguyễn Thị Thùy	Linh	31/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
514	28206550775	Võ Thị Ly	Na	18/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
515	28208101243	Võ Thị	Bé	03/10/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	6.3	Đạt
516	28204853935	Phan Thị Tâm	Hiếu	09/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	8.8	Đạt
517	28204904538	Phạm Thị	Trinh	18/11/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	6.9	Đạt
518	28204803568	Dương Thị Hồng	Uyên	14/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	7.0	Đạt
519	28204322392	Phạm Thị Trà	My	26/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
520	28204501211	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	08/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.7	8.0	Đạt
521	28206252031	Lê Trần Minh	Châu	06/12/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
522	28206205983	Nguyễn Thị Thùy	Dung	01/12/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.7	6.8	Đạt
523	28214349661	Trần Đức	Hùng	07/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
524	28216906311	Ngô Bùi Văn	Hưng	30/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
525	28216649635	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	22/10/2004	Kon Tum	Nâng cao	6.3	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
526	28204306036	Nguyễn Trần Khánh Linh	05/07/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.0	6.8	Đạt
527	28215150303	Nguyễn Tuấn Linh	20/06/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	5.7	9.0	Đạt
528	28204345807	Hồ Thị Hiếu Ngân	27/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.1	Đạt
529	28204605707	Nguyễn Hồ Hoàng Nhi	05/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
530	28204652825	Lê Trúc Quyên	24/03/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.0	9.8	Đạt
531	28214603204	Nguyễn Việt Toàn	15/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
532	28204638962	Nguyễn Thị Bích Trâm	27/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.3	Đạt
533	28204601693	Hồ Thùy Trang	22/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
534	28212602150	Nguyễn Đào Anh Tuấn	19/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
535	28205101374	Lê Trần Thanh Uyên	12/01/2004	Kon Tum	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
536	28204653532	Kiều Thị Mỹ Nhung	11/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
537	28202737484	Nguyễn Kiều Trang	16/03/2004	Kon Tum	Nâng cao	7.0	6.0	Đạt
538	28204135158	Trương Doanh Doanh	18/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
539	28204950053	Nguyễn Thị Huệ	25/05/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	8.0	Đạt
540	28217450917	Nguyễn Minh Hùng	30/04/2004	Bình Định	Nâng cao	8.7	7.0	Đạt
541	28208101779	Nguyễn Trúc Ly	29/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
542	28203680319	Phạm Xuân Mai	27/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	8.0	Đạt
543	28206202529	Phạm Võ Kiều Ngân	08/01/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
544	28206251225	Nguyễn Thị Hồng Ngân	02/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.7	7.0	Đạt
545	28204605614	Đàm Ngọc Hoài Nhi	27/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
546	28206601834	Nguyễn Thị Phương	30/10/2004	Gia Lai	Nâng cao	5.0	6.5	Đạt
547	28206204792	Trần Thị Thủy	02/03/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
548	28204901661	Lê Thị Mỹ Tiên	09/10/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
549	28216638791	Lê Văn Trúc	09/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	8.3	Đạt
550	28204400081	Lê Thanh Tuyền	08/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	8.0	Đạt
551	28204904965	Trần Huỳnh Hà Vy	18/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	9.5	Đạt
552	28204905971	Nguyễn Thị Như Ý	24/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
553	28208132703	Lê Thị Diễm Quỳnh	08/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
554	28206205278	Trần Thị Kim Chi	05/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	6.3	Đạt
555	28206205264	Lê Nữ Thanh Trang	07/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
556	28206551638	Đỗ Thị Ly Na	16/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
557	28206501968	Cao Thị Ngọc Thảo	01/10/2003	Phú Yên	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
558	28204303503	Đặng Trần Mỹ Duyên	30/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	7.5	Đạt
559	28208105171	Đỗ Thị Giang	07/02/2004	Quảng Trị	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
560	28215103848	Phan Nguyễn Phúc Hậu	03/09/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
561	28211154819	Phạm Quốc Hưng	21/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt
562	28206740575	Đỗ Thị Khánh Huyền	05/01/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.0	7.8	Đạt
563	28208101546	Cao Thị Vân Ly	16/05/2004	Đắk Nông	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
564	28208152798	Hồ Thị Phương	20/05/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.7	7.3	Đạt
565	28211149308	Nguyễn Đăng Quang	24/11/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.0	8.3	Đạt
566	28204631556	Trương Thị Hoài Thương	06/11/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.0	7.8	Đạt
567	28204602819	Bùi Nữ Mỹ Tiên	16/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.4	Đạt
568	28204321170	Hồ Thị Tú Trinh	18/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
569	28208005640	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	30/07/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
570	28206606050	Nguyễn Quỳnh Bảo Châu	02/02/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
571	28204652602	Trần Thị Thu Hiền	10/09/2004	Huế	Nâng cao	9.3	10.0	Đạt
572	28207103529	Nguyễn Thị Thu Hương	09/04/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
573	28212327576	Tăng Quốc Huy	21/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
574	28208135246	Lê Thị Kim Liễu	06/06/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
575	28214601634	Lê Văn Luận	20/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.0	9.5	Đạt
576	28204604227	Nguyễn Kim Khả Nhi	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	7.8	Đạt
577	28204647817	Nguyễn Huỳnh Yến Nhi	05/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
578	28214320112	Huỳnh Thị Hoa Sim	14/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	7.9	Đạt
579	28204625290	Cao Thị Mỹ Tâm	27/07/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
580	28204605709	Huỳnh Thị Phương Thảo	10/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
581	28204139566	Huỳnh Thanh Tuyền	15/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	7.8	Đạt
582	28219301001	Nguyễn Văn Đạt	19/07/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
583	28206206922	Nguyễn Thị Ngọc Hà	04/11/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
584	28206740617	Nguyễn Ngọc Bảo Gia Hân	28/04/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	10.0	8.5	Đạt
585	28204651534	Võ Thị Mai	16/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
586	28204852957	Đinh Thị Trang	29/07/2004	Đà Lạt	Nâng cao	9.0	8.9	Đạt
587	28204605175	Dương Thị Thanh Nhân	05/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
588	28204302095	Nguyễn Thị Gia Hân	22/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
589	28209506530	Lê Thị Thu Hiền	23/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	7.8	Đạt
590	28204606077	Nguyễn Thị Trà My	16/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
591	28214601463	Trương Lê Hữu Phúc	06/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.8	Đạt
592	28205224358	Nguyễn Thị Phương Thảo	01/06/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
593	28206703782	Lưu Thị Trang	16/04/2004	Kon Tum	Nâng cao	9.0	7.8	Đạt
594	28207127683	Nguyễn Đình Hạ Vi	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
595	28208004946	Lê Triệu Vy	13/02/2004	Quảng Trị	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
596	28204605528	Nguyễn Thị Thùy Dung	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
597	28212502915	Nguyễn Văn Dũng	01/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
598	28211122124	Tạ Thành Duy	26/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
599	28217235242	Nguyễn Trung Hiếu	12/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
600	28207142155	Phạm Thị Tuyết Hoàng	29/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	7.0	Đạt
601	28204641630	Hồ Thị Ly Na	15/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.0	Đạt
602	28204653279	Nguyễn Ngọc Li Na	10/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	7.5	Đạt
603	28214602145	Lê Văn Nam	02/08/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
604	28204804739	Trương Yến Nhi	14/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	8.3	Đạt
605	28207100241	Đoàn Thị Thanh Như	21/02/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
606	28207245326	Trần Quỳnh Như	02/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
607	28207104817	Đinh Thị Tâm	02/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
608	28206652921	Lương Thị Hoài Trang	05/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
609	28204103734	Nguyễn Thị Tường Vy	14/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	8.8	Đạt
610	28204644729	Lê Thị Yến Vy	04/03/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.0	8.5	Đạt
611	28206505490	Phạm Thị Kỳ Diệu	07/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
612	28204647820	Võ Thị Thu Hà	08/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.5	Đạt
613	28205153577	Nguyễn Thị Diệu Linh	01/03/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
614	28209350805	Nguyễn Ngọc	Mai	23/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
615	28204321663	Huỳnh Hồng	Ngọc	29/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
616	28204301009	Huỳnh Thị Ngọc	Nhị	04/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.7	7.0	Đạt
617	28206903291	Lê Thị Như	Quỳnh	07/01/2004	Bình Định	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
618	28209505177	Lê Thị	Sương	26/11/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
619	28214604744	Nguyễn Bảo	Thân	08/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
620	28204151607	Trần Anh	Thư	31/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
621	28204652990	Lê Thị Hoài	Thương	27/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	7.3	Đạt
622	28209338225	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	26/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	7.0	Đạt
623	28204601493	Nguyễn Thảo	Uyên	11/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
624	28204651959	Nguyễn Thúy	Vi	21/10/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	5.0	6.5	Đạt
625	28204948095	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	28/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
626	28211150479	Phạm Minh	Hải	09/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
627	28208139308	Nguyễn Thị	Hậu	12/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
628	28206202713	Võ Thị Thanh	Hồng	03/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
629	28205200475	Phùng Thị Thanh	Ngân	19/04/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
630	28212106302	Lê Ngọc Tường	Nguyên	27/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
631	28204327474	Nguyễn Thị Yến	Nhi	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	7.0	Đạt
632	28208244972	Ngô Hoàng Yến	Nhi	09/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
633	28216545465	Nguyễn Lan	Nhi	25/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	9.3	Đạt
634	28206524929	Huỳnh Thị Ngọc	Nữ	27/03/2004	Bình Định	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
635	28212302091	Đỗ Xuân	Quân	11/04/2004	Phú Yên	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
636	28207102772	Võ Bích	Thảo	16/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	6.3	Đạt
637	28205151971	Trần Thị Thùy	Trâm	12/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
638	28204648304	Nguyễn Thị Thùy	Trang	12/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.0	Đạt
639	28204601983	Dương Thị Nhật	Truyền	01/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
640	28212347327	Phan Văn Nhật	Tú	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	6.8	Đạt
641	28212334948	Nguyễn Văn	Ví	24/03/2004	Đắk Nông	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
642	28211152666	Nguyễn Tấn	Tâm	05/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
643	28204401271	Phạm Thị Ngọc	Hiếu	31/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	7.1	Đạt
644	28212353185	Nguyễn Minh	Hoài	05/10/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
645	28204406970	Võ Lương Thanh	Huyền	01/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
646	28204606988	Lê Thị Khánh	Huyền	30/06/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
647	28206904288	Mai Thị Thu	Huyền	17/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	8.8	Đạt
648	28212302011	Nguyễn Anh	Kha	31/10/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt
649	28206204901	Nguyễn Thị Tường	Ly	10/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
650	28206552754	Trần Mai Bảo	Ngọc	29/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
651	28208002162	Đặng Thùy	Trang	30/11/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	8.3	Đạt
652	28204500455	Nguyễn Ty	Ty	16/07/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
653	28206504467	Phạm Thị Thu	Cẩm	24/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
654	28204603246	Nguyễn Thị Thanh	Châu	14/08/2004	Bình Định	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
655	28212350627	Nguyễn Văn	Chung	20/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
656	28206504655	Võ Thùy	Dung	30/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	5.0	Đạt
657	28204602826	Nguyễn Thị Thanh	Hạnh	28/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
658	28213142757	Trương Văn Hoàng	Lâm	08/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
659	28204600391	Huỳnh Hà Trà	My	01/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
660	28206501780	Lê Thị Kiều	Oanh	03/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	8.3	Đạt
661	28212303481	Phạm Công	Quý	23/11/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
662	28207451618	Lại Thị Nguyệt	Sương	05/01/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.0	8.8	Đạt
663	28204651752	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	23/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
664	28206505005	Phan Thu	Trình	09/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	7.0	Đạt
665	28217102275	Nguyễn Hoàng Tường	Vi	24/08/2004	Gia Lai	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
666	28207104573	Ông Thị Khánh	Vy	31/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
667	28206100502	Trần Thị Thảo	Vi	26/11/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
668	28206137665	Trần Thị Trà	My	23/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	7.0	Đạt
669	28214600187	Nguyễn Văn	Đạt	24/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
670	28204637316	Lương Thị Xuân	Trang	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
671	28204642508	Nguyễn Thị Kiều	Chinh	23/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	6.5	Đạt
672	28206534905	Trần Thị Thúy	Hiền	01/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
673	28204102446	Đường Thị Bảo	Khánh	29/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.3	9.8	Đạt
674	28206553328	Nguyễn Thị Vân	Khánh	01/05/2004	Nghệ An	Nâng cao	7.7	5.8	Đạt
675	28204940570	Nguyễn Thùy	Linh	24/11/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	8.3	Đạt
676	28206500297	Vũ Phương	Nhi	03/09/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
677	28204635877	Nguyễn Thị Hồng	Nhiên	06/05/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	9.0	Đạt
678	28214604202	Lê	Quý	03/06/2004	Gia Lai	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
679	28219241553	Phan Văn	Thành	18/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	9.0	Đạt
680	28206254900	Trần Vũ Anh	Thi	20/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	8.3	Đạt
681	28210406043	Trần Lê Công	Tú	02/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
682	28206502565	Đinh Thị Thanh	Xuân	30/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
683	28214834178	Võ Thị Như	Bình	04/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.1	Đạt
684	28204506303	Dương Thị Mỹ	Hạnh	08/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.0	7.5	Đạt
685	28205024480	Đặng Thị Kim	Hạnh	05/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	5.3	8.3	Đạt
686	28204606822	Phạm Thị Thùy	Linh	20/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	9.8	Đạt
687	28205034452	Lương Thị Tuyết	Loan	22/06/2004	Hậu Giang	Nâng cao	8.7	7.3	Đạt
688	28204332778	Võ Thị Thanh	Ngân	28/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	6.4	Đạt
689	28207403932	Lê Trần Khánh	Ngọc	16/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
690	28204750711	Phạm Thị Thảo	Nguyên	01/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.4	Đạt
691	28204603300	Võ Thị Ngọc	Quyên	26/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
692	28204706838	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	29/07/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	7.5	Đạt
693	28205204242	Đặng Thị Kim	Tiết	29/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
694	28206506452	Hoàng Tổ	Uyên	03/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
695	28204953815	Trần Thị Kiều	Ngân	23/11/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	7.3	Đạt
696	28206503380	Trịnh Thị	Huyền	14/07/2004	Thanh Hóa	Nâng cao	8.0	5.9	Đạt
697	28206922735	Từ Huyền Ngọc	Thủy	06/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
698	28207100830	Phạm Ngọc Hoàng	Châu	11/04/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
699	28204346409	Đinh Thị	Diệp	02/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
700	28204650098	Nguyễn Hương	Giang	14/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
701	28204805487	Vy Thị Nhật	Ly	18/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
702	28204600462	Nguyễn Thị Kim	Ngân	09/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
703	28204406946	Trần Thị Ánh	Nguyên	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
704	28204653450	Phan Thị Thúy	Nguyệt	24/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	8.3	Đạt
705	28204622582	Nguyễn Thị Yến	Nhi	22/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
706	28204451742	Hồ Thị	Phượng	20/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.8	Đạt
707	28204602884	Trần Thị Kim	Quyên	20/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
708	28204604501	Đinh Thị Huyền	Trân	03/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
709	28204705269	Nguyễn Hồng	Vân	14/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.8	Đạt
710	28204705276	Nguyễn Tuyết	Vân	14/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
711	28204445983	Bùi Thị Ngọc	Vy	15/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	6.9	Đạt
712	28206523701	Đặng Thị Kim	Chi	18/10/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
713	28204604862	Cao Đặng Thủy	Dung	28/01/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
714	28206502378	Võ Thị Mỹ	Duyên	12/10/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
715	28206653210	Trần Thị Mỹ	Duyên	07/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
716	28204301506	Nguyễn Thị Hương	Giang	10/02/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
717	28206553191	Trần Thị Thu	Hà	11/03/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
718	28204627186	Huỳnh Giang	Hạ	16/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.5	Đạt
719	28206621878	Đinh Phạm Khánh	Hương	22/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	7.3	Đạt
720	28205154665	Nguyễn Minh Thủy	Linh	07/01/2004	Bình Định	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
721	28206606017	Nguyễn Hà Phương	Linh	02/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
722	28208205741	Nguyễn Thị Sao	Ly	03/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
723	28204601723	Từ Thị	Như	19/11/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
724	28206601013	Tạ Thị Quỳnh	Như	10/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
725	28214752704	Trương Minh	Quang	12/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.3	Đạt
726	28204604953	Thân Ngọc Đoan	Tâm	09/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
727	28206706540	Lê Thị Minh	Tâm	26/06/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
728	28204303123	Trần Thị Lệ	Thi	10/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt
729	28206705908	Nguyễn Thị Minh	Thu	24/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	8.8	Đạt
730	28205201124	Võ Hà Anh	Thư	07/09/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
731	28206230462	Nguyễn Phan Thanh	Tú	07/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.7	9.3	Đạt
732	28206736044	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	03/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.3	Đạt
733	28206703531	Trần Tú	Uyên	31/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
734	28206639319	Huỳnh Lê Như	Ý	13/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
735	28205104199	Vũ Ngọc Khánh	Hà	24/02/2004	Đắk Nông	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
736	28218202539	Phạm Quốc	Bảo	29/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
737	28205200864	Võ Thị Hoàng	Diệu	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	8.3	Đạt
738	28205253316	Ma Thị	Linh	29/06/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
739	28204502552	Nguyễn Thúy	Ly	15/06/2004	Bình Định	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
740	28204352721	Huỳnh Thị	Thảo	09/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
741	28207303265	Lê Thị Thu	Thảo	28/01/2004	Quảng Bình	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
742	28216206551	Nguyễn Văn	Thuật	10/03/2004	Quảng Trị	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
743	28206701000	Ngô Phan Hồng	Trà	18/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
744	28204504865	Nguyễn Thảo	Vân	05/06/2004	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
745	28206251408	Nguyễn Thị Lâm	Anh	01/07/2003	Nghệ An	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
746	28206503607	Nguyễn Thị Ý	Hoàng	16/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
747	28206502558	Trịnh Thị Mỹ	Huỳnh	04/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
748	28206203023	Võ Thị	Nga	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
749	28216500658	Tiêu Việt	Nghị	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
750	28209350159	Hồ Thị Thanh	Nhung	27/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
751	28204950870	Phan Võ Kiều	Oanh	02/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.3	10.0	Đạt
752	28206502332	Võ Kim	Phượng	26/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
753	28216605722	Phạm Hữu	Thành	16/11/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
754	28204901822	Võ Phương	Thảo	09/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
755	28206550572	Lê Thị Thanh	Thúy	23/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
756	28205053985	Võ Hạnh	Trân	23/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
757	28206541503	Đinh Thị	Trinh	25/07/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	10.0	8.5	Đạt
758	28206554605	Trần Thị Ánh	Tuyết	14/07/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	7.0	Đạt
759	28204626931	Phạm Thị Mỹ	Dung	27/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
760	28204604267	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	07/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.7	9.3	Đạt
761	28206547746	Tôn Nữ Nhã	Ngọc	27/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
762	28204336455	Nguyễn Thị Kim	Phi	06/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
763	28204604752	Trần Thị Kim	Phượng	12/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	6.0	Đạt
764	28204652895	Nguyễn Thị Băng	Tâm	04/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	10.0	Đạt
765	28204336453	Trần Thị Hồng	Tú	04/02/2004	Kiên Giang	Nâng cao	8.0	7.8	Đạt
766	28208150219	Phan Thị Thu	Trang	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
767	28218006731	Nguyễn Thị Minh	Ca	10/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
768	28206246550	Phan Thị Khánh	Ly	26/01/2004	Bình Định	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
769	28204900595	Nguyễn Lâm Tâm	Như	13/12/2004	Bình Thuận	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
770	28212300995	Nguyễn Thành Bình	An	25/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
771	28212303596	Nguyễn Thành	Đạt	06/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	7.3	Đạt
772	28216536154	Võ Thành	Tài	21/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
773	28214601070	Võ Văn	Bình	06/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
774	28204651948	Lê Thị Minh	Châu	03/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	9.3	Đạt
775	28214604991	Phan Văn	Hiếu	27/02/2002	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	9.8	Đạt
776	28204505400	Nguyễn Thị Kim	Ngân	03/11/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	9.3	Đạt
777	28204439115	Nguyễn Thị Ánh	Nhật	22/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
778	28204550452	Hà Tống Thảo	Nhi	16/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
779	28204653707	Phan Thị	Nữ	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.8	Đạt
780	28204504560	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	15/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.8	Đạt
781	28204137790	Trần Nguyên	Trang	12/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.3	8.6	Đạt
782	28214605234	Nguyễn Quang	Vinh	23/06/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
783	28208106843	Nguyễn Thị	Diệu	26/08/2004	Thanh Hóa	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
784	28204128278	Phạm Trà	Giang	06/12/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.0	8.0	Đạt
785	28205149469	Nguyễn Đặng Thúy	Hiền	09/06/2004	Buôn Ma Thuột	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
786	28208154254	Nguyễn Bảo Khánh	Ngân	09/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
787	28202735841	Lê Thị Minh	Phúc	06/06/2003	Gia Lai	Nâng cao	6.3	6.5	Đạt
788	28207101532	Bùi Thị Ngọc	Sang	09/03/2004	Bình Định	Nâng cao	6.7	7.5	Đạt
789	28204646825	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	15/01/2004	Bình Định	Nâng cao	7.0	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
790	28204406738	Trần Ngọc Anh	Thị	25/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	8.5	Đạt
791	28204634810	Trần Lê Ngọc	Thiện	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
792	28206542778	Võ Thị Minh	Diệu	10/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
793	28208100121	Đồng Trần Hoàng	Nguyên	29/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	7.3	Đạt
794	28206504151	Trịnh Thị Hoàng	Oanh	20/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt
795	28208202169	Đặng Thị Tuyết	Trinh	07/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.0	Đạt
796	28204304941	Mai Anh	Thư	22/10/2004	Kon Tum	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
797	28204651813	Nguyễn Thị	Vi	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
798	28206503097	Trương Thị Phương	Thảo	06/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
799	28204900013	Nguyễn Thị Minh	Tuyết	10/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
800	28208004346	Lê Thị Minh	Anh	24/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.5	Đạt
801	28204529134	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	22/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	9.0	Đạt
802	28208103940	Nguyễn Thị Ái	Linh	12/12/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.7	8.8	Đạt
803	28211102532	Nguyễn Thành	Luân	25/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	7.8	Đạt
804	28208001739	Trương Hoàng	Mi	13/04/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
805	28204535042	Lê Như	Quỳnh	31/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
806	28218000311	Lê Thanh	Thiên	10/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
807	28204604271	Hứa Ngọc Tường	Vi	07/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.5	Đạt
808	28211105894	Nguyễn Hữu Anh	Việt	07/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.5	Đạt
809	28204527255	Phạm Thị Ngọc	Vy	03/05/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	10.0	5.3	Đạt
810	28206505681	Trần Thị Thúy	Vy	07/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.0	5.8	Đạt
811	28214645717	Lê Tiến	Dũng	07/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.8	Đạt
812	28204650069	Trần Phạm Thanh	Hằng	07/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	8.3	Đạt
813	28204920704	Lê Phan Thảo	Quỳnh	12/03/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
814	28206132737	Nguyễn Thị Phương	Thảo	06/06/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	6.0	7.8	Đạt
815	28204502232	Nguyễn Thị	Thúy	23/10/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
816	28204604835	La Thị Kim	Anh	15/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	7.0	9.5	Đạt
817	28211337211	Nguyễn Tấn Hoài	Anh	16/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
818	28214626494	Nguyễn Hồng	Đại	22/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
819	28204544765	Trần Bích	Diễm	14/06/2004	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
820	28204645593	Võ Thị Kim	Duyên	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt
821	28208002475	Trần Thị Thái	Hậu	29/11/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
822	28204603784	Nguyễn Thị Trà	My	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
823	28204306873	Huỳnh Hà	Như	30/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
824	28204622239	Trần Kim	Oanh	23/12/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
825	28204446154	Phạm Thị Thảo	Quyên	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
826	28214305610	Huỳnh Thị Kim	Thịnh	09/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
827	28208025228	Giáp Thị Huyền	Trang	16/08/2004	Bắc Giang	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
828	28204951114	Trần Diệu	Xoan	03/03/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
829	28204902639	Hồ Nguyễn Thị Mỹ	Yên	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
830	28214350601	Lê Đình	Anh	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
831	28214622833	Phạm Hữu	Tài	02/02/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.0	8.3	Đạt
832	28204901829	Trịnh Thị	Thành	23/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
833	28209404639	Dương Thị	Thương	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	9.4	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
834	28204604833	Phạm Thị Thúy	Huyền	09/08/2004	Hà Nam	Nâng cao	5.0	5.4	Đạt
835	28206354527	Mai Thị Thanh	Thanh	22/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
836	28204601089	Đỗ Hoàng Phương	Thảo	14/02/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
837	28204544325	Nguyễn Anh	Thơ	28/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
838	28204553660	Nguyễn Thị Thúy	Uyên	08/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.0	9.8	Đạt
839	28204652440	Phạm Thị Mỹ	Hà	01/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	7.8	Đạt
840	28204306693	Trần Phạm Phương	Linh	01/01/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	5.1	Đạt
841	28204328236	Nguyễn Mỹ	Linh	15/08/2004	Nghệ An	Nâng cao	5.3	5.8	Đạt
842	28206845712	Phạm Khánh	Linh	15/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	9.3	Đạt
843	28219201688	Nguyễn Đức	Mạnh	18/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
844	28204604001	Lê Trần Như	Nguyệt	13/02/2004	Bình Định	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
845	28204301489	Nguyễn Thị Thu	Phương	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
846	28212302889	Tạ Phong	Thanh	02/02/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	8.3	Đạt
847	28213201394	Huỳnh Phúc	Thành	13/08/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
848	28204602890	Đỗ Thu	Thảo	22/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.9	Đạt
849	28219602879	Văn Đức	Thiện	29/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
850	28204603245	Trần Thị Thanh	Tịnh	04/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.4	Đạt
851	28206202525	Nguyễn Thị Mai	Anh	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
852	28204647831	Trần Thị Thảo	My	01/06/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
853	28204601179	Ngô Phạm Thanh	Ngân	30/03/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
854	28204553422	Trương Thị	Nhị	05/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	8.5	Đạt
855	28206551819	Đinh Thị Hiền	Sương	02/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
856	28204633962	Bùi Vũ Hoài	Thu	21/04/2004	Hồ Chí Minh	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
857	28206702414	Lê Minh	Thư	17/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
858	28204604557	Lê Thị Hồng	Vân	24/09/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
859	28204550102	Võ Thị Tường	Vy	24/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
860	28208102863	Phan Huỳnh Thảo	My	13/06/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.0	8.0	Đạt
861	28208000430	Trần Thị Minh	Nguyệt	09/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
862	28204903642	Trần Thị Cẩm	Nhung	11/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
863	28204604083	Nguyễn Trương Diệu	Vy	01/07/2004	Bình Định	Nâng cao	7.3	8.0	Đạt
864	28214601903	Nguyễn Hoàng	An	15/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
865	28206537764	Phan Thị Mỹ	Châu	03/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	8.5	Đạt
866	28206504320	Dương Thị Thùy	Giang	23/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
867	28208121845	Nguyễn Thị Thảo	Hân	10/11/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.3	6.3	Đạt
868	28206506888	Nguyễn Thị Mai	Hương	18/04/2004	Nghệ An	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
869	28206702751	Nguyễn Thị Thu	Huyền	03/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.8	Đạt
870	28206754556	Trần Thị Thùy	Linh	18/11/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
871	28206553537	H Mỹ Tâm	Miô	06/06/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	8.3	Đạt
872	28206705080	Quảng Thị Hoàng	Ngân	22/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	10.0	Đạt
873	28204642489	Phạm Thị Phương	Sao	09/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	8.0	Đạt
874	28214605197	Nguyễn Danh	Thái	02/09/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
875	28206701180	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	19/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
876	28204604186	Mai Thị Hoài	Thương	12/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
877	28204345765	Phạm Thị Tường	Vy	08/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
878	28218002046	Đinh Thị Tường	Vy	21/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
879	28211342267	Phạm Quang	Minh	21/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
880	28207101216	Nguyễn Phan Nhật	Ánh	07/10/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
881	28208102314	Phạm Nguyễn Hoài	An	09/12/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	9.0	Đạt
882	28206554167	Lê Thị Hồng	Loan	14/09/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	6.3	Đạt
883	28206701707	Phan Thị Kiều	Hân	24/07/2004	Kon Tum	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
884	28206702973	Bùi Thị Thùy	Linh	19/09/2004	Kon Tum	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
885	28206750131	Đào Thị Thúy	Nga	19/06/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
886	28206702887	Nguyễn Thị Tường	Vi	11/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
887	28204652011	Trần Thị Kim	Chi	21/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	8.0	Đạt
888	28217405562	Nguyễn Việt	Cường	16/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	7.5	Đạt
889	28218102631	Trần Văn	Cường	18/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
890	28206504141	Trần Bích	Hà	15/07/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	6.0	5.8	Đạt
891	28204636981	Hồ Ngọc	Hân	26/09/2004	Gia Lai	Nâng cao	6.7	7.3	Đạt
892	28206551758	Trần Thị Thu	Hiền	24/03/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
893	28208003116	Lê Kim	Ngân	11/09/2004	Bình Định	Nâng cao	9.3	5.8	Đạt
894	28206954595	Trần Thị Phương	Nhung	12/02/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
895	28206506969	Đặng Huỳnh Lệ	Quyên	07/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	8.8	Đạt
896	28208200981	Trần Thị Anh	Thư	31/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
897	28206504272	Thái Thị	Thương	02/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
898	28206254272	Đoàn Lê Nguyên	Bảo	20/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt
899	28217102347	Ngô Quốc	Chí	11/10/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
900	28214752543	Đặng Tiến	Đạt	01/04/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
901	28209437355	Lương Hương	Giang	22/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
902	28207103198	Trần Nguyễn Thu	Hiền	20/09/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
903	28214102777	Trần Đức	Hiếu	13/09/1999	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	8.8	Đạt
904	28206751649	Đỗ Thị Minh	Hòa	18/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
905	28206501784	Võ Thị	Hoài	04/11/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	6.5	Đạt
906	28204402355	Phạm Thị Ngọc	Khánh	30/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.1	Đạt
907	28204303762	Hà Thị	Nhi	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	7.0	Đạt
908	28214700371	Nguyễn Thị Thanh	Thư	15/09/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
909	28219350393	Nguyễn Ngọc	Vũ	22/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
910	28214838836	Trần Công	Đức	24/05/2004	Quảng Trị	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
911	28204331695	Võ Thị Thu	Hằng	29/02/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
912	28204654193	Nguyễn Thị Ngọc	Hằng	01/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	7.8	Đạt
913	28206700882	Lê Thị Khánh	Huyền	10/01/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
914	28214601421	Trương Lê Duy	Khánh	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
915	28204350197	Trần Đoàn Bảo	Khôi	04/04/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.7	5.5	Đạt
916	28212301521	Võ Xuân	Nam	03/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.0	9.0	Đạt
917	28214852854	Huỳnh Văn Nhật	Phong	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	8.0	Đạt
918	28219406121	Dương Tuấn	Phong	05/07/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	6.8	Đạt
919	28206205458	Phan Lê	Quỳnh	16/09/2004	Kon Tum	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
920	28204644295	Trần Như Anh	Thư	15/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
921	28204605285	Đặng Huỳnh Tuyết	Trinh	12/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
922	28204302976	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
923	28204602869	Trần Thị Thu Uyên	02/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
924	28214637550	Lê Nguyễn Thục Uyên	25/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	7.3	Đạt
925	28204635946	Ngô Thị Thúy Vy	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
926	28208131193	Nguyễn Nhã Bảo Vy	13/11/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
927	28206501782	Hoàng Thị Mỹ Linh	26/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
928	28206700862	Phan Thị Hà Mi	23/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
929	28206540584	Đặng Thị Bảo Ngọc	03/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
930	28206504683	Lê Thị Như Quỳnh	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.8	Đạt
931	28206700753	Võ Thị Kim Thoa	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	9.0	Đạt
932	28209400891	Lê Thu Thúy	02/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.8	Đạt
933	28206503107	Nguyễn Võ Bảo Trâm	23/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.0	Đạt
934	28206546509	Phạm Thị Hoàng Trâm	02/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
935	28206545216	Nguyễn Thị Nguyệt Vy	03/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
936	28205200782	Nguyễn Thị Vân Anh	26/02/2003	Yên Bái	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
937	28204600544	Đinh Thị Thu Hiền	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.0	Đạt
938	28206503615	Phan Thị Thu Hiền	12/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
939	28204323698	Lê Phạm Mai Hương	16/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
940	28204303374	Phạm Thị Mỹ Linh	02/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	8.3	Đạt
941	28204653164	Phạm Thị Khánh Linh	14/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
942	28209503673	Phan Trần Tuyết Ngọc	02/05/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
943	28204606103	Trần Thị Kim Như	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
944	28204724274	Lê Cẩm Nhung	27/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
945	28204300266	Đặng Thị Hoàng Phúc	17/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	7.5	Đạt
946	28204752703	Nguyễn Thị Hồng Phượng	17/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
947	28206221662	Nguyễn Thị Thơ	31/01/2004	Gia Lai	Nâng cao	7.7	5.8	Đạt
948	28208040700	Nguyễn Phan Hoài Thư	07/08/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
949	28204353394	Ông Phan Bảo Trân	18/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	8.3	Đạt
950	28204634504	Hồ Lê Bảo Uyên	21/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
951	28214602277	Trương Minh Yên	14/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.3	Đạt
952	28204634993	Lê Thảo Trang	28/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	6.3	Đạt
953	28216204092	Triệu Bảo Nguyên	23/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	6.5	Đạt
954	28206251486	Nguyễn Thị Yến Nhi	10/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	7.5	Đạt
955	28206250449	Trần Thị Thu Thảo	03/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
956	28206227450	Lê Nguyễn Thanh Tú	09/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
957	28206503599	Nguyễn Vân Anh	19/01/2004	Nghệ An	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
958	28204803674	Lê Thị Mỹ Hạnh	14/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
959	28216205153	Phan Lê Quốc Khánh	03/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
960	28206503071	Đinh Thị Kim Ngân	07/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
961	28204603043	Ngô Thị Phương Thảo	29/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
962	28204853560	Trần Thị Minh Châu	10/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	8.8	Đạt
963	28204605669	Trương Thị Kim Đoan	06/05/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.3	7.3	Đạt
964	28206539655	Dương Thị Hiền	29/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.3	Đạt
965	28206548325	Trần Thị Quyên	07/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
966	28216246856	Phan Thị	Thắm	23/01/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
967	28206551877	Trần Phương	Thảo	18/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.0	8.0	Đạt
968	28208002652	Trần Thị Dạ	Thảo	24/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	6.3	Đạt
969	28214805504	Quách Trường	Thịnh	10/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	8.3	Đạt
970	28204847163	Nguyễn Thị Anh	Thư	02/03/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
971	28204345359	Nguyễn Thị Việt	Trinh	24/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	7.0	Đạt
972	28204501495	Phạm Thị Như	Ý	20/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
973	28206533467	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	13/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
974	28202848199	Ma Thị	Chư	01/06/2003	Đắk Nông	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
975	28208101241	Nguyễn Thị	Diệu	28/04/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
976	28206542027	Nguyễn Thị Hạnh	Dung	22/11/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
977	28202726910	Nguyễn Thị Trà	Giang	30/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
978	28206202061	Võ Thị Trà	Giang	23/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
979	28206502470	Phạm Đỗ Huyền	Minh	10/02/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
980	28206539707	Trần Thị	Ngọc	27/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
981	28205033288	Nguyễn Thị Phương	Nguyên	22/06/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt
982	28214900374	Phan Thanh	Nhật	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
983	28204505459	Nguyễn Bảo	Như	09/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.3	9.5	Đạt
984	28208034946	Trần Quỳnh	Như	14/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
985	28206522889	Huỳnh Thị Hồng	Thạnh	27/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
986	28204346159	Trần Mai	Thảo	01/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	9.3	Đạt
987	28205000051	Nguyễn Thị Kiều	Trang	12/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
988	28204353398	Phạm Thị Thanh	Tuyền	19/10/2004	Bình Định	Nâng cao	9.7	8.0	Đạt
989	28206502399	Mai Thị Ái	Vi	07/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.5	Đạt
990	28214545352	Hoàng Ngọc	Vũ	06/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.3	Đạt
991	28206501274	Lê Thảo	Vy	19/11/2003	Đắk Nông	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
992	28212300290	Võ Nguyễn Trung	Đắc	23/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	8.3	Đạt
993	28212353889	Nguyễn Tấn	Đạt	09/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	10.0	6.8	Đạt
994	28204300898	Nguyễn Thị Xuân	Dung	03/01/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
995	28206503315	Nguyễn Trà	Giang	10/10/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
996	28204903975	Nguyễn Thị	Huyền	28/10/2004	Nghệ An	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
997	28206551064	Nguyễn Nhật	Mai	01/11/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
998	28208002909	Nguyễn Thị Hồng	Phấn	16/09/2004	Bình Định	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt
999	28208004114	Đỗ Thị Như	Quỳnh	26/03/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1000	28206454213	Nguyễn Thị Thanh	Thư	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1001	28212352083	Nguyễn Chí	Thụ	13/07/2004	Phú Yên	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
1002	28204650202	Nguyễn Phạm Ái	Cẩm	04/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.0	Đạt
1003	28204752489	Nguyễn Hạnh	Dung	03/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
1004	28204601990	Đỗ Thúy	Hằng	02/08/2004	Bình Định	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
1005	28204700972	Phạm Thị Diệu	Hiền	05/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	6.0	Đạt
1006	28214603799	Lê Xuân	Hiếu	27/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	7.5	Đạt
1007	28212224635	Nguyễn Văn	Kiệt	07/03/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1008	28206504117	Nguyễn Lâm	Nhi	28/05/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1009	28208006569	Phạm Thị Quỳnh	Như	29/08/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1010	28214752702	La Quang	Phát	27/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
1011	28211153735	Trịnh Thiên Thanh	Sang	21/11/2004	Bình Định	Nâng cao	9.0	8.0	Đạt
1012	28206506271	Nguyễn Thị Nhật	Tân	22/05/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1013	28218028288	Nguyễn Công	Thế	04/01/2004	Bình Định	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
1014	28206503430	Vũ Thị Anh	Thư	04/02/1999	Hải Dương	Nâng cao	8.3	8.0	Đạt
1015	28204748045	Trần Đặng Hoàng	Trang	04/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
1016	28204903214	Nguyễn Thị Hoài	Yến	18/03/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
1017	28206605047	Thái Thúy	Hiền	27/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1018	28204900572	Nguyễn Thùy	Dung	01/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1019	28208201217	Đinh Thị Thu	Thúy	03/02/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1020	28212350862	Phan Thành	Luân	05/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1021	28206203142	Ngô Thị Hồng	Nhung	13/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1022	28204351301	Trần Thu	Uyên	04/01/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1023	28204603913	Lê Hoàng	Anh	26/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
1024	28204903831	Lê Phương	Nhi	02/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
1025	28206304068	Lê Thị Dung	Nhi	01/06/2004	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1026	28206605185	Nguyễn Thị Tú	Uyên	01/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1027	28205103415	Kiều Ngọc	Lan	07/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1028	28204804846	Dương Thị Thùy	Linh	17/09/2002	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1029	28205151856	Nguyễn Yến	Nhi	23/04/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1030	28204953866	Phạm Thị Thanh	Thúy	21/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1031	28206500407	Nguyễn Võ Thùy	Dương	14/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1032	28204349825	Tạ Thị Thanh	Thanh	16/03/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
1033	28214300803	Đào Tăng	Vỹ	11/02/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1034	28206245658	Lê Thị Diễm	Hương	26/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1035	28216252424	Thái Nhất	Huy	28/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1036	28214604468	Phạm Thị Xuân	Linh	10/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1037	28204602667	Lê Thị Thanh	Loan	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1038	28216242598	Trần Duy	Mẫn	17/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1039	28204526570	Dương Thị	Ngọc	02/06/2004	Thái Nguyên	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1040	28214904819	Phan Văn Thanh	Phước	10/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1041	28204900724	Trần Thị Huệ	Quyên	21/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
1042	28204601177	Trần Thị	Thương	13/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
1043	28204648663	Lê Thị Hoài	Thương	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.1	Đạt
1044	28204606573	Đinh Thị Tường	Vy	06/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1045	28204106352	Lê Như	Yên	21/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
1046	28204332589	Thân Khánh	Ngọc	25/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1047	28202701632	Mai Thị Minh	Anh	15/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
1048	28208201728	Bùi Thị Linh	Chi	24/01/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1049	28204621140	Nguyễn Thị Thu	Nga	28/11/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
1050	28209302723	Phạm Thị	Nga	15/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
1051	28209404112	Hồ Thị Thúy	Nga	18/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
1052	28206531454	Lê Thị Huỳnh	Nhi	30/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1053	28204634160	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	16/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1054	28209327699	Huỳnh Phan Hoàng	Nữ	13/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1055	28204637420	Hoàng Thị Thủy	Tiên	13/03/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
1056	28204920586	Phạm Ngọc Đoan	Trang	16/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
1057	28214646555	Lê Văn Phú	Thịnh	09/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1058	28206705042	Cao Thị Thu	Hương	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1059	28212300916	Trần Văn	Lộc	01/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1060	28206200032	Trần Văn	Anh	30/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1061	28204544890	Bạch Thị Thu	Diễm	24/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1062	28206554460	Nguyễn Lê Diệu	Hằng	28/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1063	28214601181	Huỳnh Đức	Hiếu	23/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
1064	28204603679	Lê Thị Kim	Hòa	11/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1065	28204600102	Nguyễn Thị Bích	Hợp	08/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1066	28214644940	Lê Văn	Huy	26/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
1067	28206235201	Lê Thị Diệu	Huyền	19/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1068	28211126437	Trần Tuấn	Minh	15/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1069	28206539134	H'Chinh	Niê	12/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1070	28214905549	Đặng Tấn	Phong	25/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
1071	28206502561	Tăng Thị Thu	Thảo	20/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1072	28205102664	Nguyễn Thị Kim	Thư	25/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1073	28206500596	Hồ Thị	Hương	23/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1074	28206501226	Nguyễn Thị Bích	Như	03/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1075	28215002605	Nguyễn Ngọc	Hiếu	14/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
1076	28207254400	Trần Thị Lê	Vy	28/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
1077	28204652429	Lê Nguyễn Như	Ý	16/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1078	28214603500	Nguyễn Trung	Hiếu	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1079	28204906994	Trần Thị Thu	Lài	07/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1080	28204453990	Dương Thị	Lê	10/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
1081	28204904606	Đặng Thị Mỹ	Lệ	17/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
1082	28204405582	Nguyễn Thị Thu	Ngân	11/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1083	28214103335	Nguyễn Công	Quyền	30/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1084	28204303145	Nguyễn Thị Minh	Thảo	13/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
1085	28204901199	Nguyễn Thị Huyền	Thương	25/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1086	28204640286	Phạm Thị	Thùy	28/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	9.5	Đạt
1087	28204304281	Phan Thị Hồng	Nhung	17/03/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1088	28206201852	Bùi Thị Mỹ	Vân	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1089	28204643182	Lê Kiều	Trinh	22/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1090	28214651147	Vy Kim	Long	30/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1091	28204654799	Nguyễn Thị Bảo	Ngân	07/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1092	28204643330	Phạm Thị Thùy	Trang	10/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1093	28204649411	Phan Minh	Ánh	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1094	28212303809	Phan Đình	Duy	21/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1095	28204953725	Hoàng Thị	Hiệp	04/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
1096	28206252467	Võ Thị Hồng	Linh	18/02/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1097	28206202068	Đào Khánh	Ly	03/03/2004	Lạng Sơn	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1098	28212149129	Trương Quang	Trúc	09/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1099	28206254125	Bùi Đoàn Tổ	Uyên	19/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1100	28204953811	Phan Thị Bảo	Linh	29/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1101	28207702170	Nguyễn Hà Thiên	Trúc	22/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1102	28204301809	Lê Thị Thu	Thương	25/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1103	28206754637	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	09/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
1104	28206754500	Nguyễn Thị	Tuyên	22/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1105	28205004610	Lý Thị	Diễm	20/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1106	28204906545	Đoàn Thị Ánh	Hồng	24/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
1107	28204829236	Đặng Trương Tường	Nguyên	28/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1108	28204605415	Trần Thị Ngọc	Trâm	27/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1109	28204954207	Đặng Thị Thùy	Trang	26/01/2004	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
1110	28204954711	Lê Thị Ngọc	Tú	20/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1111	28204946425	Tổng Khánh	Vy	07/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1112	28206500507	Trần Thị Kiều	Oanh	05/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
1113	28206500932	Trần Thị Ngọc	Diễm	11/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1114	28214550807	Lê Duy	Hải	03/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1115	28204624974	Nguyễn Thị Trúc	Linh	21/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1116	28206500818	Đào Huỳnh Yên	Ly	17/04/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1117	28214505109	Hồ Minh	Phúc	17/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
1118	28204505290	Trần Thị Kim	Quyên	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1119	28204502067	Trương Thị Kim	Thảo	10/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
1120	28206551989	Nguyễn Thị Anh	Thơ	23/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
1121	28214601328	Đinh Thị Kim	Thoa	14/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1122	28214636751	Trần Xuân	Tiến	08/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1123	28214324174	Nguyễn Quốc	Tuấn	24/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1124	28204602096	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	24/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1125	28204601744	Dương Thị Khánh	Mơ	01/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1126	28206206116	Nguyễn Thị Thanh	Phương	12/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1127	28208049478	Nguyễn Trần Diệu	Phương	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1128	28206501337	Trịnh Thị Diễm	Quỳnh	02/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.8	Đạt
1129	28216654748	Phạm Duy	Toàn	20/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
1130	28204902560	Nguyễn Thị Thúy	Vân	02/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1131	28204934536	Nguyễn Thị Thúy	Vân	28/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
1132	28206754633	Phạm Thị Quỳnh	Châu	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1133	28206754233	Lê Thị	Nhi	25/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1134	28205102875	Trần Thảo	Vân	01/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1135	28204506770	Lê Thị Khánh	Ly	02/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1136	28206652458	Trần Thị Y	Bình	11/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1137	28204601552	Bùi Lê Phương	Anh	02/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1138	28204604660	Phạm Lê Mỹ	Linh	20/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
1139	28206206067	Trần Thị Mỹ	Ngọc	20/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1140	28206202503	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	14/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1141	28211103358	Đặng Xuân	Phúc	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1142	28208101400	Huỳnh Như	Quỳnh	12/12/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1143	28212740242	Phạm Đắc Nhân	Tâm	01/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1144	28208100664	Trần Thị Thanh	Thảo	01/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1145	28204604126	Lê Thị Ánh	Tuyết	13/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1146	28204505818	Võ Đặng Yến	Vi	27/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
1147	28209402313	Đinh Hà	Vi	03/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1148	28217704019	Nguyễn Đức	Khôi	02/01/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1149	28212320996	Diệp Triều	Phong	21/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1150	28214624660	Trương Quang Hoàng	Phúc	25/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1151	28212303504	Nguyễn Hồng	Việt	19/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1152	28217702754	Nguyễn Hùng	Xuyên	19/05/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
1153	28212304861	Phạm Gia	Kiệt	01/03/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1154	28204601581	Phan Thị Hà	Anh	28/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1155	28214303772	Dương Hải	Anh	30/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1156	28206752410	Võ Linh	Mơ	11/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1157	28214301276	Nguyễn Văn	Thiệu	05/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1158	28216854489	Nguyễn Quang	Nhật	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1159	28206227730	Phạm Thị Như	Hiếu	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1160	28204652012	Nguyễn Dân	Dân	16/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1161	28204403219	Đỗ Thị Tâm	Như	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1162	28204602583	Nguyễn Thị Thanh	Tuyển	12/12/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1163	28209302514	Ngô Thị Yên	Tĩnh	13/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
1164	28204106596	Lê Thị Bích	Vân	04/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
1165	28206502648	Nguyễn Thị Tường	Vi	26/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1166	28207102551	Rơ Mah	Ngân	02/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1167	28204301671	Nguyễn Thị Thu	Huyền	18/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1168	28204347850	Trần Nguyễn Bảo	Uyên	17/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.4	Đạt
1169	28204305339	Ngô Thị Mỹ	Nhung	20/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
1170	28205051882	Võ Thị	Duyên	13/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
1171	28219506775	Hồ Bảo	Thành	01/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1172	28214902646	Bùi Minh	Thiên	30/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1173	28206906115	Lê Thị Hồng	Linh	02/10/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
1174	28204654646	Phạm Thị Thanh	Hằng	21/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1175	28208223575	Trần Thị Kim	Ngân	28/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1176	28206649998	Nguyễn Thị Thanh	Phượng	17/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
1177	28203504843	Ngô Ngọc	Ánh	10/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1178	28203505405	Dương Thị Thúy	Quỳnh	22/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1179	28217337804	Đoàn Lê	Sang	26/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
1180	28204801958	Nguyễn Thị Phương	Thanh	12/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1181	28206521521	Nguyễn Thị Song	Tiền	16/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
1182	28203553143	Trần Thị Phương	Trinh	12/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
1183	28207101798	Trương Hà Phương	Uyên	23/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1184	28214203862	Vũ Hồng	Công	04/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
1185	28206521500	Đinh Thị Thu	Lời	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1186	28214201815	Trần Văn	Luân	15/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1187	28204653530	Trần Thị Yến	Nhi	11/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1188	28214452715	Trần	Phú	07/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
1189	28204106308	Cao Thị Thanh	Trúc	04/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1190	28204702030	Lê Mỹ	Duyên	13/12/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
1191	28213603666	Nguyễn Võ Gia	Huy	30/07/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1192	28206900731	Lê Nguyễn Như	Ngọc	04/08/2004	Bình Phước	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1193	28214303697	Lưu Văn	Quang	09/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1194	28214605902	Hồ Hữu	Quang	06/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
1195	28204147716	Trần Thị Thanh	Quyên	11/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
1196	28204402767	Ngô Thị Cẩm	Tú	01/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1197	28206204491	Võ Hoàng Thủy	Tiên	04/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1198	28214601167	Trần Hữu	An	13/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
1199	28206720559	Đặng Thị Minh	Duyên	19/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1200	28204652601	Nguyễn Thị	Hiền	15/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1201	28204650370	Phan Thị Mỹ	Linh	16/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1202	28214603512	Nguyễn Bá	Nguyên	14/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1203	28204650217	Nguyễn Thị	Sen	20/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1204	28204302263	Nguyễn Thị Thủy	Trang	16/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1205	28206600871	Võ Thị	Trình	03/12/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
1206	28204602541	Phạm Phương	Yến	08/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1207	28214904886	Trần Văn	Giáp	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1208	28205046401	Nguyễn Thị Bích	Loan	03/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1209	28211105236	Lê Anh	Hoàng	18/12/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1210	28204540190	Nguyễn Trà	My	22/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1211	28214505656	Phạm Thành	Trung	30/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1212	28206749944	Võ Thị Thúy	Vân	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1213	28208253998	Nguyễn Khánh	Hằng	25/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1214	28204603492	Lê Huỳnh	Như	26/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1215	28208006871	Châu Kiều	Như	02/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1216	28204154604	Võ Khánh	Linh	13/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1217	28206203976	Nguyễn Thị Quỳnh	Hoa	25/12/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
1218	28204600673	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	27/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	10.0	Đạt
1219	28204634403	Hồ Thị Ngọc	Quỳnh	16/11/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
1220	28204605239	Trần Ngọc	Diễm	08/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1221	28218151248	Trần Lương Thùy	Linh	02/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1222	28216500330	Mai Tuyết	Tâm	01/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
1223	28206500710	Lê Nguyễn Thanh	Thùy	07/08/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
1224	28206204497	Châu Ngọc	Anh	20/04/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1225	28206706153	Lê Thị Thanh	Huyền	16/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1226	28206201947	Trần Thị Mỹ	Linh	06/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1227	28214606309	Phạm Ngọc	Thịnh	15/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1228	28216244308	Phan Phú	Toàn	09/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1229	28206252690	Nguyễn Lê Yến	Trâm	08/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1230	28206550846	Phạm Thị Hương	Giang	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1231	28202204448	Lê Thị	Tuyền	10/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1232	28204501551	Nguyễn Ánh	Kim	09/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1233	28204747732	Võ Thị Tuyết	Giang	15/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
1234	28216245498	Phạm Khánh Huy	Hào	18/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
1235	28208151073	Nguyễn Thị	Liên	31/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1236	28208103121	Nguyễn Thị Trúc	Ly	24/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
1237	28208103972	Nguyễn Gia	Nhi	23/09/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1238	28208105040	Nguyễn Thị Xuân	Phúc	14/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1239	28204647734	Võ Thị Như	Quỳnh	06/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
1240	28214648820	Nguyễn Đăng	Thành	17/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1241	28204402944	Nguyễn Thị	Dung	07/05/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1242	28206503648	Đoàn Thị	Dung	28/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1243	28206500537	Nguyễn Thị Thủy	Hằng	29/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1244	28212302244	Lê Phạm Khắc	Huy	26/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1245	28204104172	Nguyễn Thị Duy	Khánh	10/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
1246	28206504246	Trần Thị Ngọc	Liên	10/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
1247	28204606288	Hoàng Thị Kim	Loan	02/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1248	28206537606	Nguyễn Thị Hồng	Ngân	02/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
1249	28212300543	Nguyễn Văn	Nhân	22/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
1250	28206501788	Lê Thị Quỳnh	Như	16/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	6.1	Đạt
1251	28204604226	Phạm Thị Xuân	Nở	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1252	28204605215	Đỗ Thị Bích	Tài	16/01/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
1253	28206705556	Lương Thị	Thuận	12/03/2004	Điện Bàn	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
1254	28208001290	Phạm Ngọc Loan	Trinh	26/12/2004	Hungary	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1255	28206551673	Mai Thị	Thương	10/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1256	28204604960	Nguyễn Trịnh Ngọc	Châu	13/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1257	28214605218	Nguyễn Xuân	Dũng	08/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1258	28206637107	Phạm Hồng Mỹ	Duyên	01/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
1259	28207106148	Võ Thị Mỹ	Duyên	12/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1260	28212306095	Bùi Minh	Hiếu	30/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1261	28204602139	Võ Thanh	Nga	07/02/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1262	28204354677	Huỳnh Thị Phương	Ngọc	03/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1263	28206503491	Dương Thụy Xu	Ny	20/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
1264	28214352585	Nguyễn Trần Đăng	Phát	01/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1265	28208139872	Nguyễn Lâm Trúc	Phương	01/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1266	28205001579	Trần Thị Phương	Thảo	12/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1267	28212305413	Nguyễn Phước Quốc	Thịnh	04/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1268	28206236493	Ngô Thị Kim	Vân	15/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1269	28204652891	Nguyễn Ngọc Khánh	Quyên	24/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
1270	28212304581	Nguyễn Văn Hoàng	Tâm	25/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
1271	28206201530	Hà Thị Thiều	Tiên	29/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1272	28214851448	Lê Mạnh	Toàn	11/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
1273	28204505048	Đặng Thảo	Vy	13/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1274	28208105974	Hứa Thảo Vy	Vy	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
1275	28204951445	Nguyễn Thu Sương	Sương	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1276	28206552077	Nguyễn Đào Nguyên Trinh	Trinh	01/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1277	28204601132	Phạm Thị Hoàng Vi	Vi	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1278	28204138436	Tô Thị Thanh Huyền	Huyền	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
1279	28204602520	Phan Thị Mỹ Lệ	Lệ	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1280	28207206565	Thân Thị Mai	Mai	18/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
1281	28204354652	Lê Thị Hoài Nhi	Nhi	24/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
1282	28217131033	Huỳnh Nguyễn Yến Nhi	Nhi	24/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1283	28204603263	Nguyễn Thị Hoài Phúc	Phúc	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1284	28208003349	Lê Thị Thu Thắm	Thắm	11/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1285	28206254725	Trần Anh Thơ	Thơ	25/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1286	28204600355	Bùi Thị Anh Thư	Thư	30/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1287	28207250163	Hồ Thị Thúy Trinh	Trinh	13/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
1288	28206754728	Ngô Thị Hồng Trinh	Trinh	06/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
1289	28210301285	Nguyễn Đại Dương	Dương	17/06/2004	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1290	28207203792	Châu Bảo Ngọc	Ngọc	06/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1291	28218001735	Lê Quang Phong	Phong	29/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1292	28214134394	Dương Thanh Phương	Phương	19/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1293	28214100288	Hàn Ngọc Tâm	Tâm	11/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
1294	28204827601	Trần Phương Thảo	Thảo	19/08/2004	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1295	28204105868	Bùi Thị Kim Thi	Thi	12/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1296	28207334460	Hồ Thị Hải Yến	Yến	21/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
1297	28204501730	Hồ Mỹ Duyên	Duyên	25/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1298	28208000639	Trần Thị Cẩm Ly	Ly	05/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1299	28204348925	Nguyễn Trà My	My	22/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1300	28206733807	Lê Linh Anh	Anh	16/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1301	28204503222	Lê Thị Mỹ Giang	Giang	18/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1302	28206701793	Nguyễn Thị Hương	Hương	21/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1303	28212305085	Nguyễn Văn Tuấn Phát	Phát	29/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1304	28204501539	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Diễm	23/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1305	28208153475	Nguyễn Thị Ngọc Diện	Diện	25/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1306	28217348676	Nguyễn Thái Văn Hùng	Hùng	05/07/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
1307	28204501423	Lê Thị Hồng Phương	Phương	27/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1308	28204500645	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	Thạch	07/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
1309	28206204428	Võ Hoàng Mai Thi	Thi	15/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1310	28206646867	Trần Thị Thương Tín	Tín	23/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
1311	28206904291	Nguyễn Thị Hồng Tuyết	Tuyết	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1312	28207306757	Phạm Quỳnh Nhật Vy	Vy	08/07/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1313	28208038632	Nguyễn Hoài Anh	Anh	10/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1314	28208049424	Thái Thị Minh Anh	Anh	08/01/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1315	28214605259	Nguyễn Ngọc Minh Kha	Kha	13/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1316	28206502542	Nguyễn Thị Thảo My	My	20/05/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
1317	28207727115	Đàm Thị Hà Mỹ	Mỹ	05/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1318	28208031702	Nguyễn Thị Thùy	Trang	06/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1319	28204504277	Nguyễn Thuy	Diệu	29/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
1320	28204506870	Huỳnh Ngọc	Hà	10/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
1321	28204552739	Trần Thị Yến	Vy	26/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1322	28207133184	Hồ Thị Thu	Thủy	17/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1323	28216703259	Trần Thị	Tinh	21/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1324	28212500190	Nguyễn Đình	Hiếu	18/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1325	28206254645	Võ Thị Mỹ	Hậu	07/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
1326	28215250133	Huỳnh Quốc	Việt	18/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1327	28204602812	Trần Thị Thanh	Huyền	28/03/2003	Nam Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
1328	28204953779	Nguyễn Thị Khánh	Linh	04/08/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
1329	28205054223	Lê Thị Thanh	Mơ	15/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1330	28205000948	Đặng Thị Tường	Vi	07/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1331	28213247649	Nguyễn Bùi Gia	Huy	31/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1332	28204553662	Phạm Thị Kiều	Vy	02/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1333	28204104822	Đào Thị Mỹ	Anh	02/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1334	28214847029	Nguyễn Trọng	Đại	19/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1335	28214803915	Trần Bình	Đạt	08/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1336	28204801480	Nguyễn Thị Anh	Huyền	26/01/2004	Ban Mê Thuật	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1337	28214851065	Bùi Minh	Lâm	24/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
1338	28204844340	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	08/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1339	28205052331	Nguyễn Đăng Phương	Uyên	11/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1340	28215000718	Phan Phùng Tấn	Khải	01/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1341	28206706209	Võ Thị Mỹ	Linh	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1342	28206731306	Nguyễn Thị	Huyền	12/06/2004	Vĩnh Phúc	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1343	28204953971	Lê Phạm Hồng	Nhung	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1344	28219505457	Lê Việt	Thành	01/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1345	28204142243	Hồ Thị Ánh	Diệu	28/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1346	28204147864	Phan Ngọc	Anh	04/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1347	28214100488	Nguyễn Trọng	Tin	01/01/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1348	28204105114	Trần Thị Thảo	Vy	21/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
1349	28209501924	Đàm Thị Thảo	My	19/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1350	28203001315	Quách Thị Thúy	Hiền	16/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1351	28207250128	Nguyễn Thùy	Dương	01/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1352	28219101650	Lý Huy	Tín	10/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1353	28214354664	Phan Đình Quốc	Việt	08/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1354	28204550283	Nguyễn Bảo Phương	Ngọc	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1355	28209506732	Nguyễn Thị Xuân	Quỳnh	29/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1356	27207137198	Đỗ Thị Kim	Anh	18/05/2003	Đà Nẵng	31SSC1	6.3	5.5	Đạt
1357	27203343434	Lê Thị Kim	Anh	19/11/2003	Quảng Bình	30THT13	6.0	5.0	Đạt
1358	27212139444	Nguyễn Hoàng	Anh	20/08/2003	Đắk Lắk	30TSC2	9.3	5.5	Đạt
1359	27211334636	Lê Văn	Đạt	11/08/2003	Quảng Nam	30TYC11	5.3	6.8	Đạt
1360	27211323969	Nguyễn Văn Tiến	Đạt	05/02/2003	Đà Nẵng	30CBN11	7.3	6.0	Đạt
1361	27215252645	Lê Trung	Định	06/09/2003	Bình Định	31SYC5	9.0	8.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1362	27211321595	Đặng Duy	Đức	26/04/2003	Đắk Lắk	31TYC6	7.0	5.3	Đạt
1363	27211301178	Phan Ngọc	Đức	26/03/2003	Hà Tĩnh	31THT11	10.0	7.8	Đạt
1364	27205252643	Võ Thị	Dương	18/10/2003	Quảng Nam	31CBN6	6.7	5.3	Đạt
1365	27202741574	Hoàng Lê Mỹ	Duyên	13/11/2003	Đà Nẵng	30CBN4	9.0	5.0	Đạt
1366	27212101491	Lê Nguyên Bảo	Duyên	31/08/2003	Quảng Nam	31TSC7	6.0	6.0	Đạt
1367	27205239621	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	28/08/2003	Hà Tĩnh	31CBN6	9.0	9.5	Đạt
1368	27211536881	Lê Tấn	Hải	14/05/2003	Quảng Ngãi	31TBN6	9.3	5.0	Đạt
1369	27204244089	Huỳnh Thị Thu	Hiền	28/06/2003	An Giang	31TYC9	9.7	9.5	Đạt
1370	27212129480	Lâm Xuân	Hiếu	12/09/2003	Quảng Nam	31CYC6	6.0	5.0	Đạt
1371	27215201979	Nguyễn Huy	Hoàng	11/10/2003	Quảng Bình	31THT10	5.7	5.8	Đạt
1372	27217539597	Nguyễn Phan Việt	Hoàng	06/10/2003	Hà Tĩnh	31THT11	6.7	8.0	Đạt
1373	27215252664	Nguyễn Đình	Hồng	22/07/2002	Quảng Ngãi	31SYC5	8.7	8.3	Đạt
1374	27217240771	Nguyễn Bá	Hùng	09/02/2003	Nghệ An	31TBN3	8.0	5.0	Đạt
1375	27215239394	Nguyễn Quang	Huy	27/06/2003	Gia Lai	31CBN6	10.0	9.0	Đạt
1376	27212435584	Phan Minh	Huy	29/04/2003	Quảng Nam	31SYC5	8.7	5.0	Đạt
1377	27202242179	Nguyễn Thị Thu	Huyền	01/08/2003	Quảng Bình	31CBN6	10.0	10.0	Đạt
1378	27205139284	Trần Thị	Huyền	10/03/2002	Quảng Nam	30TYC4	5.7	5.0	Đạt
1379	27211502026	Nguyễn Triết	Khánh	22/11/2003	Quảng Ngãi	31THT9	9.3	5.8	Đạt
1380	27207124663	Nguyễn Vương Thục	Khanh	27/12/2003	Đà Nẵng	31TSC10	9.7	10.0	Đạt
1381	27213241242	Lê Gia	Kiệt	25/12/2003	Đà Nẵng	30THT6	5.0	5.0	Đạt
1382	27212137517	Võ Tuấn	Kiệt	18/08/2003	Quảng Ngãi	30TBN2	7.3	5.0	Đạt
1383	27215200062	Nguyễn Ngọc	Lâm	16/05/2003	Bình Định	31CBN6	10.0	8.5	Đạt
1384	27205200520	Phan Thị Ánh	Linh	29/05/2003	Hồ Chí Minh	31CBN6	9.7	9.5	Đạt
1385	27205228686	Vương Thị Mỹ	Loan	18/05/2003	Bình Định	31CBN6	9.0	10.0	Đạt
1386	27203926355	Hoàng Quỳnh	Mai	20/07/2003	Quảng Bình	31TBN5	5.7	6.3	Đạt
1387	27211342753	Hồ Văn	Minh	11/09/2003	Đà Nẵng	31THT10	9.0	7.0	Đạt
1388	27202231345	Hoàng Thị Ngọc	Minh	04/06/2003	Quảng Bình	31CHT6	6.7	6.0	Đạt
1389	27215202879	Nguyễn Kiều	My	18/03/2003	Hà Nội	31TYC9	5.3	5.3	Đạt
1390	27202101025	Nguyễn Thị Thu	My	03/02/2003	Quảng Ngãi	30SBN3	9.3	5.3	Đạt
1391	27211300981	Đoàn Mạnh	Nam	26/08/2003	Quảng Ngãi	31THT10	7.0	5.0	Đạt
1392	27207236197	Lê Thị Nhật	Nam	03/11/2003	Thừa Thiên Huế	30CSC5	6.3	5.0	Đạt
1393	27203327588	Nguyễn Thị Bích	Nga	02/04/2003	Phú Yên	31CHT2	6.0	5.0	Đạt
1394	27215142855	Nguyễn Hữu	Nghĩa	11/06/2003	Quảng Ngãi	31TBN9	5.7	5.5	Đạt
1395	27203124894	Bùi Thị Ánh	Ngọc	07/09/2003	Quảng Nam	31CSC2	9.3	5.5	Đạt
1396	27203843420	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	15/07/2003	Quảng Nam	30CYC7	6.3	7.8	Đạt
1397	27202243943	Nguyễn Thị Băng	Nhận	23/10/2003	Gia Lai	31TYC5	5.0	5.0	Đạt
1398	27218227933	Mai Văn	Nhật	16/01/2003	Quảng Nam	31SBN4	9.0	6.5	Đạt
1399	27202220765	Cái Yến	Nhi	16/02/2003	Quảng Nam	30THT17	8.0	6.5	Đạt
1400	27214153688	Dương Tâm	Nhi	17/12/2003	Hà Tĩnh	31TBN11	7.3	5.5	Đạt
1401	27202228672	Phan Thị Ngọc	Nhi	19/07/2003	Đà Nẵng	30CHT7	9.0	5.5	Đạt
1402	27205140354	Trần Nữ Quỳnh	Như	07/06/2003	Phú Yên	31TYC7	6.0	5.3	Đạt
1403	27207538566	Đặng Thị	Nhung	23/03/2002	Quảng Ngãi	30CSC6	8.3	5.3	Đạt
1404	27212201111	Lê Phương Hồng	Nhung	28/09/2003	Thanh Hóa	31TBN2	7.3	5.5	Đạt
1405	27207101004	Trần Quỳnh	Oanh	13/04/2003	Đà Nẵng	31SHT6	7.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1406	27211303112	Nguyễn Thành Phú	09/01/2003	Bình Định	31TSC3	5.7	6.5	Đạt
1407	27211328037	Nguyễn Bá Phúc	01/12/2003	Đà Nẵng	31TYC10	5.0	5.3	Đạt
1408	27217133852	Nguyễn Lê Kim Phụng	31/05/2002	Đà Nẵng	31SHT6	9.3	5.0	Đạt
1409	27212603091	Đinh Thục Phương	12/09/2003	Quảng Trị	31CYC3	8.3	5.8	Đạt
1410	27216100883	Phạm Đoàn Anh Quân	26/08/2003	Đà Nẵng	31CHT4	5.0	5.0	Đạt
1411	27207241193	Lê Thị Như Quỳnh	27/03/2003	Quảng Bình	30CSC5	5.7	9.3	Đạt
1412	27212233700	Trần Văn Sơn	01/05/2003	Thừa Thiên Huế	30TSC13	7.0	5.0	Đạt
1413	27212238072	Trần Đức Tài	01/01/2003	Quảng Nam	31CSC6	6.0	5.8	Đạt
1414	27212253018	Nguyễn Lê Diệu Thanh	02/05/2003	Đà Nẵng	31THT10	9.0	5.0	Đạt
1415	27203139503	Nguyễn Thị Đan Thanh	07/12/2003	Đắk Lắk	31SHT6	5.7	5.3	Đạt
1416	27212201483	Nguyễn Hoàng Thiện	20/07/2003	Quảng Nam	30TSC9	7.7	6.0	Đạt
1417	27215352341	Võ Ngọc Thiện	17/11/2003	Khánh Hòa	31TBN8	7.0	5.0	Đạt
1418	27212245501	Huỳnh Lâm Anh Thư	20/07/2003	Kon Tum	30THT17	5.3	5.3	Đạt
1419	27212246140	Phạm Thu Thủy	15/05/2003	Gia Lai	31CBN2	5.3	6.0	Đạt
1420	27206634901	Hứa Trần Thị Thúy Tiên	27/09/2003	Quảng Nam	31THT3	6.0	5.0	Đạt
1421	27213231525	Ngô Nguyên Toàn	28/08/2003	Quảng Nam	31TSC10	9.7	9.0	Đạt
1422	27205245967	Nguyễn Thị Thùy Trang	04/06/2003	Đà Nẵng	31SYC5	7.0	8.5	Đạt
1423	27205201934	Vũ Thị Kiều Trang	23/01/2003	Gia Lai	31TSC9	8.0	5.3	Đạt
1424	27212125683	Từ Quang Trí	10/11/2003	Đà Nẵng	31THT8	6.0	6.0	Đạt
1425	27218138678	Phạm Anh Tuấn	09/10/2003	Quảng Bình	30THT3	6.7	6.8	Đạt
1426	27211342720	Phạm Duy Tuấn	10/01/2003	Quảng Bình	30TYC11	8.7	7.3	Đạt
1427	27202727016	Nguyễn Thị Tường Vi	02/03/2003	Thừa Thiên Huế	30TSC2	5.0	5.3	Đạt
1428	27211323969	Nguyễn Văn Tiến Đạt	05/02/2003	Đà Nẵng	NC	7.3	6.0	Đạt
1429	27202741574	Hoàng Lê Mỹ Duyên	13/11/2003	Đà Nẵng	NC	9.0	5.0	Đạt
1430	27207236197	Lê Thị Nhật Nam	03/11/2003	Thừa Thiên Huế	NC	6.3	5.0	Đạt
1431	27207241193	Lê Thị Như Quỳnh	27/03/2003	Quảng Bình	NC	5.7	9.3	Đạt
1432	27207538566	Đặng Thị Nhung	23/03/2002	Quảng Ngãi	NC	8.3	5.3	Đạt
1433	27202220765	Cái Yến Nhi	16/02/2003	Quảng Nam	NC	8.0	6.5	Đạt
1434	27212246140	Phạm Thu Thủy	15/05/2003	Gia Lai	NC	5.3	6.0	Đạt
1435	27205252643	Võ Thị Dương	18/10/2003	Quảng Nam	NC	6.7	5.3	Đạt
1436	27205239621	Nguyễn Thị Ngọc Hà	28/08/2003	Hà Tĩnh	NC	9.0	9.5	Đạt
1437	27215239394	Nguyễn Quang Huy	27/06/2003	Gia Lai	NC	10.0	9.0	Đạt
1438	27202242179	Nguyễn Thị Thu Huyền	01/08/2003	Quảng Bình	NC	10.0	10.0	Đạt
1439	27215200062	Nguyễn Ngọc Lâm	16/05/2003	Bình Định	NC	10.0	8.5	Đạt
1440	27205200520	Phan Thị Ánh Linh	29/05/2003	Hồ Chí Minh	NC	9.7	9.5	Đạt
1441	27205228686	Vương Thị Mỹ Loan	18/05/2003	Bình Định	NC	9.0	10.0	Đạt
1442	27202231345	Hoàng Thị Ngọc Minh	04/06/2003	Quảng Bình	NC	6.7	6.0	Đạt
1443	27203124894	Bùi Thị Ánh Ngọc	07/09/2003	Quảng Nam	NC	9.3	5.5	Đạt
1444	27212603091	Đinh Thục Phương	12/09/2003	Quảng Trị	NC	8.3	5.8	Đạt
1445	27218227933	Mai Văn Nhật	16/01/2003	Quảng Nam	NC	9.0	6.5	Đạt
1446	27203926355	Hoàng Quỳnh Mai	20/07/2003	Quảng Bình	NC	5.7	6.3	Đạt
1447	27215142855	Nguyễn Hữu Nghĩa	11/06/2003	Quảng Ngãi	NC	5.7	5.5	Đạt
1448	27212253018	Nguyễn Lê Diệu Thanh	02/05/2003	Đà Nẵng	NC	9.0	5.0	Đạt
1449	27211301178	Phan Ngọc Đức	26/03/2003	Hà Tĩnh	NC	10.0	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1450	27217539597	Nguyễn Phan Việt	Hoàng	06/10/2003	Hà Tĩnh	NC	6.7	8.0	Đạt
1451	27212101491	Lê Nguyên Bảo	Duyên	31/08/2003	Quảng Nam	NC	6.0	6.0	Đạt
1452	27211321595	Đặng Duy	Đức	26/04/2003	Đắk Lắk	NC	7.0	5.3	Đạt
1453	27205140354	Trần Nữ Quỳnh	Như	07/06/2003	Phú Yên	NC	6.0	5.3	Đạt
1454	27212139444	Nguyễn Hoàng	Anh	20/08/2003	Đắk Lắk	NC	9.3	5.5	Đạt
1455	27212201483	Nguyễn Hoàng	Thiện	20/07/2003	Quảng Nam	NC	7.7	6.0	Đạt
1456	27211334636	Lê Văn	Đạt	11/08/2003	Quảng Nam	NC	5.3	6.8	Đạt
1457	27203327588	Nguyễn Thị Bích	Nga	02/04/2003	Phú Yên	NC	6.0	5.0	Đạt
1458	27216100883	Phạm Đoàn Anh	Quân	26/08/2003	Đà Nẵng	NC	5.0	5.0	Đạt
1459	27212238072	Trần Đức	Tài	01/01/2003	Quảng Nam	NC	6.0	5.8	Đạt
1460	27212129480	Lâm Xuân	Hiếu	12/09/2003	Quảng Nam	NC	6.0	5.0	Đạt
1461	27214153688	Dương Tâm	Nhi	17/12/2003	Hà Tĩnh	NC	7.3	5.5	Đạt
1462	27211536881	Lê Tấn	Hải	14/05/2003	Quảng Ngãi	NC	9.3	5.0	Đạt
1463	27211342753	Hồ Văn	Minh	11/09/2003	Đà Nẵng	NC	9.0	7.0	Đạt
1464	27211300981	Đoàn Mạnh	Nam	26/08/2003	Quảng Ngãi	NC	7.0	5.0	Đạt
1465	27203843420	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	15/07/2003	Quảng Nam	NC	6.3	7.8	Đạt
1466	27203343434	Lê Thị Kim	Anh	19/11/2003	Quảng Bình	NC	6.0	5.0	Đạt
1467	27218138678	Phạm Anh	Tuấn	09/10/2003	Quảng Bình	NC	6.7	6.8	Đạt
1468	27202727016	Nguyễn Thị Tường	Vi	02/03/2003	Thừa Thiên Huế	NC	5.0	5.3	Đạt
1469	27211342720	Phạm Duy	Tuấn	10/01/2003	Quảng Bình	NC	8.7	7.3	Đạt
1470	27207101004	Trần Quỳnh	Oanh	13/04/2003	Đà Nẵng	NC	7.7	5.0	Đạt
1471	27217133852	Nguyễn Lê Kim	Phụng	31/05/2002	Đà Nẵng	NC	9.3	5.0	Đạt
1472	27203139503	Nguyễn Thị Đan	Thanh	07/12/2003	Đắk Lắk	NC	5.7	5.3	Đạt
1473	27212201111	Lê Phương Hồng	Nhung	28/09/2003	Thanh Hóa	NC	7.3	5.5	Đạt
1474	27211303112	Nguyễn Thành	Phú	09/01/2003	Bình Định	NC	5.7	6.5	Đạt
1475	27202243943	Nguyễn Thị Băng	Nhạn	23/10/2003	Gia Lai	NC	5.0	5.0	Đạt
1476	27212137517	Võ Tuấn	Kiệt	18/08/2003	Quảng Ngãi	NC	7.3	5.0	Đạt
1477	27212245501	Huỳnh Lâm Anh	Thư	20/07/2003	Kon Tum	NC	5.3	5.3	Đạt
1478	27215252645	Lê Trung	Định	06/09/2003	Bình Định	NC	9.0	8.3	Đạt
1479	27215252664	Nguyễn Đình	Hồng	22/07/2002	Quảng Ngãi	NC	8.7	8.3	Đạt
1480	27212435584	Phan Minh	Huy	29/04/2003	Quảng Nam	NC	8.7	5.0	Đạt
1481	27205245967	Nguyễn Thị Thùy	Trang	04/06/2003	Đà Nẵng	NC	7.0	8.5	Đạt
1482	27215352341	Võ Ngọc	Thiện	17/11/2003	Khánh Hòa	NC	7.0	5.0	Đạt
1483	27215201979	Nguyễn Huy	Hoàng	11/10/2003	Quảng Bình	NC	5.7	5.8	Đạt
1484	27206634901	Hứa Trần Thị Thúy	Tiên	27/09/2003	Quảng Nam	NC	6.0	5.0	Đạt
1485	27212125683	Từ Quang	Trí	10/11/2003	Đà Nẵng	NC	6.0	6.0	Đạt
1486	27207124663	Nguyễn Vương Thục	Khanh	27/12/2003	Đà Nẵng	NC	9.7	10.0	Đạt
1487	27213231525	Ngô Nguyên	Toàn	28/08/2003	Quảng Nam	NC	9.7	9.0	Đạt
1488	27204244089	Huỳnh Thị Thu	Hiền	28/06/2003	An Giang	NC	9.7	9.5	Đạt
1489	27215202879	Nguyễn Kiều	My	18/03/2003	Hà Nội	NC	5.3	5.3	Đạt
1490	27202228672	Phan Thị Ngọc	Nhi	19/07/2003	Đà Nẵng	NC	9.0	5.5	Đạt
1491	27202101025	Nguyễn Thị Thu	My	03/02/2003	Quảng Ngãi	NC	9.3	5.3	Đạt
1492	27213241242	Lê Gia	Kiệt	25/12/2003	Đà Nẵng	NC	5.0	5.0	Đạt
1493	27212233700	Trần Văn	Sơn	01/05/2003	Thừa Thiên Huế	NC	7.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1494	27205139284	Trần Thị Huyền	Huyền	10/03/2002	Quảng Nam	NC	5.7	5.0	Đạt
1495	27207137198	Đỗ Thị Kim Anh	Anh	18/05/2003	Đà Nẵng	NC	6.3	5.5	Đạt
1496	27217240771	Nguyễn Bá Hùng	Hùng	09/02/2003	Nghệ An	NC	8.0	5.0	Đạt
1497	27211502026	Nguyễn Triết Khang	Khang	22/11/2003	Quảng Ngãi	NC	9.3	5.8	Đạt
1498	27205201934	Vũ Thị Kiều Trang	Trang	23/01/2003	Gia Lai	NC	8.0	5.3	Đạt
1499	27211328037	Nguyễn Bá Phúc	Phúc	01/12/2003	Đà Nẵng	NC	5.0	5.3	Đạt
1500	27208600181	Đỗ Khánh Linh	Linh	02/09/2003	Đắk Lắk	NC	7.3	6.0	Đạt
1501	27213801199	Phan Thùy Linh	Linh	23/09/2003	Đắk Lắk	NC	5.3	5.0	Đạt
1502	27202430941	Lê Ngọc Trúc Lâm	Lâm	05/12/2003	Quảng Trị	NC	5.3	5.3	Đạt
1503	27215449744	Hoàng Trọng Thiên Trí	Trí	12/11/2003	Quảng Bình	NC	7.7	5.8	Đạt
1504	27217140939	Lê Tấn Huy	Huy	20/10/2003	Quảng Nam	NC	5.7	9.0	Đạt
1505	27205435338	Nguyễn Lê Khánh Ngân	Ngân	03/12/2003	Quảng Nam	NC	9.7	7.3	Đạt
1506	27205450460	Trần Thị Gia Nguyên	Nguyên	14/12/2002	Gia Lai	NC	7.7	8.0	Đạt
1507	27205436618	Lê Thị Hồng Thơm	Thơm	13/08/2003	Lâm Đồng	NC	9.3	9.0	Đạt
1508	27215422798	Đào Việt Tiến	Tiến	07/04/2003	Đắk Lắk	NC	8.7	7.4	Đạt
1509	27215400291	Huỳnh Quốc Vương	Vương	14/12/2003	Quảng Nam	NC	7.0	8.5	Đạt
1510	27214737716	Nguyễn Văn Lành	Lành	14/05/2003	Quảng Bình	NC	8.0	5.0	Đạt
1511	27205442386	Nguyễn Ngọc Thanh Cẩm	Cẩm	07/05/2003	Phú Yên	NC	7.0	5.8	Đạt
1512	27215345892	Phan Văn Khởi	Khởi	24/05/2003	Quảng Nam	NC	7.0	9.0	Đạt
1513	27205401064	Nguyễn Lê Ngọc Ngọc	Ngọc	10/08/2003	Đà Nẵng	NC	6.3	7.0	Đạt
1514	27205444233	Lê Thị Thanh Nhân	Nhân	05/10/2003	Đắk Lắk	NC	9.7	9.0	Đạt
1515	27205300407	Đặng Ngô Vũ Nhi	Nhi	01/07/2003	Quảng Ngãi	NC	8.7	8.0	Đạt
1516	27205431644	Võ Quỳnh Nhi	Nhi	21/11/2003	Quảng Ngãi	NC	7.3	6.3	Đạt
1517	27215431296	Nguyễn Bùi Hòa Thịnh	Thịnh	20/02/2003	Phú Yên	NC	8.3	8.3	Đạt
1518	27211340367	Lê Huỳnh Đức	Đức	13/01/2003	Quảng Ngãi	NC	9.0	6.3	Đạt
1519	27211653290	Lý Trường Phúc	Phúc	30/08/2003	Quảng Ngãi	NC	8.0	5.5	Đạt
1520	27211748874	Nguyễn Ngọc Quang	Quang	12/06/2003	Quảng Nam	NC	7.7	5.3	Đạt
1521	27205426444	Đinh Phạm Uyên Thi	Thi	07/01/2003	Gia Lai	NC	7.0	6.3	Đạt
1522	27207540496	Lê Thị Mỹ Duyên	Duyên	11/09/2003	Quảng Nam	NC	5.0	5.0	Đạt
1523	27202543463	Nguyễn Thị Thảo Vi	Vi	22/05/2003	Quảng Nam	NC	9.7	5.8	Đạt
1524	27207228730	Nguyễn Vũ Tịnh Quyên	Quyên	23/07/2003	Hội An	NC	5.0	7.3	Đạt
1525	27202239106	Phan Thị Đan Trâm	Trâm	06/05/2003	Quảng Trị	NC	7.0	6.3	Đạt
1526	27202641658	Trương Thị Kiều Trinh	Trinh	30/06/2003	Đắk Lắk	NC	6.0	5.3	Đạt
1527	27205434656	Đặng Nguyễn Phương Anh	Anh	21/11/2003	Phú Yên	NC	7.7	5.0	Đạt
1528	27215402074	Trịnh Quốc Hưng	Hưng	06/09/2000	Huế	NC	7.3	8.0	Đạt
1529	27215343759	Đoàn Duy Minh	Minh	06/10/2003	Lâm Đồng	NC	8.7	9.0	Đạt
1530	27212929889	Đặng Văn Hưng	Hưng	15/01/2003	Nghệ An	NC	7.3	8.3	Đạt
1531	27214329264	Phạm Phú Quốc	Quốc	01/05/2003	Quảng Nam	NC	6.7	7.3	Đạt
1532	27203336438	Nguyễn Thị Lệ Quyên	Quyên	17/02/2003	Ninh Bình	NC	5.7	5.3	Đạt
1533	27215201940	Phạm Thế Chương	Chương	27/10/2003	Quảng Ngãi	NC	8.7	9.8	Đạt
1534	27205230323	Trần Thị Thanh Hằng	Hằng	27/04/2003	Bình Định	NC	10.0	9.5	Đạt
1535	27218245446	Bùi Quang Huy	Huy	18/02/2003	Kon Tum	NC	5.0	5.3	Đạt
1536	27215345031	Hoàng Như Huyền	Huyền	04/04/2003	Quảng Bình	NC	8.3	9.5	Đạt
1537	27211321109	Huỳnh Minh Phát	Phát	24/02/2003	Quảng Ngãi	NC	8.3	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1538	27211736464	Lê Tấn Hoàn	Phúc	06/07/2003	Quảng Nam	NC	6.0	5.6	Đạt
1539	27211226957	Trần Hoàng Gia	Bảo	15/10/2003	Huế	NC	7.7	8.5	Đạt
1540	27212844235	Nguyễn Hữu Ngọc	Thảo	24/05/2003	Đà Nẵng	NC	7.3	6.3	Đạt
1541	27211749236	Phạm Ngọc	Ánh	09/10/2003	Quảng Ngãi	NC	5.7	5.0	Đạt
1542	27211721615	Phạm Duy	Bảo	04/02/2003	Quảng Ngãi	NC	7.3	6.3	Đạt
1543	27215450203	Trịnh Anh	Dũng	23/11/2003	Hà Tĩnh	NC	9.3	6.0	Đạt
1544	27217140008	Nguyễn Thanh	Tài	07/04/2003	Quảng Nam	NC	5.7	5.0	Đạt
1545	27218240949	Phan Việt	Khánh	15/02/2003	Đà Nẵng	NC	6.0	5.0	Đạt
1546	27218528870	Lê Trung	Kiên	13/07/2003	Đắk Lắk	NC	5.3	5.3	Đạt
1547	27204337320	Lê Vũ Khánh	Nhi	29/08/2003	Đà Nẵng	NC	5.3	7.5	Đạt
1548	27217028683	Phạm Vũ	Thái	18/09/2003	Quảng Nam	NC	7.0	5.3	Đạt
1549	27217042354	Đoàn Ngọc	Thảo	10/02/2003	Quảng Nam	NC	7.3	5.0	Đạt
1550	27218202142	Nguyễn Phạm Minh	Huy	07/11/2002	Gia Lai	NC	6.3	8.0	Đạt
1551	27218243140	Thái Văn	Hy	06/05/2003	Quảng Nam	NC	5.0	7.5	Đạt
1552	27215332590	Trịnh Lê	Na	26/09/2003	Thanh Hóa	NC	7.7	5.5	Đạt
1553	27214730270	Nguyễn	Vũ	02/02/2003	Quảng Nam	NC	7.3	6.8	Đạt
1554	27215402645	Lê Nguyễn Trung	Định	02/07/2003	Kon Tum	NC	8.3	6.3	Đạt
1555	27205426908	Phan Tuyết	Nhi	14/11/2003	Bình Định	NC	8.7	5.5	Đạt
1556	27205450495	Trần Thị	Như	04/10/2003	Phú Yên	NC	8.7	8.3	Đạt
1557	27205437750	Lê Diễm	Quỳnh	02/09/2003	Bình Định	NC	7.0	7.3	Đạt
1558	27205445680	Hồ Lê Hà	My	07/02/2003	Quảng Ngãi	NC	10.0	9.3	Đạt
1559	27205101772	Phạm Thị Tường	Vy	09/04/2003	Đà Nẵng	NC	7.7	5.0	Đạt
1560	27214326931	Phan Quốc	Danh	25/11/2003	Quảng Trị	NC	7.3	5.0	Đạt
1561	27207137064	Văn Thị Thanh	Thảo	08/11/2003	Đà Nẵng	NC	7.7	6.8	Đạt
1562	27203827204	Nguyễn Thị Như	Bình	26/12/2003	Thừa Thiên Huế	NC	7.0	5.0	Đạt
1563	27203328402	Lê Thị Quỳnh	Như	18/11/2003	Quảng Nam	NC	6.7	6.0	Đạt
1564	27202140680	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	28/09/2003	Quảng Trị	NC	8.3	5.0	Đạt
1565	27205140343	Hoàng Lê Quỳnh	An	01/09/2003	Nghệ An	NC	8.7	6.3	Đạt
1566	27207201331	Nguyễn Thị Phương	Thảo	26/02/2003	Thanh Hóa	NC	8.0	5.0	Đạt
1567	27213138418	Nguyễn Đắc	Tuấn	08/05/2002	Quảng Nam	NC	6.0	6.8	Đạt
1568	27207235060	Nguyễn Thị Tường	Vy	08/07/2003	Quảng Nam	NC	6.0	7.5	Đạt
1569	27207124833	Nguyễn Lê Tường	Vy	28/09/2003	Vĩnh Long	NC	5.7	5.0	Đạt
1570	27215432714	Nguyễn Bích	Ngọc	14/03/2003	Hà Nội	NC	8.7	9.0	Đạt
1571	27211339884	Võ Huỳnh Tiêu	Khôi	21/01/2003	Quảng Ngãi	NC	6.0	6.0	Đạt
1572	27202101890	Lê Vương Diệu	Chi	15/10/2003	Gia Lai	NC	8.3	5.0	Đạt
1573	27212821353	Lê Huỳnh Hà	Minh	29/08/2003	Quảng Ngãi	NC	8.7	5.3	Đạt
1574	27213239579	Lê Thanh	Chung	03/01/2003	Đà Nẵng	NC	9.0	9.5	Đạt
1575	27218129339	Lê Hà	Dương	12/08/2003	Huế	NC	8.3	5.0	Đạt
1576	27202902637	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	09/07/2003	Quảng Nam	NC	8.7	5.5	Đạt
1577	27211236303	Lê Viết Hoàng	Nhân	28/03/2003	Quảng Nam	NC	5.0	5.8	Đạt
1578	27213102261	Huỳnh Nhật	Quý	15/07/2003	Quảng Ngãi	NC	5.3	6.3	Đạt
1579	27215402181	Lê Bá Quốc	Dĩ	04/07/2003	Đắk Lắk	NC	9.0	6.0	Đạt
1580	27215434375	Huỳnh Tuấn	Khanh	05/09/2003	Cần Thơ	NC	9.7	7.8	Đạt
1581	27205433978	Phạm Thị Giang	Linh	07/01/2003	Ninh Bình	NC	9.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1582	27205402019	Nguyễn Hoàng Phương Nhi	14/10/2003	Cần Thơ	NC	8.7	5.0	Đạt
1583	27211542371	Nguyễn Đình Phước	20/04/2002	Quảng Nam	NC	5.7	8.5	Đạt
1584	27205402194	Trần Thị Ngọc Trâm	22/10/2003	Gia Lai	NC	8.3	8.8	Đạt
1585	27205437142	Đinh Ngọc Bảo Trâm	25/11/2003	Quảng Bình	NC	9.0	7.5	Đạt
1586	27205202249	Lương Bảo Ngọc	10/04/2003	Quảng Ngãi	NC	5.7	6.0	Đạt
1587	27215401828	Lê Huyền My	04/10/2003	Quảng Bình	NC	7.3	5.5	Đạt
1588	27205439267	Nguyễn Ngọc Yên Nhi	24/10/2003	Kiên Giang	NC	6.7	6.3	Đạt
1589	27215445597	Nguyễn Đình Tài	21/07/2003	Quảng Nam	NC	7.0	6.8	Đạt
1590	27215336568	Phan Xuân Hoa	11/06/2003	Đồng Nai	NC	8.3	6.0	Đạt
1591	27205336615	Nguyễn Thị Ngân	20/01/2003	Nghệ An	NC	9.3	6.0	Đạt
1592	27215436857	Cao Trương Bảo Trung	10/03/2003	Bình Định	NC	5.0	7.0	Đạt
1593	27205434809	Nguyễn Mai Khanh	30/09/2003	Gia Lai	NC	7.0	5.1	Đạt
1594	27205352127	Lê Nguyễn Đông Nghi	21/05/2003	Bảo Lộc	NC	9.0	9.5	Đạt
1595	27205352606	Phan Thị Ngọc Trâm	21/04/2003	Khánh Hòa	NC	10.0	8.0	Đạt
1596	27215331348	Nguyễn Hữu Tri	12/10/2003	Bình Định	NC	8.3	8.0	Đạt
1597	27205302625	Cù Vĩnh Hoa	31/03/2003	Đà Nẵng	NC	7.7	8.0	Đạt
1598	27205351705	Chế Thị Bích Huyền	07/11/2003	Quảng Ngãi	NC	9.7	7.3	Đạt
1599	27215431654	Lê Nguyễn Quỳnh Trân	14/05/2003	Quảng Nam	NC	9.3	8.0	Đạt
1600	27215351417	Bùi Đức Hào	17/11/2003	Đồng Nai	NC	9.3	8.6	Đạt
1601	27205331768	Nguyễn Thị Phương Thảo	16/02/2003	Nghệ An	NC	7.3	5.3	Đạt
1602	27205300036	Phan Thị Tuyết Mai	26/12/2003	Đà Nẵng	NC	7.0	9.5	Đạt
1603	27215421566	Lê Nguyễn Tấn Đạt	07/02/2003	Ninh Thuận	NC	9.3	9.0	Đạt
1604	27205342598	Nguyễn Thị Ngọc Hân	04/05/2003	Quảng Ngãi	NC	9.0	9.8	Đạt
1605	27215344607	Hồ Thị Thảo Hiền	11/10/2003	Gia Lai	NC	9.3	6.0	Đạt
1606	27215338038	Bùi Thanh Gia Huy	26/08/2003	Quảng Nam	NC	8.7	5.5	Đạt
1607	27205330212	Đặng Tuyết Lâm	31/10/2003	Phú Yên	NC	8.3	6.0	Đạt
1608	27205326828	Trương Khánh Linh	25/12/2003	Đà Nẵng	NC	9.3	8.0	Đạt
1609	27215353430	Lê Thành Nha	08/12/2003	Đà Nẵng	NC	8.0	6.4	Đạt
1610	27215335056	Võ Trần Thực Nhi	27/02/2003	Đà Nẵng	NC	9.3	7.3	Đạt
1611	27205300567	Võ Hoàng Oanh	26/01/2003	Bình Phước	NC	8.7	8.8	Đạt
1612	27213153185	Nguyễn Đình Phi	11/09/2003	Đà Nẵng	NC	6.7	7.3	Đạt
1613	27215352269	Hoàng Hữu Phúc	01/01/2003	Khánh Hòa	NC	10.0	9.5	Đạt
1614	27205342186	Mai Lâm Phương	14/08/2003	Quảng Bình	NC	8.7	5.3	Đạt
1615	27215402118	Phạm Đăng Quang	16/09/2003	Bình Thuận	NC	10.0	8.8	Đạt
1616	27215338122	Phạm Văn Trình	06/09/2003	Khánh Hòa	NC	9.0	9.5	Đạt
1617	27217733435	Lê Bùi Anh Tuấn	16/09/2003	Quảng Ngãi	NC	8.7	5.8	Đạt
1618	27205449765	Võ Huỳnh Thảo Uyên	08/07/2003	Đà Nẵng	NC	8.3	6.3	Đạt
1619	27215330980	Nguyễn Thanh Vũ	05/12/2003	Đà Nẵng	NC	9.3	8.3	Đạt
1620	27215335333	Lê Quang Vũ	01/10/2003	Quảng Nam	NC	9.0	9.3	Đạt
1621	27218736189	Nguyễn Hoàng Huy	08/05/2003	Kon Tum	NC	8.3	6.8	Đạt
1622	27215343699	Nguyễn Quý Hào	05/12/2003	Bình Định	NC	5.3	5.8	Đạt
1623	27205342916	Võ Lê Thùy Quyên	21/11/2003	Thừa Thiên Huế	NC	9.0	9.3	Đạt
1624	27215351182	Vương Hoàng Dũng	06/11/2003	Quảng Ninh	NC	8.0	7.5	Đạt
1625	27205326889	Thái Thị Minh Hải	01/12/2003	Quảng Trị	NC	6.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1626	27215351496	Trần Thông	Hiệp	02/02/2003	Khánh Hòa	NC	8.0	5.5	Đạt
1627	27215352590	Lê Đức	Tiến	04/09/2003	Gia Lai	NC	5.7	5.1	Đạt
1628	27212180006	Tạ Huy	Hoàng	21/05/2002	Đà Nẵng	NC	5.7	8.5	Đạt
1629	27211329905	Văn Ngọc Nhật	Trí	19/02/2003	Quảng Trị	NC	6.3	5.8	Đạt
1630	27211539685	Lê Hùng	Vỹ	13/04/2003	Đắk Lắk	NC	10.0	8.5	Đạt
1631	27213144121	Lê Đào Quỳnh	Anh	16/07/2003	Gia Lai	NC	8.0	5.0	Đạt
1632	27203334062	Trần Thị Diệu	Ly	10/08/2003	Đà Nẵng	NC	8.0	5.3	Đạt
1633	27203340973	Hà Thị Mỹ	Dung	19/04/2003	Quảng Ngãi	NC	10.0	5.0	Đạt
1634	27212143479	Đoàn Lê Phương	Trình	23/06/2003	Quảng Nam	NC	7.0	5.3	Đạt
1635	27211243990	Phan Song Nhật	Phương	08/04/2003	Huế	NC	6.0	5.0	Đạt
1636	27213102402	Phạm Thảo	Anh	30/09/2003	Đà Nẵng	NC	6.3	8.0	Đạt
1637	27215450347	Võ Duy	Khang	21/03/2003	Gia Lai	NC	5.0	5.0	Đạt
1638	27205337662	Đặng Lê Thảo	Nhi	07/09/2003	Quảng Bình	NC	6.7	6.3	Đạt
1639	27204324083	Huỳnh Thị Cẩm	Tú	17/04/2003	Đà Nẵng	NC	9.3	10.0	Đạt
1640	27205342342	Nguyễn Thị Như	Ý	11/06/2003	Quảng Nam	NC	8.0	8.9	Đạt
1641	27211235512	Ngô Quốc	Anh	10/11/2003	Đà Nẵng	NC	5.0	7.5	Đạt
1642	27205431007	Nguyễn Diệp Bảo	Khanh	17/12/2003	Bình Định	NC	8.3	6.8	Đạt
1643	27205324992	Lê Phương	Thảo	01/03/2003	Quảng Bình	NC	5.7	10.0	Đạt
1644	27205400566	Trần Thị Thủy	Tiên	05/11/2003	Quảng Nam	NC	7.7	9.5	Đạt
1645	27202138850	Trương Thị Thanh	Tuyết	13/10/2003	Quảng Nam	NC	5.3	5.3	Đạt
1646	27212232345	Hồ Võ Lệ	Vương	03/08/2003	Quảng Nam	NC	7.7	7.0	Đạt
1647	27203300533	Kiều Thị	Giang	20/11/2003	Quảng Ngãi	NC	6.7	5.0	Đạt
1648	27214326866	Trần Huy	Hoàng	26/01/2003	Huế	NC	6.7	9.0	Đạt
1649	27211329762	Lê Huy	Khiêm	10/08/2002	Đắk Lắk	NC	5.0	5.8	Đạt
1650	27204330443	Lê Thị Hạnh	Nguyên	25/03/2003	Quảng Nam	NC	7.3	8.3	Đạt
1651	27216734849	Lê Tây	Nguyên	24/06/2003	Đắk Lắk	NC	8.0	5.0	Đạt
1652	27204329543	Nguyễn Thủy	Nhật	04/09/2003	Đắk Lắk	NC	8.0	6.5	Đạt
1653	27211321850	Thái Thiện	Tâm	26/12/2003	Đà Nẵng	NC	8.0	8.5	Đạt
1654	27216700892	Lê Văn	Thành	26/08/2003	Quảng Nam	NC	8.3	6.8	Đạt
1655	27205343035	Phạm Trần Nhật	Vi	23/11/2002	Đắk Lắk	NC	9.0	8.3	Đạt
1656	27207138543	Trần Hoàng Ái	Vi	22/04/2003	Quảng Trị	NC	6.3	5.0	Đạt
1657	27205337717	Nguyễn Thị Nhật	Ý	12/02/2003	Quảng Nam	NC	8.7	9.5	Đạt
1658	27218638447	Mai Cao Trường	Vũ	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1659	27203136156	Lê Thị Bảo	Trâm	23/02/2002	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.4	Đạt
1660	27207142416	Nguyễn Mạnh	Cường	11/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
1661	27212129076	Nguyễn Tăng	Thông	31/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	6.5	Đạt
1662	27211321307	Nguyễn Tấn	Đạt	17/06/2003	Phú Yên	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
1663	27203121068	Hồ Đặng Thị Phương	Quỳnh	17/10/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
1664	27202934399	Huỳnh Thị Thanh	Thắm	15/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1665	27217139845	Đặng Trần Minh	Quân	29/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1666	27202100158	Mai Thị Tuyết	Nhi	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
1667	27202201440	Nguyễn Thị Hà	Hồng	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
1668	27212243158	Trần Bảo	An	09/03/2003	Gia Lai	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1669	27202237765	Huỳnh Thị Yến	Vi	07/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1670	27203128950	Đinh Thị Thảo	Vy	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1671	27217240228	Phạm Mạnh	Bảo	11/06/2002	Bình Định	Nâng cao	6.3	7.9	Đạt
1672	27205252635	Đỗ Thùy	Duyên	18/05/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
1673	27213236587	Đỗ Thanh Như	Sĩ	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1674	27216145306	Phan Công	Sinh	27/03/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	6.0	8.3	Đạt
1675	27205242937	Dương Thị Hồng	Thắm	16/01/2003	Gia Lai	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
1676	27212243679	Nguyễn Văn	Thành	23/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	7.5	Đạt
1677	27216100593	Phan Duy	Xuân	07/05/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1678	27218643934	Võ Thanh	Diệu	20/04/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1679	27207134401	Phạm Lê Uyên	Nhi	04/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1680	27212702631	Võ Thế	Lâm	07/05/2003	Bình Định	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1681	27207131320	Lê Thị Thanh	Thảo	25/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1682	27211344133	Nguyễn Thanh	Tùng	28/03/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	5.9	Đạt
1683	27215301981	Vũ Duy Tuấn	Anh	11/12/2003	Đắk Nông	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
1684	27215344159	Bùi Lê	Ánh	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
1685	27218202102	Võ Thanh	Duy	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.8	Đạt
1686	27202345987	Phạm Thị	Hiền	17/03/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
1687	27218228557	Phạm Ngọc	Hưng	28/07/2003	Nghệ An	Nâng cao	8.0	10.0	Đạt
1688	27207138525	Đặng Thị Thúy	Kiều	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	8.3	Đạt
1689	27208632347	Hà Thị Kiều	Oanh	08/12/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
1690	27211331021	Lại Ngọc Tấn	Vũ	16/09/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
1691	27203301091	Lê Thị Hoài	Thương	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
1692	27207128085	Đặng Thị	Diễm	11/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	8.0	Đạt
1693	27218240186	Nguyễn Quốc	Hưng	18/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1694	27218239586	Dương Hoàng	Nhật	06/02/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
1695	27207302476	Đinh Huỳnh My	Ny	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	6.3	Đạt
1696	27202239887	Ngô Thanh	Thủy	02/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
1697	27212126015	Nguyễn Công Thiên	Trường	26/11/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	8.8	Đạt
1698	27208235817	Trương Như	Ý	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
1699	27203828186	Phan Nguyễn Tường	Vi	17/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1700	27202900697	Phan Ngọc Tường	Vy	14/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	6.3	Đạt
1701	27215301845	Phạm Quang	Anh	08/02/2003	Ninh Bình	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
1702	27215303032	Hồ Lê Tuấn	Anh	16/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
1703	27205330770	Trần Ngọc Thanh	Đoan	06/05/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
1704	27215351311	Nguyễn Lê	Dương	02/08/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.7	7.6	Đạt
1705	27215302071	Cao Trung	Kiên	18/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	8.8	Đạt
1706	27212240364	Trần Xuân	Lành	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
1707	27215345573	Hoàng Thị Kim	Liễu	01/09/2002	Bình Định	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1708	27205345555	Lê Tăng	Lực	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.9	Đạt
1709	27205352060	Lê Hoàng Kim	Ngân	16/01/2003	Kon Tum	Nâng cao	8.0	7.8	Đạt
1710	27205352607	Trần Kiều Xuân	Trâm	08/02/2003	Lâm Đồng	Nâng cao	6.7	7.0	Đạt
1711	27211322905	Nguyễn Thanh	Sơn	08/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
1712	27211336689	Trương Thiên	Long	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1713	27217133352	Sử Hoàng Tú	Quyên	25/01/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1714	27202429540	Võ Thị Yến	Vy	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1715	27203341772	Trần Đình Hoài	Thương	10/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	6.0	Đạt
1716	27214739388	Lê Khải Vô	Khuyết	02/05/2002	Bình Định	Nâng cao	5.7	7.3	Đạt
1717	27211339262	Nguyễn Hoài	Thiên	04/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
1718	27202140320	Nguyễn Thị Hương	Mơ	23/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.1	Đạt
1719	27203733101	Võ Thị Thùy	Diễm	22/08/2003	Vĩnh Long	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
1720	27203802842	Trần Nhã	Linh	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
1721	27207121356	Nguyễn Cao Hoàng	Kim	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	7.3	Đạt
1722	27207144021	Trần Thị Thu	Lý	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1723	27202752848	Nguyễn Thị Xuân	Mai	08/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.8	Đạt
1724	27218240243	Huỳnh Kim	Phú	17/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1725	27215352059	Trịnh Hoàng	Minh	30/08/2003	Thanh Hóa	Nâng cao	5.7	9.3	Đạt
1726	27202142103	Phạm Thảo	Nguyên	03/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
1727	27215303027	Đặng Minh	Quan	04/01/2003	Trà Vinh	Nâng cao	7.3	6.9	Đạt
1728	27211345930	Nguyễn Quốc	Tuấn	27/04/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.3	6.5	Đạt
1729	27211325154	Hoàng Quốc	Khánh	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1730	27207143366	Trương Thị Thanh	Huyền	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.3	5.8	Đạt
1731	27203301573	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	19/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1732	27211333639	Nguyễn Văn Quyền	Lương	03/02/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	5.8	Đạt
1733	27211342881	Hồ Việt	Sang	03/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.5	Đạt
1734	27203849959	Mai Thị	Tâm	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.3	Đạt
1735	27203633769	Phạm Thị Ngọc	Tuyết	15/04/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
1736	27213642607	Võ Phan Tường	Vi	29/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
1737	27204324802	Nguyễn Hào Linh	Chi	31/07/2003	Phú Yên	Nâng cao	9.0	7.0	Đạt
1738	27215445605	Nguyễn Mạnh	Cường	24/06/2003	Ninh Thuận	Nâng cao	8.0	9.0	Đạt
1739	27202602398	Phạm Khánh	Dương	14/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.8	Đạt
1740	27205235885	Nguyễn Tiểu	Hân	30/09/2002	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
1741	27211342725	Nguyễn Nhật	Hoàng	19/08/2003	Bình Định	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
1742	27205351708	Đỗ Nguyễn Minh	Kha	20/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
1743	27215351800	Nguyễn Đức	Khải	17/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
1744	27205233768	Nguyễn Thị Hồng	Liên	16/12/2003	Phú Yên	Nâng cao	9.0	8.8	Đạt
1745	27204348308	Nguyễn Trần Khánh	Linh	09/07/2003	Bình Định	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
1746	27205351903	Nguyễn Nữ Tú	Linh	29/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	9.0	9.5	Đạt
1747	27204348343	Nguyễn Thị Hồng	Lý	10/02/2003	Bình Định	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
1748	27205352061	Nguyễn Hiếu	Ngân	21/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
1749	27215303044	Trương Trọng	Nguyễn	28/07/2003	Cà Mau	Nâng cao	8.0	7.3	Đạt
1750	27205302011	Hoàng Thảo	Nhi	16/11/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
1751	27211339346	Nguyễn Trường	Sa	26/10/2003	Bình Định	Nâng cao	6.3	7.5	Đạt
1752	27205352278	Đinh San	San	31/10/2003	Tiền Giang	Nâng cao	7.7	8.0	Đạt
1753	27205302054	Đặng Phan Ý	Thương	16/04/2003	Bình Định	Nâng cao	7.3	9.0	Đạt
1754	27205226921	Hoàng Trần Bảo	Tịnh	31/12/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
1755	27205352608	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	12/12/2003	Bình Định	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
1756	27215301901	Nguyễn Tất	Tuệ	08/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt
1757	27205352617	Lê Cao Cát	Tường	13/09/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1758	27215431884	Nguyễn Thanh	Tuyền	20/11/2003	Bình Định	Nâng cao	9.3	10.0	Đạt
1759	27205302602	Nguyễn Thị Yến	Vi	15/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	7.3	Đạt
1760	27205302167	Trần Thị Bảo	Vy	02/07/2003	Lâm Đồng	Nâng cao	8.3	9.3	Đạt
1761	27202200822	Nguyễn Thị Phương	Thảo	11/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	8.3	Đạt
1762	27205352336	Trần Thị Thanh	Tâm	03/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
1763	27205345569	Nguyễn Kim Lê	Toàn	24/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.0	7.0	Đạt
1764	27211348799	Đinh Quốc	Trung	29/06/2003	Thanh Hóa	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
1765	27211500775	Nguyễn Đức	Huy	17/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1766	27206622653	Lê Thị	Huyền	07/03/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1767	27211241655	Hồ Ngọc	Lâm	04/07/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	6.8	Đạt
1768	27206648194	Tạ Thị	Lân	12/01/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	8.0	Đạt
1769	27206648246	Trần Phạm Hương	Ly	28/01/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
1770	27202142778	Hoàng Thị Ngọc	Tài	25/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
1771	27211502468	Nguyễn Xuân	Thanh	22/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
1772	27216653201	Trương Lê Hoàng	Vy	30/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	9.5	Đạt
1773	27202180005	Nguyễn Thị Hoài	Thanh	28/07/2002	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
1774	27203901066	Lê Thị	Thắm	30/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1775	27211334304	Phạm Huy	Hoàng	25/02/2003	Gia Lai	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
1776	27207144305	Đinh Hà	Ngân	22/01/2003	Nghệ An	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1777	27211529745	Lê Quốc	Huy	03/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
1778	27205351706	Lê Hương Minh	Huyền	26/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
1779	27212243488	Bùi Duy	Khánh	05/04/2003	Quảng Trị	Nâng cao	5.7	6.5	Đạt
1780	27215302470	Nguyễn Đình Anh	Khoa	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	8.5	Đạt
1781	27211343564	Trần Lê Ngọc	Lâm	20/11/2003	Phú Yên	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
1782	27215351940	Dương Thanh	Long	07/02/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
1783	27205352221	Võ Ngọc Quỳnh	Như	01/10/2003	Phú Yên	Nâng cao	6.7	9.5	Đạt
1784	27211341624	Mai Văn	Tâm	01/04/2003	Phú Yên	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1785	27205352587	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	07/07/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	10.0	Đạt
1786	27215352591	Trần Trọng	Toàn	22/03/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	8.3	Đạt
1787	27205302009	Lê Hoàng Thục	Uyên	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
1788	27205352620	Huỳnh Thị Ngọc	Vân	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1789	27212241582	Nguyễn Thành	Trung	02/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1790	27205302729	Trần Thị Thu	Anh	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1791	27215345862	Nguyễn Võ Hiếu	Hạnh	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1792	27207227829	Đỗ Thị Mai	Hương	05/09/2003	Phú Yên	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
1793	27205352129	Nguyễn Lê Kim	Nguyên	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt
1794	27202238478	Nguyễn Thị Ánh	Quỳnh	13/09/2003	Đắk Nông	Nâng cao	6.7	9.3	Đạt
1795	27212526199	Mai Ngọc	Trâm	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
1796	27211320995	Lê Quang	Lưu	11/10/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
1797	27206602220	Nguyễn Hồng	Nhi	23/01/2003	Bình Định	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
1798	27212653500	Trần Thanh Kiều	Oanh	10/07/2003	Gia Lai	Nâng cao	9.0	9.5	Đạt
1799	27211334771	Nguyễn Hữu	Tài	18/10/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
1800	27206647534	Phạm Thị Thanh	Tâm	03/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	6.8	Đạt
1801	27204720635	Lương Thị Kiều	Trinh	22/12/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1802	27207121481	Nguyễn Thị Hải	Nhàn	27/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
1803	27203241391	Nguyễn Ngọc Linh	Chi	30/10/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
1804	27212142110	Trần Quang	Vinh	16/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	7.5	Đạt
1805	27211203203	Nguyễn Trần Quốc	Anh	01/06/2003	Lâm Đồng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1806	27211336231	Đoàn Minh	Hà	22/01/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1807	27202902840	Nguyễn Thị Lan	Nhi	14/01/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	6.3	Đạt
1808	27203339336	Nguyễn Thị Kim	Oanh	02/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1809	27202929368	Trần Lệ Thu	Vy	11/12/2003	Bình Định	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1810	27218735185	Phan Thanh	Long	06/07/2002	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1811	27207140635	Nguyễn Huỳnh Ái	Ly	14/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
1812	27202145279	Võ Thị Trương	Duyên	01/01/2003	Bình Định	Nâng cao	5.0	6.5	Đạt
1813	27203835057	Lê Thị	Ngân	09/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1814	27203303132	Hồ Thị My	My	20/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1815	27215101843	Huỳnh Hà	My	10/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1816	27211502182	Nguyễn Thành	Đạt	04/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
1817	27205236196	Lê Thủy	Tiên	15/11/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
1818	27208737139	Nguyễn Bảo	Uyên	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
1819	27203121451	Đinh Thị Ánh	Mai	25/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1820	27203702438	Trần Thị Kim	Oanh	19/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
1821	27202628544	Võ Thị Hương	Giang	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
1822	27202525829	Võ Thị Thùy	Trang	12/03/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1823	27202228584	Lê Thị Ngọc	Trâm	29/09/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1824	27202200387	Trần Thị Mỹ	Lệ	06/09/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
1825	27212201991	Chu Gia	Hải	14/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	6.0	Đạt
1826	27218602325	Võ Huỳnh	Giao	05/01/2002	Bình Định	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1827	27207620389	Hồ Thị Thùy	Linh	29/11/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1828	27202939324	Trần Thị Thanh	Dung	10/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
1829	27203149177	Nguyễn Thị	Hậu	19/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1830	27203800629	Trần Thị Phương	Linh	28/05/2000	Quảng Bình	Nâng cao	9.7	6.8	Đạt
1831	27203343834	Nguyễn Thị Ngọc	Loan	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	8.8	Đạt
1832	27207240182	Đào Thị Xuân	Quỳnh	15/12/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
1833	27212202275	Nguyễn Quang	Sơn	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	7.0	Đạt
1834	27203942076	Văn Thị Thu	Uyên	24/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1835	27212143317	Nguyễn Bình	An	28/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1836	27212102827	Trần Lí	Bân	22/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.4	Đạt
1837	27203149275	Trần Kim	Hòa	07/07/2003	Bình Định	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1838	27202126230	Lê Hoàng	Lan	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
1839	27213102826	Lưu Trúc	Ly	04/05/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.6	Đạt
1840	27213153850	Nguyễn Tiến	Mạnh	17/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1841	27202153798	Hồ Thị Thanh	Nhàn	26/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
1842	27213739408	Hoàng Ngọc	Tô	26/01/2003	Kon Tum	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1843	27203149492	Phan Thị Ngọc	Trâm	22/04/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	6.3	Đạt
1844	27211341497	Trương Thế	Bảo	04/03/2003	Quảng Bình	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
1845	27211349005	Ksor	Gruin	07/02/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1846	27212253675	Lê Thanh	Kiệt	03/09/2003	Bình Định	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
1847	27203727132	Lương Hồng	Phúc	31/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
1848	27202129564	Nguyễn Thị Như	Thuận	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
1849	27211333964	Phan Hữu	Tiến	21/11/2003	Kon Tum	Nâng cao	7.7	6.0	Đạt
1850	27202239032	Trần Thị Mỹ	Trinh	02/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1851	27211338176	Trương Văn	Tú	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	7.5	Đạt
1852	27211348985	Hà Chung	Tuấn	05/03/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
1853	27211349099	Huỳnh Quốc	Việt	21/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1854	27203749888	Nguyễn Bảo	Yên	13/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1855	27211302404	Tổng Viết	Bảo	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.4	Đạt
1856	27211353813	Nguyễn Hữu	Đông	27/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	7.5	Đạt
1857	27212152804	Lê Nguyễn Phương	Lan	19/02/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1858	27202241629	Nguyễn Thị Mỹ	Liên	12/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1859	27212246365	Nguyễn Đoàn Ngọc	Linh	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
1860	27212138939	Trần Thành	Nam	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1861	27211321831	Nguyễn Trung	Phong	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
1862	27211353911	Hoàng Trọng Nhật	Thiên	05/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
1863	27212431728	Trần Thanh	Uyên	19/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1864	27211342030	Lê Hoàng	Vũ	13/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	9.3	Đạt
1865	27212101329	Trương Phú	Duy	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	8.3	Đạt
1866	27205140369	Bùi Thị Thu	Hà	21/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	8.3	Đạt
1867	27213149233	Phùng Trọng	Hiếu	11/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	6.0	7.3	Đạt
1868	27202153353	Trần Thị Thu	Hương	22/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
1869	27203141486	Vương Diệu	Huyền	07/01/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	9.5	Đạt
1870	27202249003	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	12/10/2003	Huế	Nâng cao	7.3	7.8	Đạt
1871	27203149141	Nguyễn Thị Tuyết	Thanh	27/09/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.0	5.6	Đạt
1872	27202242918	Bùi Thị Ánh	Thảo	28/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
1873	27203343441	Trần Thị Thùy	Trang	10/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.7	6.8	Đạt
1874	27202247850	Nguyễn Thị Thảo	Vân	13/12/2003	Nghệ An	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
1875	27212638386	Trương Tuấn	Kiệt	08/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.1	Đạt
1876	27218602039	Phương Gia	Linh	15/04/1999	Bắc Giang	Nâng cao	7.3	6.3	Đạt
1877	27202239574	Trương Thị Thu	Hà	18/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
1878	27205135146	Mai Thị Thu	Trang	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
1879	27212249903	Lê Hồ Minh	Quốc	24/02/2003	Bình Định	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
1880	27212120580	Đoàn Anh	Tài	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
1881	27213831479	Nguyễn Minh	Tâm	14/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
1882	27212201763	Nguyễn Thị Nhật	Vy	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.0	5.3	Đạt
1883	27202242887	Lữ Thị Yến	Ni	25/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
1884	27218201739	Lê Đức	Đại	19/06/2001	Đắk Nông	Nâng cao	8.0	5.1	Đạt
1885	27203330613	Phan Thị Bích	Ngọc	14/05/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
1886	27207534909	Dương Thị	Đào	02/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1887	27203328926	Lương Hoàng Diễm	Ngân	27/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
1888	27202232381	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	20/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
1889	27202838784	Trần Thị Hoài	Linh	02/01/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1890	27208739712	Nguyễn Thị Khánh Ly	07/06/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1891	27204739872	Nguyễn Thị Thu Thảo	28/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	5.7	6.3	Đạt
1892	27203300773	Nguyễn Phan Cẩm Tú	08/10/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
1893	27212234020	Nguyễn Đình Thái Dương	24/07/2003	Kon Tum	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
1894	27202253038	Phạm Thị Tố Nữ	07/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1895	27212253529	Nguyễn Lê Diệu Oanh	02/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1896	27203138360	Lê Thị Thu Thảo	07/02/2001	Gia Lai	Nâng cao	7.3	9.8	Đạt
1897	27213124739	Trần Bảo Thuận	01/11/2003	Vũng Tàu	Nâng cao	5.7	8.5	Đạt
1898	27212445210	Nguyễn Phạm Thúy Trinh	06/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1899	27203126113	Nguyễn Lê Hà Vi	20/11/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
1900	27211328212	Lê Thanh Trức	31/12/2003	Quy Nhơn	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1901	27214720348	Lê Nguyên Khả	09/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	8.5	Đạt
1902	27214324643	Nguyễn Phúc Nguyên	08/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1903	27217243052	Mai Xuân Pháp	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1904	27202534442	Nguyễn Mai Phương	07/06/1999	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	7.3	Đạt
1905	27218653548	Nguyễn Kỳ Song Thư	03/06/2003	Bình Định	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1906	27202601272	Phan Thị Thục Trinh	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
1907	27202439583	Huỳnh Thị Ngọc Xuân	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1908	27213732732	Nguyễn Hữu Trâm Anh	03/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
1909	27203101335	Lê Hồng Diễm	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
1910	27207142571	Nông Thị Thu Hoài	28/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
1911	27212146466	Dương Văn Huy	22/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
1912	27212943684	Ngô Nguyễn Thùy Linh	29/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1913	27203336958	Lê Thị Phương Loan	27/11/2003	Phú Yên	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1914	27204754239	Lê Thị Kim Ngân	27/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
1915	27211645940	Trần Tích Tân	16/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.6	Đạt
1916	27211633898	Trần Quang Thành	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	9.5	Đạt
1917	27212146065	Phan An Thuy	30/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
1918	27211620006	Nguyễn Ngọc Tiến	25/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
1919	27203102733	Cao Thị Kim Trang	22/10/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1920	27202240823	Phạm Thị Trinh	08/09/2003	Bình Định	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1921	27203153210	Lý Thị Vân Trinh	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.0	Đạt
1922	27207128224	Lê Thùy Như Ý	19/06/2000	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	10.0	Đạt
1923	27202244900	Đoàn Thị Nhã Trúc	09/07/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1924	27202244331	Nguyễn Nữ Hoàng Anh	07/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	7.5	Đạt
1925	27207200730	Nguyễn Thị Diệu	05/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	5.3	6.8	Đạt
1926	27202637538	Phạm Thị Mỹ Duyên	20/10/2003	Phú Yên	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1927	27218445653	Huỳnh Mỹ Duyên	02/01/2002	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
1928	27217134003	Trần Đình Khang	02/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1929	27214341440	Võ Hoàng Hồng Khánh	06/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1930	27202902425	Phan Thị Cẩm Ly	19/05/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
1931	27202201578	Nguyễn Thị Thảo Ngân	11/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
1932	27204348475	Phạm Kim Ngân	21/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1933	27202135872	Nguyễn Hà Như	10/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1934	27204340710	Trương Thị Diễm	Quỳnh	02/02/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
1935	27214300365	Bùi Văn	Thành	27/04/2002	Gia Lai	Nâng cao	10.0	6.5	Đạt
1936	27204338618	Trần Quỳnh	Trâm	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
1937	27212102061	Lê Văn	Tri	05/07/2003	Huế	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1938	27202244314	Ngô Phạm Uyên	Vy	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
1939	27203828378	Mai Thị Kiều	Tiên	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
1940	27202236308	Phan Thị Thanh	Hiền	08/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
1941	27202952389	Ngô Thị Việt	Khanh	22/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1942	27202900208	Nguyễn Thị	Phương	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1943	27202201113	Mai Thị Thu	Huyền	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.0	Đạt
1944	27212201019	Trần Bảo	Ngọc	01/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
1945	27213153706	Trần Khánh	Huyền	01/05/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1946	27202139154	Võ Nguyễn Nguyên	Quỳnh	05/08/2003	Quy Nhơn	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
1947	27202238336	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1948	27217042351	Trần Đức	Dũng	26/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1949	27212651494	Nguyễn Hữu	An	10/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1950	27217145582	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	12/04/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	6.3	Đạt
1951	27205202085	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	29/11/2003	Bình Định	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
1952	27215202990	Dương Ngọc Kỳ	Thảo	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	8.8	Đạt
1953	27203733137	Võ Thị Bảo	Trình	12/12/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
1954	27211542091	Nguyễn Thanh	Đạt	26/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	6.3	Đạt
1955	27207227233	Lê Thị Minh	Giang	01/01/2003	Bình Định	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
1956	27202401640	Phan Thị Bảo	Hân	03/02/2003	Bình Định	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
1957	27211539590	Trần Văn	Hậu	04/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.8	Đạt
1958	27212128883	Trần Khánh	Huy	31/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1959	27214301666	Trần Quốc	Huy	11/03/2002	Bình Định	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
1960	27212843168	Lê Tự	Khánh	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
1961	27202138401	Nguyễn Thị Hồng	Thảo	07/03/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1962	27203521974	Nguyễn Trần Ngọc	Bé	12/06/2002	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.3	7.5	Đạt
1963	27203542333	Nguyễn Hoàng Trúc	Đan	20/06/2003	Quy Nhơn	Nâng cao	6.7	9.3	Đạt
1964	27207128646	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	13/12/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1965	27212228632	Lê Đình	Hòa	15/02/2003	Nghệ An	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
1966	27207100654	Hồ Yến	Nhi	13/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	8.3	Đạt
1967	27202131041	Đinh Thị Vỹ	Tâm	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.3	Đạt
1968	27207137995	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	27/02/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	7.5	Đạt
1969	27213143701	Trương Hoàng Anh	Thư	16/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	9.3	Đạt
1970	27213753009	Nguyễn Anh	Khoa	04/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.3	5.9	Đạt
1971	27203344228	Nguyễn Thị Huyền	Trang	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
1972	27212245636	Trần Đình	Nghĩa	27/07/2003	Kon Tum	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
1973	27202302505	Bùi Nguyễn Hồng	Hà	13/09/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
1974	27212240878	Võ Hồng	Hiệp	19/11/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.7	7.9	Đạt
1975	27202426046	Lê Thị Quỳnh	Hoa	17/03/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
1976	27203702322	Trần Thị Ngọc	Huyền	04/03/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	7.4	Đạt
1977	27202353730	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1978	27207127067	Nguyễn Thị Hoài	Ngọc	14/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1979	27202401026	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	18/08/2003	Gia Lai	Nâng cao	9.7	7.4	Đạt
1980	27211549286	Đào Trần Minh	Phương	15/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.3	8.8	Đạt
1981	27211343033	Chu Duy	Quang	19/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1982	27203743904	Lê Thị Thanh	Tâm	03/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1983	27207222325	Vi Thị Hồng	Thắm	16/10/2003	Nghệ An	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
1984	27212240202	Trần Nguyễn Hữu	Thịnh	25/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
1985	27207100694	Nguyễn Thị Hồng	Thư	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	8.8	Đạt
1986	27202251865	Bùi Biên	Thùy	18/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
1987	27211549430	Lê Minh	Việt	16/05/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.3	5.9	Đạt
1988	27211301693	Võ Duy	Vũ	01/11/2001	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	6.3	Đạt
1989	27203102449	Lê Ngọc Châu	Hân	06/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
1990	27211325234	Phạm Tiến	Huy	09/10/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1991	27213149427	Nguyễn Thiện	Luân	16/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
1992	27212537868	Nguyễn Nhật	Minh	04/06/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
1993	27213153317	Nguyễn Nữ Ny	Ny	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	8.8	Đạt
1994	27212221107	Nguyễn Ngọc	Quý	18/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	5.7	5.9	Đạt
1995	27202601493	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	25/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.5	Đạt
1996	27202202987	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	10/07/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	9.3	Đạt
1997	27216729115	Nguyễn Chí	Thanh	11/07/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	7.3	Đạt
1998	27202141488	Hồ Thị Thu	Thảo	26/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
1999	27218731799	Nguyễn Quang	Thiệu	12/10/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
2000	27212201379	Trần Văn	Tín	04/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.7	9.4	Đạt
2001	27202242551	Võ Thị Tú	Trình	09/05/2003	Bình Thuận	Nâng cao	5.0	7.5	Đạt
2002	27208702913	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	05/12/2003	Cam Ranh	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
2003	27212653620	Đỗ Hồ Trúc	Vy	07/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
2004	27213224556	Nguyễn Minh	Hiển	14/06/2003	Bình Định	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
2005	27203602738	Nguyễn Thị	Ân	04/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
2006	27211340660	Lê Tuấn	Anh	22/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
2007	27211340480	Trịnh Minh	Chiến	19/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
2008	27211300829	Trương Lê	Danh	27/02/2002	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
2009	27202827924	Võ Thị Mỹ	Duyên	25/11/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
2010	27211135655	Trần Ngọc	Hà	16/05/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
2011	27203626723	Võ Thị Thanh	Hằng	20/04/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
2012	27204321724	Hồ Thị Minh	Hằng	06/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	9.5	Đạt
2013	27211349468	Nguyễn Phi	Kha	28/02/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
2014	27217228555	Võ Nguyễn Thanh	Lâm	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
2015	27202541218	Cao Thị Diệu	Linh	15/01/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
2016	27211330736	Bùi Nguyễn Đức	Lộc	04/11/2003	Kon Tum	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
2017	27202400220	Đặng Ngọc Hồng	Nhung	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
2018	27203841767	Bạch Thị Cẩm	Nhung	02/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
2019	27211335807	Trà Thanh	Vọng	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
2020	27213240846	Hoàng Thành	Đạt	31/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
2021	27203935588	Trương Thị Thùy	Dương	02/01/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2022	27217034000	Trương Nhật	Duy	10/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
2023	27202143650	Lê Thị Thanh	Hằng	20/05/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
2024	27212221406	Đỗ Tuấn	Kiệt	30/01/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	7.3	Đạt
2025	27202247496	Cai Thị Như	Linh	27/01/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
2026	27203202419	Trần Thị Ngọc	Mai	17/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
2027	27212142320	Mai Đức	Mẫn	07/12/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
2028	27203223374	Nguyễn Thị Hà	My	09/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
2029	27203202719	Vương Thị Thanh	Nga	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
2030	27202641396	Trương Hải Yến	Nhi	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
2031	27203149700	Hồ Nguyễn Hoàng	Oanh	02/11/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
2032	27211336723	Huỳnh Nguyễn Gia	Phúc	07/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	6.5	Đạt
2033	27202138843	Nguyễn Minh Thành	Tâm	06/12/2002	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	6.0	Đạt
2034	27211343402	Trần Xuân	Thành	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
2035	27203202506	Lê Ngọc Tú	Uyên	01/11/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	8.0	Đạt
2036	27203222109	Hồ Ngọc Thu	Uyên	17/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	9.0	Đạt
2037	27212146494	Đặng	Vương	21/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	7.0	Đạt
2038	27202100575	Võ Thị Thảo	Vy	07/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
2039	27212100539	Phan Hồng	Hân	06/10/2001	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	7.5	Đạt
2040	27203201989	Nguyễn Thị Uyên	Nhi	26/12/2003	Gia Lai	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
2041	27204144142	Nguyễn Lê Kim	Oanh	24/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
2042	27211502291	Đỗ Văn	Thắng	01/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
2043	27214140784	Trần Thanh	Tin	02/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
2044	27203253694	Huỳnh Thị Kim	Trang	23/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	9.0	Đạt
2045	27215450270	Trần Ngọc	Hiếu	26/04/2003	Nghệ An	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
2046	27206635615	Võ Thị Thùy	Diễm	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
2047	27211340205	Lâm Văn	Diệp	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
2048	27203349942	Trần Diệu Quỳnh	Dung	11/05/2003	Phú Yên	Nâng cao	8.0	8.0	Đạt
2049	27207340301	Ngô Đặng Thùy	Dung	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
2050	27202401236	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	12/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
2051	27211502150	Lê Trung	Hòa	12/06/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.0	10.0	Đạt
2052	27202200206	Nguyễn Thị Kim	Huệ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	7.3	Đạt
2053	27207128582	Bùi Ngọc Vân	Khánh	04/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.7	6.1	Đạt
2054	27212240220	Đinh Thanh Nam	Khánh	17/07/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	9.3	Đạt
2055	27216633618	Nguyễn Trần Nhật	Linh	10/06/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	6.0	8.0	Đạt
2056	27203152981	Trần Thị Cẩm	Ly	02/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
2057	27203349356	Nguyễn Khánh	Ly	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
2058	27206345127	Đỗ Thị Yến	My	03/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	7.6	Đạt
2059	27203343847	Phạm Thị Hằng	Nga	25/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
2060	27203738385	Phạm Huỳnh	Như	12/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
2061	27211535096	Bùi Anh	Phương	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
2062	27212103053	Nguyễn Mậu	Tài	02/04/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	10.0	Đạt
2063	27203750451	Rơ Lan Thu	Thủy	01/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	8.5	Đạt
2064	27217124781	Nguyễn Anh	Triều	01/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	6.3	Đạt
2065	27203738544	Nguyễn Thị Thủy	Tuyên	02/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2066	27213722046	Đinh Văn	Văn	13/04/2003	Hà Nam	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
2067	27212427832	Trương Ngọc Tường	Vi	04/10/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
2068	27207252478	Trương Thị Ái	Vy	03/04/2003	Bình Định	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
2069	27205241097	Nguyễn Võ Thùy	An	14/09/2003	Nghệ An	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
2070	27202236119	Nguyễn Thị Thanh	Bình	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
2071	27212731540	Nguyễn Hữu Quang	Bình	01/11/2000	Kon Tum	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
2072	27203728581	Nguyễn Thị Diệp	Chi	08/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.7	7.3	Đạt
2073	27212247060	Nguyễn Văn	Đô	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
2074	27213149276	Nguyễn Đình	Hoàng	02/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
2075	27215600077	Lê Quốc	Khánh	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
2076	27213700121	Huỳnh Đăng	Khoa	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.8	Đạt
2077	27202229474	Phạm Thị Hoàng	Ly	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
2078	27203602957	Nguyễn Thị Tuyết	Ly	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
2079	27202222827	Huỳnh Thị	Mai	19/02/2003	Phú Yên	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
2080	27213802951	Lê Yến	Ngọc	26/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
2081	27203802488	Lê Thị Phương	Nhi	28/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
2082	27208438340	Phan Thị Minh	Phượng	13/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
2083	27212702523	Phan Khánh	Quỳnh	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	6.0	Đạt
2084	27203836190	Nguyễn Thị Châu	Sang	08/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
2085	27218724961	Mai Đông	Sun	01/09/2003	Phú Yên	Nâng cao	9.7	5.8	Đạt
2086	27205249781	Huỳnh Thị Quý	Thuận	29/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
2087	27208740424	Huỳnh Thị	Trúc	19/02/2003	Phú Yên	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
2088	27212243815	Đặng Trần Phương	Uyên	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	7.8	Đạt
2089	27202222101	Võ Thị Tường	Vy	24/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
2090	27217135116	Phạm Huỳnh Tường	Vy	25/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
2091	27202246801	Trương Tiểu	Băng	08/08/2003	Nghệ An	Nâng cao	5.7	6.5	Đạt
2092	27202201812	Nguyễn Thị Thu	Diễm	16/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
2093	27202240662	Lê Nguyễn Khánh	Đoan	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
2094	27202652005	Ngô Uyên	Giang	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	7.5	Đạt
2095	27218639469	Nguyễn Văn	Kiên	01/11/2003	Bình Định	Nâng cao	6.0	9.9	Đạt
2096	27202141793	Nguyễn Kiều Khánh	Linh	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
2097	27212153861	Trương Đàm Ngọc	Ly	19/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	6.1	Đạt
2098	27202128539	Trần Thị Kim	Ngân	13/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
2099	27203743987	Cáp Thị Yến	Nhi	01/10/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	6.1	Đạt
2100	27212301200	Văn Viết	Sỹ	21/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	7.0	9.5	Đạt
2101	27207228136	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	14/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
2102	27207337419	Nguyễn Thị Thùy	Vân	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
2103	27211342665	Lê Huy	Cường	18/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	9.8	Đạt
2104	27212553047	Phan Trịnh	Diễm	01/06/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	8.4	Đạt
2105	27212230121	Tô Minh	Đô	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.8	Đạt
2106	27211329387	Nguyễn Văn	Hiếu	11/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	7.5	Đạt
2107	27212541264	Phạm Trung	Hiếu	15/11/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
2108	27212200756	Hoàng Mạnh	Hùng	22/08/2001	Phú Thọ	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
2109	27212542885	Phạm Huy	Hùng	21/08/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2110	27213732252	Nguyễn Ngọc Mai	Khanh	08/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.8	Đạt
2111	27211345440	Nguyễn Duy	Long	16/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
2112	27211301404	Võ Minh	Lực	19/06/2003	Bình Định	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
2113	27212239376	Nguyễn Hồ	Phát	22/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
2114	27202237938	Nguyễn Hoàng	Sương	26/01/2003	Bình Định	Nâng cao	8.3	9.5	Đạt
2115	27202231336	Phạm Thị Tuyết	Thu	12/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
2116	27213745960	Nguyễn Trần Minh	Thư	21/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
2117	27206628099	Ngô Lê Cẩm	Tiên	26/09/2003	Bình Định	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
2118	27203538823	Lê Nguyễn Phương	Uyên	04/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	7.0	Đạt
2119	27213350375	Lê Duy	Vĩ	26/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
2120	27213753904	Trần Ngọc Tường	Vy	24/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
2121	27217101082	Nguyễn Phương	Anh	23/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
2122	27205252644	Võ Thị Như	Đào	08/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	7.3	Đạt
2123	27217102218	Lê Thanh	Hiếu	14/08/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
2124	27207122720	Nguyễn Thị Huyền	My	29/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
2125	27207125326	Lê Thị Hoài	My	07/04/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
2126	27203102940	Bùi Thị Quỳnh	Như	19/05/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	6.3	Đạt
2127	27212601425	Phạm Cao Như	Thủy	31/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
2128	27203320474	Nguyễn Thị Quỳnh	Trân	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
2129	27212401047	Ngô Văn	Viễn	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	8.8	Đạt
2130	27212843216	Nguyễn Văn	Minh	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
2131	27214239794	Vũ Nhật	Minh	11/01/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
2132	27212241273	Võ Hoàng	Phúc	12/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
2133	27211602676	Nguyễn Văn Ái	Quốc	17/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
2134	27211748952	Phạm Ngọc	Tâm	08/08/2003	Bình Định	Nâng cao	5.7	8.5	Đạt
2135	27211320346	Nguyễn Tuấn	Vũ	25/08/2003	Quy Nhơn	Nâng cao	8.0	6.9	Đạt
2136	27212122344	Hoàng Gia	Bảo	02/11/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
2137	27212135921	Hoàng Văn	Hưng	10/11/2002	Đắk Nông	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
2138	27203141006	Nguyễn Thị Kim	Ngân	02/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
2139	27203339390	Lưu Thị Diễm	Phúc	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
2140	27203142893	Huỳnh Thị Thái	Quỳnh	11/03/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
2141	27213100772	Nguyễn Văn	Trung	20/11/2001	Đà Nẵng	Nâng cao	5.0	5.8	Đạt
2142	27202226843	Nguyễn Thị Thảo	Vy	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.5	Đạt
2143	27202731575	Nguyễn Thủy	Tiên	21/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
2144	27202637643	Nguyễn Thị Thanh	Hiếu	08/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
2145	27203839301	Võ Thị Ngọc	Châu	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	8.0	Đạt
2146	27202246932	Nguyễn Thị Kim	Dung	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
2147	27203738174	Đặng Ngọc	Hà	20/10/2003	Nghệ An	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
2148	27213153961	Nguyễn Mai Bảo	Ngân	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
2149	27203130142	Dương Thị Như	Phương	08/07/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
2150	27202240366	Lê Thị Lệ	Quyên	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
2151	27203727200	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	24/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
2152	27203128034	Huỳnh Hồ Mỹ	Tâm	29/11/2002	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.5	Đạt
2153	27202644088	Trịnh Thị Kim	Thương	02/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	7.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2154	27213853342	Nguyễn Kiều	Trinh	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.3	Đạt
2155	27212243672	Nguyễn Anh	Tuấn	22/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
2156	27212400959	Huỳnh Đức	Tùng	24/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
2157	27212644420	Nguyễn Thanh	Vân	31/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	6.5	Đạt
2158	27213345432	Nguyễn Đặng Hương	Vi	23/02/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.5	Đạt
2159	27212228035	Phan Võ Trường	Vũ	19/03/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
2160	27208720128	Hồ Thị Trâm	Vy	19/11/2001	Gia Lai	Nâng cao	7.0	7.5	Đạt
2161	27202201262	Dương Quốc Hoài	Ân	20/08/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
2162	27204730433	Võ Thị Ngọc	Ẩn	05/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
2163	27212234376	Lê Ngọc	Anh	12/08/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
2164	27212228975	Nguyễn Vũ Thiên	Bảo	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
2165	27202235586	Mai Thị	Dung	28/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	5.7	9.0	Đạt
2166	27213749928	Nguyễn Văn Thái	Dương	19/04/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.0	7.0	Đạt
2167	27202232955	Tôn Thị Thanh	Hiền	22/06/2003	Sơn La	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
2168	27213152817	Nguyễn Văn	Nam	27/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
2169	27211336997	Hà Quang	Trọng	20/08/2002	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
2170	27203142033	Phan Thị Cẩm	Vân	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	5.0	Đạt
2171	27218753259	Nguyễn Việt Trường	An	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
2172	27218601427	Lương Hải	Đăng	19/09/2003	Cao Bằng	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
2173	27207142513	Hồ Thị	Diễm	31/08/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
2174	27203302410	Nguyễn Thị Thanh	Hà	29/09/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
2175	27211333279	Phan Nguyễn Tuấn	Huy	18/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
2176	27212244102	Lê Đức	Luân	18/09/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
2177	27207121752	Phạm Lê Uyên	My	04/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
2178	27217131544	Nguyễn Hoàng	Phúc	21/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
2179	27203101205	Nguyễn Thị Kim	Quỳnh	19/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	7.0	Đạt
2180	27203143853	Đỗ Thị Xuân	Quỳnh	20/08/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
2181	27218702411	Đoàn Văn	Sinh	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	8.3	Đạt
2182	27212229038	Nguyễn Quốc	Tiến	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
2183	27212234992	Nguyễn Duy	Hiếu	21/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
2184	27203336871	Dương Thị Thanh	Lam	06/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
2185	27202440043	Phạm Nhật	Linh	27/04/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
2186	27202423353	Phạm Thị Thu	My	11/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
2187	27212436468	Nguyễn Tất	Toàn	24/12/2003	Phú Yên	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
2188	27218780027	Trần Việt	Khuê	24/09/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
2189	27203344060	Lê Thị Thu	Hà	01/07/2003	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
2190	27211329266	Đặng Nhật	Cường	08/12/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
2191	27211343326	Nguyễn Quốc	Hưng	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
2192	27211327816	Phạm Văn Quốc	Huy	13/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
2193	27217135700	Trương Bá	Khoa	09/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
2194	27202138583	Bùi Trần Uyên	Nhi	09/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
2195	27202102620	Nguyễn Thị Như	Thảo	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
2196	27213922810	Trần Duy	Huy	18/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	8.5	Đạt
2197	27218747489	Lương Quốc	Kỳ	18/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2198	27208740362	Lê Thị Minh	Nhung	01/01/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
2199	27211302279	Huỳnh Lưu Ngọc	Phúc	16/01/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	8.8	Đạt
2200	27211302539	Hồ Việt	Thực	16/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
2201	27217102339	Nguyễn Bá	Trung	28/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
2202	27208739231	La Nguyễn Tường	Vi	28/08/2003	Lâm Đồng	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
2203	27207133010	Nguyễn Thị Kim	Yến	27/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	7.0	Đạt
2204	27211336523	Nguyễn Thái	Bảo	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
2205	27211328616	Trần Đình Tiến	Đạt	11/04/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
2206	27211331415	Nguyễn Tuấn	Hiền	23/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
2207	27211342390	Nguyễn	Hòa	19/12/2003	Huế	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
2208	27203334213	Nguyễn Thị Kim	Loan	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	7.3	Đạt
2209	27211502531	Phạm Hữu	Nghĩa	25/01/2002	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
2210	27211501645	Võ Quốc	Thái	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
2211	27212221766	Cao Gia	Huy	09/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2212	27212234036	Đặng Công	Tuấn	24/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
2213	27205100556	Đinh Thị Mỹ	Hạnh	27/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2214	27212101868	Trần Trung	Trường	21/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2215	27203444311	Đặng Thị Yến	Nhi	24/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2216	27202201553	Trần Thị Kiều	Na	08/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2217	27202422182	Từ Ngọc Diệu	Quỳnh	07/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2218	27203303062	Trần Thị	Trinh	10/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2219	27212601484	Nguyễn Hoàng	Phong	04/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
2220	27214744952	Nguyễn Hà	Phương	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2221	27211342239	Trần Quang	Hậu	05/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2222	27202200744	Nguyễn Thị	Hiền	25/09/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2223	27203102727	Hồ Thị Yến	Linh	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
2224	27203902789	Phạm Thị My	My	31/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2225	27212203084	Nguyễn Lê Huyền	My	27/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2226	27202647340	Đặng Thị Kiều	Oanh	25/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2227	27202540053	Nguyễn Thị Kim	Thoa	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2228	27212253642	Trương Việt	Thoại	10/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
2229	27212244351	Nguyễn Anh	Thư	28/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2230	27202239003	Nguyễn Thị Thùy	Trang	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
2231	27202126430	Hồ Thị Cẩm	Tú	28/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2232	27212200768	Hồ Phi	Tùng	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2233	27212253329	Phạm Mai Hoài	Bảo	24/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
2234	27202241554	Trần Thị Minh	Châu	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2235	27202228985	Trịnh Hoài Châu	Giang	04/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2236	27202229071	Phạm Thị	Hương	21/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2237	27202280023	Lương Đoàn Mỹ	Linh	04/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2238	27217003022	Nguyễn Hữu	Thành	20/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2239	27202235156	Đỗ Thị Lê	Thùy	17/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
2240	27202201921	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	17/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
2241	27208735800	Đoàn Thị Cẩm	Tú	25/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2242	27213528535	Đỗ Đức Đại	Vệ	28/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
2243	27202238396	Đinh Thị Thảo	Vy	07/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
2244	27203300597	Nguyễn Thị Thanh	Mai	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2245	27203303116	Huỳnh Thị Lệ	Mỹ	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2246	27212240804	Nguyễn Châu	Hạnh	23/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2247	27207302235	Nguyễn Thị Hồng	Hiền	19/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2248	27202923986	Nguyễn Thị	Thương	13/10/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2249	27205252634	Nguyễn Thị Thanh	Dung	26/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
2250	27205252655	Nguyễn Khánh	Hân	22/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
2251	27205252663	Phan Kim Thiên	Hoàng	18/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
2252	27205229162	Vương Thị Quỳnh	Hương	26/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2253	27202139403	Lê Thị	Linh	03/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2254	27202441457	Nguyễn Vũ Trà	My	07/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2255	27202220390	Huỳnh Thị Thu	Ngân	21/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
2256	27202402546	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	08/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2257	27205246145	Ngô Thị Tuyết	Nhung	19/01/2003	Lộc Ninh	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
2258	27212144218	Trần Xuân	Quý	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2259	27205203097	Nguyễn Thị Minh	Thương	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
2260	27205249863	Mai Trần Hương	Trâm	20/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
2261	27212151130	Đỗ Đăng Hữu	Trí	29/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
2262	27205238241	Phan Thị Thúy	Vân	12/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2263	27202137512	Nguyễn Thị Tường	Vy	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2264	27202200969	Phạm Võ Thị Như	Ý	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2265	27207347190	Võ Thị Thùy	Dương	09/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2266	27212134292	Nguyễn Đôn	Hào	23/01/2003	Huế	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2267	27207340292	Nguyễn Châu	Pha	03/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2268	27207234590	Lê Nguyễn Tuyết	Ngân	08/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2269	27214701382	Trần Hoàng Uyên	Nhi	28/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2270	27203941399	Bùi Đặng Như	Quỳnh	02/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
2271	27214726626	Nguyễn Văn	Duy	24/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2272	27202241075	Trần Thị Thu	Hiền	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2273	27212232670	Nguyễn Ngọc	Hiếu	05/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
2274	27212239467	Nguyễn Quốc	Hoàn	17/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2275	27202229656	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2276	27205127154	Nguyễn Thị	Ngân	28/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2277	27212237560	Trần Công	Nhật	14/05/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2278	27202202472	Huỳnh Thị Quỳnh	Như	09/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.4	Đạt
2279	27212201755	Hoàng Tấn	Phong	28/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2280	27211337645	Nguyễn Duy	Phúc	11/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2281	27202240489	Lê Thị Ngọc	Trâm	22/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
2282	27202235996	Bùi Ngọc	Trúc	06/11/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2283	27212201726	Nguyễn Công	Trường	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2284	27202121253	Nguyễn Đoàn Phương	Uyên	11/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2285	27212633614	Nguyễn Trần Quỳnh	Như	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2286	27202141327	Phan Thị Kim	Chi	16/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2287	27202935823	Nguyễn Thị Út	Duyên	15/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2288	27203541680	Nguyễn Thị	Hiền	18/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
2289	27212153214	Đồng Nguyễn Bằng	Huyền	08/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2290	27217128397	Trần Minh	Khải	21/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2291	27202233379	Phan Thị	Lên	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
2292	27202939340	Lê Thị Kim	Ngọc	17/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
2293	27207138119	Lê Phạm Tuyết	Nhi	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2294	27202900494	Trần Huệ	Như	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2295	27203141082	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	26/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
2296	27202924897	Trần Thu	Quyền	24/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2297	27203842786	Đinh Thị Tường	Vi	06/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2298	27212102424	Đậu Ngọc	An	22/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2299	27207202211	Đoàn Thị Thùy	Dương	01/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.4	Đạt
2300	27207202838	Đinh Thị	Hằng	14/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2301	27212602137	Nguyễn Công	Hoàng	15/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
2302	27207249775	Nguyễn Thị	Huệ	01/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
2303	27202602494	Hồ Nguyên Bảo	Khanh	16/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2304	27211203183	Thái Gia	Phúc	29/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2305	27203802831	Trần Minh	Thư	26/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2306	27207244539	Mai Thị Anh	Thư	25/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2307	27202100252	Trần Thị Thùy	Trang	03/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
2308	27212244931	Nguyễn Lê Khánh	Vy	24/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2309	27212300329	Nguyễn Bá	Luân	01/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2310	27202729640	Nguyễn Thị	Ngọc	24/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2311	27202934454	Nguyễn Thị Cẩm	Hương	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2312	27202141020	Nguyễn Thị Quỳnh	Duyên	18/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2313	27202128622	Doãn Thanh	Dung	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
2314	27212125327	Huỳnh Lê Thành	Luân	15/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2315	27212644057	Nguyễn Khánh	Ly	20/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2316	27203745502	Thái Thị Như	Ngọc	06/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
2317	27212620880	Tô Anh	Quang	15/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2318	27212145858	Phạm Duy	Trung	11/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2319	27203145346	Nguyễn Thị Ngọc Hoàng	Uyên	24/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
2320	27213753393	Đoàn Công	Ý	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2321	27205430452	Trần Phương	Hà	06/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
2322	27212632046	Nguyễn Kiều	Duyên	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2323	27203148993	Trần Thị	Diệu	19/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
2324	27207128299	Ngô Thị Mỹ	Nương	04/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2325	27204342662	Lê Thị Minh	Châu	19/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
2326	27202429344	Nguyễn Lâm Bích	Chi	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2327	27202200749	Đỗ Thị Hồng	Nhung	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2328	27203801158	Lê Thị Thu	Hà	13/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2329	27203143174	Nguyễn Thị Mỹ	Hạ	23/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2330	27212202593	Phạm Văn	Hiếu	07/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2331	27217100367	Lê Trung	Hiếu	23/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2332	27202424605	Mai Thị Mỹ	Linh	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
2333	27204729305	Võ Nhật	My	16/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2334	27202302010	Phùng Kim	Ngân	18/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2335	27202201261	Hà Thị Hoài	Nhi	22/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2336	27203100727	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	11/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
2337	27213133920	Nguyễn Thị	Phương	22/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2338	27203802961	Hồ Thị Như	Quỳnh	28/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2339	27217032643	Nguyễn Thanh	Thắng	15/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2340	27202624211	Bùi Thị Hoài	Thương	19/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2341	27203850169	Nguyễn Thị Hà	Vi	01/10/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2342	27203830928	Phạm Thị	Vy	09/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2343	27213800186	Trịnh Lê	Vy	23/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2344	27202131076	Nguyễn Trịnh Thị	Thuyền	25/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2345	27205202104	Nguyễn Thu	Hiền	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2346	27215202744	Nguyễn Ngọc Bảo	Minh	18/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2347	27203153498	Lê Thị Hồng	Đậm	27/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2348	27203842084	Phan Thị Mỹ	Duyên	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2349	27205100456	Nguyễn Thị Thu	Hà	24/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2350	27205252654	Võ Thị Ngọc	Hạnh	09/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
2351	27217128480	Y Tâm	Hwing	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2352	27212822630	Đặng Quang	Khánh	01/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2353	27203145361	Trịnh Thị	Lan	23/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2354	27217128728	H'trùng	Miô	21/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2355	27217102556	Đặng Thu	Phương	31/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2356	27212141162	Lương	Thiện	14/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2357	27204729856	Hoàng Anh	Thư	15/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2358	27215102368	Nguyễn Thùy	Trang	15/05/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2359	27202543631	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	03/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2360	27202651883	Ngô Thùy	Dương	22/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2361	27202201350	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	17/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2362	27207527163	Thái Thu Thúy	Diễm	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2363	27207129929	Phạm Khánh	Linh	18/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2364	27203332909	Phạm Thị Hải	Ly	13/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2365	27202240512	Lê Bảo	Hân	10/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2366	27212225387	Phạm Hoàng	Huy	06/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2367	27202234135	Phạm Thùy	Linh	22/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2368	27202224095	Hồ Thị Bích	Nữ	09/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
2369	27207120555	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	08/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2370	27212230553	Nguyễn Minh	Thành	04/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
2371	27212235925	Phan Phước	Thới	01/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2372	27203722953	Đặng Thị Yến	Vi	27/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2373	27207531526	Phạm Thị Tiểu	Ý	07/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2374	27207252226	Bùi Thị Hương	Ly	08/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2375	27207130473	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	02/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2376	27204742430	Lê Thị Xuân	Hằng	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2377	27202640087	Nguyễn Thị	Trúc	26/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2378	27203236913	Hoàng Hà	My	14/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2379	27207127705	Nguyễn Thị Thanh	Hà	12/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2380	27207130708	Huỳnh Thanh	Hà	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
2381	27212942522	Thái Nguyễn Minh	Hoàng	05/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2382	27212142199	Nguyễn Ngọc	Tri	10/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2383	27202253341	Phạm Thị Lan	Anh	04/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
2384	27202637296	Bùi Phan Quỳnh	Anh	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2385	27212237673	Lê Văn	Ánh	20/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2386	27202221612	Trần Thị Anh	Đài	08/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2387	27202437499	Trương Thị Nguyệt	Hằng	25/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2388	27202202880	Nguyễn Thị	Hoa	03/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2389	27202243069	Đinh Thị Bích	Hoa	08/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2390	27217124848	Nguyễn Huỳnh Hữu	Hùng	04/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2391	27203724400	Bùi Ngọc Khánh	Linh	24/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2392	27202141549	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2393	27203142755	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	04/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2394	27211300286	Hoàng Minh	Tâm	25/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2395	27211230575	Lê Nguyễn Nhật	Thắng	06/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2396	27203131269	Nguyễn Thị Minh	Thư	31/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2397	27202151389	Hồ Thị	Trinh	19/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2398	27212242465	Bùi Anh	Vũ	11/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2399	27202980009	Nguyễn Thị Hải	Vy	11/05/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2400	27203101356	Nguyễn Thị Tường	Vy	28/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2401	27202248898	Nguyễn Thị Thúy	Xinh	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
2402	27213124153	Nguyễn Hoàng	Yến	15/03/2003	Đồng Hới	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2403	27212203050	Trà Nguyễn Khánh	Vy	17/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2404	27202603092	Nguyễn Thị Thu	Diệu	22/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.9	Đạt
2405	27208600144	Hoàng Thị Thu	Trang	22/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2406	27203820382	Ngô Phương	Hoa	30/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2407	27202630815	Nguyễn Thị Thảo	Nhung	12/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2408	27212243653	Lê Văn	Bảo	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2409	27203131443	Đặng Ngọc	Bích	19/11/1999	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2410	27204742439	Trần Thị Minh	Châu	24/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
2411	27204736164	Trần Mỹ	Duyên	12/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2412	27212142349	Nguyễn Trung	Hiếu	25/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2413	27212133757	Nguyễn Đức	Huy	10/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
2414	27212225680	Phí Trần Quang	Huy	22/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2415	27212201252	Nguyễn Văn Hữu	Lễ	10/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2416	27202102982	Nguyễn Thùy	Linh	25/09/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2417	27202132832	Nguyễn Thị Hà	My	02/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2418	27204700349	Nguyễn Trần Nhã	Phương	20/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2419	27212242438	Nguyễn Thế	Quang	20/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
2420	27202244000	Phan Thị Lệ	Quyên	01/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2421	27204702311	Thân Thị	Quỳnh	29/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
2422	27214701495	Đặng Việt	Trúc	14/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
2423	27202134828	Lương Thị Lan	Tường	22/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2424	27202602823	Nguyễn Thị	Quý	09/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.3	Đạt
2425	27207535079	Lê Thị Thanh	Huyền	17/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2426	27202643379	Đặng Thị Phương	Thảo	23/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2427	27212901080	Võ Huỳnh Mỹ	Chi	20/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2428	27202141350	Hồ Thị	Điền	26/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2429	27212240275	Nguyễn Nhật	Huy	17/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
2430	27202129074	Bùi Thị Thùy	Linh	09/07/2003	Nam Định	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2431	27217143497	Đinh Hoàng	Mơ	17/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
2432	27204720585	Nguyễn Thị Như	Ngọc	27/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
2433	27212101162	Nguyễn Hữu	Phát	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
2434	27213123224	Ngô Văn	Quý	17/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2435	27204327044	Bùi Trần Ngọc	Quỳnh	25/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2436	27212143984	Nguyễn Thành	Tài	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2437	27204753080	Phạm Thị Mỹ	Tê	20/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2438	27212135309	Lê Quyết	Thắng	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2439	27212134395	Nguyễn Văn	Thành	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2440	27202229652	Lê Thị Thu	Thương	05/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2441	27203102022	Hồ Thị Mỹ	Trinh	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2442	27207237015	Dương Khánh	Vy	10/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2443	27208647427	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	12/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2444	27203102705	Châu Thị Thanh	Trà	13/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
2445	27203322724	Huỳnh Thị Thanh	Trang	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2446	27212831731	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
2447	27208642259	Vy Thị	Hiền	09/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2448	27202147200	Trương Thị Kim	Hòa	14/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2449	27203300821	Võ Thị Khánh	Linh	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2450	27213834929	Lê Kiều Nhã	Nghi	12/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2451	27212141441	Phan Phước	Ngọc	10/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2452	27202438835	Lê Thị	Thành	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2453	27202438028	Phan Lê Anh	Thư	07/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2454	27202125825	Nguyễn Thị	Tĩnh	04/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
2455	27213343820	Trịnh Bảo	Trâm	21/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2456	27203339992	Phạm Thị Huyền	Trang	09/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2457	27203302572	Phạm Thị Thanh	Tuyền	15/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2458	27202227119	Võ Thị Sao	Mai	21/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2459	27212132756	Nguyễn Mai	Linh	01/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2460	27217146090	Hà Đại	Lợi	07/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2461	27203820462	Nguyễn Vũ Quỳnh	Anh	16/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2462	27202930861	Nguyễn Thị Thu	Ba	03/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2463	27202241435	Nguyễn Song Ngọc	Dung	27/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2464	27204747569	Nguyễn Thị Phương	Dung	29/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2465	27202202707	Nguyễn Thị Thu	Hiền	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2466	27211334457	Phạm Ngọc	Khánh	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2467	27207135607	Trần Thị Hoàng	Lan	08/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2468	27203836310	Nguyễn Thị Kiều	Linh	13/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2469	27202448887	Mai Thái Hoàng	My	22/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
2470	27202520949	Lê Thị Kim	Ngân	24/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2471	27202401660	Đặng Thị Thảo	Nguyên	07/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
2472	27203339199	Phạm Thị Kim	Phượng	22/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
2473	27202526427	Mai Thị	Quỳnh	29/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2474	27202901185	Trần Thị Bích	Trâm	25/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2475	27211335768	Nguyễn Đức	Trung	10/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2476	27205134843	Nguyễn Thị	Vân	23/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2477	27202238582	Nguyễn Thúy	Huyền	17/11/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2478	27202735193	Hoàng Thị Thanh	Bình	21/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2479	27202202277	Lê Nguyễn Thục	Đoan	16/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2480	27202243807	Trần Thị Mỹ	Duyên	17/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2481	27202230552	Cao Nguyệt	Hà	08/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2482	27202200684	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2483	27202202616	Dương Thị Thu	Hiền	15/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
2484	27202242149	Lý Thị	Hiền	09/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2485	27211302650	Trần Quang	Lâm	09/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2486	27205136035	Bùi Thái Kim	Ngân	27/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2487	27202700535	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2488	27202220394	Võ Dương Phi	Phi	11/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2489	27203138827	Nguyễn Thị Thảo	Phương	21/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2490	27202252778	Phùng Thị Diễm	Quỳnh	27/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
2491	27204348686	Võ Thị Như	Quỳnh	13/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
2492	27205146064	Trần Thị Minh	Quỳnh	31/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2493	27212143622	Nguyễn Đăng	Thế	06/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2494	27203342966	Hồ Thị Thanh	Thủy	06/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.1	Đạt
2495	27204720978	Nguyễn Thị Thu	Thủy	24/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2496	27204327187	Trần Ngọc Quỳnh	Thy	14/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2497	27204331542	Nguyễn Hoa	Tranh	01/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
2498	27204300370	Trần Phương	Uyên	22/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2499	27212526693	Phạm Anh	Tài	03/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2500	27208601825	Vũ Hồng	Hiếu	07/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2501	27202202901	Nguyễn Thị Thủy	Linh	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2502	27207132468	Lê Thị Khánh	Thư	17/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
2503	27205102845	Nguyễn Thị Huyền	Ảo	14/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2504	27202101232	Trần Ngân	Hà	04/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2505	27212141334	Trần Văn	Huy	29/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2506	27212245065	Võ Việt	Kha	31/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2507	27212242547	Trần Huỳnh Trúc	Linh	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2508	27217202615	Phạm Duy	Luân	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2509	27202100422	Đinh Thị Anh	Nguyễn	18/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2510	27202124697	Lữ Thị Xuân	Nguyệt	06/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
2511	27207500486	Đinh Thị	Oanh	24/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2512	27214745315	Trương Thái Nhật	Phượng	09/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2513	27212302634	Trương Ngọc Như	Quỳnh	24/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
2514	27207100064	Nguyễn Thị Thu	Sang	22/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
2515	27212228842	Tần Hải	Sơn	16/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2516	27202302418	Lương Thị Anh	Thư	10/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2517	27202202544	Ngô Thị Hoài	Thương	08/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
2518	27202102266	Đoàn Thị Bích	Trâm	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.9	Đạt
2519	27202537459	Võ Thùy	Trang	14/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2520	27203853799	Đỗ Thị Thảo	Vy	12/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2521	27217125794	Phạm Trần Quý	Dương	30/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2522	27213343789	Huỳnh Thanh	An	30/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2523	27202142132	Nguyễn Đức	Duy	20/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2524	27202702622	Hà Thị Thùy	Duyên	11/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
2525	27203342844	Mai Thị Lệ	Hoa	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2526	27203239029	Nguyễn Thị Thu	Hương	10/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2527	27203750140	Phạm Thị	Mai	26/08/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2528	27207142782	Hoàng Lê Quỳnh	Mai	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.4	Đạt
2529	27203720254	Đặng Hồng	Nhung	06/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2530	27202234331	Nguyễn Thị Hằng	Ny	13/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2531	27207102577	Trần Thị Tâm	Phúc	15/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2532	27202937554	Lê Hoài	Thanh	17/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2533	27203137252	Hồ Thị	Trúc	19/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2534	27202135813	Nguyễn Thị Hồng	Vi	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2535	27203744608	Huỳnh Thị Như	Ý	29/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2536	27202221554	Nguyễn Thị Tú	Anh	17/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2537	27215253575	Nguyễn Dương Hồng	Anh	15/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2538	27213353592	Ngô Nguyễn Loan	Châu	15/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
2539	27202146425	Lê Thảo	Chi	25/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2540	27205202475	Nguyễn Ngọc Khánh	Chi	10/12/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
2541	27205252633	Trương Thị Quỳnh	Chi	18/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2542	27214341355	Thái Văn Anh	Đàm	28/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2543	27202438860	Phạm Thị	Duyên	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2544	27214739155	Trần Nhật	Hào	22/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2545	27202738508	Lê Thị Kim	Huệ	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2546	27207228451	Nguyễn Nhật	Khang	10/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2547	27212102653	Nguyễn Đức Đăng	Khoa	07/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
2548	27212146717	Huỳnh Nhật	Khoa	15/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2549	27202146872	Hồ Thị Thục	Linh	06/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2550	27203628578	Mai Thảo Linh	29/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2551	27202246827	Phan Thị Cẩm Ly	31/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2552	27207237413	Nguyễn Thị Diệu My	14/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2553	27203349610	Nguyễn Phương Thảo Ngọc	04/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2554	27205226882	Hà Kiều Nhi	30/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2555	27205249677	Đỗ Thị Hồng Như	29/12/2002	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
2556	27207125390	Khúc Thu Sang	02/08/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
2557	27203302839	Hà Phi Sony	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2558	27207243453	Huỳnh Thị Thu Sương	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2559	27205202866	Trần Thị Thanh Thảo	02/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2560	27207202668	Nguyễn Thị Tây Thi	22/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
2561	27203353602	Lê Thị Hoài Thu	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
2562	27202341300	Trần Thị Phương Thư	19/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2563	27202200905	Nguyễn Thị Thúy	28/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
2564	27205202000	Võ Thị Thanh Trúc	09/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2565	27217222514	Trần Văn Thanh Tùng	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2566	27203339246	Nguyễn Thị Thu Uyên	11/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2567	27213302791	Trần Nguyễn Tường Vi	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2568	27204320113	Ngô Châu Vỹ	15/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2569	27208439285	Nguyễn Thị Kiều	16/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
2570	27203829417	Lê Thị Thoa	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2571	27217327797	Nguyễn Ngọc Thảo Sương	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2572	27202238704	Trần Thị Ngọc	23/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2573	27217128782	Trần Huỳnh Bảo Chi	22/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2574	27207150448	Phan Thị Anh Thư	13/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
2575	27213744047	Nguyễn Văn Bảo Bảo	23/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2576	27203731568	Võ Minh Diệu	06/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2577	27203148994	Hồ Thị Kim Dung	10/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2578	27203149032	Nguyễn Bích Duyên	26/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
2579	27206824485	Lý Diễm Hằng	23/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.3	Đạt
2580	27211342560	Trương Thanh Hòa	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2581	27215342627	Võ Đặng Như Hòa	10/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2582	27207120147	Đặng Thị Thu Hoài	08/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2583	27216842638	Nguyễn Thanh Hoàng Ngâr Huệ	21/04/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2584	27211300716	Lê Phi Hùng	13/02/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2585	27213700401	Huỳnh Trần Vĩnh Hưng	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2586	27217133018	Trần Nguyễn Thu Huyền	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
2587	27207140181	Bùi Phạm Thanh Ngân	07/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2588	27203844041	Phạm Thị Hạnh Nguyên	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2589	27212245288	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	01/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2590	27205653521	Nguyễn Thị Hạnh Nhi	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.8	Đạt
2591	27207153285	Ngô Thị Hồng Nhung	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2592	27212450053	Trần Phước Thịnh	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
2593	27205635357	Nguyễn Thị Thanh Thư	02/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2594	27203727039	Lê Phan Ngọc Vy	Vy	25/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2595	27207128507	Nguyễn Mai Anh	Anh	09/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
2596	27202223322	Phạm Thị Ái Công	Công	07/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
2597	27215301490	Hồ Công Phi Hoàng	Hoàng	20/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2598	27212102088	Nguyễn Gia Huy	Huy	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2599	27205341521	Lê Mai Minh Huyền	Huyền	19/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2600	27203730656	Phạm Thị Hoài My	My	15/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2601	27202240661	Nguyễn Thanh Thiên Nga	Nga	21/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
2602	27217220334	Đoàn Tuấn Nguyên	Nguyên	14/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2603	27217101134	Trang Minh Phúc	Phúc	12/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
2604	27207249810	Nguyễn Thị Hồng Soa	Soa	08/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2605	27207220468	Nguyễn Thị Tâm	Tâm	12/04/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2606	27202733110	Lê Thị Thanh Trúc	Trúc	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2607	27202228674	Nguyễn Ngọc Châu Giang	Giang	16/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2608	27202244173	Trần Thị Na	Na	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
2609	27207342254	Nguyễn Thị Kim Ngân	Ngân	11/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2610	27202224953	Võ Thị Thuận Thảo	Thảo	14/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2611	27202236010	Thái Trần Anh Thư	Thư	24/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2612	27215131988	Nguyễn Lê Kiều Trinh	Trinh	23/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2613	27212202335	Trần Lê Xuân	Xuân	25/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
2614	27212601716	Trần Nguyễn Ngọc Ánh	Ánh	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2615	27207232552	Phan Thị Thu Hiền	Hiền	27/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2616	27202242335	Nguyễn Phan Nhật Uyên	Uyên	26/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
2617	27212233987	Nguyễn Trần Hạ Vy	Vy	02/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
2618	27212643511	Trần Võ Lệ Quỳnh	Quỳnh	18/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2619	27217040114	Đoàn Anh Duy	Duy	01/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2620	27202240139	Nguyễn Thị Thu Thảo	Thảo	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2621	27202139123	Võ Anh Thơ	Thơ	25/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2622	27202240555	Phan Thị Thúy Triều	Triều	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2623	27204738135	Huỳnh Thị Kim Phụng	Phụng	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2624	27207231982	Nguyễn Thị Hoài Thương	Thương	07/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2625	27217534390	Nguyễn Hữu Tín	Tín	08/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2626	27202201680	Võ Thị Huyền	Huyền	14/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2627	27217129959	Phan Nhật Anh	Anh	11/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2628	27202442280	Ngô Thị Thanh Hằng	Hằng	20/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2629	27217136620	Trần Nhĩ Kha	Kha	23/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2630	27202240577	Nguyễn Diệu Ny	Ny	06/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2631	27202141163	Trần Thị Thảo Trang	Trang	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2632	27212245924	Nguyễn Công Huy	Huy	24/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2633	27208638331	Đỗ Thị La	La	12/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2634	27208601079	Huỳnh Thị Mai Trinh	Trinh	31/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2635	27204731343	Tô Thị Thu Hiền	Hiền	29/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2636	27212453197	Võ Mỹ Kim	Kim	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2637	27202101065	Phạm Thị Thu Lành	Lành	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2638	27202146861	Hướng Thị	Lệ	06/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2639	27202480038	Nguyễn Vũ Hằng	Mi	26/02/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2640	27202231440	Võ Thị Hồng	Nga	07/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
2641	27203236643	Hoàng Thị Cẩm	Nhân	08/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2642	27203228319	H Tuệ	Niê	24/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2643	27202449474	Nguyễn Trần Hoàng	Oanh	10/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2644	27212230462	Phạm Đại	Phước	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2645	27202138596	Tướng Thanh	Sang	20/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2646	27203237814	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	03/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2647	27212450051	Trần Mạnh	Thi	13/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2648	27212435549	Đặng Trần	Thực	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2649	27202423201	Nguyễn Thị Kim	Thương	28/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
2650	27203242931	Kiều Thị Yến	Trà	01/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2651	27217132965	Nguyễn Kim Thanh	Trúc	23/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2652	27202844287	Võ Thị Thúy	Vân	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2653	27207140948	Thái Thị Thúy	Vi	05/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2654	27203328893	Hồ Thị Thanh	Ngân	08/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2655	27207146213	Nguyễn Thị Phương	Dung	27/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2656	27202231943	Văn Thị Phương	Nhi	13/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2657	27212442535	Nguyễn Trường	An	02/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2658	27212202243	Hoàng Nhật	Anh	16/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2659	27212436836	Nguyễn Ngọc Tâm	Bình	17/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2660	27202802178	Lê Mỹ	Duyên	27/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
2661	27202940420	Nguyễn Thanh Trường	Giang	02/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2662	27202239486	Trương Thị	Hà	18/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2663	27203321084	Phan Thị Thu	Hằng	12/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2664	27212102451	Nguyễn Việt	Hoàng	04/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2665	27202802360	Tô Thị	Liễu	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2666	27202302704	Đoàn Thị	Liễu	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2667	27202200196	Hồ Thị Mỹ	Linh	27/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2668	27203343350	Trần Thị Diễm	My	17/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2669	27213301016	Nguyễn Doãn	Nam	24/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2670	27202852931	Huỳnh Thị	Nga	17/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
2671	27202746352	Lê Thị Bảo	Ngọc	03/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2672	27202850290	Trần Thị Bích	Ngọc	10/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2673	27202743827	Lê Thị Thảo	Nguyên	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
2674	27202834488	Lê Yến	Nhi	08/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2675	27205245587	Trần Kim	Oanh	29/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2676	27205244238	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	21/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2677	27202349853	Hà Thị Hương	Thảo	06/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2678	27212301163	Lê Hoài	Thương	03/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2679	27202602550	Ngô Dương Ngọc	Trâm	15/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
2680	27202439221	Phạm Thị Mai	Trinh	22/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2681	27202343137	Trương Thị Tường	Vi	04/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2682	27207123168	Lê Thị Mỹ	Phương	21/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2683	27207532522	Đinh Thị Hồng	Phượng	03/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2684	27202401706	Nguyễn Thị Trà	My	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2685	27207101865	Lê Thị Thu	Ngọc	26/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2686	27202202344	Đỗ Thị Lan	Anh	26/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
2687	27207102765	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	12/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
2688	27202240162	Nguyễn Thị	Giang	05/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2689	27202231541	Nguyễn Thị Mỹ	Lợi	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2690	27202741859	Đào Khánh	Ly	30/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2691	27204752812	Trương Thị Hạ	Ly	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
2692	27211301108	Trần Đại	Nghĩa	22/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
2693	27211348821	Hoàng Trung	Nguyên	13/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2694	27202100444	Nguyễn Thị Yến	Nhi	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
2695	27207323886	Ngô Thị Quỳnh	Nhi	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
2696	27202702868	Đỗ Thị Thu	Phượng	17/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2697	27202742375	Phạm Thị Thu	Thảo	13/01/2003	Ninh Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2698	27211342582	Lê Đức	Thiện	28/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2699	27204347751	Nguyễn Hồ Minh	Thy	23/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
2700	27212144779	Nguyễn Huỳnh Thùy	Trâm	08/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2701	27212624050	Lê Minh	Châu	28/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2702	27202200833	Nguyễn Quỳnh	Giang	12/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2703	27217342095	Dương Văn Hoàng	Phúc	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2704	27217100378	Trần Minh	Trí	09/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2705	27203742087	Đặng Khánh	Vy	02/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2706	27215302793	Lê Văn Quang	Anh	08/09/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2707	27204702077	Lăng Thị Xuân	Ánh	26/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2708	27202202057	Nguyễn Thùy	Dung	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
2709	27217243754	Lê Quang	Giang	06/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2710	27217002783	Lê Thảo	Hiền	18/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2711	27203702320	Đại Diệu Ngọc	Linh	20/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2712	27207130518	Lê Thị Thu	Ny	05/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2713	27213753755	Phan Minh	Thái	03/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2714	27212702810	Võ Đức	Thịnh	28/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2715	27205141024	Lê Nguyễn Khánh	Ly	20/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2716	27203335624	Trần Thị Kim	Yến	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2717	27203831143	Lê Thị Khánh	Huyền	11/01/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2718	27202225363	Trương Thị Tuyết	Nhi	08/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2719	27203123037	Nguyễn Thị Ngân	Thuyên	28/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2720	27212142178	Nguyễn Tuấn	Hiệp	07/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
2721	27213721703	Phạm Khang	Ninh	12/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2722	27203736721	Trần Thị Thiện	Thương	23/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2723	27202944266	Nguyễn Thị Hoài	Duyên	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2724	27202143779	Huỳnh Thị Thái	Phượng	30/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2725	27212128875	Nguyễn Văn	Đức	15/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2726	27207331445	Lê Thị Mai	Hương	20/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2727	27203849718	Nguyễn Thị Hà	Ly	21/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2728	27207500157	Trương Thị	Thắm	08/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2729	27202100729	Phạm Thị Mỹ	Thuận	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2730	27212126789	Nguyễn Hữu	Vũ	31/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2731	27212227129	Trần Văn	Lên	27/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2732	27212644127	Phạm Như	Quỳnh	04/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
2733	27203340412	Bành Thị Tuyết	Nhi	10/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2734	27202100834	Phạm Diệu Kim	Ngân	06/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2735	27202202481	Nguyễn Thị Kim	Sương	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2736	27218653747	Đậu Hoàng	Đạt	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2737	27213803123	Mai Trần Ánh	My	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2738	27207340506	Đinh Hoàng	Yến	16/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2739	27202135548	Trần Thị	Tươi	02/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2740	27202138675	Ngô Lê Diễm	My	24/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2741	27202242169	Nguyễn Thị Ngọc	Tiên	31/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2742	27202245075	Nguyễn Thị Kiều	Trang	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2743	27202642773	Trần Thị Thu	Hiền	17/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2744	27203700275	Nguyễn Hoàng Thảo	Ngân	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2745	27202102926	Đặng Thị Ngọc	Sáng	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
2746	27214538223	Huỳnh Công Minh	Tú	29/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2747	27202202809	Huỳnh Thị Xuân	Quỳnh	25/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2748	27202100778	Nguyễn Hạ	Vy	06/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2749	27203200084	Lê Hoài	Phương	03/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2750	27213123372	Võ Khánh	Ly	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2751	27202140213	Phạm Trần Yên	Đan	05/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
2752	27212701899	Trần Lê Phương	Thảo	08/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2753	27202640794	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	20/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
2754	27203239481	Đỗ Thị	Nghĩa	09/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2755	27202201487	Hoàng Thị Thanh	Huyền	10/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2756	27203326817	Lê Thị Tuyết	Nhi	14/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2757	27202140840	Thái Thị Minh	Hiền	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2758	27212243354	Lê Nhật	Huy	05/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2759	27211333962	Ngô Văn	Hiếu	15/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2760	27205135867	H' Sơ Rin	Niê	27/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2761	27205135792		Tâm	15/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2762	27202127861	Nguyễn Thị Thu	Thảo	10/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2763	27202152994	Hồ Thị Anh	Thư	21/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2764	27207040167	Trần Thị Thúy	Nhung	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2765	27203840526	Đồng Thị Trúc	Quỳnh	07/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
2766	27207523833	Nguyễn Thị Thành	An	16/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2767	27202421780	Lê Ngọc Bảo	Châu	26/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2768	27214346128	Lê Phan Cẩm	Giang	04/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2769	27202934150	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	16/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2770	27214303045	Đào Ngọc	Huy	15/01/2003	Hưng Yên	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2771	27207141751	Nguyễn Ngọc Kim	Khánh	02/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2772	27204334191	Trần Phương	Mai	02/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
2773	27212100487	Võ Hoài	Nam	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2774	27217101754	Nguyễn Trung	Nam	22/10/2003	Vĩnh Long	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2775	27204353154	Tổng Hà Thu	Ngân	04/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2776	27213646028	Nguyễn Mai Ái	Nhi	02/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2777	27217128243	Hàn Anh	Quân	16/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
2778	27207120879	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	19/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2779	27207141615	Lê Thị Thủy	Tiên	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2780	27202450689	Huỳnh Thị Tuyết	Trang	30/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2781	27203301297	Trần Thị Anh	Bình	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2782	27202129586	Lê Thị Thanh	Châu	11/06/2003	Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2783	27203702571	Trần Thị Thủy	Dung	21/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2784	27213750002	Phạm Đình	Hòa	30/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
2785	27208647762	Nguyễn Thị Oanh	Kiều	11/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2786	27202228896	Cao Thị Mỹ	Linh	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
2787	27212200202	Phạm Phương	Loan	25/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2788	27202934173	Lê Thủy Thủy	Ngân	17/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
2789	27203134187	Dương Thị	Ngân	25/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
2790	27208602119	Nguyễn An	Nhi	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2791	27212846174	Võ Trần Như	Quỳnh	16/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2792	27202202337	Phạm Thị Thúy	Tĩnh	08/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2793	27202851136	Lý Thị Lan	Trâm	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2794	27202142135	Lê Thị	Vi	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
2795	27207541283	Hoàng Thị Thiên	Lý	25/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2796	27212629833	Trần Văn	Quang	10/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
2797	27207200199	Lê Thị Quỳnh	Trâm	16/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2798	27265280142	Võ Thị Như	Quỳnh	19/11/1989	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2799	27203844148	Lê Thị Thủy	Duyên	11/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2800	27202529465	Trương Thị Bích	Chinh	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2801	27202544979	Nguyễn Thị Minh	Khuê	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
2802	27265280103	Nguyễn Thị Kim	Anh	26/06/1980	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2803	27202426348	Nguyễn Hà Hạnh	Nhi	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2804	27203921640	Huỳnh Thị Thùy	Trang	22/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
2805	27203341749	Lê Phan Hoài	Phương	13/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2806	27205241848	Huỳnh Mai	Thuy	21/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2807	27217043641	Nguyễn Văn	Vui	07/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2808	27202680013	Lê Thị Uyển	Nhi	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2809	27204701545	Nguyễn Thị Lan	Hương	11/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2810	27204742175	Trần Hồng	Quyên	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2811	27204740409	Phan Như	Quỳnh	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
2812	27204720416	Phan Nguyên	Thảo	24/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2813	27214743507	Nguyễn Ngô Anh	Thư	13/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2814	27202134779	Phạm Thị Thúy	Hằng	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2815	27212242441	Nguyễn Dương	Hiếu	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	9.3	Đạt
2816	27202202820	Trần Thị Anh	Quyên	21/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
2817	27207237671	Đặng Thị Tố	Quyên	02/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2818	27207103121	Ngô Thị Ánh	Quỳnh	08/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
2819	27207131794	Đào Thị Thu	Thảo	28/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
2820	27202837213	Ngô Thị Thanh	Thúy	27/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
2821	27203149436	Tạ Thị Thu	Trang	15/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
2822	27207142712	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	17/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
2823	27204500918	Nguyễn Thị Thùy	Dung	09/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2824	27211545357	Huỳnh Văn	Hiếu	27/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2825	27213238852	Hoàng Quốc	Huy	15/05/2003	Đồng Hới	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2826	27202537458	Phan Thị Lệ	Huyền	27/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	9.0	Đạt
2827	27202245955	Nguyễn Thị Mỹ	Lành	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
2828	27211243294	Lê Thị Nguyên	Linh	23/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2829	27215102902	Lê Hoài	Mơ	02/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2830	27202525962	Nguyễn Thị Tuệ	Nam	23/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
2831	27202202753	Nguyễn Thị Thu	Nga	29/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2832	27218701752	Ngô Minh	Nhân	25/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2833	27202602855	Từ Thị Yến	Nhi	01/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2834	27212443075	Lê Thị	Quý	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2835	27211302307	Trần Hữu	Tài	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
2836	27202246375	Võ Thị Thanh	Trà	25/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2837	27202241360	Lê Thị Thùy	Trang	23/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2838	27212203004	Mai Hữu	Trí	31/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2839	27213133999	Nguyễn Trần Tường	Vy	05/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.1	Đạt
2840	27203349611	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2841	27202202042	Ngô Thị Hồng	Như	07/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2842	27202153564	Trần Thị	Thanh	15/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2843	27212253065	Phạm Trần Kim	Anh	29/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2844	27202247448	Võ Thị Vạn	Kim	08/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
2845	27206640479	Lê Thị Cẩm	Huyền	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2846	27205138834	Nguyễn Thị Thanh	Nga	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2847	27202141753	Trần Thị Thảo	Đan	19/12/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2848	27212238431	Lưu Trần Anh	Khoa	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2849	27213148959	Trần Quốc	Cường	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2850	27208621003	Phạm Lê Linh	Đan	12/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2851	27202447635	Nguyễn Thị Kim	Huệ	24/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2852	27212202635	Lê Trọng Phúc	Huy	28/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
2853	27208602763	Nguyễn Thị Hải	Linh	01/08/2003	Thái Bình	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2854	27208639582	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	30/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
2855	27211202260	Hồ Ngọc	Tâm	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2856	27203802110	Bùi Thị	Thi	23/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	7.4	Đạt
2857	27202929657	Trần Thị Thiên	Thư	16/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2858	27203843553	Hồ Thị Huyền	Trang	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2859	27202227077	Trần Thị Khánh	Trinh	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2860	27202902781	Phạm Thị Thanh	Trúc	26/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
2861	27202253438	Nguyễn Thị Kim	Tuyến	27/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
2862	27202939338	Hồ Thị Út	Tuyến	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.9	Đạt
2863	27203350352	Võ Thị Mỹ	Yên	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2864	27212121029	Trương Tuấn	Anh	04/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2865	27217131784	Đoàn Văn	Lại	01/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2866	27217125242	Trần Ngọc	Mai	17/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2867	27205137733	Võ Ái	Pho	23/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
2868	27211502819	Tạ Thanh	Phong	14/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2869	27205130335	Trần Thị Thu	Phượng	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
2870	27202133991	Lê Thị	Quyên	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
2871	27207242235	Hồ Thị Thanh	Tâm	19/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
2872	27207100134	Hoàng Thị Thủy	Tiên	06/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2873	27202639323	Trương Thị Hương	Giang	06/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2874	27202629414	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	13/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
2875	27202642218	Trần Thúy	Hiền	12/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2876	27212601482	Nguyễn Ngọc	Hiền	23/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2877	27203934631	Phan Thị Tố	Linh	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2878	27202525957	Võ Thị Mỹ	Quyên	04/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2879	27203102939	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	25/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2880	27203300803	Nguyễn Phan Hà	Châu	30/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2881	27211748763	Đào Tuấn	Hưng	03/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2882	27202849808	Phạm Thị Ánh	Liễu	01/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2883	27208680022	Bùi Thị Thanh	Loan	13/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2884	27207101733	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	07/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2885	27202238106	Huỳnh Thị Ái	Nữ	12/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2886	27207147747	Nguyễn Thu	Phượng	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
2887	27202244014	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2888	27202229329	Nguyễn Thị Phương	Thảo	06/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
2889	27204727441	Huỳnh Thị Thu	Thảo	13/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
2890	27202202905	Nguyễn Thị Phương	Thùy	14/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2891	27203144149	Võ Thị	Tính	19/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
2892	27218602073	Đỗ Văn	Triệu	22/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
2893	27203333217	Phạm Thị Kiều	Trinh	14/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2894	27202924263	Trương Thị	Vinh	29/12/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2895	27208621175	Hoàng Thị Hồng	Vy	03/06/2002	Bình Thuận	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
2896	27202124901	Lưu Thị Kim	Anh	07/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2897	27202222270	Trần Thị Yến	Duyên	22/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
2898	27202200590	Trương Thị Thúy	Hà	17/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
2899	27205202111	Lê Trần Diệu	Hương	13/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2900	27202647051	Võ Trúc	Ly	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
2901	27218620503	Phạm Văn	Minh	09/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2902	27202240089	Nguyễn Thị Thúy	Nga	22/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
2903	27208720248	Phạm Thị Hồng	Ngọc	25/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2904	27215245604	Trần Minh	Thư	22/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2905	27208630996	Võ Thanh	Tuyền	04/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2906	27207128427	Lê Kim	Quy	13/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2907	27215242603	Hà Minh	Ánh	28/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2908	27207140631	Nguyễn Tạ Thanh	Trúc	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2909	27203700903	Nguyễn Hoàng	My	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2910	27203830062	Trần Út	Quyên	19/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2911	27202241009	Hồ Thị Như	Quỳnh	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
2912	27203849989	Trần Lê Phương	Thảo	17/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2913	27203802265	Mai Thị Kim	Thư	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2914	27212243542	Nguyễn Văn	Mùi	03/07/2003	Bắc Ninh	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2915	27202234783	Nguyễn Thị Kim	Oanh	19/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2916	27202242024	Trần Quỳnh	Anh	11/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
2917	27208641641	Nguyễn Hà Tú	Anh	21/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2918	27212235226	Nguyễn Lâm Bảo	Bảo	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
2919	27202239297	Võ Thị Bảo	Hân	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2920	27212139038	Phạm Minh	Huy	19/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2921	27211322833	Hồ Trung	Kiên	18/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
2922	27202629504	Đoàn Thị Mỹ	Lài	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
2923	27202229476	Trần Thị Thùy	Linh	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2924	27202224479	Lê Thị Thanh	Tâm	05/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2925	27218642886	Nguyễn Bá	Tấn	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2926	27212223752	Nguyễn Anh	Thư	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2927	27212253188	Trần Lê Anh	Thư	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2928	27203844054	Ngô Thị Kim	Tiền	18/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2929	27212234965	Nguyễn Quỳnh	Trang	16/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
2930	27211344141	Phạm Văn	Truyền	26/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2931	27203302837	Đinh Nguyễn Bảo	Trâm	28/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2932	27207500600	Chu Thị Ngọc	Ánh	10/08/2003	Hải Dương	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2933	27203350079	Nguyễn Trà	Giang	25/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2934	27202240981	Nguyễn Thị	Hà	02/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
2935	27203324844	Dương Thị Thu	Hà	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2936	27202201114	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	19/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2937	27202523024	Lương Thị	Hương	19/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2938	27203801280	Đặng Thị Cẩm	Ly	03/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2939	27203838643	Nguyễn Thị Hoài	My	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2940	27202502621	Đinh Thị Kim	Nga	07/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2941	27203626094	Lê Thị Thủy	Nhân	21/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2942	27212239552	Võ Dương Yến	Nhi	05/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2943	27212236356	Trương Quang	Phú	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2944	27202647344	Đặng Thị Thanh	Phương	13/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2945	27203300951	Vũ Đào Bích	Trâm	03/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2946	27203840907	Nguyễn Ngọc Thùy Trâm	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2947	27204539735	Trương Thị Bảo Trâm	25/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2948	27203801590	Nguyễn Thị Kiều Trinh	21/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2949	27212239541	Nguyễn Ngọc Hải Yến	27/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2950	27202134249	Võ Thị Thùy Trang	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
2951	27203841763	Trần Thu Huyền	26/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2952	27202129175	Phạm Thị Thùy Diễm	11/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2953	27208747354	Nguyễn Thị Thu Hà	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
2954	27212124878	Đặng Ngọc Hiến	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2955	27202629955	Đoàn Ngọc Hiếu	10/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2956	27213337010	Đoàn Gia Huy	10/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2957	27218743559	Nguyễn Bùi Lê Huy	30/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2958	27202139893	Đặng Thị Khánh Huyền	07/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2959	27202221326	Đoàn Thị Minh Huyền	02/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2960	27212600975	Vương Thanh Huyền	12/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
2961	27217732414	Phan Như Khang	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.4	Đạt
2962	27217128676	Vũ Bá Khánh	24/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
2963	27202629986	Lê Ngọc Lan	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2964	27202841255	Hoàng Thị Mỹ Linh	14/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2965	27202121884	Nguyễn Thị Kim Luyến	02/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2966	27202101598	Võ Lê Hà My	17/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2967	27202247039	Võ Hoàn Mỹ	09/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2968	27208734001	Trần Thị Bích Ngọc	31/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
2969	27202134621	Đoàn Thị Thảo Như	12/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2970	27208738599	Huỳnh Thị Ngọc Phương	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2971	27208741740	Nguyễn Thị Mai Phương	18/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2972	27202102894	Lê Thị Sen	27/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2973	27218747910	Nguyễn Văn Thành	02/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2974	27202138461	Huỳnh Thị Kim Tuyền	05/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2975	27204326937	Bùi Thị Hồng Vân	27/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2976	27203340319	Trần Thị Hà Châu	18/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2977	27212102041	Nguyễn Bá Tuấn Anh	13/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2978	27202243602	Cao Thị Thanh Hà	08/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
2979	27212953005	Nguyễn Mai Thảo Hiền	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2980	27211542608	Nguyễn Tiến Hưng	22/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2981	27202139298	Trần Trúc Linh	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2982	27204842883	Đoàn Thị Ly	23/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.9	Đạt
2983	27212234269	Ngô Nhật Minh	18/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2984	27202224130	Lê Thị Hồng Nghĩa	09/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2985	27211501815	Nguyễn Lê Nhân	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2986	27214301024	Nguyễn Hoàng Phước	12/03/1999	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2987	27202203086	Nguyễn Thị Khánh Quỳnh	13/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2988	27202130811	Trần Đoàn Huyền Trang	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2989	27211529539	Võ Anh Tuấn	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2990	27202238437	Trần Thị Thanh	Tuyền	04/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2991	27202521411	Nguyễn Kim	Tuyền	04/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
2992	27212128902	Hồ Phi	Úc	26/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2993	27203340253	Hồ Thị Đan	Thuận	16/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2994	27202146396	Trần Bảo	Ngọc	19/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
2995	27212126041	Lê Hữu	Cần	09/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2996	27212422932	Ông Ích Thảo	Vân	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
2997	27207140437	Huỳnh Phạm Hương	Giang	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
2998	27218631360	Nguyễn Anh	Khoa	30/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2999	27202242774	Trần Thị Thủy	Kiều	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
3000	27203335964	Phạm Thị Thùy	Linh	16/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3001	27203341696	Nguyễn Thị Diệu	Linh	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3002	27203353545	Vũ Thị Diệu	Linh	31/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
3003	27202201654	Lê Thị Thảo	Ly	24/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
3004	27212235951	Phùng Việt	Nam	12/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.1	Đạt
3005	27213343363	Nguyễn Thanh	Nga	05/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
3006	27208601435	Lý Thị Thùy	Nhị	30/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3007	27203344107	Võ Thị Hồng	Nhung	16/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
3008	27202200161	Phạm Thị	Phú	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3009	27212152203	Nguyễn Quốc	Thanh	16/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
3010	27207124632	Trần Thương Hạ	Thảo	16/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3011	27212244254	Lê Thanh	Trà	25/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3012	27212233373	Phạm Thanh	Trí	03/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3013	27218638320	Trần Ngọc Gia	Bảo	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3014	27211333726	Nguyễn Ngọc	Bùi	18/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3015	27217133883	Phan Nguyễn Ngọc	Diễm	27/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3016	27218621943	Cổ Thành	Duy	01/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3017	27212223580	Nguyễn Gia	Huy	06/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
3018	27212224049	Ngô Ngọc	Huy	23/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3019	27218620244	Nguyễn Gia	Huy	29/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3020	27218620477	Huỳnh Ngọc	Mẫn	01/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
3021	27213343706	Cao Ngọc	Mùi	31/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
3022	27212254149	Nguyễn Trà	My	07/01/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3023	27203836994	Dương Thị Thu	Na	26/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
3024	27203102223	Phan Thanh Thiên	Ngân	25/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
3025	27212238194	Bùi Thị Phúc	Nguyên	13/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
3026	27203353323	Trịnh Thị	Phụng	02/06/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
3027	27207152986	Ngô Thị Thanh	Tâm	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
3028	27203349977	Lê Thị Phương	Thảo	18/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3029	27207102076	Trần Thị Thủy	Tiên	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3030	27207143440	Nguyễn Thị Tuyết	Trâm	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
3031	27203130074	Bùi Thị Như	Ý	14/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
3032	27202243599	Nguyễn Thị Kim	Phượng	29/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3033	27213045055	Huỳnh	Đức	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3034	27205130458	Trần Thị	Diễm	14/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3035	27207227415	Lê Nguyễn Xuân	Yên	01/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3036	27203849689	Maria Vi	Loan	15/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
3037	27203342052	Đào Hà Kiều	Anh	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3038	27203143319	Nguyễn Thị Thu	Diệu	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3039	27203828048	Nguyễn Thị Thu	Hà	18/08/2003	Phú yên	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3040	27203838766	Nguyễn Thị Thu	Hường	01/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3041	27203101510	Trương Thị Kiều	Mi	09/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
3042	27203149521	Nguyễn Thị Yến	My	07/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3043	27207252318	Nguyễn Thị	Mỹ	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3044	27207131201	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3045	27203327109	Nguyễn Thị Thu	Thanh	28/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3046	27203342865	Lê Nguyễn Anh	Thư	02/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3047	27213145426	Phan Phạm Nguyên	Vũ	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3048	27214747567	Lê Chí	Công	24/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3049	27211349466	Trần Quốc	Hưng	04/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3050	27204742176	Thân Thị Kiều	Hương	05/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3051	27214728879	Cao Gia	Lâm	24/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3052	27202402106	Nguyễn Thị Yến	Ly	14/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
3053	27204541551	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3054	27207152647	Phạm Thị Ngọc	Mùi	27/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3055	27202449408	Mai Thị Ái	Nhi	29/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
3056	27207253211	Bùi Thị Dung	Nhi	09/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3057	27212643697	Phạm Hoàng	Nhi	21/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3058	27212329244	Châu Quốc	Thiện	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
3059	27202436799	Đặng Thị	Trâm	17/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3060	27207141051	Nguyễn Vi	Tường	16/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
3061	27202225364	Võ Mai	Na	12/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3062	27201237675	Đặng Thị Ngọc	Ánh	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
3063	27202821592	Nguyễn Phương	Đoan	19/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3064	27207143916	Hồ Thị	Hiếu	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
3065	27203102610	Đinh Thị Thiên	Hương	25/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
3066	27203134672	Hồ Thị Thanh	Kỳ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
3067	27213243565	Nguyễn Khánh	Linh	01/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
3068	27204341468	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3069	27218739229	Nguyễn Thiệu Lê	Nguyên	02/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3070	27203102998	Nguyễn Thị Bảo	Nhật	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
3071	27202438897	Nguyễn Thị Thu	Nhi	16/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3072	27208700724	Nguyễn Yến	Nhi	15/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
3073	27203938561	Trần Thị	Phúc	13/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
3074	27212220501	Nguyễn Hồng	Phúc	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3075	27205100082	Trần Thị Như	Quỳnh	10/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
3076	27203253218	Bùi Hoàng	Sa	26/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
3077	27203102728	Bùi Thị Anh	Thư	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3078	27202200632	Phan Thị Thu Trà	30/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3079	27203133001	Trần Thị Phương Trang	21/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3080	27203102297	Trần Thị Ngọc Vân	21/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3081	27208627629	Nguyễn Thị Thanh Bình	29/09/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3082	27208623234	Trần Thị Thục Cẩm	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3083	27218644065	Trần Đức Cường	19/05/2003	Bình Phước	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3084	27202239946	Nguyễn Thị Thu Diệu	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3085	27212243422	Phạm Quốc Duy	01/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3086	27202224644	Nguyễn Võ Thùy Duyên	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3087	27202227020	Lê Trần Gia Hân	27/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3088	27208601559	Nguyễn Thị Phương Hiền	24/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3089	27212201589	Bùi Thanh Lợi	13/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3090	27218629679	Phạm Thành Long	10/12/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3091	27212201368	Lê Nhật Thảo Ly	23/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
3092	27202201251	Nguyễn Thị Ty Na	11/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
3093	27202741914	Nguyễn Hoàng Thu Ngân	09/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3094	27202229803	Lê Ánh Nguyệt	15/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
3095	27202202407	Ngô Thị Kiều Oanh	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3096	27212233719	Lê Đào Hồng Phúc	21/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3097	27202221524	Nguyễn Thị Minh Trâm	12/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
3098	27202835675	Bùi Thu Trâm	09/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3099	27212253540	Trần Phan Ngọc Trân	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3100	27202202898	Nguyễn Thị Huyền Trang	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3101	27202237700	Nguyễn Thị Trúc	24/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3102	27202235682	Trần Phương Hải Yến	24/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
3103	27207201374	Nguyễn Thị Khánh Linh	14/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3104	27208728466	Bành Lưu Vân Anh	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3105	27207502429	Đinh Thị Mỹ Hằng	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
3106	27218641742	Kiều Văn Hiệp	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3107	27211300984	Đặng Thế Hiệu	26/11/2003	Nam Định	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
3108	27211333136	Phạm Việt Hùng	29/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3109	27208725405	Nguyễn Hoàng Thảo Ly	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3110	27213324100	Lưu Vương Hà My	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3111	27208734122	Phạm Bảo Nhi	01/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3112	27202851114	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	11/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
3113	27207136307	Võ Thị Thanh Thảo	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3114	27202439901	Phan Huyền Bảo Trân	25/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3115	27202802251	Mai Lê Kiều Trinh	09/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
3116	27202144377	Nguyễn Thị Thu Vãn	13/04/2003	Kiên Giang	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3117	27202243582	Nguyễn Thị Vinh	20/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3118	27213132750	Nguyễn Trần Trâm Anh	03/09/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3119	27211223167	Nguyễn Thành Bảo	20/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3120	27203827395	Nguyễn Thị Minh Châu	03/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3121	27212100294	Bùi Linh Cường	28/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3122	27202230810	Phạm Nguyễn Mỹ	Điều	17/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3123	27217253054	Nguyễn Quỳnh Minh	Hiếu	31/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3124	27207128591	Trương Thị Ngọc	Lan	17/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3125	27207029088	Cao Thị	Linh	09/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3126	27207233916	Trần Thị Thùy	Linh	03/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3127	27213053409	Phạm Thị Ngọc	Linh	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
3128	27207100474	Đỗ Trần Thanh	Loan	18/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3129	27207223403	Võ Thị Mỹ	Loan	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3130	27203828481	Trương Thị Minh	Nguyệt	26/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3131	27207129752	Phan Thị Thảo	Nhi	12/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3132	27207239300	Trương Hải	Như	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3133	27202232203	Trần Thị Bích	Thảo	03/01/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
3134	27213201142	Nguyễn Thu	Thảo	27/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3135	27207246225	Ngô Thị Ngọc	Thuận	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
3136	27202148771	Đỗ Thị Như	Thương	24/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3137	27207252445	Nguyễn Thị Thu	Trinh	08/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
3138	27212144868	Phạm Anh	Tú	23/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3139	27204701859	Trần Thị Trà	Vy	26/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3140	27204702234	Tăng Ngọc	Duyên	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3141	27204702403	Nguyễn Thị Hoàng	My	14/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
3142	27203830039	Đinh Thị Tường	Vy	29/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3143	27202242090	Nguyễn Thị Thúy	Vy	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3144	27202244072	Nguyễn Thị Vân	Anh	06/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3145	27202252990	Nguyễn Thị Phương	Anh	03/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	10.0	Đạt
3146	27211344269	Trần Quý	Bảo	01/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3147	27202243056	Võ Thị Bích	Hằng	26/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3148	27212844261	Trần Gia	Linh	14/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3149	27207102070	Mai Thị Kim	Ngọc	30/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3150	27202237832	Võ Minh	Nguyệt	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3151	27203102949	Phan Thị Thảo	Nhung	13/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3152	27202249683	Nguyễn Thị Thùy	Phượng	30/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
3153	27203102205	Nguyễn Thị Ánh	Phượng	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
3154	27202801480	Cao Thị Xuân	Uyên	02/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
3155	27202849423	Trần Thị Ái	Diệu	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
3156	27202238104	Nguyễn Thị Minh	Hiếu	11/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
3157	27202239972	Lê Thị Ngọc	Huyền	18/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
3158	27203325746	Hồ Thị Hoài	Na	21/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3159	27208600368	Nguyễn Quỳnh	Na	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3160	27202229759	Lê Thủy	Ngân	21/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3161	27202243889	Tô Thị Thúy	Ngân	24/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	10.0	Đạt
3162	27202426395	Nguyễn Thị Yến	Nhi	10/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
3163	27203346030	Hoàng Thị Kiều	Oanh	01/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3164	27212239605	Đinh Thanh	Tâm	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3165	27202242429	Dương Phương	Thảo	27/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3166	27203300377	Lê Thị	Thương	03/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3167	27202131005	Lê Thị Quỳnh	Tiên	08/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
3168	27202242296	Nguyễn Thị Bích	Trâm	25/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3169	27208600557	Văn Đoàn Huyền	Trang	28/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3170	27212137149	Phan Đức	Trường	17/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3171	27202136057	Phạm Thị Thu	Vân	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
3172	27215433345	Kiều Thành Thảo	Nguyên	31/05/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
3173	27205434042	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	10/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3174	27218637687	Phạm Ngọc	Bảo	06/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3175	27211302316	Phan Văn Thành	Hưng	20/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3176	27202622388	Lê Thị Lan	Anh	20/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3177	27202101046	Phạm Thị Cẩm	Duyên	14/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3178	27202131551	Thân Thị Kim	Duyên	19/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3179	27202238778	Phan Nguyễn Huyền	Linh	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3180	27202241003	Nguyễn Trần Khánh	Linh	04/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3181	27202602780	Nguyễn Thị Ái	Lương	07/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3182	27203734556	Lê Thị Hồng	Minh	13/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
3183	27207137080	Trần Hà	My	02/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3184	27202601870	Ngô Thị	Nga	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3185	27202241019	Vũ Thị	Ngọc	18/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3186	27212121700	Huỳnh Dương Quang	Tin	14/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
3187	27202130077	Nguyễn Thị Bích	Trâm	09/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3188	27202326672	Chung Thị Thu	Trang	07/01/2003	Bình Phước	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3189	27202602943	Hoàng Thị Bảo	Uyên	03/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3190	27202137908	Phạm Thị Sang	Xuân	06/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3191	27202600018	Võ Thị Bảo	Hà	17/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
3192	27212743996	Châu Ngọc Công	Hiếu	07/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.4	Đạt
3193	27208638434	Nguyễn Lâm	Huyền	30/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3194	27212242500	Đỗ Ngọc	Linh	15/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
3195	27207140573	Bùi Thị Phương	Nga	01/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3196	27214728990	Trần Quan	Ngọc	21/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3197	27218653935	Trần Phong	Nhã	11/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3198	27203802415	Nguyễn Thị Mai	Nhi	23/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3199	27207147294	Đỗ Như Tuyết	Nhi	27/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3200	27202202209	Phạm Thị Hồng	Nhung	28/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3201	27202245383	Phạm Thị	Quyên	23/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3202	27204738045	Ngô Thị Xuân	Thanh	30/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3203	27214702532	Dương Nguyễn Thu	Thanh	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3204	27202202912	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3205	27202251646	Nguyễn Thị	Thảo	08/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
3206	27203801861	Hồ Thanh	Thảo	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3207	27202135204	Huỳnh Ngọc	Thoa	27/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3208	27203802605	Lê Thị Phương	Thúy	28/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
3209	27203850126	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3210	27203850128	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	14/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
3211	27218601738	Hoàng Quốc	Việt	25/12/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3212	27214336900	Nguyễn Văn	Vinh	10/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
3213	27202138046	Tôn Nữ Thanh	Xuân	29/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3214	27202220972	Diệp Thị Như	Yến	21/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3215	27217128739	Nguyễn Khắc	Anh	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
3216	27217144878	Lê Ngọc	Chinh	27/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3217	27212601898	Nay H'	Duyên	28/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3218	27203240691	Võ Thị	Giang	22/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
3219	27207100850	Dương Nguyễn Khánh	Giang	23/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
3220	27212245371	Trần Văn	Hậu	01/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3221	27207128512	Nguyễn Thị Thu	Hiền	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
3222	27217129040	Lê Duy	Hòa	04/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3223	27207139716	Phạm Thị Thanh	Huyền	12/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
3224	27207530852	Vũ Thị	Lê	04/02/2000	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
3225	27217127461	Bùi Văn	Lợi	16/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
3226	27207543549	Lê Thị Khánh	Ly	15/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3227	27207121852	Trương Ngọc Thảo	Nguyên	03/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3228	27207101221	Ngô Thị Tuyết	Nhi	07/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3229	27207532438	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	06/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3230	27212139529	Nguyễn Minh	Tâm	06/05/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3231	27217141479	Nguyễn Hữu	Thắng	31/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3232	27218601620	Nguyễn Tuấn	Thanh	14/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3233	27208629917	Nguyễn Vũ Anh	Thư	07/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3234	27217133738	Hoàng Trần Thúy	Vy	17/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3235	27207531516	Võ Thiện	Ý	19/06/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3236	27202138022	Dương Thị Thu	Chính	22/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3237	27213349817	Nguyễn Trường	Phước	30/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
3238	27204802134	Mai Thị	Mơ	08/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
3239	27202552239	Phạm Kim	Ngân	14/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.1	Đạt
3240	27214831717	Trần Thị Minh	Nhung	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3241	27212601704	Phạm Thị Lan	Hương	25/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
3242	27204525188	Trần Thị Minh	Khuê	22/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.9	Đạt
3243	27203142868	Võ Như	Lý	10/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3244	27203139523	Lý Thị Kiều	My	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt
3245	27207226849	Phan Bá Như	Tâm	07/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3246	27202240960	Ngô Bảo	Tiên	10/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3247	27202233023	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	05/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3248	27203100693	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3249	27203338238	Phan Trần Diệu	Tâm	28/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3250	27202240851	Nguyễn Thị	Thảo	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3251	27213933684	Lê Diệp Khánh	Mai	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3252	27212642232	Lê Nho	Phúc	09/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3253	27213843962	Võ Phương	Diệu	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3254	27207222203	Đinh Thị Kim	Lan	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3255	27217135224	Nguyễn Hữu	Tài	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3256	27202134111	Trịnh Thị	Na	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3257	27203945927	Nguyễn Thị Như	Ý	18/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3258	27217130749	Vương Khánh Duy	Anh	11/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3259	27202141783	Trần Thảo	Ly	22/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
3260	27202639463	Ngô Thị Bích	Mùi	20/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3261	27205138955	Ngô Thị Hoàng	Mỹ	14/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3262	27202130523	Trần Thị Thanh	Nhi	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3263	27202133710	Trần Thị Thanh	Như	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3264	27202202717	Nguyễn Lê	Phương	25/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3265	27207128839	Nguyễn Thị Thu	Thương	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3266	27207130900	Phan Thị Minh	Trang	14/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3267	27212201403	Đặng Việt	Tùng	14/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
3268	27202253130	Nguyễn Thị Hiền	Vi	28/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3269	27217143625	Trương Ngọc Kỳ	Duyên	20/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3270	27212124178	Phan Vy Bảo	Hân	26/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3271	27217126224	Huỳnh Ngọc A	Ly	05/06/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
3272	27208627502	Trần Thảo	My	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3273	27202240120	Phan Thị Thanh	Tâm	16/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3274	27212152811	Nguyễn Phương	Thuận	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
3275	27205241443	Đỗ Thị Nhã	Ca	11/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3276	27205242634	Phan Thị Kim	Cúc	02/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3277	27215242463	Hoàng Trọng	Đại	12/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3278	27205242880	Hồ Lê Như	Diễm	23/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3279	27205238812	Lê Nguyễn Thảo	Hiền	03/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
3280	27265280137	Phạm Trương Tuyết	Ngà	28/02/1994	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3281	27201234813	Đặng Châu	Nguyên	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
3282	27205227807	Vương Thị Khánh	Ninh	04/05/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3283	27205254095	Phạm Tuyết	Trình	13/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3284	27202237777	Hoàng Thị Ngọc	Oanh	25/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3285	27203335677	Phạm Thị Tuyết	Như	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3286	27202638972	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	08/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
3287	27203334666	Phan Thảo	Vân	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3288	27202243344	Trần Thị Hoài	Vy	11/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3289	27202935906	Trần Thúy	Diễm	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3290	27202202365	Nguyễn Hoàng Ngọc	Diệp	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3291	27207120931	Nguyễn Thị Khánh	Dương	23/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3292	27202643991	Nguyễn Thị Ánh	Lý	25/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3293	27211534495	Huỳnh Văn	Cảnh	02/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3294	27202143111	Hồ Thị Thanh	Hậu	29/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3295	27202143711	Lê Thị Vân	Huệ	07/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3296	27205234652	Ngô Thị Thùy	Linh	19/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
3297	27204742171	Võ Ngọc	Na	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3298	27207200046	Nguyễn Thị Ny	Na	06/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
3299	27204703005	Hoàng Thị Ánh	Nguyệt	06/07/2002	Bắc Giang	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3300	27204741683	Phan Quỳnh	Như	11/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
3301	27205240212	Thái Thị Hồng	Nhung	13/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3302	27204742170	Võ Thu	Ni	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
3303	27202121896	Nguyễn Như	Phương	01/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
3304	27203750330	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	26/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
3305	27204742145	Trần Thị Thái	Tiên	27/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3306	27217237741	Phạm Minh	Tuấn	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
3307	27204802099	Chu Thúy	Hằng	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3308	27204801106	Đinh Thị Cẩm	Tú	29/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3309	27207153936	Nguyễn Thị Thu	Hiền	07/07/2003	Bến Cát	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3310	27265280125	Huỳnh Thị	Linh	01/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3311	27202280018	Ngô Lê Trúc	Ly	02/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3312	27265280139	Chẳng Dũng	Quồ	07/01/1992	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
3313	27203350227	Phạm Thị	Tuyền	02/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3314	27212280019	Ngô Quốc	Vinh	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3315	27265280106	Hồ Thị	Diệu	16/06/1995	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
3316	27265280107	Trương Thị Kim	Dung	21/01/1996	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3317	27212239167	Nguyễn Lê Việt	An	22/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3318	27202141702	Nguyễn Minh	Ánh	05/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
3319	27203122766	Đoàn Thị Quỳnh	Chi	03/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3320	27213742575	Phan Quỳnh	Chi	04/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3321	27212240992	Nguyễn Việt	Chính	05/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3322	27217132174	Nguyễn Minh	Đức	13/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3323	27207280016	Phan Thị Thu	Hiền	08/08/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
3324	27207220609	Dương Thị Mai	Hương	24/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3325	27207229075	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	26/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3326	27211502040	Lê Văn Hoài	Minh	18/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3327	27212241534	Phan Nhật	Minh	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3328	27207140954	Trần Thị	Mơ	12/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3329	27212240863	Huỳnh Nguyễn Như	Ngọc	23/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3330	27215143736	Trần Lê Bảo	Ngọc	29/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3331	27202426321	Nguyễn Hà Huyền	Nhi	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3332	27202850292	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	27/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3333	27202843396	Nguyễn Thị Kim	Oanh	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
3334	27212229571	Nguyễn Đăng	Phong	05/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
3335	27212241076	Nguyễn Thanh	Sơn	11/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3336	27207101932	Nguyễn Thị Diễm	Thúy	20/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3337	27203739142	Lê Thị Anh	Thy	28/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
3338	27203727188	Lê Thị Bảo	Trâm	07/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3339	27202851138	Phan Trần Tú	Trinh	23/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
3340	27214738081	Lê Tiến	Trường	19/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3341	27218737550	Nguyễn Hữu	Tuấn	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3342	27203735945	Lê Thị Hiếu	Linh	25/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3343	27208600878	Võ Thị Hải	Lý	27/02/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3344	27202129312	Phạm Thị Bích	Ngân	07/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3345	27202400799	Lưu Thị Huỳnh	Như	12/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3346	27218633228	H Quyên	Niê	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3347	27202143040	Trương Thị Kiều	Trâm	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
3348	27213727323	Mai Đức	Việt	07/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3349	27202225077	Nguyễn Thị Diễm	Phúc	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3350	27213801337	Nguyễn Khánh	Huyền	17/03/2003	Hà Tây	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3351	27202680033	Huỳnh Thị	Vinh	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
3352	27212129101	Nguyễn Văn	Nguyên	08/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3353	27205450496	Lại Thế Hoàng	Oanh	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3354	27203349613	Hồ Thị	Nguyệt	16/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3355	27202621102	Phan Lê Ánh	Dương	17/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
3356	27207140430	Vũ Bùi Hương	Giang	22/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3357	27207141592	Nguyễn Thị Thu	Hà	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3358	27217132620	Nguyễn Minh	Hòa	16/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
3359	27202301583	Hứa Thị Thanh	Hường	19/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3360	27203837957	Phan Nguyễn Khánh	Huyền	24/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
3361	27211324440	Nguyễn Anh	Kỳ	17/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3362	27207125392	Nguyễn Nữ Thiên	Minh	09/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3363	27202244005	Tô Thị	Mùi	01/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
3364	27208427319	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
3365	27203331588	Nguyễn Lan	Nhi	23/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
3366	27211332658	Hoàng Xuân	Quang	09/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3367	27212145581	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3368	27203349932	Võ Bạch Như	Quỳnh	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3369	27207236449	Đặng Thị Thanh	Tâm	10/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3370	27217102897	Đỗ Kim	Thành	09/03/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3371	27207100430	Võ Thị Thu	Thảo	10/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3372	27211344011	Dương Phạm Anh	Thi	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3373	27202444730	Võ Thị Thanh	Thúy	22/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3374	27207200552	Phan Trần Bảo	Trâm	29/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3375	27202652013	Hoàng Thị Mai	Trinh	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3376	27201530418	Võ Ngọc	Việt	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3377	27203350350	Đỗ Thị Thúy	Vy	12/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3378	27202642373	Bạch Thị Như	Ý	14/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3379	27203800970	Nguyễn Thị Bảo	Linh	18/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
3380	27203320814	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	19/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3381	27205140483	Lê Phan Ánh	Duyên	09/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
3382	27213738930	Đỗ Hoàng	Phương	19/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3383	27202229491	Nguyễn Thị Anh	Thư	11/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
3384	27202201267	Võ Thị Kiều	Trang	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
3385	27207234316	Phẩm Thị Nguyên	Trang	25/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3386	27205100717	Nguyễn Thị Phương	Trinh	15/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3387	27202236915	Nguyễn Tố	Uyên	07/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3388	27212236299	Phạm Quang	Vinh	19/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
3389	27212242818	Trần Thanh	Vọng	30/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3390	27202124859	Phan Thị	Vui	11/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3391	27202228716	Lưu Thị Thảo	Vy	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3392	27218733604	Lê Trần Bình	An	18/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3393	27208701610	Trần Thảo	My	09/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3394	27208700781	Lê Quỳnh Phương	Nhi	11/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3395	27205153578	Lê Thị Thanh	Hương	13/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3396	27207234044	Phạm Thị	Nhung	05/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3397	27213742391	Nguyễn Anh	Tài	26/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3398	27202227042	Phan Thị Mỹ	Tâm	04/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3399	27213754069	Hồ Việt Anh	Thông	25/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3400	27208631111	Nguyễn Thị Hoài	Thương	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3401	27217239740	Huỳnh Nguyễn Hoàng	Vũ	25/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3402	27213149550	Nguyễn Ngọc	Trung	24/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3403	27214344864	Phan Trần Thanh	Phương	31/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
3404	27203853265	Nguyễn Thị Kim	Hoàng	21/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3405	27265280121	Nguyễn Ngọc Hồng	Khuyên	23/03/1996	Hồng Kông	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
3406	27207135834	Lê Thị Mỹ	Linh	03/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3407	27265280124	Nguyễn Thị Oánh	Linh	17/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3408	27204729844	Trần Thị Diễm	Quỳnh	22/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
3409	27214747900	Đinh Thanh	Nhật	28/01/2003	Cao Bằng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3410	27202653255	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	15/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3411	27212129084	Hà Minh	Trí	25/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3412	27207136007	Trần Thị Thu	Yên	15/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.4	Đạt
3413	27202135354	Lương Thị Thanh	Hằng	03/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3414	27202646549	Nguyễn Ngọc Hoàng	Lan	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3415	27202244012	Phạm Thị Thúy	Ni	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3416	27204601824	Trần Thị Ánh	Nguyệt	26/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3417	27202202474	Trần Bảo Lan	Anh	04/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3418	27202143159	Trần Thị Hồng	Hiệp	07/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3419	27207102908	Châu Thị Mỹ	Dung	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3420	27202101630	Lê Thị	Huệ	08/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3421	27202241987	Phạm Quốc	Huy	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3422	27203300847	Võ Thị Thanh	Huyền	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3423	27212229450	Nguyễn Ngọc	Khoa	05/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
3424	27202602179	Nguyễn Thị	Liễu	09/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3425	27202140925	Lưu Thị	Luyện	14/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3426	27212702794	Phạm Thế	Mạnh	15/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3427	27202702678	Võ Thị Diễm	My	13/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3428	27217231192	Lê Tự Quốc	Nam	16/03/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3429	27207133034	Trần Thị Phương	Ngân	14/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3430	27202134386	Phạm Bích	Ngọc	29/01/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
3431	27203301927	Phạm Thị Bích	Ngọc	17/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3432	27203332661	Lê Thị Minh	Nguyệt	26/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3433	27203324324	Nguyễn Thị Tâm	Nhi	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
3434	27207241245	Võ Thị Yến	Nhi	12/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3435	27213301892	Nguyễn Huỳnh	Nhi	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3436	27212152040	Lê Anh	Tài	30/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
3437	27202100235	Phạm Thị Bảo	Thi	09/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
3438	27202745621	Trần Thị	Thơm	06/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3439	27202102029	Võ Lê Hoài	Thương	28/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3440	27207230386	Nguyễn Văn	Trung	30/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3441	27202603089	Đinh Thị Tường	Vy	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
3442	27202100909	Trần Thị Như	Ý	20/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3443	27203822204	Trần Thị Kim	Duyên	30/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3444	27203737428	Trần Nguyễn Hồng	Ân	23/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3445	27212243980	Nguyễn Tuấn	Anh	27/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3446	27203338809	Nguyễn Thị Cẩm	Khanh	10/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3447	27215245781	Lê Duy	Khánh	04/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3448	27215252666	Nguyễn Ngọc	Lâm	13/04/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3449	27215252667	Phan Gia	Lâm	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
3450	27202302559	Trần Thị Phương	Linh	03/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3451	27217136125	Triệu Đức	Mạnh	10/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3452	27208653576	Phạm Thị Diễm	Mi	16/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3453	27215254087	Trần Huyền	My	24/01/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3454	27208646083	Nguyễn Thị Kim	Ngân	03/11/2003	Bình Dương	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3455	27202231086	Nguyễn Quỳnh	Như	13/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
3456	27215253672	Trần Mạc Hồng	Nhung	08/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3457	27205245457	Võ Thị My	Ni	07/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
3458	27217138091	Bùi Văn	Phong	04/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3459	27205201712	Nguyễn Minh	Quân	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3460	27215202128	Lê Duy Anh	Quân	13/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3461	27215246047	Trần Văn	Thạch	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3462	27215245615	Vũ Duy	Thành	06/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
3463	27207120791	Bạch Huỳnh Ngọc	Trân	22/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3464	27213302527	Lê Thị Kiều	Trang	01/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
3465	27215100925	Nhữ Quốc	Trung	26/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3466	27211341812	Trần Duy	Hiếu	09/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3467	27212227900	Lê Huyền	Trang	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3468	27265280118	Nguyễn Thị	Hiếu	24/02/1995	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3469	27214742137	Nguyễn Văn	Bin	16/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
3470	27207152556	Võ Thị	Cúc	07/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3471	27214720634	Nguyễn Đỗ	Hoàng	01/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3472	27214753485	Nguyễn Trương Mẫn	Huyền	20/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3473	27205231427	Huỳnh Như	Ngọc	19/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3474	27211200923	Hồ Duy Sang	Sang	27/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
3475	27217129069	Đỗ Anh Tú	Tú	24/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
3476	27217332954	Đào Ngọc Khánh Vy	Vy	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3477	27202830389	Nguyễn Tuyết Nhi	Nhi	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3478	27207502018	Nguyễn Thị Cẩm Ly	Ly	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3479	27204723834	Trần Thị Tuyết Nhi	Nhi	25/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
3480	27212130414	Trần Công Phúc	Phúc	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3481	27204739411	Đặng Trần Kim Quý	Quý	11/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3482	27203526335	Nguyễn Thị Quỳnh Tâm	Tâm	20/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3483	27202240869	Hồ Thị Quỳnh Trang	Trang	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3484	27217133907	Trần Phương Diễm	Diễm	13/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3485	27213702431	Nguyễn Quốc Anh	Anh	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3486	27213328020	Châu Phương Dung	Dung	17/07/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
3487	27203331346	Phan Thúy Hiền	Hiền	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3488	27202220280	Nguyễn Thị Phương Linh	Linh	08/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
3489	27203750074	Trần Thị Mai Linh	Linh	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3490	27202238756	Lê Thị Hồng Mai	Mai	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
3491	27212645515	Võ Trần Kiều Mẫn	Mẫn	19/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3492	27202243141	Trần Mỹ Ngọc	Ngọc	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
3493	27217034784	Phạm Quốc Nguyên	Nguyên	15/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	9.0	Đạt
3494	27203702016	Nguyễn Lê Kiều Oanh	Oanh	29/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
3495	27212101418	Trần Văn Thịnh	Thịnh	31/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
3496	27202601517	Phan Thị Ngọc Thoa	Thoa	15/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3497	27211235882	Trần Anh Tuấn	Tuấn	06/03/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3498	27203320800	Lê Trần Văn Anh	Anh	22/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
3499	27203828042	Bùi Thị Mỹ Hạnh	Hạnh	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3500	27207141358	Trần Lê Lan Hương	Hương	25/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3501	27212235191	Hồ Bá Huy	Huy	03/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3502	27202128908	Hồ Thị Ngọc Linh	Linh	01/01/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3503	27203300237	Phạm Khánh Ly	Ly	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
3504	27213331821	Trần Đào Yến Mơ	Mơ	06/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3505	27203921535	Trần Thị Thanh Quyên	Quyên	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
3506	27203340200	Hồ Mỹ Quỳnh	Quỳnh	30/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3507	27202329217	Phạm Thị Thanh Trà	Trà	18/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3508	27202936635	Phan Thị Ngọc Trinh	Trinh	05/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3509	27203140387	Lê Yến Trinh	Trinh	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3510	27202238079	Lý Thị Phương Diễm	Diễm	05/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3511	27202127903	Huỳnh Thị Trà My	My	11/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
3512	27208602491	Bùi Đặng Lan Anh	Anh	11/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
3513	27202100939	Phan Quỳnh Châu	Châu	01/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
3514	27211241045	Phan Quốc Cường	Cường	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3515	27215450202	Trần Nguyễn Quốc Cường	Cường	27/05/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3516	27213445193	Nguyễn Đăng Khoa	Khoa	21/02/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
3517	27212241375	Nguyễn Văn Minh	Minh	02/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3518	27215439598	Trần Ngọc Uyển	My	14/06/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
3519	27218602598	Cao Ngọc Lê	Na	11/05/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3520	27202230242	Vũ Ngọc	Nga	20/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3521	27212933638	Nguyễn Hồ Kim	Nhân	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3522	27208653032	Võ Thị Kiều	Oanh	18/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3523	27211201466	Đậu Thế	Phi	20/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3524	27208635820	Phạm Thị Thanh	Thanh	11/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
3525	27202200849	Lê Kim Ngọc	Thư	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3526	27202222510	Trần Thị Anh	Thư	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3527	27202100085	Nguyễn Trần Huyền	Trâm	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3528	27203302190	Trần Thị Vân	Anh	21/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3529	27203302766	Nguyễn Hà	Châu	11/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3530	27207550396	Lê Mỹ	Duyên	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3531	27203345951	Lê Thị Hồng	Gấm	16/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3532	27202630768	Nguyễn Thanh	Hà	11/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3533	27202239449	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	17/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3534	27203902916	Ma Thị Huyền	Linh	30/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3535	27212121905	Phạm Công	Mạnh	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3536	27204541504	Hoàng Thị Thanh	Nhàn	20/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3537	27203521425	Huỳnh Thị Kim	Phượng	22/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3538	27203238845	Nguyễn Thị Hương	Quỳnh	13/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3539	27205249823	Hoàng Khánh	Trang	21/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
3540	27202702777	Trần Thị Tường	Vân	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3541	27202142898	Nguyễn Lê Triệu	Vy	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3542	27205200094	Bùi Thị Khánh	Vy	05/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
3543	27205249980	Bùi Thị Thanh	Xuân	05/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
3544	27202102199	Nguyễn Trâm	Anh	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3545	27215102484	Huỳnh Ngọc Lan	Anh	16/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3546	27203331646	Nguyễn Thị Thu	Hằng	06/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
3547	27213729977	Nguyễn Văn	Hoàng	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3548	27205103016	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	10/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3549	27205127404	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	08/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3550	27212229671	Bùi Hà	Phan	09/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3551	27217002362	Huỳnh Minh	Quý	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3552	27203300572	Huỳnh Tường	Vy	10/03/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3553	27203340685	Trần Phạm Nhật	Vy	25/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3554	27203927337	Võ Hương	Yên	17/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3555	27202427889	Nguyễn Thị	Hoa	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3556	27202224756	Đinh Thị Kim	Linh	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3557	27214743080	Huỳnh Trần Nhạc	Long	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3558	27203327810	Hồ Thị Hoàng	My	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
3559	27202102038	Võ Nguyễn Thiên	Nga	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3560	27202120343	Lê Thị	Nga	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3561	27212353239	Lê Hồng	Nhung	02/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3562	27203200176	Trần Bích	Quyên	28/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3563	27202631929	Trần Thị Mỹ	Tâm	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3564	27202147221	Cao Thị Kim	Thoa	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3565	27202639074	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	25/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3566	27203302197	Lê Thị Quỳnh	Trang	24/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3567	27218645630	Phạm Phú	Trọng	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3568	27207133735	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	28/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
3569	27205401960	Hồ Xuân	Hương	22/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3570	27215402237	Trịnh Công Khánh	Huy	09/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3571	27211247962	Nguyễn Văn	Khải	07/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
3572	27203327220	Nguyễn Vũ Ni	Na	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3573	27205401799	Lê Thị Hòa	Ngọc	23/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3574	27205450424	Bùi Võ Hoàn	Nguyên	30/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3575	27205402242	Nguyễn Lan	Nhi	22/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3576	27203300562	Lâm Thị Tâm	Như	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3577	27203338187	Trần Thị Kiều	Ni	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3578	27212245048	Đỗ Anh	Phương	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
3579	27202449653	Trương Thị Diễm	Quỳnh	29/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
3580	27207233270	Huỳnh Thị Như	Quỳnh	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3581	27211328097	Phạm Ngọc	Thanh	04/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
3582	27202640352	Phạm Phương	Thảo	05/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3583	27215445811	Trần Văn	Thông	03/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
3584	27205228722	Lê Nguyễn Thanh	Thùy	27/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3585	27202552286	Phạm Huyền	Trang	06/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
3586	27217130071	Trần Văn	Tứ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
3587	27203101567	Nguyễn Thị Nhật	Anh	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3588	27203801619	Nguyễn Thị Thanh	Hà	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3589	27203827724	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	12/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3590	27202221857	Diệp Bình	Nhi	25/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
3591	27202602174	Võ Thị	Nhung	06/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
3592	27204742177	Trần Đình Lệ	Quyên	12/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3593	27203842093	Đặng Hoa Thủy	Tiên	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3594	27203302239	Trần Nguyễn Hồng	An	18/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3595	27203944975	Nguyễn Thị Anh	Châu	18/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3596	27203350008	Trần Bạch	Dương	03/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3597	27203350005	Nguyễn Thị Kỳ	Duyên	27/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3598	27203350110	Nguyễn Vy Trà	Giang	29/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3599	27205101249	Lâm Thị Cẩm	Giang	11/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3600	27203350153	Nguyễn Thị Thu	Hiền	08/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3601	27211201948	Nguyễn Huy	Hoàng	31/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3602	27203302124	Nguyễn Thị Thùy	Hương	28/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3603	27203327999	Trương Thị Hằng	Nga	01/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3604	27203349661	Lý Thị	Nhất	26/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3605	27202147458	Đào Yến	Nhi	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3606	27203349664	Nguyễn Lý Thị Khánh	Nhi	28/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3607	27202242715	Dương Thị Kim	Phúc	15/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3608	27203700411	Ngô Thị Phú	Quý	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
3609	27203938247	Lê Phan Như	Quỳnh	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3610	27204343352	Nguyễn Thị Thanh	Thanh	08/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3611	27203939724	Trần Thị Anh	Thương	03/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
3612	27205137272	Phùng Thị Hoài	Thương	06/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3613	27203302005	Nguyễn Thùy	Trang	07/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3614	27205143091	Đỗ Lê Kiều	Trang	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3615	27203337000	Lê Thị Quý	Trinh	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3616	27202542291	Đào Thị Quỳnh	Như	21/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3617	27202136250	Lê Thị	Cương	04/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3618	27212201768	Lê Văn	Hiếu	19/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3619	27212231805	Bùi Xuân	Hoàng	20/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3620	27212233528	Đỗ Quang	Hưng	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3621	27202128483	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	26/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3622	27212201857	Huỳnh Hải	Huy	10/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3623	27202139971	Huỳnh Thị Hoài	Linh	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3624	27202926904	Nguyễn Thị Trúc	Linh	14/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
3625	27203354173	Nguyễn Thị Khánh	Linh	09/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3626	27203300358	Dương Huệ	Mẫn	07/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3627	27202128583	Trần Thị Thanh	Ngân	27/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3628	27202101813	Nguyễn Thị Thu	Phương	14/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3629	27212200840	Nguyễn Kim	Quang	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3630	27212243794	Lương Minh	Quang	05/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3631	27202722582	Trần Thị Diễm	Quỳnh	04/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
3632	27203301103	Nguyễn Thị Phước	Sương	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3633	27202147023	Phạm Thị Hồng	Thịnh	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3634	27203325030	Lê Thị Thanh	Thúy	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3635	27202138918	Đặng Thị Kim	Trưng	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3636	27213301540	Nguyễn Anh	Tuấn	20/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
3637	27213939222	Lê Quang	Vinh	13/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
3638	27212141197	Châu Hùng	Anh	01/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3639	27202242051	Lê Thị Mỹ	Cầm	12/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
3640	27213702334	Đỗ Phạm Quỳnh	Chi	14/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3641	27214334458	Nguyễn Thọ	Đạt	25/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3642	27202242922	Trần Thị Ngọc	Diệp	02/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3643	27203745813	Trần Thị Huyền	Diệu	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
3644	27212644988	Nguyễn Trần Thủy	Dung	29/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3645	27202239393	Đoàn Thị Thanh	Hằng	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
3646	27202220690	Văn Thị Kim	Hoa	21/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3647	27213740503	Ngô Tuấn	Kiệt	13/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3648	27203326764	Trần Thị Mỹ	Kiều	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3649	27203340529	Lê Mi	Na	07/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3650	27203344288	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	27/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3651	27202280032	Đặng Thị Bích	Ngọc	09/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
3652	27203752997	Phạm Thị Kim	Thùy	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3653	27213720087	Nguyễn Đình Bảo	Trọng	12/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3654	27217129389	Trần Quốc	Tuấn	09/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3655	27207430416	Trương Thị Kim	An	31/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3656	27211727695	Tổng Quốc	Tuấn	16/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3657	27203344948	Phạm Thị	Nhã	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
3658	27217125897	Lê Xuân Chí	Trung	09/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3659	27203340318	Phan Đặng Kiều	Trình	20/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
3660	27202530889	Ngô Thị	An	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3661	27202628763	Nguyễn Thị Phương	Anh	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
3662	27202500069	Nguyễn Thùy	Duyên	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
3663	27202542283	Trần Thị Mỹ	Duyên	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
3664	27203833236	Mai Thị Thu	Hòa	06/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
3665	27203349210	Võ Thị	Huyền	20/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3666	27202102037	Hồ Thị	Khuyên	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3667	27202129220	Lê Khánh	Linh	28/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
3668	27202241657	Phùng Thị Huỳnh	Mai	03/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3669	27203332027	Phan Thị Thúy	Mỵ	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3670	27213841858	Lê Xuân	Ngọc	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3671	27204743297	Nguyễn Thị	Quyên	22/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3672	27203349244	H Lich	Siu	28/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3673	27211202459	Nguyễn Minh	Tuấn	13/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3674	27217102715	Lê Công Tấn	Tuấn	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3675	27203302156	Lê Nguyễn Tiểu	Văn	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3676	27213743698	Trương Ngọc	Ánh	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
3677	27203333793	Nguyễn Thị Kim	Dung	21/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3678	27215442394	Trần Minh	Dũng	27/07/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3679	27203302140	Lê Thị Ngọc	Hiếu	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3680	27213743060	Phan Nguyễn Gia	Huy	24/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3681	27215331981	Nguyễn Bá	Kiên	18/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3682	27205137548	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	20/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3683	27205138877	Cao Thảo	Linh	05/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3684	27205400015	Lê Thị Thảo	Nguyên	15/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3685	27202144932	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	24/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3686	27212141909	Trần Thanh	Tân	19/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3687	27203303158	Bùi Thị Huyền	Trang	05/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3688	27205138875	Lê Thị Khánh	Trang	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3689	27203828530	Phan Thị Tường	Vi	02/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3690	27265280158	Nguyễn Thị Thương	Thủy	30/05/1986	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
3691	27212428667	Phạm Khánh	Triều	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
3692	27212220881	Nguyễn Văn	An	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
3693	27212228708	Tăng Bá	Tiến	16/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3694	27204747504	Đỗ Thị Bình	An	28/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
3695	27203148923	La Phan Trâm	Ân	10/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3696	27207201907	Trần Thị Thuỳ	Trang	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3697	27212435576	Lê Ngọc Duy	Luân	14/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3698	27265280104	Bùi Thị Kim	Anh	17/05/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3699	27265280105	Tạ Thị Ngọc	Bích	19/08/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
3700	27265280108	Trương Thị	Giang	07/08/1995	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3701	27202202255	Phan Thị Thúy	Hằng	08/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	9.6	Đạt
3702	27202202644	Lê Thị Phước	Nguyên	25/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3703	27202249002	Võ Thị	Nhi	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
3704	27205142393	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	27/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3705	27202420119	Lê Thị Hồng	Nhung	04/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
3706	27202101031	Đỗ Thị Minh	Hân	06/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3707	27205132565	Nguyễn Thị Mai	Ngọc	10/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3708	27202236896	Trần Thị Phương	Nhi	26/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3709	27212102788	Văn Trung	Quân	22/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3710	27212243208	Nguyễn Hữu	Thông	07/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
3711	27202821782	Võ Thị Tường	Vi	07/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
3712	27202129519	Võ Thị Hiền	Vy	06/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
3713	27202236129	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	30/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3714	27212439572	Nguyễn Đại	Hàng	28/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
3715	27265280102	Nguyễn Thị Tú	Anh	08/08/1998	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3716	27265280154	Phan Thị Nguyệt	Ánh	06/11/1996	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3717	27265280123	Dương Nữ Thảo	Lan	27/08/1997	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3718	27265280159	Phan Thị Ngọc	Minh	20/09/1996	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.3	8.1	Đạt
3719	27265280132	Trần Thị Tuyết	Nhung	28/10/1988	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3720	27265280143	Trịnh Thị Hà	Thanh	03/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3721	27265280147	Nguyễn Thị	Thuyết	15/04/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3722	27265280150	Lê Thị Phương	Trang	15/08/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3723	27213126561	Nguyễn Hiếu	Hậu	06/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3724	27203301972	Nguyễn Thị Huyền	Trân	01/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3725	27202240144	Ngô Nguyệt	Cầm	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3726	27202245588	Lưu Thị	Hà	29/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3727	27202200395	Nguyễn Thị Kim	Kiều	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3728	27212340544	Văn Viết	Bôn	17/07/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
3729	27203345054	Phạm Thị	Hương	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
3730	27208600245	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	11/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3731	27202202081	Nguyễn Thị Thu	Thủy	20/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3732	27203334583	Lê Thị Hồng	Hạnh	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3733	27212739372	Nguyễn Minh	Quang	11/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3734	27212402414	Nguyễn Đăng	Hiếu	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
3735	27265280109	Đặng Thị	Giao	20/03/1979	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3736	27265280101	Phan Thị Ngọc	Ân	20/12/1995	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3737	27203321936	Phan Thị Thanh	Huyền	31/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3738	27203331181	Mai Thị Mỹ	Loan	07/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3739	27202147513	Nguyễn Thị Kim	Ngân	19/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3740	27212102327	Phạm Minh	Nhật	24/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3741	27211221281	Trần Vĩnh	Phú	13/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3742	27203339034	Trần Thị Ngọc	Quế	09/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3743	27202222363	Nguyễn Thị Minh	Châu	09/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3744	27212234046	Võ Phúc	Danh	27/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3745	27207202033	Trần Mỹ	Duyên	01/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3746	27202147324	Nguyễn Thị Kiều	My	13/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.1	Đạt
3747	27202220935	Mai Ly	Na	19/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3748	27202140738	Huỳnh Thị Kim	Ngân	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.9	Đạt
3749	27212202618	Lê Hoàng Bảo	Ngọc	30/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
3750	27202235038	Trịnh Thị Mỹ	Nhi	13/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3751	27202100066	Võ Thị Thùy	Nhung	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3752	27202100167	Mai Hà	Phương	28/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
3753	27202251868	Nguyễn Thị Diễm	Thùy	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
3754	27203850088	Tán Thị Ngọc	Trâm	25/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3755	27202224434	Nguyễn Thị Vân	Anh	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3756	27212146658	Đặng Tiến	Đạt	11/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3757	27202153709	Hồ Thị Hoài	Nhi	16/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.1	Đạt
3758	27202237031	Hồ Thị Kim	Nhi	29/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
3759	27202930831	Hồ Thị Thu	Thủy	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3760	27202136229	Phan Thị Thanh	Tú	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3761	27207401211	Nguyễn Thị Ái	Trang	20/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
3762	27202124899	Trương Thị	Duyên	14/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
3763	27202545137	Trần Thị	Hiền	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3764	27202147321	Nguyễn Thị My	My	31/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
3765	27202928533	Đoàn Lê Yến	Nhi	10/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3766	27202202836	Mai Thị Thùy	Nhung	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
3767	27202101417	Huỳnh Tổ	Tâm	02/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3768	27202203029	Tạ Thị Phương	Thảo	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.8	Đạt
3769	27202141954	Đoàn Thị Kim	Trâm	03/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
3770	27203300072	Phan Thị Thùy	Trang	24/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3771	27212102356	Hà Văn	Trường	22/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	9.3	Đạt
3772	27202240206	Nguyễn Thị Hà	Vy	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3773	27202234708	Trần Nguyễn Minh	Châu	09/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3774	27202602012	Đặng Thị Tùng	Chi	17/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3775	27212252687	Lương Dương	Vinh	03/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
3776	27214753008	Lê Quang	Bách	29/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3777	27213102877	Võ Thu	Hà	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3778	27202243998	Trần Thị Diễm	Hương	08/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
3779	27213353322	Phạm Lê Mỹ	Luyến	15/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3780	27202229205	Phan Thị	Ny	01/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3781	27203340560	Nguyễn Thanh	Thùy	04/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3782	27202202155	Ngô Hồng	Diễm	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3783	27212700695	Lê Minh	Huy	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3784	27212140195	Trần Quốc	Khánh	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3785	27202647000	Dương Đoàn Kiều	Linh	29/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3786	27203329704	Nguyễn Đình Huỳnh	Na	21/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3787	27212100490	Võ Như Quang	Phúc	26/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3788	27202236581	Nguyễn Thị Bạch	Thúy	15/07/2003	Hà Nội	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
3789	27212100723	Nguyễn Ngọc	Toàn	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
3790	27202652026	Trịnh Nguyễn Thúy	Vy	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
3791	27202153343	Nguyễn Thị Nguyệt	Nga	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
3792	27205249747	Phạm Thị Diệu	Thanh	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3793	27202202452	Trần Thùy	Trang	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
3794	27205202133	Nguyễn Thị Thanh	Vy	19/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
3795	27203338018	Ma Thị Ngọc	Ánh	19/05/2003	Thái Nguyên	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
3796	27203331171	Đặng Thị	Nhàn	31/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3797	27202126326	Hồ Thị Cẩm	Vân	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3798	27204700668	Trần Thị Việt	Hà	31/01/2003	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3799	27204753396	Hoàng Thị Ngọc	Ly	12/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3800	27202130855	Nguyễn Thị Như	Ý	03/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
3801	27202202341	Đặng Thị Ngọc	Ánh	18/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3802	27212246970	Lê Bá	Duy	08/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3803	27202145106	Đặng Thị	Hiền	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
3804	27202247498	Lâm Hoàng Mỹ	Linh	08/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3805	27202202828	Lê Thị Ánh	Nguyệt	31/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3806	27202253525	Nguyễn Thị Yến	Nhi	20/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3807	27203802213	Hồ Khánh	Nhi	27/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
3808	27204322424	Phạm Thị Như	Quỳnh	20/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3809	27203828919	Võ Ngọc Bảo	Thiên	16/02/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3810	27207246252	Hồ Thị Anh	Thư	20/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3811	27202151650	Trần Thị Thanh	Trúc	04/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3812	27202247608	Phạm Thị Bảo	Uyên	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3813	27212146659	Huỳnh Tấn	Đạt	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3814	27202541898	Đào Nguyễn Khải	Hà	09/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3815	27202441806	Phan Thu	Hiền	28/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3816	27212645247	Võ Nguyễn Hoài	Ngọc	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3817	27207129095	Lê Thị Như	Thiện	02/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3818	27212244450	Nguyễn Văn	Thuận	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3819	27202148773	Nguyễn Phan Hoài	Thương	14/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
3820	27203327774	Tưởng Thị Thùy	Trâm	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3821	27202102958	Trần Thị Ngọc	Lan	05/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3822	27202601328	Lê Thị Mỹ	Linh	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
3823	27202641535	Võ Thị	Ly	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3824	27202129948	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	10/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3825	27202537961	Lê Thị Hồng	Nhung	05/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3826	27212238211	Lê Tuấn	Anh	24/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3827	27202221681	Võ Thị Ngọc	Ánh	16/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3828	27207033074	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3829	27202146151	Lê Thị Kiều	Diễm	18/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
3830	27202147201	Châu Thị Khánh	Hòa	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
3831	27212200987	Nguyễn Thăng Gia	Huy	02/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3832	27202253808	Ngô Thị Kim	Loan	14/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3833	27202539443	Phạm Ly	Na	08/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3834	27202539438	Hồ Thị Bích	Ngọc	24/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3835	27203302023	Nguyễn Hoài Bảo	Ngọc	23/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3836	27202224934	Mai Thị	Nhàn	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt
3837	27202202513	Lâm Yến	Nhi	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
3838	27202102113	Võ Thị Như	Quỳnh	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
3839	27215143522	Lê Phước	Thiên	01/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3840	27203130251	Võ Đoàn Minh	Thư	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3841	27207152184	Hoàng Ngọc Bảo	Trâm	06/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3842	27213836621	Nguyễn Ánh Nhật	Trình	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3843	27202227182	Nguyễn Thị Lê	Duyên	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
3844	27202124682	Mai Thị Thanh	Tính	15/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3845	27202122467	Nguyễn Thị Thủy	Nguyên	03/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3846	27202130565	Phạm Thị Ngọc	Ánh	01/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3847	27203802587	Nguyễn Lê Diễm	Quỳnh	02/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3848	27217123844	Nguyễn Trương Hải	Hà	13/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3849	27203801181	Nguyễn Phùng Linh	Chi	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3850	27212144006	Nguyễn Đức	Ánh	08/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3851	27202102422	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	20/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3852	27215237504	Hoàng Lê Trung	Nghĩa	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
3853	27208653732	Hoàng Thị Kim	Nguyên	27/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3854	27205249820	Nguyễn Thị Hoài	Thương	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3855	27205134148	Nguyễn Thị Phương	Hạnh	30/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3856	27204343335	Phạm Thị Thanh	Huyền	03/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3857	27203341959	Vũ Thị	Loan	09/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3858	27207121767	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Như	06/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3859	27205237937	Phan Thị Minh	Thoa	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3860	27205130320	Phạm Thị Thúy	Quỳnh	30/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3861	27205135941	Trương Thị Huyền	Anh	22/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3862	27203130847	Nguyễn Phương	Hiền	15/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3863	27212247035	Nguyễn Hoàng	Minh	05/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3864	27212240501	Nguyễn Văn Minh	Nhật	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3865	27217249813	Võ Châu	Sơn	17/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3866	27203102628	Lê Thị	Bích	29/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
3867	27212144190	Nguyễn Thanh	Lâm	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3868	27205140726	Lê Thị Kiều	My	14/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
3869	27212536678	Nguyễn Hồng	Ngọc	13/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3870	27203148929	Phan Thị	Phượng	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
3871	27212539107	Nguyễn Văn	Tấn	05/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
3872	27202601366	Hoàng Thị Thu	Thúy	11/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
3873	27217100068	Nguyễn Phúc	Vinh	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3874	27265280136	Ngô Thị	Vi	29/08/1991	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3875	27202242159	Trần Khánh	Ngân	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3876	27202201918	Trần Minh	Trang	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3877	27202200782	Nguyễn Thị Nhã	Phượng	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3878	27212145073	Lê Tấn	Mỹ	16/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3879	27202151392	Phạm Thị Tú	Trinh	21/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3880	27211345622	Lê Văn	Đức	14/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3881	27211342050	Trần Nguyễn Nhân	Huy	20/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
3882	27217100634	Huỳnh Đình	Khiêm	20/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3883	27203349306	Dương Thị Kim	Lợi	30/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3884	27211301671	Võ Thanh	Tiên	03/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3885	27211342310	Lê Đức	Truyền	07/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
3886	27203302262	Hoàng Minh Lê	Uyên	10/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3887	27212500497	Lê Tuấn	Anh	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3888	27203125748	Trần Nhật	Linh	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3889	27203302735	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh	21/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3890	27211501884	Nguyễn Việt	Nguyên	13/06/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3891	27212132360	Lê Đăng	Uý	27/04/2003	Thanh Hoá	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3892	27203944132	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3893	27202252042	Nguyễn Thị Minh	Thư	10/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3894	27202239183	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	25/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3895	27212401017	Đỗ Yên	Thùy	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3896	27203320107	Huỳnh Thị	Vi	04/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3897	27204702035	Trần Thị Hồng	Vân	27/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3898	27217152519	Nguyễn Xuân	Bảo	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
3899	27207231382	Nguyễn Thị Như	Hằng	11/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3900	27203841651	Trần Thị Hoàn	Mỹ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3901	27207146875	Võ Thị Y	Ngân	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3902	27202845121	Trần Thị Hồng	Ngọc	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3903	27212234297	Nguyễn Ngọc	Quyền	16/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
3904	27202146595	Trương Thị Triệu	Vy	04/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
3905	27202653610	Lê Thị Hải	Yến	26/09/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3906	27202153772	Huỳnh Thị Thu	Hằng	04/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3907	27211349184	Nguyễn Trọng	Hoàng	18/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3908	27202141007	Ung Thị Thanh	Huyền	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3909	27212328906	Ngô Đình	Khải	30/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
3910	27203302014	Lê Thị Ngọc	Lan	02/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3911	27207235851	Lý Ngọc	Lan	29/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3912	27203932595	Ngô Thị	Linh	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3913	27203939102	Đào Thị Phương	Mai	03/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3914	27202200675	Hứa Nhật Minh	Minh	24/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3915	27202100620	Trương Thị Nga	Nga	10/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3916	27202101511	Hồ Thị Thu Nga	Nga	06/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3917	27202128214	Hồ Thị Ngọc	Ngọc	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
3918	27212144939	Trương Hồng Nhung	Nhung	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3919	27202231323	Huỳnh Thị Minh Thư	Thư	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3920	27202402606	Nguyễn Thị Thùy Dung	Dung	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3921	27205126167	Võ Thị Thu Hà	Hà	18/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3922	27265280115	Trần Thị Thanh Hiền	Hiền	30/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3923	27212447639	Phạm Xuân Hưng	Hưng	06/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3924	27211540486	Nguyễn Ngọc Luân	Luân	26/03/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3925	27202449352	Trần Lê Diệu Nguyên	Nguyên	30/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3926	27214747943	Nguyễn Duy Thanh	Thanh	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3927	27202640820	Nguyễn Thị Thanh Thương	Thương	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3928	27265280145	Cao Thị Thúy	Thúy	20/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
3929	27204721586	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Hân	20/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3930	27204701699	Nguyễn Thị Lệ Hoa	Hoa	12/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
3931	27212140124	Nguyễn Minh Huân	Huân	14/04/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
3932	27202138100	Nguyễn Thị Thùy My	My	06/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
3933	27203836814	Trần Thị Hà Nhung	Nhung	15/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
3934	27218229385	Nguyễn Lương Sơn	Sơn	06/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3935	27203830010	Nguyễn Linh Sương	Sương	30/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3936	27204330342	Trần Thiên Tâm	Tâm	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3937	27202102768	Nguyễn Thị Xuân Thảo	Thảo	22/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3938	27202140393	Lý Thanh Trà	Trà	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3939	27202638608	Nguyễn Thùy Trang	Trang	06/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
3940	27202139739	Nguyễn Thị Hải Yến	Yến	30/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
3941	27207528287	Nguyễn Thị Diễm	Diễm	04/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3942	27215236598	Phạm Mai Giang	Giang	23/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
3943	27212753946	Nguyễn Vũ Minh Hương	Hương	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
3944	27203234698	Nguyễn Thị Kim Phượng	Phượng	19/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3945	27202642996	Nguyễn Khánh Quỳnh	Quỳnh	09/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3946	27202228935	Nguyễn Thị Vân Sang	Sang	13/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3947	27202127894	Nguyễn Thị Minh Thảo	Thảo	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3948	27212200971	Nguyễn Văn Thế	Thế	16/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
3949	27202101798	Nguyễn Thị Anh Thư	Thư	05/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3950	27203221190	Tôn Nữ Khánh Thư	Thư	19/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3951	27202129222	Nguyễn Thị Diễm Thương	Thương	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3952	27212153546	Nguyễn Phú Thu Trâm	Trâm	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3953	27207101317	Trần Hoàng Ngọc Anh	Anh	22/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3954	27202629087	Nguyễn Thị Thu Phượng	Phượng	13/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3955	27203850443	Nguyễn Đặng Quỳnh Anh	Anh	17/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3956	27213334928	Lê Minh Châu	Châu	11/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3957	27202602708	Huỳnh Ngọc Khánh Đoan	Đoan	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3958	27202653577	Trịnh Thị Ngọc	Duyên	30/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
3959	27203323004	Nguyễn Thị	Hiền	12/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
3960	27202620373	Nguyễn Thanh	Huyền	12/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
3961	27208637394	Nguyễn Khánh	Huyền	02/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3962	27202240923	Lê Thị Mỹ	Linh	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3963	27207534358	Hoàng Thị Trà	My	08/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3964	27203239357	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3965	27212727267	Đặng An	Nguyên	25/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3966	27202100366	Hoàng Hồng Thu	Sương	18/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3967	27205242400	Hồ Đặng Bảo	Trình	05/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
3968	27204702776	Phạm Thị Hoài	Anh	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3969	27207531432	Phan Thị Ngọc	Ánh	17/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
3970	27204730845	Ngô Thị Thanh	Hà	10/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
3971	27212137135	Nguyễn Ngọc Minh	Hà	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3972	27202124308	Nguyễn Thị Thu	Hằng	15/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3973	27202602374	Võ Thị Hiếu	Lan	18/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
3974	27202144189	Phan Thị Mộng	Mơ	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3975	27217542736	Võ Như Thúy	Ngân	06/07/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3976	27217522908	Phạm Lê Hồng	Nhân	12/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3977	27204742172	Võ Nữ Yến	Nhi	15/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
3978	27214754136	Trịnh Minh	Tiến	19/12/2003	Thái Bình	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
3979	27202125293	Phạm Thị Thúy	Tình	10/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
3980	27212253120	Phan Hoàng	Trang	19/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3981	27214740321	Nguyễn Nhật Anh	Tuấn	26/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3982	27205226762	Nguyễn Trâm	Anh	31/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3983	27215233546	Nguyễn Xuân	Anh	12/04/2003	Bình Dương	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3984	27203700303	Hoàng Thị Yến	Bình	10/09/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
3985	27205252642	Phạm Thị Hải	Dương	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3986	27207128967	Lê Thị Mỹ	Duyên	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3987	27203739890	Trương Trà	Giang	23/09/2003	Lào Cai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
3988	27207143293	Phạm Thị Hương	Giang	11/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3989	27213323227	Huỳnh Nguyễn Gia	Hiếu	26/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
3990	27205253814	Đỗ Nguyễn Viễn	Hương	11/07/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
3991	27205200225	Bàn Thị	Mai	12/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3992	27205144513	Nguyễn Thị Đoàn Triệu	Mẫn	27/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3993	27203750143	Nguyễn Thị Diệu	My	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3994	27205226758	Lê Thị Kim	Ngân	24/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3995	27205242455	Nguyễn Thị Tệ	Nhi	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
3996	27203802799	Vũ Thị Kim	Oanh	11/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
3997	27212149961	Trần Minh	Phi	27/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3998	27212234200	Lê Minh	Phúc	02/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3999	27203731401	Trần Thị Như	Quỳnh	27/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4000	27205139673	Trần Thị Như	Quỳnh	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4001	27205121655	Lê Thị Thanh	Thắm	05/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4002	27205137183	Hồ Thị Thu	Thu	26/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4003	27202947118	Lê Thị Trang	Trang	18/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
4004	27203902761	Nguyễn Thị Tuyết	Trang	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4005	27203850129	Lê Thị Minh Tú	Tú	20/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4006	27212153583	Nguyễn Bá Việt	Việt	16/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
4007	27203102896	Nguyễn Thị Xuân An	An	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4008	27211301528	Võ Huy Hoàng	Hoàng	24/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4009	27212202786	Lê Thọ Quốc	Khanh	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4010	27212101883	Huỳnh Công Nhật	Nhật	10/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4011	27212145331	Nguyễn Văn Quyền	Quyền	24/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
4012	27202202554	Dương Thị Diễm Quỳnh	Quỳnh	24/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4013	27202148172	Trần Thị Thu Thủy	Thủy	23/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4014	27208742324	Lương Võ Phương Vy	Vy	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4015	27202246973	Lê Nguyễn Nhân Duyên	Duyên	06/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.6	Đạt
4016	27202653310	Lê Na	Na	23/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4017	27203339628	Phạm Thị Thanh Nhân	Nhân	30/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4018	27265280114	Nguyễn Lê Khánh Hiền	Hiền	29/10/1997	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4019	27207131624	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	Duyên	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4020	27217246761	Nguyễn Ngọc Hiền	Hiền	17/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
4021	27202202702	Võ Thị Thu Hiệp	Hiệp	08/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
4022	27205143741	Huỳnh Thị Ngọc Ly	Ly	27/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
4023	27203337660	Phan Thị Kiều My	My	22/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4024	27202642129	Lê Thị Nga	Nga	11/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4025	27213500391	Đinh Ngọc Quân	Quân	22/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4026	27202640681	Đoàn Nguyễn Như Quỳnh	Quỳnh	02/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4027	27217445935	Nguyễn Xuân Quốc Thảo	Thảo	07/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
4028	27202138233	Nguyễn Phương Thúy	Thúy	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
4029	27202128675	Phạm Thị Thủy Tiên	Tiên	05/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4030	27212102294	Nguyễn Thanh Toàn	Toàn	03/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
4031	27203502670	Đặng Thị Ngọc Vân	Vân	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4032	27202131049	Nguyễn Thị Thúy Vi	Vi	31/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4033	27207444398	Nguyễn Thị Mào Vy	Vy	23/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4034	27202102310	Trần Phan Mỹ Ý	Ý	31/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
4035	27202141689	Trần Thị Ánh Hồng	Hồng	01/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4036	27207501264	Nguyễn Thị Lan	Lan	18/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
4037	27202239331	Lê Thị My	My	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
4038	27202325767	Hoàng Thị Hồng Nhung	Nhung	09/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4039	27211202123	Trần Công Thành	Thành	30/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4040	27212436497	Trần Thúy Vân	Vân	27/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4041	27202146566	Nguyễn Thảo Vy	Vy	18/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4042	27207146805	Nguyễn Thị Như Ý	Ý	22/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
4043	27212121804	Trương Khánh Nguyên	Nguyên	06/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
4044	27215103087	Võ Thạch Thảo Nguyên	Nguyên	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4045	27212135093	Thái Vân Anh	Anh	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4046	27202100948	Lê Tuyết	Ngân	01/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4047	27202233927	Hồ Thị Yến	Nhi	10/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
4048	27203131223	Đinh Thị Ý	Nhi	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4049	27202133737	Lê Thị Minh	Thư	07/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
4050	27202943414	Lê Thị Cẩm	Tú	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4051	27202929025	Nguyễn Thị Hiền	Vy	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
4052	27212242168	Nguyễn Thị Hoài	Ân	07/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4053	27212643768	Lê Phương	Dung	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
4054	27202254099	Lê Thị Ngọc	Hà	20/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
4055	27202144919	Phạm Thị Bảo	Linh	15/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4056	27203334448	Lê Thị Hồng	Nhung	19/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4057	27202530663	Hồ Kim	Phụng	12/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4058	27202253224	Phan Thị Tuyết	Phượng	26/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
4059	27202240392	Đỗ Thị Thanh	Tâm	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4060	27212153085	Nguyễn Trần Trung	Thịnh	30/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4061	27202629613	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	25/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4062	27207131162	Nguyễn Thị	Hà	25/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4063	27202138853	Nguyễn Thị	Nguyệt	10/06/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4064	27202134194	Nguyễn Thị Minh	Thư	29/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
4065	27202630772	Lê Thị Thùy	Trang	31/07/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4066	26215342255	Ngô Văn	Hiếu	14/04/2002	Đà Nẵng	31THT9	7.7	6.5	Đạt
4067	26215342060	Lê Trần Minh	Hoàng	10/03/2002	Kon Tum	31TYC9	8.7	9.0	Đạt
4068	26215300581	Hoàng Phước	Hưng	22/01/2002	Huế	31CYC6	7.7	5.0	Đạt
4069	26205339282	Lê Thị Thanh	Huyền	14/07/2001	Bình Phước	31TYC10	9.7	9.5	Đạt
4070	26212129984	Lê Đại	Khánh	23/02/2002	Gia Lai	31CYC6	7.3	5.6	Đạt
4071	26205435703	Lưu Tú	Linh	08/01/2002	Lâm Đồng	31TSC8	7.3	6.8	Đạt
4072	26205227522	Tổng Khánh	Linh	26/03/2002	Quảng Ngãi	31CYC6	7.3	8.8	Đạt
4073	26205339303	Trần Tuyết	Mai	05/09/2001	Bình Phước	31TYC9	8.0	7.5	Đạt
4074	26215342454	Phạm Đình Hữu	Nghĩa	31/10/2002	Lâm Đồng	31TYC9	8.7	8.5	Đạt
4075	26204732390	Bùi Thị Bích	Ngọc	03/12/1997	Đà Nẵng	31CSC5	9.7	5.0	Đạt
4076	26215339322	Dương Xuân	Phượng	16/01/2001	Bình Định	31CYC6	9.3	5.5	Đạt
4077	26211333999	Võ Đại	Thắng	20/11/2002	Huế	29SHT5	6.3	5.9	Đạt
4078	26202428041	Lê Nguyên	Thảo	15/01/2002	Quảng Nam	31TSC8	5.7	5.5	Đạt
4079	26205339335	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	18/10/2001	Quảng Nam	31TYC9	6.0	5.5	Đạt
4080	26205341898	Nguyễn Ý	Thơ	03/10/2002	Khánh Hòa	31TYC9	9.7	8.3	Đạt
4081	26215300513	Phan Như	Thuần	02/09/2002	Đà Nẵng	31CYC6	9.0	7.5	Đạt
4082	26205339346	Lê Thị Vi	Tính	30/07/2002	Quảng Nam	31TSC9	9.0	5.5	Đạt
4083	26205300629	Nguyễn Thị Ánh	Trúc	29/04/2000	Nam Định	31THT11	9.0	5.5	Đạt
4084	26212136279	Huỳnh Đức	Vinh	24/02/2001	Đà Nẵng	29TSC7	6.3	5.0	Đạt
4085	26212130996	Nguyễn Phước Long	Vũ	16/06/2002	Thừa Thiên Huế	29CHT3	6.3	5.5	Đạt
4086	26205300629	Nguyễn Thị Ánh	Trúc	29/04/2000	Nam Định	NC	9.0	5.5	Đạt
4087	26205435703	Lưu Tú	Linh	08/01/2002	Lâm Đồng	NC	7.3	6.8	Đạt
4088	26211333999	Võ Đại	Thắng	20/11/2002	Huế	NC	6.3	5.9	Đạt
4089	26215300581	Hoàng Phước	Hưng	22/01/2002	Huế	NC	7.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4090	26212129984	Lê Đại	Khánh	23/02/2002	Gia Lai	NC	7.3	5.6	Đạt
4091	26205227522	Tổng Khánh	Linh	26/03/2002	Quảng Ngãi	NC	7.3	8.8	Đạt
4092	26215339322	Dương Xuân	Phương	16/01/2001	Bình Định	NC	9.3	5.5	Đạt
4093	26215300513	Phan Như	Thuần	02/09/2002	Đà Nẵng	NC	9.0	7.5	Đạt
4094	26215342255	Ngô Văn	Hiếu	14/04/2002	Đà Nẵng	NC	7.7	6.5	Đạt
4095	26204732390	Bùi Thị Bích	Ngọc	03/12/1997	Đà Nẵng	NC	9.7	5.0	Đạt
4096	26212130996	Nguyễn Phước Long	Vũ	16/06/2002	Thừa Thiên Huế	NC	6.3	5.5	Đạt
4097	26215342060	Lê Trần Minh	Hoàng	10/03/2002	Kon Tum	NC	8.7	9.0	Đạt
4098	26205339303	Trần Tuyết	Mai	05/09/2001	Bình Phước	NC	8.0	7.5	Đạt
4099	26215342454	Phạm Đình Hữu	Nghĩa	31/10/2002	Lâm Đồng	NC	8.7	8.5	Đạt
4100	26205339335	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	18/10/2001	Quảng Nam	NC	6.0	5.5	Đạt
4101	26205341898	Nguyễn Ý	Thơ	03/10/2002	Khánh Hòa	NC	9.7	8.3	Đạt
4102	26212136279	Huỳnh Đức	Vinh	24/02/2001	Đà Nẵng	NC	6.3	5.0	Đạt
4103	26202428041	Lê Nguyên	Thảo	15/01/2002	Quảng Nam	NC	5.7	5.5	Đạt
4104	26205339346	Lê Thị Vi	Tính	30/07/2002	Quảng Nam	NC	9.0	5.5	Đạt
4105	26205339282	Lê Thị Thanh	Huyền	14/07/2001	Bình Phước	NC	9.7	9.5	Đạt
4106	26207229150	Hồ Trần Minh	Phương	13/08/2002	Đà Nẵng	NC	6.3	5.8	Đạt
4107	26207130806	Trần Thị	Thương	25/11/2002	Quảng Ngãi	NC	6.3	5.0	Đạt
4108	26218642558	Lê Anh	Tuấn	22/08/2002	Thừa Thiên Huế	NC	5.7	5.5	Đạt
4109	26215332132	Nguyễn Hoài	Đức	25/09/2002	Bình Định	NC	7.7	6.8	Đạt
4110	26205339272	Võ Nguyễn Thu	Hiền	09/05/2002	Bình Định	NC	9.7	8.9	Đạt
4111	26215300830	Nguyễn Quang Minh	Hiển	18/08/2002	Huế	NC	8.0	9.3	Đạt
4112	26205339286	Trần Thị Thùy	Hương	01/10/2002	Quảng Ngãi	NC	10.0	9.0	Đạt
4113	26215339291	Lê Nguyễn Minh	Khoa	20/04/2002	Khánh Hòa	NC	9.0	8.8	Đạt
4114	26215341707	Võ Việt	Thắng	10/06/2002	Bình Định	NC	9.0	10.0	Đạt
4115	26205333239	Nguyễn Thị Anh	Thư	25/05/2002	Quảng Nam	NC	9.3	9.4	Đạt
4116	26205339345	Ngô Thị Mến	Thương	08/05/2002	Quảng Ngãi	NC	10.0	8.5	Đạt
4117	26205339283	Lê Thị Mỹ	Hương	17/04/2002	Đà Nẵng	NC	8.0	5.9	Đạt
4118	26215339281	Vũ Quang	Huy	28/08/2002	Kon Tum	NC	9.0	9.5	Đạt
4119	26215334851	Hồ Vĩnh	Khoa	04/03/2002	Quảng Nam	NC	8.7	8.3	Đạt
4120	26205339309	Trần Hà	Ngân	21/01/2002	Đà Nẵng	NC	8.3	9.5	Đạt
4121	26211534735	Nguyễn Phước	Sang	31/08/2002	Đà Nẵng	NC	8.0	9.3	Đạt
4122	26215332679	Nguyễn Đức	Trung	25/03/2002	Quảng Bình	NC	5.3	8.4	Đạt
4123	26211736158	Phạm Phú	Bảo	12/01/2002	Đắk Lắk	NC	5.3	6.9	Đạt
4124	26205335565	Dương Thị Lan	Anh	29/11/2002	Thanh Hóa	NC	8.0	7.0	Đạt
4125	26205339252	Đỗ Thị Vân	Anh	03/10/2002	Quảng Ngãi	NC	8.0	8.3	Đạt
4126	26205339254	Nguyễn Cao Thùy	Anh	08/07/2002	Huế	NC	8.0	8.3	Đạt
4127	26205341670	Nguyễn Đức Hạnh	Nhân	17/08/2002	Huế	NC	9.3	10.0	Đạt
4128	26205333653	Nguyễn Thu	Phương	15/07/2002	Bình Định	NC	7.3	9.0	Đạt
4129	26203341588	Võ Thị Thanh	Duyên	24/12/2002	Đà Nẵng	NC	7.7	8.8	Đạt
4130	26202134488	Nguyễn Thị Huyền	Trâm	01/12/2002	Quảng Ngãi	NC	8.3	5.8	Đạt
4131	26208638587	Phan Tịnh	Nghi	10/07/2002	Gia Lai	NC	7.7	5.5	Đạt
4132	26205339258	Võ Nguyễn Yến	Biển	21/11/2002	Gia Lai	NC	9.0	10.0	Đạt
4133	26205442763	Trần Thị Bảo	Châu	27/09/2002	Bình Định	NC	6.3	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4134	26205330255	Nguyễn Thị Kim	Nhi	25/06/2002	Phú Yên	NC	10.0	9.5	Đạt
4135	26205442064	Nguyễn Thị Thùy	Trang	08/03/2002	Quảng Ngãi	NC	7.0	7.0	Đạt
4136	26205235285	Nguyễn Thị Hồng	Trinh	15/04/2002	Quảng Nam	NC	7.0	6.3	Đạt
4137	26203829860	Phạm Nguyễn Vân	Hà	23/08/2002	Đà Nẵng	NC	7.3	5.5	Đạt
4138	26211241691	Hồ Huy	Hậu	09/06/2002	Đà Nẵng	NC	8.0	8.5	Đạt
4139	26215339295	Lê Nguyễn Hà	Lâm	05/05/2002	Quảng Trị	NC	10.0	8.3	Đạt
4140	26215341623	Nguyễn Nho Nhật	Long	06/03/2002	Đà Nẵng	NC	9.0	6.0	Đạt
4141	26215336433	Đặng Thế Bảo	Quân	05/09/2002	Huế	NC	8.3	5.8	Đạt
4142	26205439489	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	15/10/2002	Thừa Thiên Huế	NC	6.7	5.0	Đạt
4143	26205442073	Nguyễn Ngọc Mỹ	Duyên	28/05/2002	Đắk Lắk	NC	7.7	5.3	Đạt
4144	26207200762	Đặng Thị Thanh	Hằng	04/09/2001	Quảng Trị	NC	6.7	5.1	Đạt
4145	26205342429	Huỳnh Thị Linh	Chi	03/07/2002	Bình Định	NC	10.0	9.6	Đạt
4146	26215433380	Trần Khải	Hoàn	01/12/2002	Quảng Bình	NC	8.0	5.4	Đạt
4147	26215339279	Huỳnh Nam	Huy	07/11/2002	Phú Yên	NC	8.0	5.8	Đạt
4148	26215333896	Phạm Đình	Phú	27/12/2002	Quảng Bình	NC	8.3	9.3	Đạt
4149	26215334948	Lương Hoàng	Phúc	27/05/2002	Đắk Lắk	NC	8.7	8.5	Đạt
4150	26215339331	Phạm Ngọc	Thạch	01/11/2002	Vũng Tàu	NC	8.7	9.3	Đạt
4151	26215339339	Lê Quang	Thịnh	17/08/2001	Bình Định	NC	7.3	8.8	Đạt
4152	26205336291	Nguyễn Thanh	Trúc	01/04/2002	Phú Yên	NC	9.7	9.5	Đạt
4153	26215334628	Nguyễn Nhật	Trường	21/04/2002	Quảng Ngãi	NC	10.0	9.8	Đạt
4154	26205436390	Đỗ Thị Bích	Vân	06/01/2002	Bình Định	NC	9.0	9.0	Đạt
4155	26203737301	Trần Cao Ngọc	Hiền	07/11/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
4156	26211727354	Nguyễn Hoàng	Đức	22/06/2002	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.8	Đạt
4157	26212138114	Bùi Phước	Tú	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
4158	26202126852	Đỗ Thị Thùy	Dương	23/09/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
4159	26215442433	Lê Ngọc Đăng	Khoa	25/06/2002	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
4160	26205426482	Phan Nhật	Quỳnh	18/02/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	8.3	Đạt
4161	26211231243	Trương Huy	Quân	24/10/2002	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	7.3	Đạt
4162	26202935768	Nguyễn Thị Tường	Vi	22/01/2002	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
4163	26217123321	Ngô Ngọc	Tài	22/07/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	7.0	Đạt
4164	26207128150	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	21/06/2002	Quảng Trị	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
4165	26217232213	Nguyễn Chìu Ngọc	Xuân	04/03/2002	Vũng Tàu	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
4166	26211735791	Võ Đình Minh	Hoàng	16/10/2002	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.8	Đạt
4167	26211222199	Trương Quốc	Ái	02/09/2002	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
4168	26215239366	Huỳnh Văn	Đức	10/04/2002	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
4169	26217140809	Đoàn Tuấn	Minh	30/04/2002	Nam Định	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
4170	26217200192	Nguyễn Cửu Anh	Quân	25/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
4171	26202234739	Phạm Nguyễn Hiền	Vy	03/07/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
4172	26212132451	Nguyễn Hữu	Bằng	20/12/2002	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	9.1	Đạt
4173	26211331016	Nguyễn Văn Đa	Vít	01/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
4174	26203135410	Mai Thị	Trang	22/12/2002	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
4175	26211221565	Nguyễn Ngọc Quang	Thắng	12/09/2002	Quảng Bình	Nâng cao	9.0	8.5	Đạt
4176	26203531565	Vũ Thị Huyền	Trần	02/12/2002	Khánh Hòa	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
4177	26203830684	Nguyễn Minh	Hiền	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4178	26217129382	Nguyễn Hữu Trung	Toàn	08/01/2002	Đắk Nông	Nâng cao	9.3	7.5	Đạt
4179	26217239719	Đặng Công Nhân	Hòa	09/02/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
4180	26212934600	Nguyễn Xuân	Biển	04/03/1993	Bắc Ninh	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
4181	26215132723	Phan Lê	Duy	25/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
4182	26212141633	Võ Đức	Thắng	07/11/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
4183	26212134972	Phạm Hưng	Lập	06/10/2002	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	7.5	Đạt
4184	26203242513	Trần Thị Huyền	Trang	30/05/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
4185	26214236256	Huỳnh Triệu	Vỹ	21/08/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
4186	26203331703	Trần Thị Thu	Hoa	14/06/2002	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
4187	26214134345	Nguyễn Quang	Thái	29/11/2002	Bình Định	Nâng cao	7.7	8.0	Đạt
4188	26217226204	Nguyễn Nhật	Minh	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	7.3	Đạt
4189	26202125810	Đặng Quốc	Thế	04/01/2001	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
4190	26211521728	Phan Mạnh	Chương	05/01/2002	Phú Yên	Nâng cao	9.3	8.0	Đạt
4191	26214131366	Phạm Ngọc	Vỹ	24/02/2002	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	9.0	Đạt
4192	26205439484	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	22/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
4193	26215439508	Đoàn Hữu	Thịnh	27/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	9.0	Đạt
4194	26205439510	Dương Thị	Thu	10/03/2002	Bắc Giang	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
4195	26215223572	Trương Phú	Trung	01/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
4196	26205234999	Hồ Diễm	Uyên	09/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4197	26211232370	Nguyễn Hữu Dinh	Thành	30/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4198	26202635158	Trần Thị Thu	Uyên	23/06/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4199	26203827349	Đặng Thị	Loan	10/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4200	26205439464	Nguyễn Gia	Hân	14/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4201	26205442653	Trần Phạm Ngọc	Hằng	14/04/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4202	26215439517	Nguyễn Văn	Toàn	14/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
4203	26205342711	Vũ Huyền	Trang	26/07/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4204	26218620927	Lê Tiến	Đạt	08/02/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.9	Đạt
4205	26212129918	Nguyễn Hữu Hoàng	Lâm	28/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
4206	26212223168	Trần Lê Nguyên	Kha	09/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
4207	26203132603	Nguyễn Thị	Huyền	29/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4208	26212137963	Huỳnh Bá	Thanh	26/01/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4209	26212132865	Nguyễn Quý Tri	Tân	18/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
4210	26207124860	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	23/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4211	26207135232	Nguyễn Thị Thảo	Vy	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
4212	26207135231	Lê Thị Thu	Hiền	13/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
4213	26214327352	Đậu Việt	Anh	03/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4214	26214326862	Nguyễn Việt	Tân	27/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4215	26212137486	Trần Minh	Đức	28/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
4216	26205242092	Nguyễn Thị Phương	Liên	22/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4217	26205234997	Huỳnh Mai	Linh	13/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4218	26217226708	Mai Xuân	Mỹ	13/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4219	26205228227	Nguyễn Huỳnh Ái	Thi	28/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
4220	26203727842	Võ Ngọc Minh	Anh	17/05/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
4221	26212226194	Dương Quang	Long	12/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4222	26202134003	Phạm Huỳnh Tổ	Trân	22/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4223	26211541642	Diệp Phước	Thịnh	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4224	26207235101	Trương Thị Quỳnh	Tiên	07/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4225	26203331772	Lê Thảo	Ly	15/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4226	26212234492	Lê Tấn Anh	Huy	09/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4227	26211526577	Nguyễn Văn	Huy	28/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4228	26208634615	Trần Thị Nguyên	Anh	10/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4229	26207126991	Hồ Thị Thúy	Mỹ	01/03/2002	Huế	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
4230	26207125774	Trần Uyên	Phương	29/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4231	26211333376	Phạm Vũ Thanh	Lâm	20/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4232	26215232074	Nguyễn Thanh	Thuận	10/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
4233	26212122037	Vũ Tạ Tuấn	Anh	27/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4234	26202141729	Đinh Thị Thanh	Tiên	22/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4235	26204300791	Trần Võ Phương	Anh	19/10/1998	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4236	26211128106	Đinh Hoàng	Anh	04/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4237	26205200662	Trương Thị Thảo	Nhi	01/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
4238	26205421442	Lê Thị Phương	Thảo	01/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4239	26205239423	Nguyễn Hoàng Minh	Tuyền	31/08/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4240	26205233682	Lại Thị Trúc	Ly	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
4241	26205242072	Phạm Võ Trà	My	03/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4242	26203100020	Hà Thị Quỳnh	Trang	30/04/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
4243	26202142308	Đỗ Hoàng	Châu	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4244	26216130293	Lê Minh	Bên	14/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4245	26212134778	Dương Văn	Tiến	03/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4246	26211535142	Huỳnh	Anh	04/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.6	Đạt
4247	26207130982	Nguyễn Thị Diệu	Ánh	08/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4248	26207200450	Hà Thị Thanh	Huyền	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
4249	26213235830	Trần Đức	Long	29/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
4250	26202136244	Phan Nguyên Khánh	Thư	16/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
4251	26212430376	Huỳnh Minh	Nhật	12/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4252	26217230057	Nguyễn Văn	Cường	06/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
4253	26214334846	Nguyễn Mạnh	Cường	02/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4254	26203827859	Trần Thị	Mỹ	07/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4255	26214333709	Đỗ Minh	Vũ	28/08/2002	Bình Dương	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
4256	26207140821	Đặng Nguyễn Hoàng	My	15/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	9.3	Đạt
4257	26204826574	Nguyễn Thị Thanh	Nga	16/11/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4258	26204830861	Nguyễn Nhật Huyền	Trang	27/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
4259	26202438256	Nguyễn Hoàng	Nhi	16/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
4260	26202235298	Trầm Bảo	Trân	03/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4261	26207123027	Phan Thị Diễm	Thanh	17/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
4262	26211542488	Phạm Hồng	Phúc	06/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4263	26203834127	Lê Thị Thúy	Dung	17/02/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
4264	26212932339	Nguyễn	Công	15/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4265	26207124078	Phạm Thị Mỹ	Nhi	07/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4266	26203836373	Trần Thị Mỹ	Duyên	17/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
4267	26212828374	Lê Mạnh	Hùng	06/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4268	26205136089	Vi Thị Tú	Lệ	28/12/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4269	26207234248	Triệu Thị Mỹ	Lệ	10/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4270	26205434857	Đàm Thị Minh	Thắng	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4271	26214336612	Phạm Trung	Thức	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4272	26205436143	Hồ Thị Thủy	Tiên	17/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4273	26216141953	Nguyễn Như	Ngọc	02/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4274	26214330783	Đặng Công	Đạt	26/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4275	26202535365	Trương Thị Mỹ	Linh	21/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4276	26217241667	Nguyễn	Phúc	30/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
4277	26204326947	Phạm Thị Hoàng	Uyên	12/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
4278	26202125153	Phùng Hữu Khánh	Thông	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4279	26207140455	Lê Đoàn Mỹ	Duyên	30/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4280	26217127050	Lê Đình	Đình	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4281	26202234962	Phan Ly	Na	07/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4282	26202631034	Trần Thị Ngọc	Ánh	30/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4283	26203818405	Trần Đình Bích	Trâm	23/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4284	26202134053	Lê Thị Hải	Mi	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4285	26202100468	Nguyễn Như	Ý	10/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4286	26208630742	Hồ Thị Như	Quỳnh	19/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4287	26215241589	Hà Xuân Trường	An	30/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
4288	26205235109	Trần Thu	Nhàn	12/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
4289	26211334400	Lê Thanh	Tâm	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4290	26205241788	Trần Thị Diệu	Thanh	12/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
4291	26212134277	Hoàng Khắc	Trung	02/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
4292	26205339356	Lê Trương Ánh	Tuyết	20/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
4293	26212137776	Tạ Đình	Nam	11/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4294	26214325425	Trần Công	Bảo	20/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4295	26215331178	Lê Xuân	Hải	22/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4296	26214342032	Dương Thanh	Minh	21/12/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4297	26205433422	Trần Thị Hồng	Nhung	01/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
4298	26213131551	Lê Xuân	Phú	10/09/2002	Đắk Nông	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4299	26214320176	Nguyễn Anh	Tuấn	14/11/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
4300	26211341759	Nguyễn Mạnh	Cường	30/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4301	26211320729	Trần Hữu	Nghĩa	29/07/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
4302	26211320236	Lê Võ Di	Niên	02/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
4303	26202342024	Trần Thị Hoài	Châu	14/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4304	26215439454	Trương Anh	Duy	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4305	26205439462	Lê Thị Minh	Hạnh	15/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4306	26215439466	Nguyễn Thái	Hiệp	05/07/2001	Ninh Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4307	26215434633	Nguyễn Đức	Hoàng	15/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
4308	26215400124	Nguyễn Quốc	Hưng	05/02/2002	Tây Ninh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4309	26215436442	Đình Quý	Hưng	15/02/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4310	26211221457	Võ Công	Khánh	25/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4311	26215431102	Hoàng Gia	Khánh	29/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
4312	26205427280	Trương Gia	Linh	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4313	26205400455	Lê Tạ Thanh	Nga	19/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
4314	26205327277	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	20/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
4315	26202923647	Phan Thị Thanh	Nhàn	03/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.9	Đạt
4316	26215439501	Phạm Văn	Sơn	27/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4317	26215439502	Võ Minh	Tài	18/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
4318	26205430744	Nguyễn Hoàng Minh	Tâm	04/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
4319	26215439503	Chu Minh	Tân	02/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
4320	26205434620	Hồ Uyên	Thi	10/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	9.8	Đạt
4321	26205441764	Vũ Nguyễn Hoài	Thương	28/09/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4322	26205439518	Nguyễn Thị Huyền	Trang	26/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4323	26207128665	Ngô Lê Huyền	Trang	13/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
4324	26207135458	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	19/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4325	26207200713	Trương Thực	Trinh	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4326	26216535553	Nguyễn Anh	Nguyên	06/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4327	26203142580	Lê Vũ Minh	Anh	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4328	26205431441	Lê Dương Chiêu	An	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
4329	26205431980	Hồ Nguyễn Vinh	Ánh	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4330	26215439496	Đinh Anh	Quân	08/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4331	26215439497	Võ Văn	Quốc	08/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4332	26204300617	Trần Lê Thị Mỹ	Duyên	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4333	26205439461	Nguyễn Ngân	Hà	12/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
4334	26205436343	Võ Thị Phúc	Hiếu	01/05/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4335	26207130074	Trần Thị Quỳnh	Như	15/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4336	26214335974	Nguyễn Văn	Tài	24/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4337	26214329125	Trần Văn	Thái	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
4338	26205427527	Võ Thị Phương	Thảo	07/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
4339	26211323813	Nguyễn Đức	Toàn	04/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.4	Đạt
4340	26204300214	Lê Thị Diễm	Trang	18/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4341	26215436193	Hồ Sỹ	Tuấn	04/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
4342	26205439482	Phan Thị Kiều	Nga	09/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
4343	26205432932	Lê Phạm Quỳnh	Như	05/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4344	26205433764	Nguyễn Đăng Nam	Thi	29/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
4345	26214300409	Nguyễn Toàn	Tỵ	20/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
4346	26203821664	Từ Thị Tú	Trinh	22/08/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
4347	26212131158	Võ Trọng	Bảo	18/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.1	Đạt
4348	26205130432	Phan Trần Bảo	Ngọc	26/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
4349	26217100387	Đinh Công	Cường	24/09/2000	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
4350	26215339271	Trần Xuân	Hiền	16/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4351	26205339306	Nguyễn Nữ Vi	Na	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4352	26205235696	Nguyễn Quý	Ngọc	19/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
4353	26203841579	Trần Thị Minh	Nguyệt	06/11/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4354	26217135119	Đỗ Thị Ngọc	Trinh	13/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4355	26212232383	Lê Thanh	Trung	27/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
4356	26213333614	Đào Thế	Đệ	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4357	26211328789	Bùi Quang	Lâm	06/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4358	26211333322	Trương Tấn	Lộc	24/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4359	26207100312	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	13/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4360	26207100641	Lê Nguyên	Hân	15/04/2002	Phú Quốc	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
4361	26217236361	Lê Minh	Đạt	02/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4362	26211333287	Võ Văn	Tốt	12/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4363	26217133518	Nguyễn Bính	Tú	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4364	26212128307	Lê Đức	Vinh	19/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4365	26211300732	Lê Đình	Vũ	17/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4366	26202137859	Tạ Thị Quỳnh	Như	12/09/2002	Đà Lạt	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4367	26215332669	Nguyễn Văn	An	17/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
4368	26215426021	Nguyễn Đình	An	29/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4369	26205441544	Nguyễn Minh	Ánh	19/03/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
4370	26215426294	Nguyễn Quốc	Đạt	13/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4371	26205439456	Phan Lê Mỹ	Duyên	25/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4372	26205441615	Nguyễn Thị Bích	Giang	02/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4373	26215435171	Nguyễn Ngô Dương	Hạo	01/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
4374	26215400120	Ninh Thế	Kỳ	06/01/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
4375	26205442720	Trần Phương	Loan	19/11/1996	An Giang	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
4376	26215426992	Nguyễn Anh Quốc	Mậu	31/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
4377	26205439488	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4378	26215439495	Huỳnh Công	Quang	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4379	26205427278	Lê Như	Quỳnh	17/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4380	26211342455	Nguyễn Đức	Sâm	21/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4381	26212836283	Lê Quang	Sang	02/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
4382	26211335369	Lê Thái Thanh	Tài	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4383	26206639214	Võ Thị Thùy	Trâm	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
4384	26206629517	Nguyễn Hoàng Mỹ	Uyên	22/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4385	26205434996	Dương Thị Bảo	Yến	15/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
4386	26205134897	Trần Thị Thanh	Bình	05/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
4387	26217200493	Hoàng Đình	Thái	22/06/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4388	26211739169	Tăng Đức	Tài	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
4389	26207242003	Phạm Thị Cẩm	Linh	11/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
4390	26202435594	Nguyễn Thanh Trà	My	13/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4391	26216126848	Trần Bảo	Nguyên	21/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4392	26207235895	Nguyễn Thị	Trâm	02/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
4393	26212234613	Nguyễn Mạnh	Huy	16/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4394	26212126232	Đặng Bá Hồng	Phong	03/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4395	26215234990	Phạm Gia	Huy	24/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
4396	26203324053	Phạm Thị Thùy	Dương	24/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
4397	26202200362	Đinh Thị Uyển	Hoanh	24/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4398	26202742017	Ngô Thị Thu	Hà	15/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
4399	26208632069	Ngô Thị Ngọc	Hằng	06/02/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4400	26202724019	Ngô Hồng Thảo	Ngân	25/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4401	26213333279	Lê Văn	Sơn	12/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
4402	26207123871	Văn Thị Anh	Thư	28/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4403	26211332837	Phạm Hữu	Đan	14/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
4404	26202100413	Đặng Thị	Thanh	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4405	26202230033	Hồ Thị Hồng	Nhung	08/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4406	26205400140	Trần Thị Như	Quỳnh	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4407	26217124089	Trần Hồ Đình	Minh	26/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4408	26217133251	Nguyễn Thành	Nam	23/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4409	26207225632	Lại Thị Thu	Thủy	11/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
4410	26203331823	Nguyễn Thị Tường	Vy	08/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4411	26212433277	Lương Phúc	Khánh	13/10/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
4412	26216331445	Nguyễn Tổng	Đạt	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4413	26217124806	Lê Tiến	Dũng	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
4414	26211229960	Nguyễn Văn	Nghĩa	18/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4415	26211333732	Nguyễn Xuân	Vương	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4416	26202529319	Nguyễn Thị Thuỷ	Tiên	12/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
4417	26211334674	Phạm Quốc	Bảo	02/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4418	26211332861	Trần Trọng	Đạo	21/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
4419	26211329173	Võ Đình	Duy	09/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
4420	26211336175	Nguyễn Thanh	Hải	04/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4421	26213226645	Nguyễn Đông	Hồ	08/07/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
4422	26217335256	Châu Nguyễn Quốc	Hưng	09/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
4423	26211327107	Đinh Công	Kỳ	11/12/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
4424	26218735279	Trần Minh	Nguyên	13/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
4425	26211327716	Lê Xuân	Tài	31/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4426	26211334111	Nguyễn Thiện	Thuật	17/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4427	26211330034	Ngô Lê Vĩnh	Toàn	03/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4428	26215326806	Phan Lê Minh	Hoàng	23/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
4429	26205439526	Nguyễn Dương Hà	Vy	18/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4430	26202141934	Ngô Thị Hà	Chinh	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4431	26202129555	Nguyễn Thị Kiều	Dung	07/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4432	26207141648	Huỳnh Lê Khánh	Hân	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4433	26216126674	Vũ Hoàng	Lâm	06/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
4434	26202127168	Lê Thị Hoàng	Oanh	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
4435	26216132296	Lê Cường	Thịnh	19/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4436	26203133554	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	02/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4437	26207232922	Lê Thị Huyền	Trang	24/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4438	26202341728	Nguyễn Thị Diệu	Ngân	09/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4439	26205132961	Đặng Thị Thanh	Hương	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4440	26202531564	Đinh Thị Thủy	Linh	06/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4441	26207131966	Nguyễn Thị	Ái	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4442	26212242498	Đoàn Minh	Tuấn	29/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
4443	26212229815	Nguyễn Phong	Đạt	28/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
4444	26202242415	Nguyễn Thị Ly	Na	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4445	26212528281	Nguyễn Đăng	Tửu	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4446	26205135969	Trần Thị Trâm	Anh	17/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4447	26207128409	Nguyễn Thị Huyền	Trang	02/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4448	26211326490	Lê Hoàng	Anh	28/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
4449	26211339075	Hoàng	Hiệp	19/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4450	26203126044	Nguyễn Thị Thảo	Phượng	20/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4451	26211329039	Tô Đức Xuân	Sơn	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4452	26207223080	Võ Anh	Thư	16/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4453	26202225885	Nguyễn Thị Phượng	Anh	01/12/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4454	26212133869	Nguyễn Tấn	Chung	01/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
4455	26205130959	Nguyễn Thị	Hoài	04/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4456	26207122770	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	24/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.4	Đạt
4457	26202241943	Bùi Phương	Linh	04/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt
4458	26208635068	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	20/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
4459	26202427468	Huỳnh Thị	Sinh	17/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
4460	26207132446	Trần Anh	Thư	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4461	26207241979	Đặng Thị Quỳnh	Uyên	01/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4462	26206624168	Bùi Thị Phương	Vân	08/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4463	26217231333	Nguyễn Thanh	Vân	06/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4464	26212121724	Trần Thế	Anh	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4465	26207239562	Trương Tiểu	Băng	28/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
4466	26202426000	Phan Thị Thanh	Bình	02/02/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
4467	26207236436	Phan Thị Kiều	Diễm	15/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4468	26202200676	Võ Thị	Diệu	18/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4469	26202142517	Lê Thị Quỳnh	Giao	27/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4470	26202234023	Trần Thị Hoài	Linh	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
4471	26207122320	Tạ Thị Ngọc	Mai	10/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4472	26207236276	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	05/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
4473	26217131692	Lê Văn	Phúc	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4474	26202241990	Mai Thị	Tâm	04/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
4475	26207223540	Nguyễn Thị Thùy	Trang	07/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4476	26202438208	Nguyễn Thị Hương	An	04/03/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
4477	26205134420	Lê Vân	Anh	26/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4478	26215132759	Nguyễn Trung	Đán	21/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4479	26207142624	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4480	26202429335	Trần Thị Mỹ	Duyên	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4481	26203829892	Phan Kim	Hậu	21/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4482	26203831689	Lê Võ Thanh	Hồng	07/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4483	26203820219	Hoàng Thị Ly	Ly	10/06/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
4484	26203722191	Nguyễn Thị Kim	Lý	28/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
4485	26207225444	Nguyễn Thị Trà	My	10/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4486	26211532103	Phạm Hoài	Nam	06/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4487	26217140849	Nguyễn Phương	Nam	12/10/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4488	26203741807	Trịnh Phan Bảo	Ngọc	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
4489	26205130173	Nguyễn Thị Ngọc	Nhẫn	07/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4490	26203842087	Ngô Thị	Oanh	17/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4491	26203820559	Hồ Thị Anh	Phương	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4492	26215235433	Lê Nguyễn Tất	Quân	04/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
4493	26203836132	Võ Thị Mỹ	Thảo	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
4494	26203836081	Huỳnh Thị Thanh	Thủy	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
4495	26202120065	Trần Thị Kiều	Trinh	28/12/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
4496	26202231646	Phạm Thị Ánh	Tuyết	14/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4497	26202135939	Nguyễn Lê Phương	Uyên	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4498	26203833432	Trần Thị Mỹ	Vi	14/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
4499	26203823462	Nguyễn Thúy	Vy	10/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4500	26203228547	Hà Thị Thanh	Xuân	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4501	26207141824	Trương Ngọc Vân	Anh	05/05/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
4502	26203135967	Hà Hoàng Vân	Chi	04/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
4503	26213720481	Phạm Đức	Đạt	25/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
4504	26217135162	Nguyễn Đình	Dương	25/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.4	Đạt
4505	26202136077	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	25/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
4506	26207120668	Cáp Thị Diệu	Linh	22/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
4507	26212131890	Võ Phương	Nam	08/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
4508	26213334601	Lê Thị Thanh	Ngân	13/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4509	26203700102	Trần Thị Nhật	Nhi	28/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
4510	26207320076	Trần Thị Nhã	Phương	11/11/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
4511	26202137922	Nguyễn Khánh	Quỳnh	19/10/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.0	5.6	Đạt
4512	26207240046	Hà Ngọc Diễm	Quỳnh	14/01/2002	Bắc Ninh	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
4513	26203721141	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4514	26202534076	Nguyễn Thị Anh	Thư	18/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
4515	26207224333	Đỗ Minh	Thư	16/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4516	26207332384	Nguyễn Thị	Trâm	28/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4517	26202134766	Phạm Ngọc	Anh	03/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
4518	26212228407	Nguyễn Hoàng	Anh	18/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4519	26207141751	Hoàng Thị	Cẩm	16/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
4520	26207135191	Lê Thị Uyển	Nhi	18/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4521	26212131832	Đỗ Vinh	Quang	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4522	26207135531	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4523	26203829009	Trần Thị Thủy	Tiên	17/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
4524	26207122490	Trương Thị Thanh	Trúc	14/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4525	26203829008	Dương Thị Trí	Văn	24/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4526	26212135731	Nguyễn Lê Gia	Bảo	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4527	26202100356	Nguyễn Thị Thu	Hiền	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
4528	26203742470	Nguyễn Thu	Hiền	25/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4529	26217226616	Trần Lê Đan	Kha	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4530	26203723117	Trần Thị Yến	Linh	11/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4531	26203700478	Trần Thị Bích	Loan	27/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
4532	26202100458	Trần Thị Như	Ngọc	13/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4533	26212224149	Lê Bùi Bảo	Nhân	15/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
4534	26202200397	Mai Hoàng	Phượng	14/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4535	26202638317	Trần Lê Khánh	Chi	09/12/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4536	26202138116	Lê Thị Ánh	Tú	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt
4537	26207135390	Nguyễn Thị Kim	Duyên	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4538	26207131091	Ngô Thị Thùy	Linh	14/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4539	26205100525	Trần Thanh	Ngân	18/05/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4540	26202327171	Nguyễn Thị Thu	Thủy	10/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4541	26202200156	Lê Thị Khánh	Ly	17/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4542	26202335342	Trương Mỹ	Dung	25/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4543	26204333968	Võ Thị Mỹ	Duyên	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4544	26202222532	Lê Thị Trúc	Giang	19/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4545	26202342612	Ngô Thị Sơn	Hà	30/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
4546	26202400736	Lê Thị	Hồng	14/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4547	26202141558	Lê Thị	Huyền	12/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
4548	26212030698	Phạm Ngọc	Khánh	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4549	26202734104	Võ Thị Như	Quỳnh	16/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
4550	26203437279	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	10/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
4551	26217224055	Huỳnh Bá Minh	Tạo	05/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4552	26203434588	Lương Trần Minh	Thư	02/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
4553	26202427077	Trần Võ Huyền	Trần	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4554	26207236295	Trương Thị Khánh	Trang	25/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4555	26213436377	Nguyễn Hồ Quốc	Việt	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4556	26207120293	Phạm Thị Trâm	Anh	21/12/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4557	26207120440	Lương Lê Ngọc	Ánh	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4558	26202130680	Trần Đàm Thu	Hà	28/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4559	26207221638	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	04/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4560	26207100761	Lê Thị Ly	Lài	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4561	26202227392	Nguyễn Thị Mỹ	Nguyên	21/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4562	26217129145	Nguyễn Ngọc	Phước	30/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4563	26217127757	Nguyễn Huy Bảo	Quân	05/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4564	26218642301	Nguyễn Đắc Văn	Quốc	09/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
4565	26207327517	Ngô Thị Mỹ	Tâm	11/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4566	26217126073	Nguyễn Trung	Thành	22/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4567	26212731712	Đinh Văn	Tĩnh	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4568	26207226875	Trương Hoàng Phượng	Trinh	13/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4569	26217135164	Ngô Văn	Tuấn	28/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
4570	26208626725	Trần Thị Thảo	Vy	14/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4571	26207133028	Đinh Thị Thanh	Yên	08/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4572	26202124821	Dương Thị Mỹ	Diễm	23/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
4573	26202635896	Phạm Thị Thùy	Dung	08/02/2001	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4574	26202622846	Tăng Thị Thanh	Hà	13/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
4575	26212242778	Phạm Minh	Khôi	29/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
4576	26208634031	Dương Thị Gia	Lin	14/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4577	26202223851	Huỳnh Thị Thủy	Linh	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4578	26207142551	Trần Thị Thủy	Linh	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4579	26218730943	Trần Quý	Long	17/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4580	26212137735	Cao Minh	Lực	22/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4581	26207229325	Trần Yến	Nhi	14/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4582	26212137877	Hồng Quang	Pháp	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
4583	26207221476	Tổng Yến	Phượng	01/01/2002	Quảng Ninh	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
4584	26208624042	Phạm Thị Hồng	Phượng	22/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4585	26217234727	Hoàng Đăng	Quang	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4586	26202234574	Huỳnh Thị Phương	Thảo	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4587	26217134629	Đặng Công	Thương	21/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
4588	26218600041	Trần Văn	Toàn	30/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
4589	26201228277	Bùi Huỳnh Bích	Trâm	28/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4590	26207335655	Nguyễn Thị Mai	Uyên	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4591	26212335228	Lương	Vinh	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4592	26212342408	Huỳnh Quang	Vinh	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
4593	26212141951	Lê Văn	Nhật	25/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4594	26202120132	Nguyễn Thị Thủy	Dung	16/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
4595	26202100630	Xa Kiều	Duyên	21/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
4596	26202126763	Ngô Gia	Hân	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4597	26207125775	Huỳnh Thị Hoàng	My	26/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4598	26207229995	Trần Thị Bích	Phượng	17/11/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4599	26207123436	Trần Thị Mỹ	Quyên	15/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
4600	26207230862	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	30/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
4601	26213223234	Nguyễn Hữu Cao	Sơn	05/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	9.3	Đạt
4602	26207133262	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	17/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
4603	26212441715	Nguyễn Minh	Thiện	28/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
4604	26212220737	Nguyễn Thừa	Thịnh	23/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
4605	26217134325	Nguyễn Ngọc	Toàn	12/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4606	26202142300	Lê Thị Tường	Vi	16/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
4607	26217232126	Nguyễn Vũ Lộc	Xuyên	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
4608	26213142539	Phạm Đức	Anh	18/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4609	26202233857	Ngô Lê Ngọc	Diễm	10/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4610	26217227549	Nguyễn Tấn	Dũng	08/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
4611	26207125494	Nguyễn Thị	Duyên	01/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4612	26207136401	Phạm Thị Thanh	Hương	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4613	26217142056	Nguyễn Lê Phước	Huy	21/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4614	26217235926	Lê Bảo	Huy	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4615	26217133339	Phan Trung	Kiên	10/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4616	26217100657	Đặng Nhật	Linh	04/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4617	26207133810	Đặng Thị Trà	My	22/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4618	26207141702	Nguyễn Trần Thị Trà My	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
4619	26207128672	Võ Thị Kiều Oanh	29/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
4620	26217230589	Đỗ Ước Tâm	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4621	26217233761	Nguyễn Trần Thảo	06/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4622	26212942048	Trần Ngọc Thi	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
4623	26202235759	Nguyễn Từ Hiền Thực	13/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
4624	26217222281	Nguyễn Thành Tín	02/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4625	26202833657	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	24/04/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
4626	26202131819	Phạm Thị Thùy Trang	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4627	26202827881	Nguyễn Thị Thanh Trúc	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
4628	26207229674	Trương Thị Thu Uyên	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4629	26207120965	Võ Huỳnh Thúy Vân	21/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4630	26217142047	Trần Ngọc Văn	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
4631	26202138171	Phùng Thị Vinh	28/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
4632	26207220539	Nguyễn Hồ Trà Vy	14/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
4633	26207235000	Đinh Thị My	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4634	26202818404	Trần Thị Kim Chi	24/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
4635	26217236163	Nguyễn Văn Đức	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4636	26207231922	Hoàng Giang	25/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4637	26212222771	Trịnh Thanh Hà	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4638	26202638331	Lê Thị Thúy Hằng	27/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4639	26202500045	Trương Hà Tố Mai	20/03/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4640	26204528400	Đoàn Thị Thanh Nhận	13/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4641	26207226508	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	01/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4642	26217240006	Lê Trọng Phúc	16/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4643	26213830009	Dương Đình Trí	20/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4644	26217233112	Võ Hoàng Trường	22/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4645	26207241595	Trần Thị Lê Vi	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4646	26202135273	Hồ Thị Mỹ Yến	16/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4647	26203837103	Phan Thị Thúy An	11/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
4648	26212126914	Lê Văn Hải	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4649	26205136328	Trần Thúy Hiền	19/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
4650	26215235174	Nguyễn Văn Hiếu	10/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
4651	26207124465	Phan Thị Hoài	16/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
4652	26202622197	Đặng Thị Thanh Hương	13/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4653	26207128122	Nguyễn Thị Thanh Huyền	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4654	26217126206	Lâm Tuấn Kiệt	03/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4655	26203120197	Phạm Thị Mỹ Linh	27/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
4656	26203132497	Nguyễn Thị Cẩm Ly	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
4657	26205120822	Trần Thảo Nguyên	26/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4658	26205134340	Cao Nữ Ái Nhi	21/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4659	26202137857	Nguyễn Tường Ý Như	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
4660	26207100463	Phan Mai Quỳnh Như	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
4661	26205100395	Nguyễn Thị Lam Phương	25/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4662	26211232555	Nguyễn Anh	Quân	21/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
4663	26207242530	Nguyễn Thị Thanh	Sương	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4664	26202638402	Nguyễn Võ Thạch	Thảo	26/02/2002	Hà Nội	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
4665	26207100315	Vũ Thị Thanh	Thảo	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4666	26207134679	Nguyễn Thị	Thảo	13/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4667	26205133123	Nguyễn Thị Hoài	Thương	19/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4668	26202241747	Phạm Thị Kim	Thủy	19/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4669	26217130685	Nguyễn Công	Trí	21/06/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4670	26207123993	Lê Thị Kiều	Trinh	17/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4671	26203132501	Đoàn Thị Bảo	Uyên	03/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
4672	26207121525	Lê Ngọc Quỳnh	Giao	19/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	8.8	Đạt
4673	26202242018	Võ Thúy	Hằng	19/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4674	26217133944	Ngô Tấn	Lợi	21/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
4675	26207142617	Lê Ngọc Phương	Mai	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4676	26207142302	Trần Thị	Mi	16/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4677	26211500704	Nguyễn Võ Hoài	Nam	21/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4678	26212235811	Trần Anh	Nam	11/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
4679	26203827544	Đinh Thị Thanh	Nhàn	09/06/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4680	26202137853	Lê Thị Quỳnh	Như	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
4681	26203837151	Lê Minh	Phương	10/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
4682	26207129678	Đinh Thị Thu	Sương	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4683	26202233651	Đỗ Nhất	Tâm	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4684	26202234138	Đỗ Nhị	Tâm	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
4685	26207100018	Hoàng Thị	Thương	16/07/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
4686	26207130631	Nguyễn Thị Tú	Trinh	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4687	26217142786	Nguyễn Văn	Việt	25/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4688	26202633357	Nguyễn Thị Hồng	Na	24/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4689	26212226884	Dương Ngọc	Bá	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4690	26202242172	Phạm Thị Thúy	Hiền	08/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4691	26202532608	Trần Thị Quỳnh	Anh	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
4692	26202134753	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	22/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
4693	26212821628	Nguyễn Kiến	Huân	10/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
4694	26211532392	Lê Thành	Lập	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
4695	26202141608	Hoàng Diệu	Linh	15/08/2002	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4696	26202122758	Nguyễn Hạ Diễm	My	02/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4697	26202341760	Nguyễn Như	Ngọc	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
4698	26202342492	Phan Thị Thúy	Nhi	20/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
4699	26202522237	Đặng Thị Quỳnh	Như	29/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4700	26202525629	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	20/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4701	26202532053	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4702	26202131021	Hoàng Trần Xuân	Nữ	18/02/2002	Pleiku	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4703	26202241609	Nguyễn Thị Như	Phương	12/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4704	26202342009	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	06/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
4705	26202421389	Dương Thị	Thủy	27/10/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4706	26212135738	Nguyễn Hà Anh	Tuấn	01/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
4707	26212342438	Ngô Hoàng	Tuấn	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4708	26202142524	Cao Kim	Tuyển	28/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4709	26202334175	Đặng Thị Hồng	Vi	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4710	26202528767	Lương Thị Tường	Vy	11/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4711	26202542008	Nguyễn Lê	Vy	28/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
4712	26207122603	Nguyễn Lê	Vy	23/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4713	26202231896	Huỳnh Nữ Phú	Tuyển	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4714	26202132988	Hà Kiều	Anh	03/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
4715	26212142365	Võ Đặng Hoàng	Đức	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
4716	26202120445	Lê Thị	Hà	03/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4717	26211328746	Nguyễn Văn	Hân	22/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
4718	26207223933	Nguyễn Thị Bảo	Huyền	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4719	26207231687	Huyền Tôn Nữ Ngọc	Linh	03/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4720	26211125292	Trần Hoàng	Nhật	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4721	26203142779	Hồ Thị Lan	Nhi	16/10/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4722	26207234653	Hồ Thị Kiều	Oanh	28/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4723	26212122631	Nguyễn Ngọc	Thịnh	29/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4724	26202138027	Trương Thị Kim	Thúy	31/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
4725	26211324790	Trương Lê	Tuấn	23/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
4726	26211339082	Nguyễn Công	Tuấn	17/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
4727	26202138158	Nguyễn Thị Tường	Vi	15/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
4728	26202226359	Hồ Hoàn	Vi	03/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
4729	26211332073	Tiêu Minh	Vương	07/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
4730	26207136079	Nguyễn Thị Thu	Thảo	09/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4731	26207130073	Lê Kim	Thảo	15/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4732	26212341600	Võ Văn Huy	Bảo	04/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4733	26202130899	Đàm Mỹ	Duyên	18/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4734	26202234164	Trần Thị Hiền	Hào	13/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
4735	26202841610	Võ Thị Thu	Hiền	27/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4736	26207140642	Nguyễn Thị	Huệ	25/08/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4737	26202842523	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	09/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
4738	26212835448	Nguyễn Hà Văn	Khanh	20/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4739	26203321459	Từ Thị Thúy	Linh	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
4740	26217320614	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	19/09/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4741	26217232009	Nguyễn Văn Huy	Thạch	26/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4742	26203334390	Phan Ngọc	Trâm	16/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
4743	26207141334	Ngô Thị Bích	Trâm	21/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
4744	26202525537	Trần Lam Tuyết	Vy	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4745	26217330247	Võ Phi	Đức	29/03/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4746	26202134929	Đỗ Thu	Ngân	04/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4747	26207131015	Phan Hà	Trang	15/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4748	26203333409	Nguyễn Thị Quỳnh	Trần	16/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4749	26217130704	Hà Tất	Đạt	14/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4750	26207100245	Huỳnh Thị Yến	Trang	26/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4751	26207221640	Hồ Thị Kim	Trúc	12/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
4752	26212230855	Hồ Ngọc	Đạt	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4753	26202522331	Dương Yên	Gia	21/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4754	26202132939	Dụng Thị	Hằng	04/04/2002	Huế	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4755	26207236269	Bùi Thị Thanh	Kiểm	29/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
4756	26217127690	Bùi Như	Phụng	02/05/2002	Huế	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
4757	26202742478	Phạm Thị Bích	Quyên	24/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
4758	26202141903	Nguyễn Thị Tường	Vân	21/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.4	Đạt
4759	26212133772	Trần Tấn	Hiếu	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4760	26203135915	Huỳnh Thị Ngọc	Ánh	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4761	26211330206	Huỳnh Văn	Ngọc	14/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4762	26207134223	Lê Phạm Minh	Anh	04/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4763	26207229403	Phan Thị Kim	Anh	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
4764	26202136248	Phan Thị Mỹ	Dung	25/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4765	26207140456	Nguyễn Thị	Duyên	20/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4766	26207133269	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	01/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
4767	26217142007	Trần Nguyên	Huy	10/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4768	26202220693	Trần Thị Thanh	Huyền	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4769	26202233095	Võ Trần Diệu	Kỳ	09/06/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
4770	26207127169	Nguyễn Thị Nhật	Linh	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
4771	26207131735	Trần Yến	Linh	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4772	26202425575	Mai Như	Quỳnh	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4773	26203227968	Nguyễn Trần Nhật	Quỳnh	25/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4774	26217142536	Doãn Đặng	Tân	04/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4775	26207131378	Trương Thị Ánh	Thương	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4776	26217136182	Đặng Quang	Vũ	15/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4777	26207121634	Nguyễn Ngọc	Ánh	12/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4778	26207230235	Võ Thị Thu	Ba	26/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4779	26202428026	Lê Uyên	Thi	28/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4780	26205142148	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	08/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4781	26205100291	Trần Mỹ	Hạnh	10/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4782	26207127967	Nguyễn Thanh	Huyền	08/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4783	26216739066	Phan Văn	Lộc	05/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4784	26203333633	Nguyễn Phan Khánh	Quỳnh	06/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4785	26202133039	Trần Kim	Tiền	22/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
4786	26212242618	Đoàn Minh	Tuấn	18/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4787	26212128852	Đỗ Quang	Vinh	26/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
4788	26207123792	Mai Thị Mỹ	Duyên	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4789	26202638411	Mai Thanh	Tĩnh	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
4790	26202442584	Đào Thị Hoài	Thương	20/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4791	26204525413	Nguyễn Thị Phương	Uyên	24/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4792	26203332232	Phan Thị Xuân	Hương	06/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4793	26203141790	Lê Thị	Kim	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4794	26203336938	Khổng Thị Cẩm	Lê	07/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
4795	26207122094	Nguyễn Thị	Liễu	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
4796	26202137744	Phan Kiều	Ly	30/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4797	26202100593	Trần Thị Trà	My	20/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4798	26203136755	Nguyễn Thái Phương	Ngọc	25/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4799	26208636325	Nguyễn Hà Thanh	Nhi	30/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
4800	26218641531	Võ Thành	Quang	28/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4801	26207126343	Nguyễn Thiên Thanh	Thiên	09/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
4802	26217135577	Hồ Thị Mỹ	Thu	20/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4803	26202130550	Lê Thị Minh	Thư	05/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4804	26211336058	Khuất Văn	Trung	27/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4805	26215236001	Lê Nguyễn Long	Vũ	25/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4806	26202828165	Đinh Thị Kim	Yến	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4807	26203832876	Ngô Thị Bạch	Dương	27/02/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4808	26203531771	Lê Thị Bích	Hoa	07/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
4809	26203337017	Đoàn Nguyễn Nữ	Sinh	25/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
4810	26202234975	Võ Thạch	Thảo	14/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
4811	26203828102	Lê Thị Minh	Thư	23/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4812	26203500549	Huỳnh Thị Thủy	Tiên	03/02/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4813	26202125385	Hồ Thị	Trang	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4814	26202532244	Lê Thị	Yến	18/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4815	26212233285	Phạm Tấn	Hưng	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4816	26202225030	Phan Huyền	Trang	30/04/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4817	26212129856	Nguyễn Lâm Ánh	Trình	23/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4818	26211425773	Phạm Bá	Lượng	14/12/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
4819	26203824747	Trần Thị	Lợi	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4820	26203134417	Hồ Thị Thu	Hà	11/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4821	26202135272	Nguyễn Thị	Hoàng	12/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4822	26212137602	Nguyễn Thanh	Hùng	15/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4823	26202141539	Phạm Thị Mai	Chi	23/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4824	26212425437	Trần Phi	Hùng	07/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4825	26208620403	Võ Thị Anh	Thư	25/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
4826	26212135403	Mai Hoàng	Duy	03/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4827	26203136685	Trần Thị Thu	Hà	28/02/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	10.0	Đạt
4828	26203820290	Nguyễn Thị Thanh	Hà	03/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4829	26207140776	Nguyễn Thị Ngọc	Long	27/09/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4830	26202633590	Võ Thị Trà	Mi	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4831	26202626814	Trần Thị Ly	Na	13/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4832	26203831146	Trương Thị Ni	Na	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
4833	26211324103	Nguyễn Ngọc	Nhân	14/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4834	26203835850	Lư Thị Hoàng	Oanh	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
4835	26203122329	Hồ Trần Xuân	Quyên	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
4836	26206636139	Trần Thị Hà	Thu	20/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4837	26203241549	Lê Thị Ái	Liên	13/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4838	26202137567	Võ Thị Thu	Hiền	01/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4839	26208738460	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	18/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
4840	26208632425	Đậu Thị Lê	Na	25/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4841	26207100487	Ngô Thị Thùy	Ngân	02/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4842	26202135916	Huỳnh Thị	Ngoan	16/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4843	26212241754	Nguyễn Văn	Phú	01/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
4844	26202133281	Nguyễn Thị Thu	Quy	02/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
4845	26207127745	Chế Thị Hoài	Thương	08/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4846	26203232197	Trần Thị Thu	Thúy	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4847	26203331877	Phan Thị Nhật	Trình	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4848	26203320289	Lê Thị Thanh	Tuyền	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4849	26207125830	Nguyễn Minh	Phượng	16/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
4850	26207027146	Nguyễn Thị Ngân	Hà	12/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4851	26217134894	Trương Văn Anh	Quân	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4852	26207133699	Ông Thị Ái	Quỳnh	02/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4853	26207134267	Phạm Thị Như	Quỳnh	18/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4854	26207134254	Nguyễn Ngọc	Trâm	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4855	26213730361	Lê Thị Kim	Phượng	08/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4856	26202541851	Nguyễn Thị	Điểm	29/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4857	26207100246	Ngô Kim	Anh	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4858	26207130841	Nguyễn Thị Kiều	Dung	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4859	26207229342	Nguyễn Thị Thuỳ	Duyên	30/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4860	26202429073	Phạm Phương	Hậu	26/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4861	26217200237	Đỗ Tấn	Hoàng	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4862	26212141913	Lê Tuấn	Kiệt	02/01/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
4863	26202100061	Phan Thị Châu	Loan	12/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4864	26202342351	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	23/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4865	26208635559	Cao Phạm Thu	Phượng	28/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
4866	26202642412	Nguyễn Thị	Bình	26/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4867	26207135882	Trương Đỗ Tâm	Nhi	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4868	26207220101	Dương Quang Minh	Anh	01/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4869	26207132338	Lê Thị Hoàng	Châu	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4870	26214300380	Lê Hữu	Công	21/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4871	26215433250	Phạm	Huy	20/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4872	26215400436	Nguyễn Bảo	Khiêm	15/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4873	26203033237	Lê Thị Phương	Nhung	11/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4874	26205434140	Dương Thu	Quyên	09/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4875	26205400626	Võ Đỗ Thực	Thi	26/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4876	26203128920	Hoàng Thị Ánh	Yến	01/07/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4877	26212134691	Nguyễn Thành	Thái	19/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4878	26202242011	Đoàn Bích	Diệp	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
4879	26207141577	Nguyễn Thu	Ngân	26/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4880	26202200044	Trần Thị Hồng	Sương	31/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
4881	26211333089	Phan Văn	An	08/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4882	26211331932	Trần Ngọc	Chí	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
4883	26207230560	Phạm Thùy	Dung	05/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
4884	26207122407	Võ Thị Phương	Ghi	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4885	26202638326	Nguyễn Mỹ Vân	Giang	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
4886	26211739140	Trần Văn	Long	11/03/2002	Huế	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
4887	26211342688	Võ Nhật	Minh	16/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4888	26217234128	Đặng Quang	Minh	21/09/2002	Hải Phòng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4889	26213435373	Lê Văn	Quang	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4890	26202600360	Trần Kim	Thảo	20/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4891	26207224445	Lương Thị Cẩm	Tiên	02/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4892	26211332981	Lê Minh	Triều	09/05/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
4893	26202130846	Hồ Thị Kiều	Trang	26/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4894	26203822544	Lê Thị Cẩm	Hiếu	28/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4895	26205133244	Ngô Thị Hoài	Thương	28/08/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4896	26203834143	Nguyễn Trần Phương	Uyên	31/10/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4897	26202137826	Nguyễn Châu Uyển	Nhi	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4898	26203235484	Nguyễn Thị Lan	Anh	19/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4899	26213231824	Nguyễn Đức Tấn	Đạt	27/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
4900	26205239380	Lê Thanh	Hường	17/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4901	26207133807	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	04/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4902	26203328164	Chế Ngọc Thu	Sương	09/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
4903	26207132592	Phạm Thị Minh	Thư	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4904	26203831486	Phạm Thị Như	Huỳnh	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4905	26212130425	Nguyễn Nguyên Hoàng	Anh	12/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4906	26212135912	Lê Việt	Thanh	15/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4907	26212135251	Phan Duy	Tùng	31/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4908	26202228787	Hoàng Thị Mỹ	Hà	19/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4909	26203325857	Nguyễn Thị Thu	Ly	20/11/2002	Bình Thuận	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
4910	26204722575	Đỗ Thị Mỹ	Yên	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4911	26202642674	Nguyễn Thị Ngọc	Đào	12/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4912	26202131472	Trần Thị Thanh	Hằng	17/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4913	26207123348	Nguyễn Thanh	Hương	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4914	26207232714	Nguyễn Thị Thu	Thảo	01/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4915	26207122922	Phạm Ngân	Ngân	28/07/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4916	26202137898	Trần Lê Quỳnh	Phương	17/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4917	26211221472	Võ Jony	Dũng	03/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4918	26207241665	Phạm Thị Ái	Ly	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4919	26203832749	Nguyễn Phương	Anh	10/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4920	26202828372	Nguyễn Bùi Minh	Thư	17/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4921	26202542459	Đặng Thị Thùy	Dương	04/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4922	26207134328	Phan Thị Xuân	Hạnh	02/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4923	26202130842	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	25/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4924	26212132616	Nguyễn Thành	Danh	27/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4925	26212134383	Lê Nguyễn Văn	Hiếu	05/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4926	26207125179	Bùi Xuân	Ví	24/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4927	26207141984	Lê Thị Bích	Nguyên	14/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4928	26212833667	Ngô Tấn	Huy	18/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
4929	26203221706	Trần Thị Trâm	Anh	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
4930	26212242089	Nguyễn Trần Quốc	Bảo	07/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
4931	26202242441	Lê Duy Khánh	Hà	31/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
4932	26212221155	Nguyễn Văn Tuấn	Huy	29/06/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
4933	26217223124	Huỳnh Nguyễn Anh	Khoa	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4934	26202724302	Nguyễn Thị Phương	Linh	21/11/2002	Vĩnh Phúc	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
4935	26212122839	Chiêm Văn	Nhật	18/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4936	26202228784	Trương Hồng	Nhung	01/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4937	26203835328	Trần Thị Kim Hà	Phượng	22/09/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4938	26212128694	Trọng Văn	Tài	30/05/2002	Hưng Yên	Nâng Cao	6.0	9.8	Đạt
4939	26212230771	Lê Hồ Nguyên	Thảo	07/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4940	26207130936	Nguyễn Thị Mỹ	Thuận	07/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4941	26202221277	Nguyễn Thị Bảo	Tiên	03/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4942	26203821811	Thủy Thị Thanh	Tiền	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	10.0	Đạt
4943	26212242629	Nguyễn Linh	Trường	20/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
4944	26217122703	Phan Văn	Vũ	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4945	26202642560	Võ Trần Tú	Anh	01/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4946	26217132797	Trương Gia	Bảo	08/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
4947	26202235539	Hứa Thị Thanh	Hoa	05/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4948	26202736347	Nguyễn Thị Kim	Phượng	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4949	26212233189	Võ Văn	Quyền	22/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
4950	26204327736	Võ Thị Nhật	Tâm	01/04/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4951	26205339343	Phan Thị Minh	Thư	30/04/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
4952	26217326252	Trương Công	Phúc	19/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4953	26215100379	Đặng Hữu Phi	Long	23/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4954	26207131191	Võ Thị Kim	Chi	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4955	26207124781	Nguyễn Thị Bảo	Phượng	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4956	26207131525	Nguyễn Thị Minh	Trâm	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4957	26203421632	Rmah H' Hải	Chi	30/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
4958	26202542291	Nguyễn Thùy	Linh	29/04/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4959	26207124920	Trương Thủy	Tiên	19/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4960	26207234780	Lê Thị Hà	My	07/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4961	26207120623	Võ Lê Nguyệt	Anh	24/01/2000	Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4962	26217226137	Võ Thùy	Trang	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4963	26203823251	Lê Thị Thúy	Quỳnh	22/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4964	26207232191	Huỳnh Lê	Long	26/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4965	26207127470	Phạm Lê Thảo	Vy	31/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4966	26203800743	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	12/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4967	26203835469	Nguyễn Thị Ngọc	Chi	04/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4968	26212235310	Lê Khánh	Dương	12/01/2002	Phú Thọ	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
4969	26212120120	Lã Thành	Hoan	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4970	26217235602	Lê Chấn	Hưng	03/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
4971	26217235187	Trần Đình	Khải	09/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4972	26212142093	Lê Đình Cao	Minh	07/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
4973	26207135033	Trần Thị Thu	Ngân	10/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4974	26203133987	Nguyễn Thị Minh	Tâm	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4975	26203500131	Nguyễn Thị	Thơm	20/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
4976	26212220069	Nguyễn Trung	Thông	05/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
4977	26203518405	Hoàng Nhật Anh	Thư	01/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
4978	26203135299	Nguyễn Thị Thu	Trình	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4979	26212241554	Ông Duy	Vinh	15/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4980	26217120997	Nguyễn Long	Vũ	05/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4981	26202135661	Hứa Thị Khánh	Vy	29/03/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4982	26212137358	Nguyễn Văn	An	04/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4983	26208700421	Nguyễn Phan Ngọc Phương	Anh	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4984	26207142039	Phạm Ngọc	Châu	04/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4985	26203130182	Nguyễn Trang	Đài	04/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
4986	26212242099	Nguyễn Như	Đích	23/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
4987	26202134159	Mai Hà Hương	Giang	28/10/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
4988	26203141625	Huỳnh Thị Hoài	Giang	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4989	26208724374	Bùi Thị	Hiền	10/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4990	26212137598	Võ Lê Huy	Hoàng	19/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4991	26202742361	Đào Nhật	Linh	07/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4992	26202233936	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	24/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4993	26202621975	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	04/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
4994	26218625921	Nguyễn Hoàng	Quyên	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4995	26211231350	Nguyễn Thành	Trung	08/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4996	26212200677	Lê Nguyễn Anh	Tuấn	20/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4997	26202220809	Phạm Thanh Bảo	Hân	25/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
4998	26212135389	Nguyễn Hữu	Vững	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4999	26212200769	Trần Hậu	Minh	22/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	7.4	Đạt
5000	26212126847	Lê Văn	Tiên	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5001	26217234188	Nguyễn Ngọc Hoàng	Nam	14/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5002	26205122601	Cao Khánh	Vy	24/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
5003	26207141745	Hồ Thị Phương	Thảo	05/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
5004	26202242081	Nguyễn Thảo	Vân	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5005	26218631068	Nguyễn Đức Lê	Trường	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5006	26207229768	Phan Thị Ái	Nhi	23/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5007	26205333196	Trần Nguyễn Mỹ	Duyên	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
5008	26205239370	Hoàng Thị	Hạnh	12/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5009	26205239375	Lê Thị	Hồng	28/07/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5010	26203121482	Phạm Mai	Hương	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
5011	26203324218	Trần Thị Quỳnh	Như	20/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
5012	26212132552	Hồ Nhật	Phát	15/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
5013	26202442449	Huỳnh Đức Thanh	Tùng	15/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5014	26212441534	Trần Thanh	Tùng	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
5015	26202426815	Quảng Nguyễn Nhã	Uyên	04/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5016	26205221481	Nguyễn Như	Ý	22/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5017	26202138202	Huỳnh Thị Kim	Yến	13/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
5018	26202633784	Nguyễn Thị Quế	Anh	01/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
5019	26202222107	Lê Thị Trà	Giang	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5020	26212121500	Quách Đăng	Khánh	30/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5021	26202432957	Đoàn Ngọc	Lai	19/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
5022	26207118411	Võ Thị Vi	Lê	11/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5023	26203135609	Trần Khánh	Linh	05/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
5024	26217333110	Hoàng Khâm Đức	Mạnh	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5025	26214533847	Trần Công	Minh	14/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5026	26202227006	Dương Thị Kim	Ngân	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
5027	26202142006	Võ Đào Hoài	Ngọc	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
5028	26207334508	Nguyễn Thị Như	Ngọc	27/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5029	26212130391	Lê Trung	Nhật	26/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.1	Đạt
5030	26217133755	Tôn Thất Phú	Nhật	24/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5031	26207229801	Trần Thị Ý	Nhị	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5032	26207125799	Phạm Thị Kim	Phụng	30/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5033	26202137899	Trương Thị Thu	Phương	10/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5034	26212427367	Nguyễn Quang Hữu	Tài	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
5035	26202135337	Trần Lê Phương	Thảo	26/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5036	26217234171	Phạm Ngọc	Thông	19/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
5037	26207133403	Nguyễn Thụy Anh	Thư	29/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5038	26213723196	Đỗ Nguyên	Vũ	15/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5039	26207126459	Hồ Nguyễn Nhã	Vy	02/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5040	26212133363	Dương Nam	Khánh	26/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
5041	26202235793	Lê Thị Mỹ	Linh	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
5042	26205129261	Nguyễn Thị	Liên	18/01/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5043	26203432349	Đoàn Thị	Sang	12/08/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
5044	26202341976	Nguyễn Thị Huỳnh	Tiến	09/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5045	26213235366	Nguyễn Anh	Tài	16/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
5046	26207229107	Mai Thị Bích	Thảo	10/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5047	26202123259	Nguyễn Duyên	Khuê	18/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5048	26203100750	Võ Thu	Dung	23/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5049	26207231567	Lê Thị Kim	Ngân	18/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5050	26203236075	Nguyễn Bùi Thanh	Thảo	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5051	26203123296	Nguyễn Thị Kim	Thoa	06/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5052	26217225450	Phùng Đức	Huy	12/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5053	26202135787	Võ Huyền	Như	08/06/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5054	26203333861	Trần Thị Kiều	Loan	03/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
5055	26203723349	Dương Thanh Trà	My	23/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5056	26212134501	Trần Phú	Duy	25/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5057	26207120566	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	22/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5058	26203142377	Nguyễn Song Thiên	Bảo	04/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
5059	26202135545	Phạm Kiều	Chinh	05/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5060	26202126076	Bùi Thị Thanh	Hiền	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5061	26207224117	Đỗ Thị Diệu	Hương	27/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
5062	26217234976	Nguyễn Văn	Huy	07/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5063	26207126894	Nguyễn Đoàn Khánh	Linh	20/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
5064	26217132505	Nguyễn Đức	Nguyên	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
5065	26203122161	Phan Thị	Nhàn	24/03/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
5066	26212134268	Hồ Sỹ	Nhật	04/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5067	26211333318	Nguyễn Quốc	Thái	20/03/2002	Kon tum	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
5068	26202128206	Lê Thị Ngọc	Trâm	15/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5069	26202124297	Võ Kiều	Trang	10/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5070	26207225602	Nguyễn Lê Thuỳ	Trang	29/10/2002	Hội An	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5071	26202132873	Trần Thị	Uyên	31/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
5072	26203136861	Nguyễn Thị Tường	Vy	08/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5073	26203533276	Dương Thùy	Dung	02/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
5074	26203741922	Đào Thị Ngọc	Huyền	17/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
5075	26213136716	Lý Huy	Khang	03/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
5076	26203336961	Nguyễn Thị Thanh	Mai	24/11/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
5077	26203530099	Phạm Hoàng Bảo	Ngân	15/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
5078	26212133809	Lê Văn	Thuận	28/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5079	26202934654	Lý Thị Thủy	Tiên	10/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5080	26202424342	Lê Huỳnh Uyên	Vy	29/08/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5081	26207129681	Lê Thị Xuân	Diệu	15/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
5082	26217126199	Đặng Trung	Quang	20/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5083	26202242088	Phạm Hoàng	Lan	23/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5084	26212230435	Huỳnh Thanh	Phương	27/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5085	26205120715	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	23/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5086	26217121737	Trần Hùng	Dũng	18/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
5087	26207231508	Phạm Thời Ánh	Dương	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5088	26202235570	Lê Thị Thu	Mai	20/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5089	26202141855	Nguyễn Thị Kim	Ngân	14/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5090	26202530214	Trần Hải	Ngân	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5091	26217140914	Nguyễn Văn	Nhân	30/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
5092	26212127182	Nguyễn Hồng	Phúc	24/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5093	26217300573	Lê Quang	Phúc	12/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5094	26207136056	Cao Nguyễn Diệu	Phương	16/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5095	26202125467	Nguyễn Thị Phương	Thảo	27/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5096	26212200731	Lương Văn	Toàn	30/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5097	26203121845	Ngô Thị Thúy	Vy	20/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
5098	26202242723	Đậu Mai	Anh	09/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5099	26202120617	Đào Thị Thu	Hằng	23/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5100	26202224547	Ngô Hồng	Hạnh	18/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
5101	26203333090	Trần Lê Ý	Vy	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5102	26207129337	Nguyễn Thị Bích Vy	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5103	26218635918	Phan Lê Ngọc Hùng	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5104	26214336523	Nguyễn Đình Vinh Khang	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
5105	26202124251	Lê Thị Cẩm Nhung	22/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5106	26207231419	Nguyễn Thị Út Quyên	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5107	26217233125	Hồ Phước Thảo	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
5108	26207231803	Trần Thị Ngọc Thư	25/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5109	26215222105	Phạm Trần Minh Trung	29/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5110	26207228330	Phan Thị Kim Yến	13/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5111	26203341581	Dương Thị Xuân Diễm	30/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5112	26212225993	Ngô Quang Huy	30/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5113	26211300531	Nguyễn Văn Tân	25/03/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
5114	26212824401	Trần Phi Hùng	22/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5115	26204300717	Lê Thị Xuân Hà	30/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5116	26202220315	Lê Thị Kiều Trinh	04/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5117	26211333698	Nguyễn Ngọc Châu	21/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5118	26211333418	Nguyễn Gia Lâm	29/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5119	26214320648	Phạm Hoàng Long	24/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
5120	26211339079	Mai Chí Quốc	21/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5121	26214332116	Nguyễn Lê Anh Thạo	16/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
5122	26202722481	Đỗ Thảo Uyên	01/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
5123	26212241606	Võ Như Hải	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
5124	26207133487	Nguyễn Thị Minh Nhi	25/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5125	26212727294	Lê Xuân Pháp	10/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
5126	26202230558	Nguyễn Thị Kim Yến	06/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
5127	26212137993	Phạm Lê Mạnh Thắng	13/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5128	26202125387	Hồ An Nhiên	14/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5129	26207126753	Nguyễn Thị Kiều Oanh	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
5130	26207134655	Nguyễn Thị Hồng Thắm	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5131	26212235861	Phạm Thị Thu Hương	11/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5132	26217142313	Đỗ Hải Thanh Hà	17/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5133	26202137491	Diệp Quỳnh Giang	23/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
5134	26202241636	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	05/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
5135	26202242512	Đoàn Minh Khánh	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
5136	26202242312	Hoàng Thị Ái Linh	17/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
5137	26207239842	Nguyễn Thị Linh	07/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
5138	26207134634	Đào Tú Trang	25/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
5139	26202525156	Hoàng Thị Hậu	09/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5140	26205239379	Nguyễn Thị Thu Hương	17/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5141	26212325049	Phan Sĩ Khoa	16/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5142	26202137764	Hoàng Thị Trà My	07/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
5143	26202125246	Trần Thị Như Ngọc	11/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5144	26205241726	Nguyễn Hồng Ngọc	24/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5145	26207133972	Nguyễn Hoàng Mai Phương	01/06/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5146	26207135148	Lê Bích Thảo	Thảo	18/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5147	26202234014	Nguyễn Hồng Thư	Thư	23/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5148	26207121270	Hoàng Kim Yến	Yến	28/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5149	26205121409	Võ Thị Hải Yến	Yến	08/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5150	26217136268	Trần Quân	Quân	28/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5151	26207120077	Võ Thị Tấn Toàn	Toàn	15/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5152	26202742504	Nguyễn Thị Mỹ Diệu	Diệu	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5153	26203200167	Trần Thị Hoàng Nhân	Nhân	15/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5154	2621235941	Dương Thân Sinh	Sinh	04/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
5155	26217239886	Phan Hữu Bảo Minh	Minh	18/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
5156	26207132535	Nguyễn Thị Cần	Cần	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5157	26212220231	Hoàng Quang Đức	Đức	20/11/2000	Hưng Yên	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
5158	26207126541	Hoàng Thị Khánh Hoài	Hoài	29/08/2002	Xuân long	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
5159	26202242244	Đậu Thị Ngọc Mai	Mai	28/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
5160	26212229211	Phan Thành Nhân	Nhân	27/04/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5161	26211331480	Võ Nhân Tài	Tài	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
5162	26202227566	Trần Thị Minh Anh	Anh	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5163	26203725087	Đặng Thị Quỳnh Như	Như	23/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5164	26202142434	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	Trâm	09/05/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
5165	26206600682	Nguyễn Thị Quỳnh Lan	Lan	25/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5166	26207133382	Thái Thị Ánh Quyên	Quyên	14/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5167	26205141536	Mai Quỳnh Châu	Châu	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5168	26205135736	Trần Thị Huỳnh Đào	Đào	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5169	26201234166	Nguyễn Thị Minh Đức	Đức	22/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5170	26214500533	Võ Phan Tiểu Long	Long	24/07/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5171	26212435331	Mai Thanh Trung	Trung	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
5172	26212435353	Hồ Công Vỹ	Vỹ	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5173	26213433976	Nguyễn Hồng Sơn	Sơn	07/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5174	26211532808	Trần Minh Đức	Đức	21/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
5175	26207128175	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Hiền	20/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5176	26203141789	Lê Nguyễn Khánh Huyền	Huyền	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
5177	26202242298	Nguyễn Thị Hoàng Linh	Linh	01/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5178	26202230077	Nguyễn Thị Quỳnh Oanh	Oanh	14/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
5179	26203725234	Nguyễn Hà Tú Uyên	Uyên	28/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
5180	26212137462	Hồ Quốc Đại	Đại	03/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
5181	26217200258	Lê Tuấn Anh	Anh	20/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5182	26211224129	Lê Nhật Hòa	Hòa	08/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5183	26212221158	Phạm Đình Khuê	Khuê	03/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5184	26212234547	Đoàn Quang Thiện	Thiện	17/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5185	26218736260	Trần Văn Linh	Linh	05/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5186	25212117295	Đỗ Trọng Đại	Đại	30/10/2001	Đắk Nông	28TYC2	6.7	5.8	Đạt
5187	25215210013	Doãn Ngọc Dương	Dương	13/03/2001	Gia Lai	31TYC10	6.7	6.8	Đạt
5188	25212117295	Đỗ Trọng Đại	Đại	30/10/2001	Đắk Nông	NC	6.7	5.8	Đạt
5189	25215210013	Doãn Ngọc Dương	Dương	13/03/2001	Gia Lai	NC	6.7	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5190	25207209274	Trần Thị Hạnh	Quý	18/11/2000	Quảng Nam	NC	8.0	6.5	Đạt
5191	25211608085	Lê Hữu	Khánh	09/03/2001	Bình Định	NC	6.3	5.0	Đạt
5192	25215312270	Trần Cao Anh	Khôi	14/11/2001	Huế	NC	9.0	9.3	Đạt
5193	25207101778	Trịnh Thị Mỹ	Duyên	24/10/2001	Bình Định	NC	7.0	6.5	Đạt
5194	25205316490	Trần Thị Nguyệt	Minh	07/07/2000	Hà Nội	NC	7.7	7.0	Đạt
5195	25215310834	Lê Văn	Bảng	16/05/2001	Gia Lai	NC	6.7	8.5	Đạt
5196	25206607265	Trần Thị Xuân	Thương	20/12/2001	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	8.0	Đạt
5197	25214116225	Trần Thanh	Tài	27/01/2001	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.8	Đạt
5198	25207217654	Hoàng Quỳnh	Trang	25/02/2001	Quảng Trị	Nâng cao	6.3	7.3	Đạt
5199	25203305100	Nguyễn Phan Anh	Thư	20/10/2001	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
5200	25205307938	Trần Thị	Phượng	02/01/2001	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
5201	25211203024	Phan Thanh	Bình	18/09/2001	Gia Lai	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
5202	25214204081	Trần Tân	Duy	14/07/2001	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.0	Đạt
5203	25214104138	Lê Tất	Thắng	22/09/2001	Thanh Hóa	Nâng cao	5.0	8.5	Đạt
5204	25214104136	Hắc Văn	Tiến	01/09/2001	Thanh Hóa	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
5205	25211209310	Ngô Đức	Hải	10/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
5206	25207212538	Phan Thị Châu	Loan	10/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
5207	25212112195	Nguyễn Công	Khải	24/11/2001	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5208	25212202254	Nguyễn Đức	Trí	16/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5209	25215411126	Lê Trịnh Đức	Duy	08/03/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
5210	25203504906	Trần Hương	Giang	02/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5211	25202117276	Nguyễn Thị	Thương	15/09/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5212	25215410874	Trần Hoàng	Chánh	03/02/2001	Vũng Tàu	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
5213	25215403586	Nguyễn Văn	Hiếu	20/07/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
5214	25205409557	Nguyễn Kiều	Oanh	01/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
5215	25215304116	Nguyễn Hữu	Thịnh	23/11/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	9.3	Đạt
5216	25205314515	Lê Thị Trần	Thùy	29/05/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5217	25203113351	Phan Minh	Nhi	08/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5218	25207102717	Trần Thị Mỹ	Châu	19/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5219	25217110340	Nguyễn Tấn Minh	An	26/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5220	25201916990	Xayavong	Khamphay	10/03/2000	Lào	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5221	25204304826	Ngô Thị Trân	Châu	26/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5222	25215411965	Dương Mạnh Quốc	Huy	26/08/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
5223	25612317790	Intha	Chanthavisa	05/11/2001	Lào	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5224	25215304050	Lê Triệu	An	25/05/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
5225	25215310925	Võ Minh	Chiến	06/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
5226	25215316748	Trần Công	Đức	21/01/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
5227	25205317223	Lê Quỳnh	Duyên	30/10/2000	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
5228	25215305350	Nguyễn Thanh	Nam	02/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
5229	25215307891	Phan Cao Hồng	Nhật	09/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
5230	25215313638	Đào Duy	Phước	08/12/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
5231	25205313891	Nguyễn Thúy	Quỳnh	30/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5232	25216103421	Dương Viết	Huy	04/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5233	25211707171	Hoàng Quốc	Anh	15/03/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5234	25211213090	Ngô Thành	Nghĩa	28/04/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5235	25217204464	Hoàng Anh	Trung	22/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5236	25213112562	Nguyễn Ngọc	Long	05/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5237	25212110473	Lê Hoàng	Long	31/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
5238	25203303016	Phong Thoại	Chiêu	18/11/2001	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5239	25212113940	Nguyễn Quang	Sang	20/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5240	25203314086	Trần Thị Thanh	Tâm	17/01/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
5241	25612317779	Koumphonphakdy	ThienXay	11/09/1996	Lào	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
5242	25217209616	Phan Trọng	Trường	11/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5243	25207103333	Lê Thị Mỹ	Dung	12/07/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5244	25213207690	Nguyễn Như	Long	18/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5245	25202201487	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	16/09/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
5246	25207117619	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	04/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
5247	25203317289	Lê Ngọc Diệu	Ánh	18/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
5248	25203316477	Võ Thị Thanh	Thúy	02/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5249	25207105036	Nguyễn Tâm	Nguyên	04/09/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
5250	25217201693	Nguyễn Lê Quang	Anh	05/11/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5251	25203308694	Đỗ Ngọc	Hà	15/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5252	25217116938	Đỗ Trung	Hiếu	18/12/2000	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
5253	25207109817	Trần Thị Phương	Thảo	30/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
5254	25211616991	Dương Tấn	Hoàng	10/05/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
5255	25207216999	Đinh Thị Mai	Hiếu	10/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.1	Đạt
5256	25211603648	Lê Văn	Tường	13/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5257	25217208521	Nguyễn Đức	Trí	10/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
5258	25215413580	Đặng Sỹ Tài	Phú	30/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
5259	25207105465	Trần Vĩ Quế	Chinh	28/06/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5260	25217211271	Trần Tiến	Đạt	05/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
5261	25203303992	Lê Thị Như	Quỳnh	24/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
5262	25205416234	Lê Thị Lan	Anh	19/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5263	25215410826	Trần Phạm Ngọc	Bảo	02/08/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5264	25215405291	Châu Hồ Gia	Huy	02/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5265	25205408026	Huỳnh Vũ Anh	Minh	01/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
5266	25215416873	Lương Hồng	Phượng	13/09/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
5267	25205407173	Nguyễn Ngọc	Phượng	15/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5268	25205408448	Từ Vũ Bằng	Tâm	11/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
5269	25205414147	Nguyễn Thị Kim	Thanh	22/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5270	25205308468	Võ Thanh	Tú	07/11/2001	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
5271	25205415180	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	22/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
5272	25207104302	Phan Thị Thanh	Tâm	17/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5273	25215411303	Nguyễn Dương	Đoàn	18/09/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
5274	25205406374	Huỳnh Thị Thanh	Huệ	14/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
5275	25207105919	Phan Thị Phương	Trinh	17/06/2001	Cần Thơ	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
5276	25205412168	Trần Mỹ Diệu	Hương	23/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
5277	25205102162	Vũ Thị Thanh	Tuyền	02/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5278	25212209578	Ngô Đức	Hoàng	03/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5279	25207107440	Phạm Thị Thu	Hương	13/02/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
5280	25207102348	Nguyễn Thị Hồng	Linh	01/01/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
5281	25207216132	Phạm Thị Khánh	Huyền	25/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5282	25212201946	Trần Quốc	Vũ	28/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
5283	25215410041	Nguyễn Văn	Chương	03/05/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5284	25213217080	Lê Hữu	Phước	13/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5285	25202703043	Hoàng Khánh	Linh	23/12/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5286	25204217320	Phan Thị Kiều	Na	27/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5287	25208700908	Nguyễn Thị Kim	Lộc	18/12/2000	Quy Nhơn	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5288	25217208339	Nguyễn Văn	Hoàng	16/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
5289	25203316659	Nguyễn Thị	Hợp	25/06/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
5290	25207205366	Lê Thị Mai	Phượng	20/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5291	25212700668	Trần	Minh	29/10/1997	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5292	25202103152	Hồ Diễm	Kim	15/09/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5293	25217207944	Trần Bùi Quốc	Huy	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5294	25217205415	Hứa Văn Thành	Nhân	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5295	25203405241	Trương Thị Minh	Hằng	14/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
5296	25207100369	Nguyễn Cảnh Diễm	Quỳnh	01/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5297	25216117246	Đào Công	Hiếu	11/12/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5298	25215411737	Lê	Hiếu	20/11/2001	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5299	25217215979	Nguyễn Đình Quang	Hưng	20/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.8	Đạt
5300	25217107985	Nguyễn Văn	Trí	20/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
5301	25203102419	Hồ Thị	Phượng	16/08/2001	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5302	25216108447	Nguyễn Đình	Huy	23/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5303	25203310088	Trần Thị Thái	Ngọc	16/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
5304	25218707448	Phạm Cao Thành	Nam	19/08/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
5305	25202203800	Phạm Thị Thúy	Mi	22/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
5306	25207105630	Trần Nguyễn Kiều	Trang	26/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
5307	25205204098	Trần Thị Tuyết	Nhung	12/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
5308	25203116369	Nguyễn Thị Bích	Vân	22/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5309	25205103381	Võ Thị Nhật	Vi	11/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
5310	25213403944	Võ Anh	Tuấn	08/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
5311	25205417502	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
5312	25205412484	Nguyễn Trần Khánh	Linh	23/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5313	25205417542	Hồ Thị Hải	Vy	07/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5314	25205417022	Hồ Huỳnh Quý	Ngọc	19/10/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5315	25212201011	Lê Tuấn	Hùng	13/12/2001	Hà Nội	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
5316	25205209134	Lâm Ngọc	Mai	10/11/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
5317	25207110345	Đặng Hoàng	Yến	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5318	25207212175	Vương Thị	Hương	22/08/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
5319	25214104814	Ngô Ngọc	Tài	09/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
5320	25214208915	Nguyễn Ngọc	Thế	06/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
5321	25203114142	Lê Thị	Thanh	14/07/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5322	25205305413	Phan Nguyễn Lan Vy	11/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
5323	25203308834	Nguyễn Trần Bảo Nhi	27/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5324	25217217092	Lê Đình Hoàng	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
5325	25612317795	Manyvong Xaysit	25/05/2002	Lào	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
5326	25216104643	Nguyễn Minh Hào	16/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
5327	25212108668	Mai Quốc Bảo	29/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5328	25207100276	Võ Nguyễn Ngọc Tú	16/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5329	25612217805	Sisavengsouk Douang	05/05/2002	Lào	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5330	25612217782	Xaisomphou Khaikeo	09/12/2000	Lào	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5331	25206605221	Nguyễn Thanh Thị Ly Na	01/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5332	25216707471	Nguyễn Văn Tú	25/02/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5333	25207105501	Huỳnh Hồ Dạ Thảo	10/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
5334	25217209491	Đỗ Trọng Thắng	01/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5335	25203108620	Trần Lê Quỳnh Như	15/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5336	25202510438	Đinh Thị Thu Hiền	27/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
5337	25205102819	Hoàng Cẩm Ly	10/09/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5338	25203303293	Nguyễn Thị Huyền My	10/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5339	25212105871	Tổng Văn Quốc Việt	21/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
5340	25207216636	Nguyễn Phước Nhật Quỳnh	08/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
5341	24213705480	Nguyễn Minh Nhật	16/11/2000	Đà Nẵng	NC	5.0	5.8	Đạt
5342	24217208058	Trần Hiếu Nhật Hoàng	15/04/2000	Đà Nẵng	NC	5.3	5.5	Đạt
5343	24203102068	Trịnh Thị Loan	24/04/2000	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	8.8	Đạt
5344	24211202471	Trần Khắc Nguyễn Công	15/11/2000	Đắk Nông	Nâng cao	6.0	9.3	Đạt
5345	24217104309	Nguyễn Trung Hiếu	19/07/2000	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
5346	24212205160	Nguyễn Hữu Toàn	03/04/1999	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	8.0	Đạt
5347	24213116767	Trần Nhật Việt	09/06/1999	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
5348	24217105215	Quách Ngọc Anh Quân	06/12/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
5349	24205214185	Võ Đông Trinh	02/11/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
5350	24211601198	Đinh Thành Nam	18/08/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5351	24214315337	Võ Hoàn Thiện	12/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
5352	24203103535	Phạm Thị Minh Hiếu	21/01/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
5353	24207102986	Hà Hoàng Kim	29/04/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5354	24215315194	Huỳnh Mạnh Cường	12/05/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
5355	24215313425	Đặng Ngọc Thuận	24/06/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5356	24217205182	Nguyễn Hữu Mạnh	05/08/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5357	24212100644	Đặng Nguyên Hoàng	23/12/2000	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
5358	24217108548	Trịnh Vũ Tùng Lâm	29/12/2000	Tuyên Quang	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
5359	24207100482	Nguyễn Xuân Hồng Phúc	03/08/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
5360	24205315632	Lưu Thị Thanh Hằng	19/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
5361	24205306478	Đồng Thị Hàn Huyền	11/03/2000	Ninh Thuận	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
5362	24215307382	Đinh Công Khánh	14/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
5363	24215302541	Trần Gia Tân	07/05/2000	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
5364	24205306430	Lương Huyền Trâm	07/07/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
5365	24215315716	Phạm Anh Tuấn	03/07/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5366	24205303765	Lê Đặng Tú	Uyên	25/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
5367	24215309395	Nguyễn Văn	Đàn	16/06/1999	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5368	24205316053	Bùi Thị Ngọc	Thư	18/05/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
5369	24205316641	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	19/08/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
5370	24215311790	Bùi Tấn	Nguyên	06/12/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
5371	24215304674	Dương Lê	Quân	10/11/1999	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
5372	24215316244	Lê Văn	Thịnh	19/06/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5373	24205314837	Lê Thị	Vy	30/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
5374	24215216062	Lê Phước Bảo	Khang	19/02/2000	Đà Lạt	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
5375	24215310376	Nguyễn Trung	Huy	20/11/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5376	24215306454	Nguyễn Hoàng	Linh	24/01/1999	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
5377	24215311138	Hồ Hoàng	Long	19/08/1999	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
5378	24205304688	Trần Phương	Thảo	04/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5379	24215313718	Lê Mạnh	Tiến	04/05/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
5380	24215303650	Đỗ Chí	Toàn	30/09/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5381	24215314392	Nguyễn Hữu	Tùng	14/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
5382	24205307668	Bùi Lê Tường	Vy	14/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
5383	24205303768	Đinh Thị	Huyền	22/06/1999	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
5384	24215303722	Hồ Văn	Khởi	05/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
5385	24205309167	Nguyễn Yến	Diệp	22/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5386	24205315049	Ngô Bảo	Châu	02/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
5387	24205302562	Nguyễn Lê Trúc	Linh	29/09/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
5388	24205306447	Huỳnh Thị Như	Ý	01/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
5389	24215408778	Văn Công Tuấn	Anh	26/01/1999	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
5390	24215412377	Nguyễn Hoàng	Phúc	02/08/1999	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
5391	24205207380	Phạm Bảo	Hân	03/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5392	24215407455	Đào Ngọc	Hải	09/10/1999	Thái Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5393	24215415874	Nguyễn Ngọc Phương	Nam	22/05/2000	Kiên Giang	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5394	24215409755	Trần Ngọc	Hải	06/11/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
5395	24215416499	Đỗ Triệu	Hoàng	05/12/2000	Pleiku	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
5396	24215414739	Hoàng Hải	Việt	28/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5397	24207201291	Trịnh Thị Ý	Thương	08/07/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5398	24205313553	Nguyễn Việt Lạc	Thư	26/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
5399	24205306394	Nguyễn Hoàng Thúy	Hằng	15/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5400	24205311353	Võ Hà	Mi	02/11/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
5401	24207104282	Ngô Thị Hải	Nhân	04/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5402	24205409472	Phạm Thị Kim	Đô	26/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5403	24215306548	Trần Quang	Huy	29/05/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5404	24215410676	Trần Hồ Nhật	Khoa	26/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
5405	24215306502	Nguyễn Nhật	Long	28/10/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
5406	24215311224	Lê Đức	Lưu	04/02/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
5407	24205305518	Nguyễn Phạm Mỹ	Nam	07/01/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
5408	24218602844	Hoàng	Nam	03/01/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
5409	24217108353	Đặng Minh	Khương	18/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 12/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5410	24212105588	Nguyễn Quang	Ánh	28/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5411	24211703541	Trần Văn	Huy	08/11/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
5412	24207105706	Nguyễn Thị Thu	Yến	15/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5413	24202515670	Phạm Dương Thanh	Phượng	04/02/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5414	24207100823	Nguyễn Thị Bích	Loan	07/05/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5415	24215315686	Dương Hải	Minh	18/08/1999	Bắc Giang	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5416	24207209816	Phan Thị Thu	Hiền	08/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
5417	24212108211	Nguyễn Minh	Long	14/06/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
5418	24208615192	Trần Thị Vân	Anh	10/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5419	24211208559	Đinh Trần Công	Minh	23/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.8	Đạt
5420	24213216383	Phan Thái	Bình	04/04/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
5421	2321538715	Luyện Ngọc	Kiên	28/08/1999	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5422	2321538811	Vũ Quang	Linh	08/06/1999	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
5423	2320538835	Lê Thị Ngọc	Yến	20/06/1999	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
5424	2320712291	Trương Thu	Thảo	08/06/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5425	23211611284	Lê Phú	Thiện	15/03/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5426	2321716965	Phạm Văn Công	Bách	12/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5427	2320320561	Lê Thị Quỳnh	Như	27/02/1999	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5428	23205112447	Trần Diễm	Vi	27/12/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5429	23207211682	Đào Thị Khánh	Hoài	23/02/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
5430	2321533919	Huỳnh Song	Toàn	19/05/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5431	2320512106	Trần Thanh	Tuyền	21/11/1999	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5432	2220523100	H Sao	Mai	17/10/1998	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
5433	2220523267	Võ Thị	Tuyết	23/05/1998	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
5434	21262934955	Châu Công	Nguyễn	02/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
5435	1921644976	Nguyễn Minh	Vương	29/06/1995	Hội An	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt